

Số 250 - Tháng 9/2022

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155
P.O. BOX 10250

Westminster, CA 92685, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodddg@yahoo.com

Linh Hương

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thuồng, Phạm Tất Hanh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Nguyễn Khôi
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trợ Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thuồng,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyên, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lú
Trang Đài Glassey-Tràng Uyển

Trình Bày

Pax Trịnh

Trong Số Này



Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... DDGD 2
Hộp Thư Độc Giả DDGD 4

Chủ Đề

- Huân Dụ Của Đức Thánh Cha: Hồi Niệm, Hoà Giải, Và Chữa Lành06
- Đôi Nét Về Chuyến Tông Du Canada
Của Đức Giáo Hoàng Phanxicô..... NT. Anna Ngọc Diệp, Op - 09
- Viết Từ Canada: Cha Làm Con Chịu Hiệu Quả Cuộc Viếng Thăm
Tạ Lỗi Của Đức Giáo Hoàng Phanxicô Tại Canada Mặc Giao - 11
- Sau Chuyến Đi Đài Loan Của Bà Pelosi, Nếu Có Chiến Tranh,
Việt Nam Sẽ Đứng Bên Nào?..... Mặc Giao - 14
- Chủ Nghĩa Giáo Sĩ Trị “Đồng Hồ Báo ‘Giờ Giáo Dân’
Đã Ngưng Chạy”..... Lê Thiên & Lê Tinh Thông - 16
- Giáo Hoàng Ở Canada, Ba Thông Điệp Cho Giáo Hội
Ngày Mai..... Giuse Nguyễn Tùng Lâm - 20
- Giáo Sĩ Trị..... LM. Anmai - 23
- Ôn Gọi Linh Mục Giáo Sĩ Trị Và
Lòng Thương Xót Mục Vụ LM. Phaolô Nguyễn Minh Chính - 26
- Văn Là Người..... Phạm Minh-Tâm - 67
- Sứ Điệp Của Đức Thánh Cha Ở Canada Cũng Dành Cho Châu Á..... Ngọc Yến - 89

Tôn Giáo

- Người Tin Hữu Giáo Dân Nên Thánh: Thánh Tôma Trần Văn Thiện,..... Trần Văn Cáo - 35
- Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Luật Yêu Thương Và Sự Sống Đời Đời..... Trần Việt Cường - 70
- Hành Trình Đức Tin: Thiên Chúa Đã Đến Với Tôi Như Thế Nào ? Tạ Phong Tần - 77
- Đức Thánh Cha Lo Buồn Vì 200,000 Người Công Giáo Đức
Bỏ Đạo Trong Một Năm Vietcatholic - 93
- Linh Đạo Giáo Dân Hay Nẻo Đường Nên Thánh
Cho Mọi Gia Đình Kitô Giáo..... Quốc Văn Op - 94
- Vụ Bất Giữ Đức Hồng Y Quân: Một Bước Ngoặt Trong Mối Quan Hệ Giữa
Giáo Hội Công Giáo Và Trung Quốc J.B. Đặng Minh - 102
- ĐTC Phanxicô Trả Lời Phỏng Vấn Trên Chuyến Bay Từ Canada Về Roma..... 107

Thời Sự

- Vinh Biệt Giáo Sư Khoa Học Gia Alphonso Nguyễn Xuân Vinh..... Nguyễn Tiến Cảnh - 45
- Nhà Bác Học Alfonso Nguyễn Xuân Vinh..... LM. Phêrô Nguyễn Văn Khải Dcct - 50
- “Cần Giết Thêm Trẻ Sơ Sinh Gốc Tây Ban Nha” Trần Phong Vũ - 54
- Giáo Sư Nguyễn Xuân Vinh Và Trường Trung Học
Võ Tánh Nha Trang..... Phạm Tín An Ninh - 75
- Doanh Nghiệp Việt Nam Than: Khó Khăn “Cận Kề”,
Tín Dụng “Xa Muôn Dặm” Trần Nguyên Thao - 82
- Sổ Tay Thường Dân: Vợ Từ..... Tường Năng Tiến - 85
- Hải Đảo Tự Do Phạm Hồng-Lam - 90
- Tổng Thống Mỹ Joe Biden Ký Lệnh Hỗ Trợ Phá Thai Cao Dương - 99
- Phạm Đoan Trang Được Trao Giải Tự Do Báo Chí 2022 BBC News - 100

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

- Lá Thư Canada: Cuộc Tông Du Lịch Sử..... Trà Lũ - 39
- Thơ Giỏ Chường Cường Phong - 57
- Viết Từ Nước Đức: Ông Nói Gà, Bà Nói Vịt..... Phạm Hồng -Lam - 60
- Diễn Đàn Giáo Dân Sinh Hoạt Đặc Biệt Phóng Viên DDGD - 63
- Biết Bao Giờ Gặp Lại* Trần Việt Cường - 74
- Trang Y Học: Sự Tác Hại Của Khói Thuốc Lá..... Bác Sĩ Ngô Đình Tân - 110
- Gia Chánh: Mắm Tôm Chua..... Giang Anh - 111

Giá Biểu Một Năm

n Hoa Kỳ

Đọc giả thường: 50MK

Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên

n Canada: 70MK

n Âu Châu: 80MK

n Á và Úc Châu: 80MK

n

Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức

(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh

(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường

(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm

(909) 272-3446

Trần Huy Thống

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội

(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyễn Đình Sang

(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp

(510) 363-8964

Stockton, CA:

Nguyễn Anh Quý

(209) 952-3914

Denver, CO:

Lê Văn Giáo

(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh

(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn

(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận

(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khải

(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đăng

(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành

(316) 655-7118



Kính thưa quý độc giả!

Chủ đề đầu tiên của Nguyễn San Diễm Đản Giáo Dân tháng 9 - 2022 là Tệ Trạng Giáo Sĩ Trị. “Nỗ trạng giáo sĩ trị” được Tông huấn “Evangelii Gaudium” nhắc lại như là thách đố của thời đại, thách đố cho các tín hữu và là chướng ngại mà các tu sĩ, linh mục cần phải vượt qua để sống và cho mọi người thấy: Tin Mừng chính là niềm vui. Nỗ trạng này được Tông huấn “Giáo Hội tại Á Châu” cụ thể hóa qua hình ảnh của một Giáo Hội thừa hoạt động, nhưng thiếu chất sống. Một Giáo Hội quá chú trọng đến công tác tổ chức, xây dựng, mục vụ và hộ giáo... nhưng hời hợt trong việc làm tăng trưởng đời sống thiêng liêng.

Như vậy, theo nghĩa rộng, “nỗ trạng giáo sĩ trị” là cách sống quan liêu, tìm kiếm sự an toàn và tự coi mình làm trung tâm để ban phát hơn là để phục vụ của các tu sĩ và giáo sĩ. Vì thế, Đức Phanxicô mong muốn “Có một Giáo Hội bị bầm dập, bị tổn thương và dơ bẩn vì đã ở ngoài đường, còn hơn một Giáo Hội bệnh hoạn vì đóng cửa và thanh nhàn bám víu vào sự an toàn riêng của mình”. Tông huấn “Evangelii Gaudium” chỉ cho thấy những thách đố và cám dỗ đã và đang bóp nghẹt chất Tin Mừng. Đó cũng là nguyên nhân của căn bệnh trầm kha đang phát triển mạnh mẽ trong thời hiện tại.

“Ngày nay, Chúa Giêsu tiếp tục nói với những người đang bị quyến rũ bởi tinh thần “*giáo sĩ trị*”, giống như Chúa đã nói với các thượng tế và kỹ lão rằng: “*Quả thật, Ta bảo các ông, những người thu thuế và những cô gái điếm sẽ vào Nước Thiên Chúa trước các ông.*”

Cũng trong số báo này, chúng tôi sẽ gửi tới quý độc giả những bài nhận định và tin tức liên quan tới chuyên Tông Du Thống Hối của Đức giáo hoàng tại Canada. Chúa nhật ngày 24/7/2022, Đức Giáo Hoàng Phanxicô bắt đầu một chuyến tông du tới Canada với chủ đề “Bước đi cùng nhau” được xem là cuộc “hành hương thống hối” đầu tiên nhằm mục đích tiếp tục hành trình chữa lành và hòa giải với các Dân tộc bản địa tại quốc gia này.

Chuyến thăm của người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo qua Đại Tây Dương là một phần của quá trình thống hối và hòa giải do Giáo hội

Marrero, LA:
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:
Kim Mai
(281) 970-4903

ở Canada khởi xướng, một quá trình đã được tiến hành trong nhiều thập kỷ nhưng được khởi động trở lại sau khi phát hiện ra các ngôi mộ tập thể vào năm 2021 của các trường dành cho người bản địa, một số do Giáo hội quản lý trong thế kỷ 19 và 20.

Trong Huấn dụ Đức Thánh Cha nói: *“Đây là một chuyến tông du rất khác so với những chuyến đi khác. Mục đích chính của chuyến đi này là gặp gỡ những người dân bản địa để tôi có thể bày tỏ với họ sự gần gũi của tôi, cũng như sự đau đớn vì những điều tệ bạc mà các Kitô hữu, trong đó có cả những người Công Giáo, đã làm với người dân bản địa Canada trong quá khứ. Những người này đã từng chung tay cộng tác với các chính sách đồng hoá người bản địa và dẹp bỏ những cơ cấu chính quyền của họ.*

Theo nghĩa này, một trang sử mới, một trang sử quan trọng, vừa được mở ra tại Canada, về chuyến hành trình đã có từ rất lâu giữa Giáo Hội và những người dân bản địa Canada. Chuyến viếng thăm của tôi có khẩu hiệu là: “Bước đi cùng nhau”. Đây là một hành trình hoà giải và chữa lành. Hành trình này đòi hỏi một sự hiểu biết về những gì đã xảy ra trong lịch sử, việc lắng nghe những người còn sống sót, việc tự vấn lương tâm, và trên tất cả là việc đối thoại và thay đổi não trạng.”

Ngoài những bài viết, tài liệu liên quan tới 2 chủ đề trên, NSDĐGD vẫn gửi tới quý độc giả những bài viết giá trị của các tác giả cộng tác thường xuyên từ khắp nơi trên thế giới gửi về.

Những món ăn tinh thần không phải lúc nào cũng tràn trề hương thơm và vị ngọt. Nhưng có những thực tế phũ phàng trong đời sống mà chúng ta không thể mãi mãi làm ngơ. Nếu Chúa Kitô đã nói, Ta là Sự Thật thì con cái ngài cũng không có con đường nào khác để đi theo.

Kính chúc quý độc giả luôn an tâm, vững bước trong niềm tin Công Giáo của chúng ta.♦

Ý Cầu Nguyện

“Lạy Chúa, xin thổi hơi Thánh Thần trong tâm hồn con người, để mỗi chúng con trở nên một tạo vật mới, được thêm sinh khí và nghị lực góp phần xây dựng giáo hội, quê hương và cộng đồng xã hội nơi chúng con đang sống”.



Marrero, LA:
Ngô Tâm
(504) 368-0055
Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150
Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934
Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942
Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413
Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472
Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415
Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688
Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711
Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645
Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046
Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365
Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538
Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702
Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238
Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408
Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500
Houston, TX:
Kim Mai
(281) 970-4903

Hộp Thư Độc Giả



ĐỊA CHỈ BƯU CHÍNH

Để tránh thất lạc, xin quý Độc Giả, Thân Hữu và Thân Chủ Quảng Cáo, gửi thư cho Tòa Soạn theo địa chỉ dưới đây:

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN
P.O. BOX 10250
Westminster, CA 92685

(Xin ghi số ký danh hoặc cắt Label Độc giả gửi kèm. Đa tạ)

Ông Nguyễn Khải, FL

mời của tôi là: ...

Thưa Quý Tòa Soạn rất thân mến,

Xin chân thành cảm ơn.

... Xin Chúa ban muôn phúc lành cho quý anh chị và gia đình. Cầu chúc quý Báo ngày càng có thêm nhiều độc giả, hình thức ngày càng đẹp hơn và nội dung ngày càng phong phú để góp phần mở mang Nước Chúa, làm món ăn tinh thần cho Giáo Dân VN khắp nơi trên thế giới.

PS. Cho tôi gửi lời thăm anh chị BS Trần Văn Cảo nếu anh còn đến Tòa Soạn.

Thưa ông Nguyễn Khải,

Chân thành cảm ơn ông đã đồng hành và nâng đỡ Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ thừa ban đầu đến nay, trên hai chục năm. Xin Chúa chúc lành và thưởng công bội hậu cho ông và quý quyến. Rất mong ông tiếp tay để lời chúc “thêm nhiều độc giả” của ông trở thành hiện thực. Phần chúng tôi cũng luôn cố gắng để món ăn tinh thần gửi đến Độc giả gần xa luôn đẹp lòng Thiên Chúa và vui lòng quý vị.

... Tôi là Nguyễn Khải, một độc giả rất trung thành của quý báo kể từ số ra mắt đầu tiên cách nay hơn 20 năm. Tôi chưa nhận được Báo DDGD số 249 (tháng 8/2022). Sự thất lạc này không do lỗi của ai cả. Lý do là vì tôi đổi địa chỉ, đã báo tin cho Báo Điện. Các thư từ khác đã được chuyển tới địa chỉ mới cho tôi nhưng Báo DDGD thì không thấy.

Chúng tôi đã chuyển lời thăm hỏi của ông đến BS. cựu chủ nhiệm. Ông vẫn nhiệt tâm cộng tác với tờ báo.

Ông Đình X. Cảnh, NY

... Nếu quý Tòa Soạn có thể gửi cho tôi số báo thất lạc kể trên thì rất tốt. Tôi sẽ trả chi phí cho số báo thất lạc này. Kể từ số báo tháng 9/2022 xin quý vị vui lòng gửi về địa chỉ

... Tôi trông cảnh một cụ già chân thấp chân cao, đi nghiêng ngả, thậm chí ngồi cả xe lăn, lặn lội đến những vùng đất xa xôi, hẻo lánh của thổ dân da đỏ xứ Canada để thay mặt Giáo hội

xin lỗi họ vì những sai phạm mà người ta coi như tội diệt chủng của Giáo hội địa phương thời đó. Lay Chúa, sao Giáo hội lại gặp nhiều thử thách nặng nề như vậy... Nạn lạm dụng tình dục trẻ con khắp nơi chưa yên lại khai quật các mồ chôn tập thể học sinh... thuộc các trường Công Giáo dành cho người bản địa Canada ...

Người ta đã bêu riếu Hội thánh, đã làm cho gương mặt Chúa ra thảm hại trước mặt muôn dân... Giáo hữu xa rời Chúa. Các nhà thờ thừa dân các tín hữu, nói chỉ đến việc rao giảng Tin Mừng... Trách nhiệm này thuộc về ai? Cơ chế của Giáo hội mà Giáo hoàng Phanxico thường kết án là chế độ giáo sỹ trị?

Thư ông Đình X. Cảnh,

Vâng, không sai đâu, thưa ông Cảnh. Công Đồng Vaticano II đã nhận chân tệ nạn đó. Đã đề ra nhiều cải tiến cho hàng Giáo sỹ và Giáo dân nhưng việc thực hiện chưa được bao nhiêu. Đức Thánh Cha Phanxico vẫn đau lòng lên án, nhắc lại nhiều lần. Riêng đối với Giáo Hội Việt Nam, tệ trạng giáo sỹ trị không kém phần trầm trọng. Nó cũng góp phần làm cho việc rao giảng Tin Mừng tại Việt Nam, quê hương của nhiều Thánh Tử Đạo, rất yếu kém, chưa tới mười phần trăm dân số. Người Tín hữu Giáo dân cần được đào tạo thích ứng với sứ vụ được nhận lãnh từ phép Rửa. Vai trò Ngôn sứ và Tư Tế của hàng giáo dân cần phải được thực thi để nước Chúa rộng lan khắp nơi.

THƯ TÍN

Bà Phan Mộng Hoa, GA

Tòa Soạn sẽ điện thoại trực tiếp với bà. Mong bà yên tâm nhận và đọc báo.

Ông Nguyễn Văn Bằng, TX

Hy vọng ông đã nhận được báo tháng 8.

Ông Nguyễn Lâm, CA

Chân thành cảm ơn ông đã tận tụy quảng bá và giới thiệu cho nhiều Độc giả mới. Diễn Đàn Giáo Dân hân hoan chào mừng quý vị vừa được ông Lâm giới thiệu làm độc giả:

1. Ông Chu Văn Tý, CA
2. Bà Diệp Thu Nga, CA
3. Ông Nguyễn Công Thành, CA
4. Ông Tommy K. Cù, CA
5. Bà Đào Thị Liên, CA
6. Ông Nguyễn Quốc Thái, CA
7. Ông Lê Trần Đức, CA
8. Ông Trần Văn Hào, CA
9. Ông Trần Hùng, CA

Bà Nguyễn Mary Kyson, CA

Cảm ơn những chia sẻ và những lời chúc tốt đẹp của bà.

Chân Thành Cảm ơn quý độc giả đã gửi lệ phí:

Ông Nguyễn Văn Rĩ, TX

Bà Phan Thị Mộng Hoa, GA

Bà Lee N. Tiên, CO

Ông Nguyễn Duy Tâm, MD

Ông Nguyễn Thanh Lâm, WA

Ông Peter J. Nguyễn, CA

Ông Hoàng Thanh Đình, CT

Ông Trần, Tiên, CA

Bà Nguyễn Thị Tình, AZ

Ông Nguyễn Văn Đức, CA

Bà Đình T. Tuyết, FL

Ông Lưu Văn Thuần, CA

Bà Công Duân, CA

Ông Nguyễn Chí Cát, CO

Bà Trần Thị Tuệ, CA

Ông Phạm V. Trí, VA

Ông Huỳnh Vĩnh Mậu, TX

Bà Trương N. Bạch Yến, CA

Bà Nguyễn Thuyên, CA

Bà Nguyễn Mary Kyson, CA

Ông Đỗ Như Điện, CA

Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh, WA

Ông Trần Văn Tính, CA

Ông Vũ Triệu, CA

Ông Nguyễn Thức, NE

Ông Nguyễn V. Tu, CA

Ông Nguyễn V. Trân, FL

Bà Nguyễn Ánh Tuyết, CA

Ông Nguyễn Văn Vinh, FL

Ông Đỗ C. Hùng, OR

Ông Nguyễn Văn Lam, NE

Ông Mai Việt Đức, TX

Bà Hà T. Thu (Vũ Bằng), NE

Ông Trương Chiêu, CA

Ông Nguyễn Trí, TX

Ông Joseph Mai, CA

Ông Trần M. Hoan, TX

Ông Trần N. Hoan, IL

Ông Nguyễn Kiên, CT

Ông Vũ Văn Thúy, MN

Bà Nguyễn Ánh Tuyết, CA

Ông Nguyễn Đình Phụng, CA

HUẤN DỤ CỦA ĐỨC THÁNH CHA: HỒI NIỆM, HOÀ GIẢI, VÀ CHỮA LÀNH

Gia An, S.J. - Vatican News
Tiếng Việt

Sau thời gian tạm hoãn trong dịp mùa tháng 7, hôm qua, thứ Tư ngày 3 tháng 8, Đức Thánh Cha Phanxicô đã bắt đầu lại buổi tiếp kiến chung tại thánh phòng Phaolo VI ở Roma, với sự hiện diện của đông đảo khách hành hương.

Bài huấn dụ trong buổi tiếp kiến của Đức Thánh Cha là một suy tư phản tỉnh về những bài học và kinh nghiệm quý giá được rút ra từ chuyến tông du của Ngài đến Canada, từ ngày 24 đến 30 tháng 7 vừa qua. Dưới ánh sáng của đoạn Tin Mừng Luca chương 24, câu 13 đến 15, cuộc tông du được tóm lại với ba bước là hồi niệm, sám hối, và chữa lành. Đức Thánh Cha nhìn chuyến tông du này như một trang sử mới trong hành trình bước đi cùng nhau giữa Giáo Hội Công Giáo và những người dân bản địa Canada. Đồng thời, ước mong kinh nghiệm của các sắc dân bản địa tại Canada trở nên như tấm gương cho tất cả các cộng đồng bản địa ở nhiều nơi khác, để họ góp phần xây dựng một cộng đồng nhân loại đầy tình huynh đệ.

Sau đây là phần Lời Chúa và bài huấn dụ của Đức Thánh Cha.

Trong cùng ngày hôm ấy có hai người trong số các môn đệ đi đến một làng kia tên là Emmaus, cách Giê-ru-sa-lem độ mười một cây số. Họ trò chuyện với nhau



Đức Thánh Cha nhìn chuyến tông du này như một trang sử mới trong hành trình bước đi cùng nhau giữa Giáo Hội Công Giáo và những người dân bản địa Canada. Đồng thời, ước mong kinh nghiệm của các sắc dân bản địa tại Canada trở nên như tấm gương cho tất cả các cộng đồng bản địa ở nhiều nơi khác, để họ góp phần xây dựng một cộng đồng nhân loại đầy tình huynh đệ.

về tất cả những gì mới xảy ra. Đang khi họ trò chuyện và bàn tán, thì chính Đức Giêsu tiến đến gần và cùng đi với họ.

Chào anh chị em rất thân mến

Hôm nay tôi muốn chia sẻ với anh chị em vài suy tư về chuyến tông du của tôi đến Canada trong những ngày qua. Đây là một chuyến tông du rất khác so với những chuyến đi khác. Mục đích chính của chuyến đi này là gặp gỡ những người dân bản địa để tôi có thể bày tỏ với họ sự gần gũi của tôi, cũng như sự đau đớn vì những điều tệ bạc mà các Kitô hữu, trong đó có cả những người Công Giáo, đã làm với người dân bản địa Canada trong quá khứ.

Những người này đã từng chung tay cộng tác với các chính sách đồng hoá người bản địa và dẹp bỏ những cơ cấu chính quyền của họ.

Theo nghĩa này, một trang sử mới, một trang sử quan trọng, vừa được mở ra tại Canada, về chuyến hành trình đã có từ rất lâu giữa Giáo Hội và những người dân bản địa Canada. Chuyến viếng thăm của tôi có khẩu hiệu là: “Bước đi cùng nhau”. Đây là một hành trình hoà giải và chữa lành. Hành trình này đòi hỏi một sự hiểu biết về những gì đã xảy ra trong lịch sử, việc lắng nghe những người còn sống sót, việc tự vấn lương tâm, và trên tất cả là việc đối thoại và thay đổi não trạng.

Một mặt, đã có nhiều thành viên trong Giáo Hội, cả nam lẫn nữ, đã là những người kiên quyết và can đảm bảo đứng về phía những người thổ dân, bảo vệ phẩm giá của họ, đóng góp cho kho tàng kiến thức, ngôn ngữ và văn hoá của họ. Một mặt khác, thật đáng tiếc là không thiếu những người đã dự phần vào các chương trình mà ngày nay chúng ta nhận thấy là không thể chấp nhận được vì đi ngược lại với Tin Mừng.

Do đó, đây là một cuộc hành hương sám hối. Đã có rất nhiều giây phút vui tươi, nhưng trọn vẹn hành trình này mang ý nghĩa và cung giọng của bầu khí suy gẫm, sám hối, và hoà giải. Bốn tháng trước đây, tại Vatican, tôi đã tiếp kiến một nhóm người đặc biệt, là những đại diện của các sắc dân bản địa Canada. Thế nhưng ước muốn của tôi, cũng là ước muốn của chính họ, là có thể gặp gỡ nhau tại nơi vùng đất ấy, vùng đất mà chính tổ tiên họ đã sinh sống. Và chính Thiên Chúa đã thực hiện tất cả những gì vừa xảy ra. Chúng ta trước hết hãy tạ ơn Chúa.

Có ba chặng đường chính trong chuyến hành hương này. Chặng đầu tiên là ở Edmonton, phần phía Tây của Canada. Chặng thứ hai là ở Québec, phần phía Đông. Và chặng thứ ba là Iqaluit ở phương Bắc.

Cuộc gặp gỡ đầu tiên diễn ra tại Masqwicis, nghĩa là Đồi Gấu. Các thủ lãnh và thành viên của những nhóm người bản địa chính đã từ khắp mọi nơi trên đất nước đến họp nhau tại đây. Cùng nhau chúng tôi đã có một cuộc hồi niệm: về những ký ức tốt đẹp

trong lịch sử hàng ngàn năm của những dân tộc này, trong sự hài hoà với miền đất của họ; sau đó là những ký ức đau thương về những lạm dụng mà họ đã phải gánh chịu, cả những ký ức về các trường nội trú đến từ chính sách đồng hoá văn hoá. Giữa âm vọng của những hồi chiêng trống, chúng tôi đã dành ra những giây phút tĩnh lặng và cầu nguyện, xin cho việc hồi niệm về những ký ức này có thể mở ra một con đường mới, không còn theo kiểu kẻ thống trị và người bị trị nữa, nhưng là trong tình anh chị em với nhau.

Sau hồi niệm, bước tiếp theo trong hành trình của chúng tôi là hoà giải. Hoà giải không phải là một thoả hiệp giữa chúng tôi. Bởi lẽ thoả hiệp nói cho cùng cũng chỉ là một kiểu ảo tưởng được dàn dựng. Đúng hơn, chúng tôi để cho mình được hoà giải nhờ Đức Kitô, Đấng là nguồn mạch bình an của chúng ta (Eph 2,14). Chúng tôi đã thực hiện điều này bằng cách dùng hình ảnh của một cái cây: là biểu tượng trung tâm của sự sống trong văn hoá của những người dân bản địa. Ý nghĩa mới mẻ và trọn vẹn của một cái cây là nơi Thập Giá của Đức Kitô. Ngang qua Thập Giá, Thiên Chúa hoà giải mọi sự (Col 1,20). Trên Cây Thập Giá, đau khổ được chuyển hoá thành tình yêu, cái chết thành sự sống, sự tuyệt vọng thành niềm hy vọng, nỗi niềm bị bỏ rơi thành niềm hiệp thông, chia rẽ ngăn cách trở thành hợp nhất.

Cộng đồng bản địa của những người đã đón nhận và sống theo Tin Mừng đã giúp chúng tôi phục hồi chiều kích hoàn vũ của mầu nhiệm Kitô giáo, đặc biệt là của Mầu Nhiệm Thập Giá và Thánh Thể. Chính chung quanh trung tâm này mà cộng đoàn Giáo Hội được thành hình, được mời gọi trở nên một căn lều rộng mở và đón tiếp mọi người, một căn lều của hoà giải và hoà bình.

Sau hồi niệm và hoà giải là chữa lành. Bước thứ ba này chúng tôi đã thực hiện trên hành trình dọc bờ hồ thánh Anna, vào chính ngày Lễ Thánh Gioan Kim và Thánh Anna. Bờ hồ là nơi chốn quen thuộc trong cuộc đời Đức Giêsu: Người đã dành nhiều thời gian trong cuộc đời mình tại Bờ Hồ Galilê, trong đời sống sứ vụ công khai cùng với các môn đệ đầu tiên của mình là những người chài lưới. Tại đó Người đã rao giảng và chữa lành nhiều bệnh tật (Mc 3,7-12). Tất cả chúng ta đều có thể kín múc từ Đức Kitô, nguồn nước Hằng Sống, nguồn Ân Sủng có thể chữa lành mọi vết thương của chúng ta. Người chính là nhập thể của sự gần gũi, lòng thương xót, và sự dịu hiền của Thiên Chúa Cha. Chúng tôi mang đến dâng lên Người mọi bi kịch và đau khổ mà những người bản địa Canada cũng như toàn thể giới đã phải gánh chịu. Chúng tôi mang đến mọi thương tổn của những người nghèo và những người bị loại bỏ trong xã hội chúng ta. Cả những vết thương trong lòng các cộng đoàn Kitô hữu, những vết thương luôn cần được chính Thiên Chúa chữa lành.

Chuyến hành trình hồi niệm, hoà giải, và chữa lành mang lại niềm hy vọng cho Giáo Hội, tại Canada và tại mọi nơi khác. Giống như hai môn đệ trên đường Emmaus sau khi được bước đi cùng với Đức Giêsu Phục Sinh: Với Người và nhờ Người, họ đã bước qua từ thất bại đến hy

vọng (Lc 24,13-35). Đã biết bao lần trong suốt dòng lịch sử các môn đệ của Đức Giêsu đã từng đi lại chặng hành trình Emmaus này! Đã biết bao lần, các Kitô hữu sau khi trải qua niềm đau Thập Giá gây ra do tội của chính mình, đã tìm lại được hy vọng nhờ vào sự thành tín của Thiên Chúa. Thiên Chúa không bao giờ bỏ chúng ta. Người luôn ở cạnh bên mỗi bước chân mệt mỏi và u buồn của chúng ta. Người nâng đỡ chúng ta bằng Lời của Người. Người trao ban chính mình Người cho chúng ta, là Bánh dưỡng nuôi sự sống đời đời.

Như tôi đã nói ngay từ đầu, việc bước đi cùng với những người dân bản địa chính là điều quan trọng nhất trong chuyến tông du lần này. Trên tinh thần bước đi cùng nhau, đã có những cuộc gặp gỡ giữa giới chức chính quyền quốc gia và các Giáo Hội địa phương. Trước sự hiện diện của chính quyền, những vị lãnh đạo của người dân bản địa, và những phái đoàn ngoại giao, tôi đã tái bày tỏ ước muốn của Toà Thánh và của các Cộng Đoàn Công Giáo địa phương trong việc cổ võ văn hoá của người bản địa, cùng với những hành trình thiêng liêng thích hợp, cùng với việc lưu tâm đến những phong tục tập quán và ngôn ngữ của người dân bản địa. Đồng thời, tôi cũng chỉ ra rằng ngày nay óc thực dân vẫn còn hiện diện dưới nhiều dạng thức khác nhau làm đe dọa các truyền thống, lịch sử và mối liên hệ tôn giáo giữa các sắc dân, đồng hoá mọi khác biệt, chỉ tập trung vào hiện tại mà quên mất nhiệm vụ phải hướng về những người

nghèo khó và dễ bị tổn thương nhất. Cần phải phục hồi lại sự quân bình và hài hoà giữa đời sống hiện đại và những văn hoá của tổ tiên, giữa trào lưu tục hoá và những giá trị tâm linh.

Nhiệm vụ này kêu mời trực tiếp sứ mạng của Giáo Hội. Bởi sứ mạng của Giáo Hội là được sai vào giữa lòng thế giới để làm chứng và gieo những hạt giống về tình huynh đệ đại đồng, tôn trọng và cổ võ cả những chiều kích địa phương với tất cả sự phong phú và đa dạng. (cfr Enc. *Fratelli tutti*, 142-153). “Một sự cởi mở lành mạnh không bao giờ mang đến mâu thuẫn với căn tính của chính mình. Thế giới này phát triển và được đổ đầy bởi những điều mới mẻ đẹp đẽ nhờ vào sự kết hợp hội nhất giữa những văn hoá cởi mở, chứ không phải bởi sự áp đặt văn hoá” (n148).

Theo cách ấy, tôi đã khích lệ các mục tử, những người sống đời thánh hiến và các giáo dân trong Giáo Hội tại Canada hãy bước theo mẫu gương của Thánh François de Laval, vị Giám mục tiên khởi của Québec: trong việc phục vụ Tin Mừng và phục vụ những người nghèo khổ để trở nên những chứng tá dựng xây niềm hy vọng.

Và như một dấu chỉ của hy vọng, cuộc gặp gỡ cuối cùng đã diễn ra trên mảnh đất của những người Inuit, giữa các bạn trẻ và những người cao niên. Tại Canada, đây cũng là một sự kết hợp quan trọng, một dấu chỉ của thời đại: Người trẻ và những người cao niên bước vào đối thoại để có thể bước đi cùng nhau trong lịch sử giữa tính hồi niệm và tính ngôn sứ.

Cầu mong sự dũng cảm và những hành động vì hoà bình của các sắc dân bản địa tại Canada trở nên một tấm gương cho tất cả các cộng đồng bản địa ở nhiều nơi khác, để họ không khép mình lại nhưng mở ra và đóng góp phần không thể thiếu của họ làm cho nhân loại này mang tính huynh đệ hơn, một nhân loại biết yêu thương các thụ tạo và Đấng Tạo Hoá. ♦

Kính mời

Nhằm phục vụ quý Độc Giả ưa đọc báo trên Mạng toàn cầu, nhất là quý vị có mắt yếu muốn đọc được chữ khổ lớn trên máy điện toán, Iphone, Ipad...,

Nguyệt San Dẫn Đàn Giáo Dân đã cho đăng nguyên văn Nội Dung cả tờ báo Dưới dạng hình PDF trong mục Điểm Lại Báo Cũ, sau một tháng. Ngoài ra, hàng tháng, một tuần sau ngày phát hành báo viết, Tòa Soạn đã để lên Website Dẫn Đàn Giáo Dân một số bài Chủ Điểm. Xin mời đọc giả vào trang Mạng: diendangiaodan.com để theo dõi.

Đôi Nét Về Chuyến Tông Du Canada Của Đức Giáo Hoàng Phanxicô

■ Nt. Anna Ngọc Diệp, OP

WHD (23.7.2022)

Vào chúa nhật 24 tháng 7 năm 2022 Đức Thánh Cha (ĐTC) Phanxicô bắt đầu một chuyến tông du ngoài nước Ý lần thứ 37 tới Canada. Dự kiến kéo dài từ 6 ngày, từ 24-29.7.2022, chuyến công du với chủ đề “Bước đi cùng nhau” được xem là cuộc “hành hương thống hối” đầu tiên nhằm mục đích tiếp tục hành trình chữa lành và hòa giải với các Dân tộc bản địa tại quốc gia này.

1. “Các Dân tộc Bản địa” mà Đức giáo hoàng Phanxicô sẽ đến thăm và xin lỗi là ai? “Các Dân tộc Bản địa” là một thuật ngữ chung được sử dụng để chỉ 3 nhóm người: First Nations, Métis và Inuit, vốn là những người gốc đã sinh sống trên vùng đất ngày nay là Canada.

Nhóm đông nhất là First Nations, hiện có gần 1 triệu người, đa số sống ở phần phía nam; Nhóm Métis, khoảng 600.000 hậu duệ của liên hiệp những người định cư bản địa và châu Âu, những người sống chủ yếu ở phía tây Anglophone; Nhóm Inuit, khoảng 65.000 người sống rải rác trên khắp các phần phía bắc của Canada.

Theo Ủy ban Sự thật và Hòa giải của Canada (TRC), vào cuối thế kỷ XIX, chính phủ Canada đã thành lập và tài trợ mạng lưới 139 trường nội trú cho trẻ em

bản địa và giao cho các Giáo hội điều hành, trong đó, Công giáo khoảng 2/3 và Tin lành khoảng 1/3 số trường học. Phần lớn các trường Công giáo do Dòng Truyền giáo hiến sĩ Đức Mẹ Vô nhiễm (Missionary Oblates of Mary Immaculate - OMI) phụ trách. Việc giáo dục nhằm truyền đạt khả năng đọc, viết và làm toán cơ bản, đồng thời cũng thực hiện chính sách “khai hoá” và “đồng hóa” văn hóa một cách khắc nghiệt nên đã tước đoạt “ngôn ngữ, văn hóa và bản sắc của tính bản địa trong đứa trẻ”.

Lúc đầu, việc đi học là tự nguyện, nhưng sau đó, theo yêu cầu của liên bang, nó trở thành bắt buộc, điều này cũng đồng nghĩa với việc trẻ em bị buộc phải tách khỏi gia đình. Khi đến trường, trẻ em bị buộc phải từ bỏ ngôn ngữ truyền thống, tôn giáo, cách ăn mặc và cách sống của người bản địa. TRC cho biết, từ giữa thập niên 1800 đến cuối thập niên 1990, khoảng 150.000 trẻ em bản địa đã bị loại bỏ khỏi gia đình để theo học, và hơn 4.000 trẻ em đã chết khi theo học tại các trường này.

Hầu hết các trường đóng cửa vào thập niên 1960, mặc dù một số trường vẫn tồn tại vào thập niên 1980. Vào cuối những năm 1980 và đầu 1990, người dân Canada

bắt đầu nghe thấy tiếng nói của Người bản địa về “trường học nội trú của thổ dân” (ngày nay gọi là bản địa), vốn là một phần lịch sử của Canada nhưng phần lớn vẫn bị che giấu. Chứng từ của “những người sống sót” kể về bệnh tật, điều kiện vệ sinh, dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe không tương xứng, và sự lạm dụng thể chất và tinh dục còn tệ hại hơn.

Trong hơn 30 năm qua, hệ thống trường học nội trú mang tính đồng hóa này, bị các vị lãnh đạo Giáo hội, chính phủ, và Người bản địa coi như một chương đen tối trong lịch sử Canada. Theo đó, Chính phủ Canada tại Hạ viện ở Ottawa đã có lời xin lỗi chính thức vào năm 2008. Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI đã gửi lời xin lỗi tới một phái đoàn của các nhà lãnh đạo bản địa tại Vatican vào năm 2009.

Vào năm 2015, Ủy ban Sự thật và Hòa giải (TRC), một cuộc điều tra do chính phủ liên bang thành lập, đã báo cáo và đưa ra một danh sách của 94 “Lời kêu gọi hành động”. Trong đó, Lời kêu gọi số 58 yêu cầu Đức giáo hoàng Phanxicô phải hiện diện tại Canada “trong vòng một năm” để xin lỗi một lần nữa: Chúng tôi kêu gọi Giáo hoàng đưa ra lời xin lỗi tới Những người sống sót, gia đình và cộng đồng của

họ vì vai trò của Giáo hội Công giáo Roma trong việc lạm dụng tinh thần, văn hóa, tình cảm, thể chất và tinh dục đối với trẻ em Người First Nations, người Inuit và người Métis trong trường nội trú do Công giáo điều hành.

Chúng tôi kêu gọi lời xin lỗi đó tương tự như lời xin lỗi năm 2010 được ban hành cho các nạn nhân bị lạm dụng người Ireland và cần được tiến hành trong vòng một năm kể từ khi ban hành Báo cáo này và phải được chính Đức Giáo hoàng thực hiện ở Canada.

Trên thực tế, Đức giáo hoàng Phanxicô không thể thực hiện chuyến thăm “trong vòng một năm” như yêu cầu của TRC vì nhiều lý do khác nhau. Trước hết là do chương trình nghị sự đã kín của ngài; thứ đến là do sự thiếu đồng thuận trong Hội đồng giám mục Công giáo Canada; và cuối cùng là do đại dịch Covid-19.

Vào tháng 5. 2021, việc phát hiện ra những hài cốt của một số trẻ em bản địa, được xem như là “những ngôi mộ tập thể”, trong khuôn viên của một số trường nội trú Công giáo trước đây đã tạo ra một làn sóng phẫn nộ không chỉ đối với chính phủ Canada, các giám mục Công giáo mà còn trên toàn thế giới. Mặc dù cá nhân các giám mục Công giáo và các dòng tu ở Canada đã đưa ra lời xin lỗi về sự can dự của Giáo hội vào hệ thống trường nội trú, nhưng phải đến ngày 24. 9. 2021, Hội đồng Giám mục Công giáo Canada mới xin lỗi với tư cách là cơ quan quốc gia về “sự lạm dụng nghiêm trọng” đã xảy ra tại các trường học do “một số thành viên trong cộng đồng Công giáo của chúng tôi điều hành”.

2. Bối cảnh cho chuyến thăm của Đức giáo hoàng Phanxicô Từ ngày 28.3 - 1.4.2022, một phái đoàn mở rộng gồm các nạn nhân, các giám mục và các nhà lãnh đạo bản địa đã có buổi tiếp kiến lịch sử với Đức Thánh Cha Phanxicô tại Vatican để tố cáo lịch sử đáng xấu hổ của Giáo hội trong các trường nội trú của Canada trong khoảng thời gian 100 năm.

Trong cuộc gặp gỡ này, ĐTC đã nhìn nhận sự “phẫn nộ”, “xấu hổ” và “đau buồn” mà ngài cảm thấy đối với tác hại mà người Công giáo gây ra thông qua hệ thống trường nội trú. ĐTC nói: Tất cả những điều này đều trái với Phúc Âm của Chúa Giêsu Kitô. Đối với hành vi đáng trách của những thành viên của Giáo hội Công giáo, tôi cầu xin sự tha thứ của Thiên Chúa và tôi muốn nói với anh chị em bằng cả trái tim mình: Tôi thành thật xin lỗi. Và tôi tham gia cùng các anh em giám mục Canada, cầu xin sự tha thứ của anh chị em. Sau đó, ĐTC hứa với họ rằng ngài sẽ đến Canada để xin lỗi và yêu cầu một lần nữa sự tha thứ cho sự lạm dụng của Giáo hội trên đất của họ, đồng thời thúc đẩy sự chữa lành và hòa giải thông qua các hành động cụ thể. Cô Martha Greig, một đại diện của người Inuit, nói với các phóng viên ở Roma sau cuộc gặp với ĐGH rằng: “Trẻ em bị bắt từ gia đình và đưa vào các trường nội trú để học cách trở thành người da trắng; Điều mà chúng tôi không thể có được. Chúng tôi là người Inuit!”

3. Chương trình chuyến hành hương thống hối của Đức giáo hoàng Phanxicô Vào Chúa nhật ngày 24.7.2022, thì lời hứa đến Canada của ĐTC đã được thực hiện. Được biết, một phái đoàn tháp tùng gồm 35 nhân viên của Vatican sẽ tham gia cùng Đức giáo hoàng trong chuyến hành hương thống hối này. Hai vị Hồng y người Canada, Marc Ouellet (Tổng trưởng Bộ Giám mục) và Michael Czerny, S.J. (Tổng trưởng Bộ Phục vụ Phát triển Con người Toàn diện), cùng với 3 giáo sĩ cao cấp từ Ban Thư ký của Tòa Thánh: Đức Hồng y Pietro Parolin (Ngoại trưởng), Đức Tổng Giám mục Edgar Peña Parra (Chánh văn phòng) và Đức Tổng Giám mục Paul Gallagher (Bộ trưởng ngoại giao). Bác sĩ của ĐGH, một y tá, đội bảo vệ an ninh — bao gồm Vệ binh Thụy Sĩ và cảnh sát Thành phố Vatican - khoảng 60 kỹ giả và nhân viên truyền thông khác sẽ rời Rome đến Edmonton, Canada trên máy bay ITA Airways. Do những hạn chế sức khỏe vì đang bị đau đầu gối, ĐTC sẽ phải sử dụng xe lăn và có tương đối ít các hoạt động cho mỗi ngày trong chuyến tông du này.♦

ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Viết Từ
CANADA



Mạc Giao

Việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô thăm Canada từ 24 đến 30/7/2022 được chính Ngài gọi là chuyến đi tạ lỗi (penitential trip) đã nói lên mục đích của chuyến đi này. Đây không phải là cuộc viếng thăm chính thức một quốc gia để gây tình thân thiện, có sự tiếp đón theo nghi lễ ngoại giao. Đức Giáo Hoàng lặng lẽ đi thăm, an ủi, vỗ về và xin lỗi các con chiên nạn nhân về những việc sai trái mà một số người trách nhiệm thuộc Giáo Hội Công Giáo Canada đã phạm trong quá khứ. Dù vậy, Thủ Tướng Justin Trudeau vẫn có mặt vào ngày đầu để chào đón và ngày cuối khi tiễn chân.

Sở dĩ Đức Giáo Hoàng phải lặn lội vất vả như vậy là vì những giáo sĩ và nữ tu Canada tiền bối của Ngài đã phạm nhiều lỗi nặng khi lãnh trách nhiệm nuôi dạy các trẻ em bản địa (tiếng bình dân là “mọi da đỏ”) tại những trường nội trú (Residential schools) từ năm 1870 cho đến năm 1997. Chương trình “giáo hóa” này là

Cha Làm Con Chịu

Hiệu Quả Cuộc Viếng Thăm Tạ Lỗi Của Đức Giáo Hoàng Phanxicô Tại Canada



Đức Thánh Cha đội mũ truyền thống của dân bản địa



Thủ Tướng Trudeau và Đại Diện Nữ Hoàng đón Đức Giáo Hoàng

của chính phủ Canada. Chính phủ chịu hết phí tổn nhưng giao toàn quyền dạy dỗ và quản trị một nửa số trường cho Giáo Hội Canada.

Phiền nổi, từ năm 2021, người ta tìm thấy hàng trăm nấm mồ vô danh của các em học sinh nội trú tại nhiều địa điểm khác nhau. Đã không tên lại không có hồ sơ kiểm chứng. Theo nữ ký giả Ka'nhehsi:io Deer người gốc bản địa thì Trung Tâm Quốc Gia về Sự Thật và Hòa Giải ở Winnipeg đã thu thập được chi tiết về 4,118 học sinh chết tại các trường nội trú. Không thể chối cãi đây là một tội lớn của nhà cầm quyền Canada và những giáo sĩ, nữ tu Công Giáo đặc trách công việc này. Dĩ nhiên họ có mục tiêu tốt khi nuôi dạy các trẻ em bản địa. Tốt đối với họ, nhưng không tốt đối với người khác, và cách thực hiện đã phạm nhiều sai trái.

Từ khi tìm thấy những nghĩa địa và những nấm mồ vô danh nằm dưới mặt đất bằng phẳng, Thủ Tướng Canada đã chính thức xin lỗi dân bản địa và cấp ngân khoảng hàng tỷ Gia Kim để bồi thường cho những nạn nhân còn sống sót. Đại diện các sắc tộc bản địa đã cử nhiều phái đoàn sang Vatican yết kiến Đức Giáo Hoàng vào tháng 4 và xin Ngài đến Canada an ủi con cái. Đừng quên rằng 37% dân bản địa Canada theo đạo Công Giáo. Ngài đã tiếp họ với tình thương đầm thắm và ngỏ lời xin lỗi “tận đáy lòng” nhân danh Giáo Hội. Sau đó Ngài đi Canada với đôi chân đau nhói vì xung gân chân và gân đầu gối. Ngài đến Canada trên xe lăn và cây gậy chống cầm tay. Các bậc tiền bối cha ông của Ngài trong

Giáo Hội đã gây ra chuyện này khiến Ngài phải gánh chịu hậu quả và tìm cách gỡ tội. Đúng là “cha làm, con chịu”. Xin các vị chức sắc đương thời khi làm điều gì trong hiện tại làm ơn nghĩ đến hậu quả tương lai. Đừng tưởng mình chết là hết chuyện đâu.

Hình ảnh ông giáo chủ già chống gậy đi xin lỗi nhân danh Giáo Hội đã làm dịu đi phần lớn những buồn phiền, uất ức, hận thù, chẳng những với người bản địa mà còn với toàn dân Canada. Sự hiện diện, tác phong, lời xin lỗi và hòa giải, cũng như lời dạy dỗ của Ngài đã làm động lòng và thêm đức tin cho nhiều người. Ngài đã bày tỏ “*nỗi buồn rầu sâu xa về những thảm hại mà học sinh các trường do Giáo Hội điều hành phải chịu và xin sự tha thứ*”.

Trong thánh lễ đại trào tại sân vận động ngoài trời Commonwealth gần Edmonton ngày 2/8/2022 có từ 4 đến 50,000 người tham dự, Đức Giáo Hoàng ngồi xe lăn chủ lễ, giảng bằng tiếng Tây Ban Nha được dịch song hành sang Anh ngữ, thỉnh thoảng Ngài chống gậy đứng lên vịn vào bàn thờ. Trông rất tội. Tuy nhiên, qua cận ảnh, khuôn mặt Ngài vẫn tỉnh táo, đôi mắt vẫn sắc xảo, liếc nhanh.



Điều cảm động là có nhiều ông bà già bản địa đi không vững, phải có người dìu, khó khăn leo từng bậc thang, lên chào kính Đức Giáo Hoàng, được Ngài phủ dụ và ban phép lành. Có những bà mẹ đưa con nhỏ cho Đức Giáo Hoàng cung và làm dấu thánh giá trên trán. Nhiều người động lòng trước cảnh các linh mục bắc ghế ngồi giải tội ngoài trời quanh sân vận động. Người xưng tội ngồi ghé đối diện. Cha con gục đầu vào nhau thủ thỉ. Cuộc thăm viếng của Đức Giáo Hoàng quả thực đã đem lại hòa giải và tăng cường đức tin cho con cái.

Nói thế không có nghĩa là toàn thể người Canada chấp nhận hòa giải như Đức Giáo Hoàng muốn hàn gắn. Một số người đòi hỏi Ngài nói rồi phải làm. Làm gì bây giờ? Những người phạm lỗi đã đi về bên

kia thế giới cả rồi. Chẳng lẽ quật mồ họ lên để lôi ra tòa? Chẳng lẽ phải đền tiền những nạn nhân và cha mẹ, anh em của họ? Nạn nhân thì đã chết. Người sống sót và thân quyến còn lại chẳng bao nhiêu. Chính phủ đã lo bồi thường. Giáo Hội chỉ có thể cầu nguyện và xin lỗi. Như vậy danh dự của những nạn nhân đã được phục hồi. Người còn sống cần bỏ qua hận thù quá khứ để chung sống với nhau trong hòa bình và thương yêu.

Có một số lý thuyết gia đầu đầy chữ nghĩa đòi hủy bỏ tận gốc thuyết “Diệt chủng” (Theory of Negocide) và thuyết “Khai hóa” (Theory of Discovery) tại Canada. Diệt chủng là làm cho một giống người bị mai một, không chết ngay thì cũng chết dần chết mòn. Khai hóa là tìm ra những thứ chưa biết, và khi tìm được thì biến đổi những thứ đó thành những dụng cụ thích hợp để phục vụ chính mình. Đưa ra những lý thuyết này là nhằm kết tội nhà cầm quyền và Giáo Hội Canada xử ác có dự mưu với dân bản địa.

Đức Giáo Hoàng không dùng chữ “Diệt chủng” trong suốt cuộc thăm viếng. Nhưng khi ký giả hỏi Ngài trên máy bay trở về Roma, Ngài trả lời: *“Tôi không dùng chữ Diệt chủng vì nó không hiện lên trong trí tôi, nhưng tôi đã nói ra những việc gây nên diệt chủng”*. Khi được hỏi về thuyết “Khai hóa”, Ngài không trả lời thẳng nhưng chê là xấu, bất công, lỗi thời và giống thuyết thực dân đô hộ (Doctrine of Colonization) (theo lời thuật của ký giả Ka’nehsio:io Deer). Cụ già trả lời thật khéo. Chê bai những thuyết đó nhưng không đeo những nhãn hiệu xấu xa lên vai Giáo Hội và nhà nước Canada.

Dù kết án những người đã gây ra tội, chúng ta cũng nên tìm hiểu ý định và hoàn cảnh của họ khi họ làm những việc này

Những người cầm quyền Canada vào những năm 1870’s thấy trẻ em bản địa thiếu ăn, thiếu thuốc, thiếu học, sống cực khổ với cha mẹ nghèo khó, không có tương lai, nên quyết định đưa các em đến trường, được ăn, được học, được dạy dỗ thành những người “văn minh”, để hội nhập vào xã hội da trắng. Ý tốt là thế. Nhưng việc không tốt là bứt các em khỏi gia đình, không được nói tiếng mẹ đẻ, phải từ bỏ truyền thống, không còn được sống trong một nền văn hóa quen thuộc (không dám nói hay hoặc dở).

Giáo Hội thì mừng rỡ khi được giao hàng ngàn trẻ em bản địa để dạy dỗ, để lo cho chúng phần xác, nhất là phần hồn. Đó là *“con cám dỗ làm điều thiện”* (La tentation de faire le bien) như một văn hào Pháp đã nói. Như vậy là khởi đi bằng ý tốt. Nhưng sự quá tốt làm khổ trẻ con. Vì ngoài những bó buộc và kỷ luật học hành, còn thêm những bó buộc và kỷ luật về đạo, như đọc kinh sách, đi lễ mỗi sáng khi trời lạnh căm, xưng tội mỗi tuần, học giáo lý mỗi ngày. . . Em nào không học đủ, giữ đạo kiêu bất buộc hoặc qua loa là bị trừng phạt, trong đó có đánh đập, rút phần ăn uống, không được về thăm gia đình, đòi

khi có cả xâm phạm tình dục (do những cựu học sinh hiện còn sống sót kể lại). Những trẻ em không quen sống lối này dễ bị bệnh tâm thần vì nhớ nhà, nhớ cha mẹ anh em, tủi thân, thấy mình bị hành hạ, khinh rẻ. Nói chung là thiếu tình thương. Nhiều em bỏ trốn đi lang thang. Có những em được về thăm gia đình, hết hạn phải rời nhà nhưng không trở lại trường vì rất sợ trường. Đi đâu? Ăn gì? Chết đập chết vùi chỗ nào, ai biết?

Nhưng xét cho công bằng, không thể đổ hết tội lỗi lên đầu các cha, các sư

- Giáo Hội chỉ được giao phụ trách 50% các trường nội trú, tức một nửa tổng số 150,000 học sinh và chịu trách nhiệm nửa số trẻ em chết không lý do, không lý lịch (tổng số 4,118).

- Sự việc xảy ra kéo dài trong hơn một thế kỷ (1870-1997), không phải xảy ra trong một thời gian ngắn.

- Khi xét xử những người đã đi vào quá khứ phải đặt họ vào hoàn cảnh, tâm lý và luật lệ lúc họ sống. Không thể đem hoàn cảnh, tâm lý và luật lệ của ta lúc này để xét xử người xưa.

Nói vậy không phải để giảm khinh tội ác, nhưng để hiểu cho đủ lẽ, để phán xét cho công bằng. Chỉ có một điều xác tín: Thiện lúc nào cũng là Thiện, Ác lúc nào cũng là ác. Cha ăn mặn con khát nước. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tìm nước chữa khát giùm chúng ta vụ này rồi.

Sau Chuyến Đi Đài Loan Của Bà Pelosi, Nếu Có Chiến Tranh, Việt Nam Sẽ Đứng Bên Nào?

Mỹ và Trung Quốc đã gài ghè nhau từ lâu về đủ thứ chuyện, đặc biệt về Biển Đông và Đài Loan, rộng hơn là tham vọng bá quyền của Trung Quốc. Cuộc chiến ngôn từ và việc sửa soạn cho một cuộc chiến bằng súng đạn càng ngày càng nóng thêm. Ai cũng biết Tập Cận Bình không thể nhượng bộ làm hòa vì đã lỡ khoe khoang và hù dọa thế giới, cho dân Tàu uống thuốc kích thích và phải lo củng cố phe cánh trong việc giữ Tập ở ngôi bá chủ nhiệm kỳ 3 trong Đại Hội Đảng tháng 10 sắp tới. Về phía Hoa Kỳ, họ đã nhận ra lỗi lầm không thể sửa chữa của cặp Nixon-Kissinger khi cho con cọp Trung Cộng xô chông năm 1972, cho tham gia sinh hoạt với thế giới tự do, kể cả ăn cắp kỹ thuật và vơ vét tiền bạc của Mỹ. Vì thế Mỹ không thể làm ngơ cho Tập Cận Bình muốn làm gì thì làm. Việc đương đầu với Trung Quốc bắt đầu rõ hơn từ thời Tổng hống Bill Clinton khi Mỹ đưa chiến hạm và mẫu hạm đến vùng biển gần Đài Loan nơi Trung Quốc bắn thử hỏa tiễn. Đến thời TT Donald Trump và TT Joe Biden, lập trường của Mỹ đối với Trung Quốc trở nên cứng rắn hơn. Trong lúc tình hình đang gay gắt, Bà Nancy Pelosi, Chủ Tịch Hạ Nghị Viện Hoa Kỳ, chơi trò đổ dầu vào lửa bằng chuyến thăm Đài Loan, coi Đài Loan như một nước độc lập, không dính dáng gì tới Trung Quốc. Tập Cận Bình bị chạm tử huyệt, đã đáp trả bằng



*Chủ Tịch Hạ Viện Hoa Kỳ Pelosi và
Tổng Thống Đài Loan Thái Anh Văn*

cuộc tập trận bao vây Đài Loan với chiến hạm, mẫu hạm và 200 máy bay, từ ngày 4 đến ngày 7 tháng 8-2022, và còn kéo dài. Thêm vào đó là tuyên bố chấm dứt hợp tác với Mỹ trên nhiều lãnh vực.

Nhiều người chỉ trích chuyến thăm Đài Loan của bà Pelosi, cho rằng chỉ có tính cách tượng trưng, về kết quả thì vô ích, về việc kèm giữ xung đột thì vô trách nhiệm. Chính TT Biden cũng lên tiếng yêu cầu bà Pelosi không nên thực hiện cuộc viếng thăm này.

Về phần bà Pelosi, bà muốn xác định lập trường ủng hộ Đài Loan như một quốc gia độc lập, tự do, dân chủ và thịnh vượng, xác nhận Mỹ sẽ can thiệp nếu Trung Quốc đánh chiếm Đài Loan (nhắc lại lời tuyên bố của TT Biden). Đằng sau những lời nói và việc làm này, có lẽ bà Pelosi còn muốn đóng thêm một cái đinh để cột chắc lời tuyên bố có tính cách cam kết, khiến tổng thống đương nhiệm và những tổng thống kế tiếp của Mỹ bị ràng buộc, không thể làm khác. Bà nổi tiếng có lập trường chống Trung Quốc, và bà cũng tự biết bà sẽ không còn là chủ tịch Hạ Nghị Viện sau tháng 11/2022, dù đảng nào thắng. Vì vậy, dù có lúng túng ngoại giao giữa Hành Pháp và Lập Pháp, bà vẫn cứ làm, để lấy thành tích, để chơi ngang một lần cuối, để khỏi bị lãng quên. Bà Pelosi là một chính trị gia lão thành, lắm mưu nhiều kế.

Cuộc viếng thăm của bà Pelosi được Tổng Thống Thái Anh Văn

hoan hô nhiệt liệt vì chỉ có lợi cho Đài Loan liên quan đến lời hứa can thiệp của Mỹ. Ngoài ra, cũng nhân cơ hội này, Mỹ và Đài Loan đo lường được phản ứng của Trung Quốc ra sao, nhất là hiểu được phần nào chiến thuật tấn công Đài Loan của Trung Quốc. Qua cuộc tập trận quy mô, hải quân và không quân Trung Quốc phô diễn chiến thuật phong tỏa bao vây đảo Đài Loan tại 6 vùng biển, có điểm áp sát Đài Loan 12 hải lý, tức chưa tới 20 cây số. Mục đích là làm cho Đài Loan bị cô lập hoàn toàn, nội bất xuất, ngoại bất nhập. Mỹ và đồng minh không thể chở binh sĩ, vũ khí và đồ tiếp tế vào Đài Loan. Đài Loan không thể chở hàng ra các nước khác để bán lấy tiền, đặc biệt là những “chips” bán dẫn nổi tiếng thế giới. Khi biết kế hoạch phong tỏa như vậy, Mỹ và đồng minh phải lập kế hoạch phá vòng vây, hoặc áp dụng những giải pháp không cho vòng vây thành hình. Dĩ nhiên Trung Quốc có thể dùng những chiến thuật khác, nhưng ít ra đồng minh đã từ đó suy ra những cách và những loại vũ khí mà Trung Quốc sẽ dùng để chiếm Đài Loan. Ai cũng mong chuyện đó sẽ không xảy ra, nhưng cũng không ai biết được những đột biến của tình hình và những quyết định của những lãnh tụ khi phải gây chiến để giải quyết những vấn đề nội bộ, hoặc khi nổi cơn điên sùng bái cái “ego” cá nhân của mình. Vì vậy, chiến tranh Đài Loan kéo theo chiến tranh Biển Đông vẫn có nguy cơ bùng nổ.

Nếu chiến tranh xảy ra, Việt Nam sẽ đứng ở bên nào? Hãy nhìn cuộc chiến xâm lăng của Nga đang diễn ra tại Ukraine. Những nước đủ lớn và đủ mạnh như Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ mới dám đóng vai trung lập, vẫn liên lạc và buôn bán với cả hai phe, đôi khi còn muốn đóng vai trò trung gian hòa giải. Còn những nước nhỏ đã từng chịu ơn hoặc đang phải nhờ ơn mưa móc của Nga và Trung Cộng, trong đó có Việt Nam, thì vẫn phải một lòng “chống Mỹ cứu nước”, ủng hộ đồng chí đàn anh, dù đồng chí trái lè. Cụ thể là Việt Nam đã bỏ phiếu trắng tất cả các nghị quyết của Liên Hiệp Quốc lên án và đòi hỏi Nga phải chấm dứt chiến tranh xâm lược ở Ukraine. Để vượt mặt, Việt Nam đã miễn cưỡng tặng cho Ukraine nửa triệu Mỹ Kim gọi là viện trợ nhân đạo cho những người tỵ nạn (do Nga gây nên). Như vậy rõ ràng Việt Nam đã đứng về phía Nga, Trung Cộng và những “nước anh em” độc tài, có liên hệ xa gần với cộng sản.

Theo sự thuận lý trên, cộng sản Việt Nam phải đứng trong hàng ngũ Trung Quốc nếu chiến tranh Đài Loan và Biển Đông xảy ra. Khổ nỗi, đàn anh Trung Quốc lại bắt nạt đàn em Việt Nam một cách quá đáng. Chiếm đất, chiếm biển, chiếm đảo, cấm đánh cá, cấm khai thác dầu khí, vơ hầu hết khế ước xây cất những công trình nhiều tiền, bán nhiều hơn mua, khiến mỗi năm Việt Nam bị thâm thủng cán cân thương mại với Trung Quốc tới 30 tỷ Mỹ Kim. Dĩ nhiên Việt Nam phải phản đối, nhưng chỉ phản đối mồm cho có lệ, để đàn anh bỏ qua cho, không làm tới, để quốc dân đồng bào nghĩ rằng nhà nước và đảng cộng sản vẫn bảo vệ quyền lợi và sự toàn vẹn lãnh thổ của quê cha. Thực tế thì không dám làm gì cả, mặc tàu đánh cá của ngư dân Việt Nam bị húc chìm, mặc các dàn khoan dầu khí phải rời bỏ địa điểm tìm kiếm

và khai thác, những công dân yêu nước phản đối Trung Quốc còn bị bắt bỏ tù.

Dù vậy, cộng sản Việt Nam vẫn phải đề phòng đàn anh tái diễn trò “dậy cho một bài học” như đã diễn ra tại vùng biên giới Bắc Việt năm 1979 dưới thời Đặng Tiểu Bình. Mang tiếng là anh em môi hở răng lạnh nhưng vẫn gầm ghè cắn nhau vì lợi ích riêng. Vì vậy Việt Nam đã phải mua vũ khí của Nga, gồm máy bay, tàu ngầm, chiến hạm để phòng vệ. Buồn là kỹ thuật khí cụ chiến tranh của Nga không hữu hiệu như rao hàng, được chứng tỏ trong trận chiến ở Ukraine. Ngoài ra, trong lúc này Nga không thể cung cấp những bộ phận thay thế và giúp việc bảo trì cho những chiến cụ họ đã bán. Việt Nam phải quay sang Mỹ để xin được mua những vũ khí sát thương của Mỹ. Mỹ đã bằng lòng nhưng chỉ bán, đôi khi cho đồ cũ, gồm những tàu hải cảnh nhỏ, tàu cấp cứu và máy bay trinh sát. Mỹ vẫn chưa tin cộng sản Việt Nam vì tính tráo trở và những thủ đoạn vi phạm nhân quyền. Thêm vào đó, Mỹ còn ngại nếu Mỹ bán vũ khí tối tân cho Việt Nam, Trung Quốc sẽ lấy mẫu làm đồ giả, dù chỉ giống 60 hay 70% cũng đã đủ nguy hiểm. Vì vậy cộng sản Việt Nam phải đi đây để cân bằng giữa hai bên. Họ đưa ra tiêu chuẩn “3 không” để làm an lòng cả Anh Hai Mỹ lẫn Anh Ba Tàu:

- Không gây chiến với nước nào
- Không đứng trong liên minh quân sự nào
- Không cho nước nào lập căn cứ quân sự trên lãnh thổ Việt Nam

(xem tiếp trang 22)

CHỦ NGHĨA GIÁO SĨ TRỊ

“Đồng hồ báo ‘giờ giáo dân’ đã ngưng chạy”

■ Lê Thiên & Lê Tinh Thông

Chúng tôi tâm đắc với đề nghị của anh Chủ bút KHÔI NGUYỄN “Tệ trạng giáo sĩ trị” , chủ đề cho Diễn Đàn Giáo Dân số Tháng 9/2022.

Từ năm 2014, chỉ một năm sau (13/3/2013) lên ngôi Giáo Hoàng, ĐTC Phanxicô đã cảnh báo tệ trạng giáo sĩ trị.

Năm 2019, chúng tôi cho ra mắt tập sách **Tản mạn Đồi Giáo Dân** (Lê Thiên & Lê Tinh Thông) trong đó, chúng tôi mạnh dạn nêu lên tệ trạng “giáo sĩ trị” mà vị Cha chung của Hội Thánh đã chỉ ra. Trước khi sao y những suy tư và trăn trở của chúng tôi về tệ nạn “giáo sĩ trị”, chúng tôi hân hạnh kính mời độc giả cùng chúng tôi nhìn sâu hơn vào định nghĩa của “giáo sĩ trị”.

Định nghĩa:

Đức Thánh Cha Phanxicô định nghĩa: “Chủ nghĩa giáo sĩ trị phát xuất từ cái nhìn đặc quyền và ưu tuyển về ơn gọi, theo đó chức vụ được nhận lãnh bị xem như là một quyền lực để hành sự, hơn là một ân sủng nhưng không và quảng đại để phục vụ và trao ban. Chủ nghĩa giáo sĩ trị khiến chúng ta tin rằng chúng ta thuộc về một tầng lớp cao cấp, có tất cả các câu trả lời cho mọi vấn đề và không còn cần phải lắng nghe hoặc học hỏi bất cứ điều gì. Chủ



Giáo dân đồng bàn cùng Giáo hoàng

nghĩa giáo sĩ là một sự sa đọa của hàng giáo sĩ.” (Diễn từ khai mạc Thượng Hội Đồng Giám Mục về Giới trẻ, 03.10.2018). https://www.vatican.va/content/francesco/en/speeches/2018/october/documents/papa-francesco_20181003_apertura-sinodo.html.

Đức Thánh Cha Phanxicô cảnh báo: “Giáo sĩ trị, dù được dung dưỡng bởi chính các linh mục hay bởi những người giáo dân, đều gây ra sự chia tách trong thân thể Giáo hội; sự chia tách này vừa tạo điều kiện vừa dung dưỡng nhiều sự ác mà ngày nay chúng ta đang tố giác. Nói ‘không’ với những lạm dụng là dứt khoát nói ‘không’ với mọi hình thái giáo sĩ trị” (Thư của Đức Thánh Cha Phanxicô gửi Dân Chúa), <https://hvgmvietsam.com/chi-tiet/thu-cua-duc-thanh-cha-phanxico-gui-dan-chua-34181>).

Trong bài phân tích “Linh mục và Chủ nghĩa Giáo sĩ trị”, Linh mục Phêrô Huỳnh Thế Vinh từ Việt Nam nhận định: “Linh mục đề cao sự hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân, có khi coi thường giáo dân vì họ không được học, được huấn luyện như mình, rồi cho rằng mình ở giai tầng cao hơn vì ‘được gọi, chọn và sai đi’ tức là thuộc về tầng lớp ưu tuyển.” Cha Vinh còn cảnh báo, có những linh mục “coi thường giáo dân vì họ không được học, được huấn luyện như mình,

rồi cho rằng mình ở giai tầng cao hơn vì ‘được gọi, chọn và sai đi’ tức là thuộc về tầng lớp ưu tuyển”. Nỗ trạng giáo sĩ trị đây! (Nguồn: hdgmvietnam.com).

(Từ đây đến cuối bài, chúng tôi trích sao trang 36-42 tập sách **Tân Mạn Đồi Giáo Dân**, bản in I, năm 2019)

“Giờ giáo dân”?

Nhà báo Inés San Martín của Thông tấn xã Crux ngày 27/4/2016 đã công hiến bài báo nhan đề **“Pope blasts clericalism, says clock has stopped on ‘hour of laity’”** Tam dịch: “Đức Thánh Cha phê phán chủ nghĩa giáo sĩ trị, [ngài] bảo rằng Đồng hồ báo ‘giờ giáo dân’ đã ngưng chạy”. Nghĩa là đồng hồ báo giờ giáo dân đã chết! Chúng tôi chỉ lược dịch một vài phần đề cập đến tình trạng chung trong Giáo Hội hoàn vũ. Ngoài ra, chúng tôi cũng thu góp đây đó các lời dạy khác của Đức Thánh Cha Phanxicô liên quan tới vai trò giáo dân trong Giáo Hội và xã hội.

Trong khi kêu gọi các linh mục Châu Mỹ La tinh hãy nhớ mình phục vụ giáo dân, không phải bằng cách đi vòng vòng, ĐTC Phanxicô cảnh báo rằng **chủ nghĩa giáo sĩ trị** đang là một trong những thách thức lớn nhất mà Giáo Hội đang đối diện.

Đức Thánh Cha cũng tố giác hàng Giáo phẩm trên lục địa quê hương ngài đang sản sinh ra một loại “*biệt tuyển từ hàng giáo dân*” (laical elite) thay vì giúp đỡ cân bằng mọi thành phần đã chịu phép rửa tội sống đức tin của họ trong mọi hoàn cảnh xảy ra hằng ngày.

ĐTC nói: “Cha nhớ lại câu nói đáng nhớ: **‘Giờ giáo dân đã điểm’**, nhưng xem ra chiếc đồng hồ báo giờ đó đã ngưng chạy”. Ngài nói tiếp: “Nhìn vào Dân Chúa tất nhớ rằng hết thảy chúng ta đã gia nhập vào Hội Thánh trong tư cách là giáo dân”. Ngài nêu rõ: “Vào thời khắc đó, đâu có vị chủ chăn nào nói với giáo dân được làm điều này hay được nói điều kia [trong đời sống công], giáo dân biết rõ điều đó, thậm chí họ rõ hơn chúng ta đây”.

Giáo dân – vai trò chính, nhân vật chính

ĐTC Phanxicô cũng đã gửi một sứ điệp cho ĐHY Marc Ouellet người Canada, lúc bấy giờ đang là Chủ tịch Bộ Giám mục đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Giáo hoàng về Châu Mỹ La tinh.

Trong sứ điệp đó, Đức Thánh Cha viết: “Vai trò của chúng ta, niềm vui của chúng ta, niềm vui chủ chăn, niềm vui của người có trách nhiệm giúp đỡ và khuyến khích để làm sao những người mẹ, những bà nội, bà ngoại, những người cha đều trở thành nhân vật chính của lịch sử.”

Ngài minh định: “Giúp cho giáo dân trở thành nhân vật chính đích thực không phải là sự nhượng bộ thiện chí chúng ta, nhưng đó chính là quyền lợi của giáo dân.”

Đức Thánh Cha Phan-xi-cô còn nêu rõ: “Giáo dân là thành phần dân

thánh Chúa, dân có niềm tin vào Chúa, và vì lẽ này, giáo dân là những nhân vật chính của Giáo Hội và của thế giới. Họ được mời gọi để phục vụ Giáo Hội và thế giới chứ không phải để phục dịch chúng ta!”

Giáo dân trước chủ nghĩa giáo sĩ trị

Về chủ nghĩa giáo sĩ trị, Đức Thánh Cha nhấn mạnh: “**Chủ nghĩa giáo sĩ trị thủ tiêu nhân cách người Kitô hữu**” đồng thời “**dẫn tới chỗ biến giáo dân thành những kẻ chỉ biết phục dịch, người ta coi giáo dân giống như những cô cậu lông bông ngoài đường [dễ sai] thôi.**”

Đức Thánh Cha nhấn mạnh: “**Khi mà Giáo Hội phô bày một thứ hình ảnh của đặc quyền, đặc lợi và quyền lực thì vai trò của giáo dân ắt bị xem là những kẻ chỉ biết “đọc kinh và tụng phục”.**”

ĐTC lại cảnh báo: “**Chủ nghĩa giáo sĩ trị không chỉ làm cho chính hàng giáo sĩ trở nên bệnh hoạn mà thôi khi các giáo sĩ trở thành những kẻ tự yêu mình hơn là những người phải thực thi việc truyền giáo. Cung cách của họ còn gây tổn thương tệ hại hơn nữa cho giáo dân khiến người giáo dân cứ tưởng rằng phụng sự Chúa là phải đóng vai người đọc Bài Đọc trong các Thánh lễ, hoặc phải là Thừa tác viên Thánh Thể hơn là sống và quảng bá đức tin trong gia đình, nơi sở làm, ở trường học, chỗ hàng xóm và những nơi khác như vậy”.**

Tại cuộc triều yết chung ngày 01/4/2013, Đức Thánh Cha Phanxicô báo động: “**Tính tự tôn của hàng giáo sĩ là căn bệnh**



thâm căn cố đế trong Hội Thánh cần phải loại trừ”.

Làm sao loại trừ chủ nghĩa giáo sĩ trị?

Cách loại trừ hữu hiệu nhất, theo Đức Thánh Cha, là vừa canh tân hàng giáo sĩ, vừa nâng cao vai trò của giáo dân. Trả lời phỏng vấn của một hãng Thông tấn Công giáo Á Căn Đình hồi năm 2011, ĐTC nói: *“Một Giáo Hội chỉ biết nhìn vào mình là một Giáo Hội không nhìn đủ vào chính Chúa Kitô, không phản chiếu ánh sáng và tình yêu của Chúa cho những người đang bước đi trong tăm tối, thì Giáo Hội ấy ắt sẽ nhanh chóng rơi vào tình trạng xấu xa hơn mọi thứ xấu, một kiểu tâm linh thói đời, chỉ biết sống đóng kín trong bản thân mình, sống vì mình, và cho mình mà thôi”.*

Đó chính là căn cứ gây nên những thói rữa trong Hội Thánh mà Đức Thánh Cha ra sức kêu gọi phải nỗ lực thanh tẩy. Ngài nói: *“Một Giáo Hội chỉ để tâm vào việc coi đàn chiên của mình như là thứ khách hàng, thì đó là một ‘Giáo Hội bệnh hoạn’. Và rồi chính giáo sĩ lại truyền bệnh cho giáo dân khiến một số giáo dân không ngại quỳ gối dưới chân giáo sĩ mà xin đưa họ gia nhập vào “chủ nghĩa giáo sĩ trị” với một vai phụ*

nào đó trong nhà thờ hơn là đóng vai chính đi đúng con đường đích thực của người giáo dân”

Vị Cha Chung của Giáo Hội hoàn vũ kêu gọi Giáo Hội phải nhìn nhận tư cách và vai trò của người giáo dân do *“tính chất giáo dân đích thực nơi họ, do căn tính đặc thù của họ, và do việc họ dấn thân vào tâm điểm của đời sống xã hội, chính trị và công quyền của đất nước mình”.*

Ngài dạy: *“Cải tổ cơ chế giáo dân phải là cải tổ chính người giáo dân, biến cải người giáo dân thành những môn đệ thừa sai đang hiệp thông (missionary disciples in communion).”*

Giáo dân không là dân hạng hai.

Theo báo Observatore Romano do Catholic News Service (CNS) đăng lại ngày 13/11/2015, nhân bữa ăn trưa vào ngày 10/11/2015 cùng người nghèo tại Mensa di San Francesco Poverino, một trung tâm bác ái của Caritas (Cơ quan Bác ái Công giáo) tại thành phố Florence, Ý, Đức Thánh Cha Phanxicô nói: *“Giáo dân là môn đệ, không phải là dân hạng hai của Hội Thánh”.*

Cũng trong dịp đó, Đức Thánh Cha gửi một sứ điệp cho Đức Hồng Y Stanislaw Rylko, Chủ tịch Hội Đồng Giáo hoàng về Giáo dân, trong đó ĐTC nhấn mạnh đến *“vai trò, ơn gọi và sứ mệnh của người giáo dân trong Hội Thánh”* mà Công Đồng Vatican II xác định trong Sắc lệnh về Tông đồ Giáo dân cách đây 50 năm (1965-2015).

Nhân phong trào “HIỆP HÀNH” đang được phát động rầm rộ trong Giáo Hội Công Giáo VN, truyền thông CGVN cũng nhắc đến tệ trạng “giáo sĩ trị” qua tiếng nói của một số giáo sĩ lẫn giáo dân, hy vọng những tiếng nói ấy được lắng nghe hầu Giáo Hội CGVN có những bước cải tiến mạnh dạn, dứt khoát, giảm thiểu hay triệt tiêu nạn Giáo sĩ trị.

“Cung cách đoàn lũ”

Lời cảnh báo mạnh mẽ của Đức Thánh Phan-xi-cô về **“Chủ nghĩa giáo sĩ trị”** nhắc chúng tôi nhớ tới tập sách **“Những Căn Bệnh Trầm Kha Trong Đời Sống Đức Tin Công Giáo Tại Việt Nam”** của Lm Nguyễn Trọng Viễn, Dòng Đa Minh, xuất bản tại Sài Gòn năm 2008. Qua cuốn sách này, Cha Nguyễn Trọng Viễn lên án cái hình thái mà ngài coi là **“Cung cách đoàn lũ”** trong Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam.

Linh mục Nguyễn Trọng Viễn lên tiếng: *“Trong tổ chức Giáo hội, người giáo dân không được mời gọi để sống đức Tin trưởng thành, có những lựa chọn và thể hiện tâm lòng với Chúa, nhưng phải theo những chỉ dẫn chi li của giáo phẩm và giáo sĩ.”* Rồi vị linh mục than thở: *“Chính điều này khiến cho Giáo Hội Việt Nam không làm sáng lên được nét bình đẳng về phẩm giá và trách nhiệm riêng của mọi người Kitô hữu!”*

1 Để hỗ trợ cho ý kiến của mình, lm Viễn trích dẫn tài liệu Công đồng

Cha Viễn còn trách cứ giáo dân về cái “*thái độ quá tôn kính các ‘đấng bậc’ trong Hội Thánh khiến cho mối tương quan giữa các mục tử và đoàn chiên ngày càng xa cách.*”

Ngài nhắc lại lời dạy của Công đồng Vatican II: “*Giáo Hội có phẩm trật là để phục vụ chứ không phải để thống trị.*” (Hiến chế về Giáo Hội, chương I).

Trước Cha Nguyễn Trọng Viễn, Đức Giám mục Lê Đức Trọng đã từng kêu lên: “*Cũng như một số người hách dịch quan liêu nơi các cán bộ xã hội – thì các linh mục vào cuối thế kỷ [20] ở Việt Nam, vẫn thừa tư nếp sống quan liêu, hách dịch chẳng kém xưa*” (**Chứng Từ của một Giám mục**, trang 26).

Tuổi trẻ giáo dân dần thân.

Ngày 01/12/2017, trong chuyến Tông du mục vụ tại Bangladesh, trước hàng Giám mục nước này, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi các ngài “*hãy đặc biệt quan tâm chăm lo mục vụ cho tín hữu giáo dân*”.

Đức Thánh Cha cũng yêu cầu các chủ chăn hãy kề cận hơn nữa với đàn chiên của mình. Ở một đất nước mà tỉ số người Công giáo rất thấp, chỉ 0.2% dân số và thiếu linh mục, chính thành phần giáo dân trong vai trò giáo lý viên đã và đang củng cố đức tin Kitô giáo trên đất nước này.

Đức Thánh Cha ca ngợi tinh thần tông đồ giáo dân của các giáo lý viên công hiến thời giờ, công sức và tâm huyết của họ vào chương trình

Vatican II về Giáo Hội (số 32): “*... nhưng giữa tất cả mọi người vẫn có bình đẳng thực sự, bình đẳng về phương diện phẩm giá và hoạt động chung của mọi tín hữu để xây dựng thân thể Chúa Ki-tô.*”

Phúc Âm hóa của Hội Thánh.

Ngài yêu cầu các Giám mục hãy nghĩ tới và thực thi những phương cách tối ưu, hữu hiệu nhất “*để chia sẻ với giới trẻ niềm vui, sự thật và vẻ đẹp của đức tin Công giáo ngõ hầu chính giới trẻ chuyển giao cho thế hệ sau họ những hoa trái họ đã nhận được.*”

Đức Thánh Cha nhấn mạnh: “*Các giám mục phải uơm trồng mối quan hệ thiết thân của các ngài với giáo dân, nhất là giới trẻ và gia đình họ, xích lại gần họ hơn nữa để làm sao họ cống hiến nhiều hơn cho Giáo Hội phù hợp với hồng ân họ đã lãnh nhận*”.

<https://www.vaticannews.va/en/pope/news/2017-12/bangladesh-journey-meeting-with-bishops-.html>

(Lê Thiên & Lê Tinh Thông – *Tản mạn Đồi Giáo Dân*, ấn bản 2019, trang 36-42) ♦

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “*Sự Thật sẽ giải thoát anh em.*”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Giáo hoàng ở Canada, ba thông điệp cho Giáo hội ngày mai



DTC gặp gỡ các dân tộc bản địa First Nations, Métis và Inuit tại Maskwacis (AFP or licensors)

Với chuyến hành trình ở miền cực bắc Canada từ ngày 24 đến 30 tháng 7, Đức Phanxicô không những chỉ đáp trả lại chuyên thăm của người bản địa đến Rôma vào mùa xuân vừa qua, họ đến tố cáo một loại “văn hóa diệt chủng” họ đã phải gánh chịu trong nhiều thập kỷ, vì thế thay mặt cho Giáo hội công giáo để nhận tội, nhưng cùng lúc ngài cũng gửi một thông điệp, vượt ngoài biên giới Canada, về việc Giáo hội sẽ như thế nào trong tương lai.

Chuyến tông du quốc tế thứ 37 của ngài thu hút sự chú ý đặc biệt vì gần đây ngài đi đứng khó

khăn nên đã phải hủy chuyến đi đầu tháng 7 vừa qua tới Cộng hòa Dân chủ Congo và Nam Sudan. Nhưng ngoài chuyến đi Kiev, dự án Kazakhstan đã dự trù thì chúng ta không thấy triển vọng có những chuyến đi khác. Đức Phanxicô 86 tuổi, sẽ không còn đi như trước.

Một thực tế càng làm cho quyết tâm của ngài đáng kể hơn, không thể không làm cho những người thân cận ngài lo lắng, để xác nhận chuyến đi có những đòi hỏi khắt khe này ở vùng Bắc Cực. Tóm lại, đây là hành trình không thể thiếu: vì như chúng ta biết, giáo hoàng

đặc biệt ấn tượng bởi chứng từ của các phái đoàn của Quốc gia Thứ nhất, Inuit và Metis mà ngài đã tiếp đón, trước tiên là riêng lẻ, sau đó là tất cả các phái đoàn, từ cuối tháng 3 đến đầu tháng 4, những câu chuyện của người lớn tuổi, những câu chuyện về lạm dụng thể chất và tình dục trong các “trường nội trú” được chính quyền Canada giao cho các tổ chức tôn giáo quản lý, trong đó có Giáo hội công giáo, những thiệt hại do văn hóa châu Âu với chủ nghĩa thực dân đã gây ra cho vùng này. Đúng, nhưng ở Canada, Đức Bergoglio dường như thấy đây là cơ hội để phát triển, và bắt

rễ, ít nhất ba khái niệm gần gũi với trái tim của ngài và ngài xem là quan trọng cho Giáo hội công giáo trong những năm sắp tới.

Dĩ nhiên đòi hỏi xin tha thứ cho những hành vi lạm dụng của “những kẻ chinh phục” không phải là sáng kiến của Đức Jorge Mario Bergoglio. Trên tạp chí Văn minh Công giáo, linh mục Federico Lombardi nhắc lại thời giáo hoàng Phaolô III năm 1537 đã cảnh báo trong sắc chỉ “Sublimis Deus” (Thiên Chúa tối cao) rằng, “người kitô giáo” khi phát hiện ra người bản địa, trong bất cứ trường hợp nào, họ không được tước tự do, tước quyền sở hữu của cải của người bản địa, ngay cả khi những người này không tin vào Chúa Kitô. Gần đây và chỉ giới hạn ở Canada, Đức Gioan-Phaolô II đã đến đây ba lần và đã xin lỗi các dân tộc bản xứ. Đức Bênêđictô XVI cũng đã làm như vậy khi ngài tiếp họ tại Vatican. Tuy nhiên, những lời chỉ trích Giáo hội vẫn tiếp tục. Sự thật lịch sử đến đúng lúc: một ủy ban “Sự thật và Hòa giải” được thành lập năm 2015 đã yêu cầu đích thân giáo hoàng đến Canada để xin lỗi. Các sự việc khủng khiếp khác xuất hiện, như việc phát hiện những phần sót lại thi thể của 215 trẻ em ở trường nội trú ở Kamloops, bang British Columbia: Nhà nước Canada đã trả lương thấp cho các trường này, khi trẻ em sống trong điều kiện vệ sinh kém qua đời, để tiết kiệm tiền, các em bị chôn cất gần đó, thay vì giao thi thể các em cho gia đình. Những sự kiện đã ảnh hưởng đến dư luận thế giới và thúc đẩy Giáo hội Canada phải lên án rõ rệt hơn trước.

Với Đức Phanxicô, cường độ tranh luận này chỉ có thể tăng lên. Là người thừa kế các nhà truyền giáo Dòng Tên, Đức Bergoglio luôn cực kỳ chú ý đến nút thắt lịch sử của chủ nghĩa thực dân, sự pha trộn lẫn lộn giữa truyền giáo và tước đoạt các nền văn hóa nguyên thủy. Năm 2015, ngài nói trong chuyến đi Bolivia: “Tôi khiêm tốn xin được tha thứ, không chỉ với tội lỗi của chính Giáo hội, mà còn với những tội ác chống lại người dân bản địa trong cuộc chinh phục nước Mỹ. Và cùng với lời xin tha thứ, công bằng mà nói, tôi cũng xin chúng ta nhớ đến hàng ngàn linh mục, giám mục, những người kiên quyết chống lô-gích thanh gươm quyền lực để nhận Thánh giá. Có tội lỗi, và có rất nhiều tội, nhưng chúng ta đã không xin tha thứ và vì điều này bây giờ chúng ta xin tha thứ, và tôi xin được tha thứ, ở đâu có tội lỗi ở đó có ơn Chúa dồi dào hơn thông qua những người này, những người đã bảo vệ công lý của các dân tộc nguyên thủy”. Năm 2019, ngài muốn Thượng hội đồng về vùng Amazon được họp tại Rôma mà trước đó định tổ chức ở Puerto Maldonado, nơi khám phá có vấn đề tương tác giữa công việc truyền giáo và thuộc địa.

Tuy nhiên, một cam kết lâu dài – và đây là điểm đầu tiên có thể thấy trong chuyến đi Canada, có nguy cơ bị giới hạn ở Mỹ Latinh. Vì giáo hoàng Argentina quan tâm đến vấn đề này, ngài đến từ nơi duy nhất trên thế giới từng xảy ra vấn đề này. Một liên hệ giữa thuộc địa hóa và chú giải sai Phúc âm, “học thuyết khai phá” được Hội thánh la-mã chúc phúc, đã diễn ra ở nhiều nơi và có thể diễn ra gần như khó nguy trang ngay cả trong thế giới ngày nay bởi các nhà truyền giáo, công giáo và các giáo phái kitô giáo khác.

Chuyến đi đến Canada sẽ tạo cơ hội cho ngài mở rộng vấn đề vượt xa Châu Mỹ La-tinh, và xa hơn nữa là thế giới nói tiếng Tây Ban Nha. Ngài sẽ đọc các bài phát biểu bằng tiếng Tây Ban Nha và sẽ được dịch sang tiếng Anh, tiếng Pháp, vì thế sẽ đến được Hoa Kỳ láng giềng, Australia xa xôi, ở châu Phi cũng như ở châu Âu cũ.

Một thông điệp – và đây là điểm thứ hai – gắn bó chặt chẽ đến sự đa dạng văn hóa và đến “ngôi nhà chung”. Giáo hoàng của Laudato si’ và của Fratelli đều đã nói và nhắc lại các thông điệp này, nhưng bây giờ ngài sẽ nhắc lại bằng từ ngữ rõ ràng từ quốc gia của nhóm G7 luôn nhạy cảm với vấn đề môi trường. Như tu sĩ Dòng Tên người Canada Gilles Mongeau giải thích với hãng tin I. Media: “Chúng tôi nhận ra các dân tộc bản địa là những người bảo vệ đầu tiên vùng đất này. Chúng ta được hưởng lợi từ đất đai và đất đai chưa bao giờ được chính thức trao cho người thực dân. Họ đã chiếm giữ nó. Một trong những điểm khác biệt đáng kể nhất giữa văn hóa châu Âu và văn hóa bản địa là mối quan hệ với đất đai. Người châu Âu sở hữu đất đai, họ mua bán đất đai. Họ có quyền trên đất đai. Người dân bản địa xem mình là người quản lý đất đai. Họ xem đất đai như món quà và chia sẻ với nhau hơn.” Một khái niệm mà Giáo hội biết cách tự tạo và nâng cao, không giao chủ đề về môi trường cho người khác, và hoạt động như người thúc đẩy cam kết giải quyết một vấn đề luôn tồn tại cho nhân loại hôm nay và mai sau.

Từ Canada, Đức Phanxicô sẽ có dịp để thể hiện thêm một lần nữa, nhưng dưới một góc độ mới, gương mặt của Giáo hội công giáo xa với hình ảnh của một Giáo hội khép mình, chỉ chú ý đến phụng vụ và giáo luật, một Giáo hội cùng với những người thiện tâm lo cho lợi ích chung. Đó là một cách để nhấn mạnh ý nghĩa đích thực nhất của việc truyền giáo. Như ngài đã nói ở Bolivia, ngài tin chắc từ những năm 1500 và cho đến ngày nay, ngay cả trong Giáo hội, vẫn có những ý kiến khác nhau, và thực sự là mâu thuẫn nhau, về ý nghĩa của việc mang “Tin Mừng” đến với thế giới: một số người áp đặt Tin Mừng với “lô-gích thanh kiếm”, một số khác tuân theo

“sức mạnh của Thập giá”. Để làm rõ hơn, để phân định và quyết định, phải đi từ sự thật lịch sử. Một sự thật không thể không đau đớn. Như linh mục Lombardi ghi nhận, các sự kiện bi thảm của lịch sử, “chúng ta đã gặp phải những đau khổ lớn lao, trước hết là của người dân bản địa, của các học sinh nội trú, những nạn nhân của những bất công to lớn và lạm dụng nghiêm trọng, mà đằng sau là đau khổ của những người đã cống hiến hết sức mình với ý muốn chân thành phục vụ Tin Mừng và các dân tộc bản địa. Giờ đây, họ cảm thấy thất vọng trước những lời chỉ trích rất gay gắt, kể cả việc vu đũa không đúng. Chúng tôi nghĩ – linh mục Dòng Tên viết – đây là cái giá đền tội, tất cả phải trả bằng con đường thanh tẩy của Giáo hội. Chúng tôi hy vọng nó sẽ đơm hoa kết trái trong cuộc gặp gỡ sâu đậm hơn, hiệu quả hơn và đôi mới – thực sự được hòa giải – với người dân bản địa và toàn xã hội Canada.

Những chữ giải thích vì sao Đức Phanxicô đến Canada như hành trình hành hương sám hối, dành riêng cho người bản địa Canada nhưng những chữ này có khả năng vượt xa biên giới Canada.◆

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

(phanxico.vn 26.07.2022/ askanews.it, 2022-07-24)

Cha Làm Con Chịu...

(tiếp theo trang 15)

Khi Trung Quốc dọa trả đũa mạnh cuộc thăm Đài Loan của bà Pelosi, Việt Nam phân vân, khó ăn khó nói, không biết nên ủng hộ hay phản đối ra sao. Phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Việt Nam chỉ nói chung là Việt Nam tôn trọng chủ quyền của các quốc gia và kêu gọi sự kiềm chế của các nhà lãnh đạo chính trị để tránh gây bất ổn.

Lỗi nói ba phải này nhằm không làm mất lòng Trung Quốc, cũng không gây bức bối cho Hoa Kỳ, nhưng chẳng nói lên một lập trường dứt khoát nào của Việt Nam trước một việc trọng đại là chiến tranh có thể nổ ra ở Đài Loan, lan ra Biển Đông và lan tới cả Việt Nam. Lập trường ba phải và đi dây của một nước nhỏ sẽ tự cô lập mình và có thể biến mình

thành kẻ thù của một trong hai phe đối kháng mà không có phe nào bênh vực.

Giả dụ chiến tranh Đông Nam Á xảy ra, Việt Nam không đứng về phe nào. Chắc chắn Trung Quốc sẽ không hài lòng, có thể gây sự, và tương kế tựu kế oanh kích, pháo kích các hải cảng và phi trường Việt Nam, lấy cớ tránh cho đối phương xử dụng (chưa nói tới đưa quân đổ bộ chiếm đất), Việt Nam sẽ phản ứng ra sao? Lúc đó mới kêu cứu Mỹ và đồng minh của Mỹ, còn kịp không, hay đất nước đã tan tành? Mỹ và đồng minh làm gì được cho Việt Nam ngoài việc bắn thêm vài quả đạn vào đối phương để tỏ ra bênh Việt Nam. Muốn tránh bị Trung Quốc tấn công và tàn phá, chỉ có cách ký giấy đầu hàng Trung Quốc và chấp nhận mọi điều kiện sỉ nhục

do Trung Quốc đưa ra. Nếu làm như vậy, Mỹ và đồng minh có để yên không? Thật là một bài toán nan giải. Chiến thuật đi dây và ôm một lúc hai kếp chỉ có thể áp dụng khi hai kếp còn vờn nhau, còn tranh nhau ve vãn đảo. Khi hai bên đã lâm trận, đảo không đủ sức can ngăn và mỗi kếp đều xét xem đảo đứng về phe nào để phân định bạn, thù. Muốn đứng về phe văn minh và dân chủ thì phải thoát Trung và bỏ đảng. Không thể bắt cá hai tay.

Vì vậy, nếu chiến tranh Đài Loan, Biển Đông và Đông Nam Á xảy ra, chúng ta vẫn chưa biết Việt Nam sẽ đứng về bên nào. Đứng bên Trung Quốc thì bán nước. Đứng bên Mỹ và đồng minh thì khai tử Đảng. Đứng xó rợ một mình, chưa cần ai xâm lăng, chỉ riêng tai bay và gió đã đủ làm cháy đất nước.◆

MẶC GIAO

Giáo sĩ trị...

Mới sáng sớm, chú em gửi cho đoạn clip chia sẻ về hiệp hành của một linh mục. Một cha phát biểu như thế này :

“Con là một linh mục và có lẽ trong góc nhìn linh mục, có hơi vội một chút nhưng. Có lẽ lối sống hiệp hành nó bị tàn lụi qua nhiều thế kỷ. Và nhiều thế kỷ có nguyên nhân có lẽ lối giáo sĩ trị làm cho giáo dân mất nét chủ động, sáng kiến. Cha Xứ chẳng hạn, phán thế nào thì cả hội đồng giáo xứ cũng nghe như vậy mà thôi. Nét chủ động cho ý kiến không còn nữa, nét sáng kiến không còn nữa ...”

Thật thế, ai ai cũng biết tinh thần “*giáo sĩ trị*” là điều xấu và tiếp tục có mặt trong Giáo Hội ngày nay. Và hậu quả là: dân Chúa trở thành nạn nhân, dân Chúa cảm thấy bị chối từ.

Giáo sĩ trị là một ung nhọt đau đớn, phản tiến hoá. Đức Thánh Cha Phanxicô gọi nó: “*Một điều thực kinh khủng, một phiên bản mới của sự dữ xưa*” (Bài giảng tại nhà trọ thánh Marta, 13/12/2016)

Đức Thánh Cha Phanxicô tuyên bố rằng hàng giáo sĩ phải phục vụ giáo dân chứ không phải để được phục vụ, đồng thời Ngài lên tiếng chống lại Chủ nghĩa giáo sĩ trị, Ngài gọi đó là một trong những biến dạng lớn nhất ảnh hưởng đến Giáo Hội tại Châu Mỹ La Tinh.

Não trạng giáo sĩ trị, thâm căn cố đế trong lịch sử Giáo Hội, đang

gây ra những hệ lụy lớn, cản trở bước tiến của phúc âm hoá, cần phải loại bỏ nếu muốn Giáo Hội Chúa Kitô song hành với thời đại và có tầm ảnh hưởng phổ quát vào nhịp sống đương đại.

“*Não trạng giáo sĩ trị*” được Tông huấn “*Evangelii Gaudium*” nhắc lại như là thách đố của thời đại, thách đố cho các tín hữu và là chướng ngại mà các tu sĩ, linh mục cần phải vượt qua để sống và cho mọi người thấy: Tin Mừng chính là niềm vui. Não trạng này được Tông huấn “*Giáo Hội tại Á Châu*” cụ thể hóa qua hình ảnh của một Giáo Hội thừa hoạt động, nhưng thiếu chất sống. Một Giáo Hội quá chú trọng đến công tác tổ chức, xây dựng, mục vụ và hộ giáo... nhưng hời hợt trong việc làm tăng trưởng đời sống thiêng liêng.

Như vậy, theo nghĩa rộng, “*não trạng giáo sĩ trị*” là cách sống quan liêu, tìm kiếm sự an toàn và tự coi mình làm trung tâm để ban phát hơn là để phục vụ của các tu sĩ và giáo sĩ. Vì thế, Đức Thánh Cha Phanxicô mong muốn “*Có một Giáo Hội bị bầm dập, bị tổn thương và dơ bẩn vì đã ở ngoài đường, còn hơn một Giáo Hội bệnh hoạn vì đóng cửa và thanh nhân bám víu vào sự an toàn riêng của mình*”

“*Não trạng giáo sĩ trị*” là căn bệnh mà Đức Thánh Cha Phanxicô thường nhắc đến trong

các bài nói chuyện và mời gọi toàn thể Giáo Hội loại trừ, vì nó đi ngược với tinh thần của Tin Mừng và đánh mất niềm vui đích thực mà Chúa muốn ban cho chúng ta. Đức Thánh Cha đã chỉ cho thấy nguyên nhân gây ra căn bệnh độc hại này. Nguyên nhân đến từ những cảm dỗ của thời đại và cũng đến từ những tâm hồn không được đốt cháy và nuôi dưỡng bằng nguồn sống thiêng liêng. Tuy nhiên, “*thà thấp lèn một tia lửa hơn là ngồi đó để nguyên rửa bóng đêm*”, Đức Giáo Hoàng muốn chúng ta hãy sống niềm vui Tin Mừng là niềm vui giúp chúng ta gặp Thiên Chúa và chứng nghiệm được Ngài. Vì gặp gỡ được Thiên Chúa, ắt đời sống của chúng ta sẽ được biến đổi, gặp gỡ Đức Giêsu, “*Đáng đã yêu con người cho đến chết*” thì chắc chắn chúng ta cũng sẽ sống được như Ngài.

Đây là một hành trình dài mời gọi tất cả mọi người, nhất là các giáo sĩ phải kiên nhẫn và luôn khao khát đi tìm Chúa để chứng nghiệm được Ngài, vì chỉ khi có sự chứng nghiệm này, đời sống con người mới có ý nghĩa và sẽ thể hiện được một cuộc sống theo tinh thần Tin Mừng. Trong cuộc hành trình này, chúng ta sẽ đối diện với những thử thách, với đối trá, với “*tham, sân, si*” ngay trong chúng ta và đối diện với một thế giới đang tục hóa, đang đổi mới. Chắc chắn, sẽ có lúc

chúng ta rơi vào nỗi thất vọng, sự chán chường, nhưng chúng ta hãy nhớ: *“Thiên Chúa không bao giờ biết mệt khi tha thứ, chính chúng ta là kẻ cảm thấy mệt mỏi khi cầu xin lòng thương xót của Người”*.

Đức Thánh Cha kêu gọi hàng giáo sĩ hãy trở nên gần gũi với giáo dân và quan tâm đến đời sống của người tín hữu hơn nữa để tránh rơi vào cái bẫy của việc áp dụng một vài khẩu hiệu nào đó, mặc dù khẩu hiệu đó có ý nghĩa rất tốt nhưng trong thực tế thì lại không đem lại hiệu quả trong việc giúp đỡ cho đời sống của các cộng đoàn tín hữu chúng ta. Đức Thánh Cha nhắc đến một câu nói nổi tiếng *“đã đến thời của các giáo dân”*, Ngài nói rằng trong trường hợp cụ thể này, cũng giống như một chiếc đồng phát ra những tiếng ken két vì đã đến lúc nó không thể hoạt động tốt và phải dừng lại

Ngày hôm nay, trong Giáo hội, vẫn còn tinh thần của một thứ *“giáo sĩ trị”*. Những vị giáo sĩ ấy luôn cảm thấy mình hơn

người và xa lánh người dân. Các vị ấy không còn giờ để lắng nghe người nghèo, lắng nghe người đau khổ, người bị tù đày, người bệnh tật.

Điều tệ hại của thứ gọi là *“giáo sĩ trị”* vẫn tồn tại và xuất hiện những phiên bản mới. Nhưng những con người phải chịu đựng điều ấy thì luôn là những người nghèo, những người bé nhỏ và những người chờ đợi ngày Chúa đến. Thiên Chúa là Cha luôn tìm mọi cách để đến với chúng ta: Ngài đã sai Con của Ngài đến. Chúng ta đang mong chờ trong niềm vui hoan hỉ. Chúa Con đến với những người đau bệnh, người nghèo khó, người bị loại trừ, những người thu thuế và kẻ tội lỗi, ngay cả những cô gái điếm. Ngày nay, Chúa Giêsu tiếp tục nói với những người đang bị quyến rũ bởi tinh thần *“giáo sĩ trị”*, giống như Chúa đã nói với các thượng tế và kỹ lão rằng: *“Quả thật, Ta bảo các ông, những người thu thuế và những cô gái điếm sẽ vào Nước Thiên Chúa trước các ông.”*

Tâm tình của thánh Gioan Tiễn Hô : *“Ngài cần được lớn lên, còn tôi thì nhỏ lại”* (Ga 3, 30) phải chăng là châm ngôn của đời giáo sĩ. Giáo sĩ là đại diện Chúa Giêsu. Nhiều người lầm tưởng như mình là Chúa, rồi sinh ngạo mạn, xem thường người khác. Như con lừa chờ vua: thấy người ta tung hô vua mà cứ tưởng họ đang tung hô mình.

Tim an nhàn và vinh hoa, lợi lộc vật chất trong nếp sống tu trì, chỉ có thể là người làm thuê chứ không phải là mục tử: *“Mục tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên”* (Ga 10, 11). Đời tận hiến là biết quên mình mà vác thập giá, chết cho chính mình. Chân tu quả là khó, nếu không tự nguyện và chấp nhận hy sinh thật lòng. ♦

Lm. Anmai, CSsR

7/6/2022 12:04:16 AM



Kính mời

Nhằm phục vụ quý Độc Giả ưa đọc báo trên Mạng toàn cầu, nhất là quý vị có mắt yếu muốn đọc được chữ khổ lớn trên máy điện toán, Iphone, Ipad...

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân đã cho đăng nguyên văn Nội Dung cả tờ báo Dưới dạng hình PDF trong mục Điểm Lại Báo Cũ, sau một tháng. Ngoài ra, hàng tháng, một tuần sau ngày phát hành báo viết, Tòa Soạn đã để lên Website Đến Đàn Giáo Dân một số bài Chủ Điểm. Xin mời đọc giả vào trang Mạng:

diendangiaodan.com để theo dõi.

Luật Sư **TRẦN ĐÌNH ĐỊNH**

A Professional Law Corporation

CHUYÊN ĐẢM NHẬN TẤT CẢ CÁC LOẠI TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

ĐẶC BIỆT CÁC TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRẦM TRỌNG HOẶC TỬ VONG



ORANGE COUNTY

12460 Euclid St, Suite 201,
Garden Grove, CA 92840

Tel: (714) 643-9846

Fax: (714) 643-9864



Cell: (714) 724-7387

POMONA VALLEY

499-A N. Central Ave.
Upland, CA 91786

Tel: (909) 625-0777

LAWNDALE

14921 S. Prairie Ave, Ste. 203
Lawndale, CA 90260

Tel: (310) 536-8222

TỔ HỢP LUẬT SƯ TRẦN ĐÌNH ĐỊNH ĐÃ GIÚP HÀNG NGÀN THÂN CHỦ ĐẠT KẾT QUẢ BỒI THƯỜNG MỸ MÃN VỚI SỐ TIỀN LÊN ĐẾN NHIỀU TRIỆU DOLLARS.

CHUYÊN PHỤ TRÁCH:

○ ĐÒI BỒI THƯỜNG CÁC LOẠI TAI NẠN THƯƠNG TÍCH:

Xe cộ, té ngã, chó cắn, bộ hành, xe đạp, xe gắn máy, đường xá nguy hiểm, bất cẩn y tế, khuyết điểm sản phẩm, người cao niên bị nursing home bạc đãi.

○ RẤT NHIỀU KINH NGHIỆM LO CÁC LOẠI THƯƠNG TÍCH TRẦM TRỌNG:

Như chấn thương não bộ, tê liệt, gãy cổ, gãy chân, lệch xương cổ, xương sống, tay chân tê buốt, chóng mặt, nhức đầu, nôn mửa bất tỉnh, tổn thương mắt, ù tai.

- Trong các vụ bồi thường bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm y tế, bảo hiểm nhà, xe, nếu bảo hiểm từ chối oan ức, chúng tôi sẽ kiện thắng bảo hiểm đòi bồi thường cho quý vị.

Tổ Hợp Gồm Nhiều Luật Sư Việt Mỹ Kinh Nghiệm, Chuyên Môn Từng Ngành Sẽ Đảm Trách Công Việc Của Quý Vị Với Sự Khôn Ngoan và Đảm Lược.

ƠN GỌI LINH MỤC GIÁO SĨ TRỊ VÀ LÒNG THƯƠNG XÓT MỤC VỤ

Khóa thường huấn linh mục trẻ Giáo phận Qui Nhơn, ngày 11/7/2022

■ **Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính**

Trong bài giảng lễ phong chức ngày 25 tháng Tư 2021 tại Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô, Đức Phanxicô nói với các tân linh mục rằng: “Các con sẽ là những mục tử giống như Đức Kitô. Đây là điều Ngài muốn nơi các con, những chủ chăn của dân thánh trung thành của Chúa. Những chủ chăn đi với dân Chúa: đôi khi đi trước, lúc thì đi giữa hoặc đi sau, nhưng luôn ở đó với dân Chúa.... Không ai trong các con học hành để trở thành một linh mục. Các con học các khoa học của Giáo Hội vì Giáo Hội đòi buộc thế. Nhưng các con được chọn lựa, được lấy ra từ dân Chúa.... Đừng đánh mất trực giác về dân Chúa... Hãy là những linh mục của dân Chúa chứ đừng là cán bộ Nhà nước!.... Phong cách của Thiên Chúa là lòng thương cảm và sự dịu dàng. Đừng đóng cửa lòng mình lại trước những vấn đề.... Nếu các con có được phong cách của Thiên Chúa – sự gần gũi, lòng thương cảm và sự dịu dàng – thì không phải sợ gì hết, mọi sự sẽ tốt đẹp!” Ngài kể rằng ngài bị đánh động khi nghe câu chuyện về một linh mục có tài quản trị giáo xứ. Khi vị linh mục ấy khám phá ra một nhân viên lớn tuổi làm việc trong giáo xứ phạm

phải sai lầm, ngài đã trách mắng ông nặng nề, sa thải ông. Kết cục là ông già ấy đã chết. Đức thánh cha suy tư: “Con người này được thụ phong như một linh mục và kết thúc như một doanh nhân tàn nhẫn”. [1]

Tinh thần giáo sĩ trị và mục vụ lòng thương xót, cả hai đều là cách thể hiện quyền bính nhưng một đằng là tiêu cực còn đằng kia là tích cực.

1. Tinh thần giáo sĩ trị

1.1. Nhận diện tính giáo sĩ trị

Đức Phanxicô định nghĩa nó như là: “một cách hiểu sai lệch về quyền bính trong Giáo Hội”. Tinh thần giáo sĩ trị nhắm đến các linh mục nhiều hơn. Nó là cách mà các linh mục nhìn nhận về chính mình cũng như cách mà giáo dân xử sự với các linh mục, xem linh mục như một siêu nhân, tin mù quáng vào ông. Thư Đức Phanxicô gửi Dân Chúa, ngày 20 tháng 8 năm 2018: “mỗi người đã được rửa tội cần thấy mình dự phần vào sự thay đổi trong Giáo hội và xã hội mà chúng ta đang rất cần [...]. Không thể nghĩ đến hoạt động của chúng ta sẽ biến chuyển nếu mọi thành phần Dân Chúa trong Giáo hội không tham gia tích cực. Quả thật, bất cứ khi

nào chúng ta cố gắng sắp xếp lại, buộc phải im lặng, hoặc làm ngo, hoặc thu gọn Dân Chúa vào nhóm nhỏ những người ưu tú, rốt cuộc, chúng ta đang tạo ra những cộng đồng, các dự án, những cách tiếp cận thần học, những linh đạo và cấu trúc không có gốc rễ, ký ức, diện mạo, thể xác, và cuối cùng, không có sự sống. [2] Điều này được thể hiện rõ rệt qua cách hiểu sai lệch về quyền bính trong Giáo hội, một điều phổ biến nơi nhiều cộng đồng đã xây ra việc lạm dụng tình dục và lạm dụng quyền bính và lương tâm. Như vậy chính là trường hợp mang tinh thần giáo sĩ trị, một cách tiếp cận “không chỉ xóa bỏ nét đặc trưng của người Kitô hữu, mà còn đưa đến việc làm sút giảm và coi thường ân sủng bí tích Rửa tội đã được Chúa Thánh Thần đặt vào cõi lòng mọi người chúng ta”. [3] Chủ nghĩa giáo sĩ, dù nơi các linh mục hoặc giáo dân, đều dung dưỡng và giúp sức cho sự xấu xa tội lỗi, vốn chúng ta đang lên án, lại tiếp tục tồn tại. Nói “không” với lạm dụng là cương quyết nói “không” với mọi hình thức giáo sĩ trị”.

Khi tại thế, Đức Giêsu không thiết lập Giáo Hội hay phẩm trật

mà chỉ rao giảng về Nước Chúa đã đến ở đây và bây giờ cũng như làm chứng về điều đó bằng lời nói và hành động. Tinh thần giáo sĩ trị không là ý muốn của Đức Giêsu, vậy thì nó xuất phát do đâu?

“Giáo sĩ trị xuất phát từ nhãn quan độc đoán và ưu tuyển về ơn gọi, giải thích sứ vụ nhận được như là quyền lực để thi hành hơn là một sự phục vụ quảng đại và tự do được trao ban. Điều này làm cho chúng ta tin rằng mình thuộc một nhóm có tất cả mọi câu trả lời và không cần nghe hay học gì nữa”. [4] Các linh mục thực thi một ơn gọi đặc biệt, một nhiệm vụ đặc biệt, thế nhưng nhiệm vụ ấy thuộc về toàn thể Giáo Hội chứ không tách riêng ra và đứng bên trên như một ông chủ. “Thiếu ý thức thuộc về đoàn dân trung thành của Thiên Chúa như những người phục vụ chứ không phải như những ông chủ, có thể đưa chúng ta đến một trong những cám dỗ nguy hiểm nhất cho tâm với truyền giáo mà chúng ta được kêu gọi để thăng tiến: tinh thần giáo sĩ trị, kết thúc với bức biếm họa về ơn gọi mà chúng ta lãnh nhận... Giáo dân không phải là người làm công hay nhân viên của chúng ta. Họ không phải nói lại như vẹt những điều chúng ta nói. Tinh thần giáo sĩ trị, không thúc đẩy được nhiều sự đóng góp, làm tắt dần ngọn lửa ngôn sứ mà toàn thể giáo hội được kêu gọi làm chứng nhân. Tinh thần giáo sĩ trị quên rằng tính hữu hình và tính bí tích của Giáo Hội thuộc về đoàn dân trung thành của Thiên Chúa (cf. Lumen Gentium , số 9-14), chứ không chỉ một số người được chọn và được khai sáng”. [5]

Cha Kenneth W. Schmidt, biện hộ viên cho Sứ vụ linh mục của Giáo phận Kalamazoo, Michigan, trong bài viết “ Some Thoughts on Clericalism: An examination of behaviors and traits may help priests become ‘less clerical’ ” (Vài suy tư về những hành vi và đặc điểm có thể giúp các linh mục ‘ít giáo sĩ trị hơn’), đã phân tích và kê ra những đặc tính của tinh thần giáo sĩ trị như sau.

Đặc biệt (Special): Cảm giác xem mình là độc nhất, khác người; điều này có thể bắt nguồn từ sự thay đổi bản thể (ontological change) với bí tích Truyền chức. Thấy mình đặc biệt là cảm giác về tầm quan trọng, tầm cao và sự kỳ vọng rằng mình phải được đối xử khác thường, rằng mình được “Thiên Chúa kêu gọi” nhưng quên đi rằng mọi Kitô hữu khác cũng được kêu gọi. Ông ấy cần được thán phục và lôi kéo mọi sự chú ý về mình. **Ở bên trên (Above):** Là người đặc biệt có thể được diễn tả trong thái độ hay niềm tin rằng linh mục là tốt hơn hay bên trên người khác, ngạo mạn hay kiêu hãnh (thiếu đức khiêm nhường), xung hô thiếu chuẩn với người khác, đặc biệt là người lớn tuổi. Ông có khuynh hướng đưa ra những xét đoán khắc khe, huyênh hoang và thiếu lòng thương xót. Ông tìm kiếm sự vinh danh và kính trọng mà không xét đến hành vi thiếu tôn trọng người khác hay đôi khi mang tính lập dị của mình. **Có đặc ân (Favored):** Một cảm giác về đặc quyền, thấy mình xứng đáng được ưu đãi, được đối xử đặc biệt như một đặc ân. Một linh mục thấy mình được miễn trừ và các luật lệ không áp dụng cho mình. **Tách biệt (Apart):** Xem mình tách biệt, để riêng ra, không kết nối với dân Chúa (như người biệt phái chẳng?). Ông thiếu

sự thông cảm và thường nông cạn trong những hoàn cảnh khó khăn. Hậu quả là có những sự liên hệ xấu, ngay cả với các linh mục khác. **Quyền lực (Power):** Xem chức linh mục như là phương tiện để thi hành quyền lực, thống trị và khai thác người khác cho ý muốn và nhu cầu của mình. Ông xử dụng nhiều quyền bính hơn cái quyền mình có, cai trị và độc đoán hơn là dạy bảo và khuyên nhủ. Một linh mục như vậy có thể xem lừa dối là điều có thể chấp nhận được để theo đuổi mục đích của mình và có thể sử dụng áp lực, sự sợ hãi, đe dọa để hành động. Khi không đạt được điều mình muốn hay điều ông tin là của mình, ông có thể trả thù hay phạt những ai cản trở mình. **Lơ là bồn phận (Lack of Accountability):** Việc thi hành quyền lực cá nhân và giáo sĩ dường như đi đôi với niềm tin rằng mình không cần phải chịu trách nhiệm với ai. Ông tin rằng mình không phải bị khiển trách gì vì mình là linh mục và không chịu trách nhiệm hay mang hậu quả vì hành vi có hại của mình. Không cần bất kỳ khóa thường huấn nào sau chủng viện vì được truyền chức là có tất cả những điều cần thiết. Ông chỉ làm những điều tối thiểu trong sứ vụ linh mục. **Tự quy (Self-Focus):** Giáo sĩ cốt lõi là tự quy, quy ngã. Những vấn đề được đóng khung trong các câu hỏi như: “Điều này ảnh hưởng đến tôi như thế nào?” hay “Điều đó có lợi gì cho tôi?”. Không ngạc nhiên lắm khi tinh thần giáo sĩ trị thường được đánh dấu bằng tham vọng cá nhân. Giáo dân có thể thấy mình bị lạm dụng và bị thao túng vì linh mục chỉ quan tâm đến mình hơn

là những người mà ông được thụ phong để phục vụ. Đầu óc cơ cấu (Institutional Mind-set): chú trọng vào Giáo Hội hơn là Đức Kitô, họ là những giáo hội viên trung thành hơn là những môn đệ trung thành, chú trọng vào cơ cấu giáo hội hơn là những người ở trong đó. Họ thường dựa vào việc trích dân luật hơn là biện phân cùng với Chúa Thánh Thần. Họ được xem như là người “của giáo hội” (churchy) chỉ nhắm đến những luật lệ, tước hiệu, ba bốn phận của giáo hội hơn là sứ vụ, “cuộc sống thực” hay những gì quan trọng hoặc cần thiết cho giáo dân, những người được trao ban cho họ để chăm sóc. Họ quên rằng mình được “lấy ra khỏi đàn” để phục vụ.

1.2. “Lấy ra khỏi đàn” để phục vụ.

Trong chuyến tông du đến Mozambique, ngày 5 tháng Chín 2019, Đức thánh cha Phanxicô đã gặp gỡ một nhóm các cha dòng Tên và chia sẻ: “Giáo sĩ trị thật sự là điều suy đồi trong Giáo Hội. Người mục tử phải có khả năng đi trước đàn để chỉ đường, ở giữa đàn để nhìn xem điều gì xảy ra trong đó, và cũng là ở cuối đàn để chắc chắn rằng không con nào bị bỏ lại. Trái lại, tinh thần giáo sĩ trị đòi người mục tử cứ đi đầu đàn, vạch đường và phạt dứt phép thông công những con đi lệch ra khỏi đàn. Nói ngắn gọn, nó rất nghịch lại với điều Đức Giêsu đã làm. Tinh thần giáo sĩ trị chỉ biết kết án, chia rẽ, đánh đập, và khinh thường dân Chúa”. [6] Các linh mục phải cẩn thận về mối liên hệ giữa mình với dân Chúa và đừng bao giờ quên rằng mình cũng ở

trong đàn nhưng được chiếu cố “lấy đi khỏi đàn” để phục vụ. Trong một lần huấn đức cho các chủng sinh, Đức Phanxicô cũng nói: “Giống như ngôn sứ Amos, người không bao giờ quên rằng mình được “lấy ra khỏi đàn”, các linh mục cũng phải nhớ mình được lấy đi từ đâu bởi vì khi quên điều đó thì chúng ta rơi vào tinh thần giáo sĩ trị. Đừng quên mẹ bạn, cha bạn, ông bà của bạn, ngôi làng, sự nghèo khó, những khó khăn của gia đình: Chúa đã lấy bạn ra từ đây, từ dân Chúa. Vì với điều này, với ký ức này, bạn sẽ biết nói với dân Chúa như thế nào, phục vụ như thế nào”.

Xét theo ngôn ngữ Kinh Thánh, nội hàm của sứ vụ linh mục mang ý nghĩa phục vụ theo nghĩa “người tôi tớ” (*doulos*). Đã đến lúc cần phải để sang một bên câu chuyện về quyền năng (như *potestas*, *munera* , ...) để nói đến một ngôn ngữ đậm chất Kinh Thánh về sự phục vụ, sứ vụ và tính tôi tớ (*servanthood*). Các bài đọc trong các lễ nghi phong chức (giám mục, linh mục, phó tế) đều cho chúng ta ý thức về cách nói tôi tớ tính này. Các từ vựng đều có nguồn gốc từ giáo huấn của chính Đức Kitô. Hãy nhớ lại cảnh hai môn đệ của Ngài là anh em nhà Đêbêđê (trong Tin Mừng Matthêu là mẹ của họ) đến xin được đặt vào những vị trí đặc biệt (trước sự bất bình của mười môn đệ khác), Đức Giêsu trả lời: “Anh em biết: những người được coi là thủ lãnh các dân thì dùng uy mà thống trị dân, những người làm lớn thì lấy quyền mà cai quản dân. Nhưng giữa anh em thì không được như vậy: ai muốn làm lớn [*meas*] giữa anh em thì phải làm người phục vụ [*diakonos*], anh em; ai muốn làm đầu [*protos*] anh em thì phải làm đầy tớ [*doulos*] mọi người. Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ [*diakonēthēnai*], nhưng là để phục vụ [*diakonēsai*], và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người” (Mc 10,42-45; cf. Mt 20,25-28). Không nên bỏ qua nội hàm của ngôn ngữ trong bản văn này. Từ “người phục vụ” (*diakonos*) song hành với một từ mà theo nghĩa đen có nghĩa là “người tôi tớ” (*doulos*), người có bốn phận phục vụ ông chủ. Đây là một từ hàm ý bốn phận bắt buộc chứ không phải là một sự phục vụ tùy chọn. Động từ “phục vụ” hay “được phục vụ” là từ *diakoneō* , được sử dụng để nói về người chăm sóc thật sự cho người khác, cũng như trong danh từ *diakonos* . Không có từ nào hàm ý ân huệ hay vinh dự bẩm sinh. Và tất cả chúng ta thường trích dẫn đoạn này cách hăng hái và gật gù như là có hiểu biết mà không biết đến hàm ý của nó. Thánh Phaolô cũng chia sẻ ngữ vựng tương tự, nhấn mạnh rằng mình là tôi tớ Đức Kitô (cf. Rm 1,1; Gl 1,10) và là người phục vụ kẻ khác (1 Tx 2,7-12). [7]

2. Lòng thương xót mục vụ

2.1. Lòng thương xót và chức linh mục.

Lòng thương xót và chức linh mục có tách biệt nhau không? Thật thú vị khi thấy rằng, trái ngược lại với những ý niệm hiện đại của chúng ta, không gì trong Kinh Thánh trực tiếp nối kết lòng thương xót với chức linh mục. Thật ra có vài lý do. Trước hết, “những linh mục” duy nhất tách biệt với Đức Giêsu, vị Thượng Tế cao trọng và đời đời, (cf.

Dt 4,14), là các tư tế của Cựu Ước. Họ hầu như gắn liền với phụng tự, và hành vi của họ không gắn liền với lòng thương xót. Hơn nữa, họ chú tâm giữ gìn vinh dự, sự tinh sạch và thẩm quyền đối với công việc phụng tự hoặc ở các đền thánh hay đền thờ Giêrusalem. Hầu hết Kinh Thánh nhấn mạnh đến lòng thương xót của Thiên Chúa mà con người được mời gọi để bắt chước. Thế nhưng vẫn có những phương tiện khác để chuyển tải lòng thương xót của Thiên Chúa, cụ thể là các ngôn sứ. Nhiều ngôn sứ mặc dù khắc khe lên án sự thất bại dai dẳng của dân Israel như là dân của giao ước song vẫn luôn nhấn mạnh Thiên Chúa cực kỳ đầy lòng thương xót. Đây là sứ điệp mà họ được truyền để phổ biến. Hôsê và Giêrêmia nhắc lại lòng thương xót của Chúa vươn đến người tội lỗi nhất trong dân. Nói theo thần học, sứ vụ linh mục là thông phần vào ba sứ vụ ngôn sứ, tư tế và mục tử của Đức Giêsu. Lòng thương xót không gì khác hơn là sự thông phần vào sứ vụ ngôn sứ của Đức Kitô, đồng thời cũng là sứ vụ kêu gọi dân Chúa thống hối và nhận lãnh lòng thương xót của Thiên Chúa.

Đối với Tân Ước, tình trạng có khác. Vì chỉ mình Đức Giêsu Kitô là linh mục chân thật duy nhất, và Ngài trực tiếp gắn liền với lòng thương xót và thương cảm (cf. Dt 4,15-16), nên ta có thể nói rằng tất cả những người chia sẻ trong chức linh mục duy nhất của Ngài đều được mời gọi hiện thân những hành động thương xót của Ngài. Tất cả những ai theo Đức Kitô đều được mời gọi tỏ lòng thương xót, nhưng hiển nhiên là lời mời gọi này có tầm quan trọng lớn hơn đối với những người được kêu gọi đến sứ vụ được phong chức. Có thể khẳng định rằng làm một linh mục thương xót không phải là một tùy chọn. Nó là một phần trong ơn gọi của linh mục. Chúng ta không phải là những người ném viên đá đầu tiên mà là người công bố rằng chúng ta không lên án tội nhân, như Đức Giêsu đã làm (Ga 8,7-11).

“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng” (Mt 11, 28-30), đây chính là hiện thân lòng thương xót của Thiên Chúa mà chỉ mình Đức Giêsu mới có thể mạc khải và thể hiện lòng thương xót này cách đầy đủ vì là Ngài là người Con giống với Cha mình. Lòng thương xót của Thiên Chúa được thể hiện trong khi Đức Giêsu thực hiện sứ mạng cứu thế. “Đây là người Tôi Trung Ta đã tuyển chọn, đây là người Ta yêu dấu: Ta hài lòng về Người. Ta cho Thần Khí Ta ngự trên Người. Người sẽ loan báo công lý trước muôn dân. Người sẽ không cãi vã, không kêu to, chẳng ai nghe thấy Người lên tiếng giữa phố phường. Cây lau bị giập, Người không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, chẳng nở tắt đi, cho đến khi Người đưa công lý đến toàn thắng, và muôn dân đặt niềm hy vọng nơi danh Người” (Mt 12, 18-21). Stanley Hauerwas [8] đã làm sáng tỏ ý nghĩa của nhiệm vụ cứu thế theo Tin Mừng Matthêu: “Sự thực hiện nhiệm vụ này của Ngài buộc dân Israel xét lại Đấng Cứu Thế nào sẽ đến, vì

đây là một ông vua từ chối cai trị bằng sức mạnh, đây là một tư tế sẽ bị hy sinh, và đây là một ngôn sứ không ‘cãi vã hay kêu to’. Hơn nữa, khi Ngài thực hiện trọn vẹn những nhiệm vụ này thì niềm hy vọng được mang đến cho Dân ngoại, công lý được toàn thắng”. Trong khi Matthêu bỏ đi sấm ngôn của Isaia rằng “Nó không yếu hèn, không chịu phục, cho đến khi thiết lập công lý trên địa cầu” (Is 42,4), ông đã giữ lại lời hứa “Cây lau bị giập, Người không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, chẳng nở tắt đi” (Mt 12,20). R.T. Rance nối kết điều này với hình ảnh lòng thương xót của Đức Giêsu: “Cây lau được dùng để đo và để đỡ, vì thế một khi nó mất đi sự ngay thẳng vì bị cong hay gãy, nó không còn sử dụng được nữa. Một dây vải được dùng làm tim đèn, nếu nó còn bốc khói nghĩa là nó đang có nguy cơ tiêu rụi. Theo suy nghĩ thông thường thì cả hai nên được thay thế.... Hình ảnh như vậy diễn tả một ý muốn bất thường là khích lệ người bị tổn hại hay tổn thương ... Người tôi tớ sẽ không nhanh chóng kết án hay loại bỏ đi những người này ... Ở đây, Matthêu tìm thấy một hình ảnh xa hơn nữa về một Đức Giêsu hiền hậu và khiêm nhường hiện dâng một ách êm ái và một gánh nhẹ nhàng, người ban tặng chỗ nghỉ ngơi cho những ai cực nhọc và gánh nặng”. [9] Đây là những hình ảnh mà những thừa tác viên của Tin Mừng lòng thương xót được mời gọi bước theo, như Đức Phanxicô đã khẳng định: “Điều quan trọng là làm sao hội nhập hết mọi người, phải giúp mỗi người tìm ra cách thể riêng để tham dự vào cộng đoàn Hội

thánh, để họ cảm thấy mình được chạm đến bởi một lòng thương xót “vô cùng đại lượng, vô điều kiện và vô cầu”. Không ai có thể bị kết án mãi mãi, bởi vì đó không phải là lối suy nghĩ của Tin mừng! Tôi không chỉ muốn nói đến những người đã ly dị và đang sống một sự kết hợp mới, nhưng nói với mọi người, đang sống trong bất cứ hoàn cảnh nào” [10]

“Đồng Hành, Biện Phân và Hội Nhập Sự Yếu Đuối”, đây là tiêu đề sáu đoạn cuối của chương 8 Tông huấn Amoris Laetitia, cân bằng trách nhiệm về lý tưởng với nhìn nhận về sự bất toàn. Đức Phanxicô khẳng định rằng: “Khi đề xuất với tín hữu lý tưởng trọn vẹn của Tin Mừng và giáo huấn của Giáo Hội, các mục tử của Giáo Hội cũng phải giúp họ cư xử với những người yếu đuối một cách cảm thương, tránh làm bức mình hay phán đoán khắc nghiệt hoặc hấp tấp thái quá”. [11] Tin Mừng Matthêu khẳng định về sự hoàn thiện của lề luật: “Thầy bảo thật anh em, trước khi trời đất qua đi, thì một chấm một phết trong Lề Luật cũng sẽ không qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành” (5,18). Tuy nhiên, nếu cứ giải thích điều này cách duy luật, thì nó sẽ có nguy cơ loại bỏ con người. Khi ta chấp nhận dòng chữ như thế này, tức là cứ luật mà làm, nó sẽ liên quan đến một thái độ kết án, loại bỏ con người ra khỏi cộng đoàn, một hành động hoàn toàn bị Đức Phanxicô từ chối. Một tiếp cận như thế sẽ kết thúc cho bất kỳ quan điểm nào về lòng thương xót mục vụ. Tin Mừng Matthêu và những lời của Đức Phanxicô nhắm đến “một

khôn khổ và một khung cảnh giúp ta tránh thứ luân lý có tính bàn giấy lạnh lùng trong việc xử lý các vấn đề nhạy cảm hơn” (Amoris Laetitia , số 312). [12]

Mặc dù Tông huấn Evangelium Gaudium của Đức Phanxicô không bàn chi tiết đến lòng thương xót hay sự thâm sâu thần học của nó, nhưng đã đề cập đến lòng thương xót đến 32 lần. Ở đây nhấn mạnh đến mục vụ nhiều hơn, chú trọng đến ba khía cạnh: lòng thương xót trong công việc rao giảng Tin Mừng, trong thi hành bí tích và trong việc phục vụ người nghèo trong thế giới. Đức Phanxicô nhìn thấy sứ mệnh truyền giáo của Giáo Hội bắt nguồn từ trong “ước muốn vô tận chúng tỏ lòng thương xót” (số 24) và Giáo Hội được kêu gọi là “nơi trao ban lòng thương xót cách tự do” (số 114). Điều này có nghĩa là phải tìm cách làm cho bí tích Hòa giải đặc biệt là “nơi gỡ gỡ lòng thương xót của Thiên Chúa” chứ không phải là “phòng tra tấn” (số 44). Về “lòng thương xót đối với người nghèo”, giọng điệu của Đức giáo hoàng trở nên khẩn cấp: lòng thương xót trong Kinh Thánh thật “rõ ràng và trực tiếp”, thế sao chúng ta lại có thể “làm phức tạp lên một điều đã quá đơn giản đến thế” (số 194). [13]

2.2. Nói không với bí tích thứ 8: bí tích “thuế quan mục vụ”.

Đức Phanxicô cảnh báo rằng khi chú trọng đến nghi thức, thủ tục hơn là nhu cầu thiêng liêng, người ta đang muốn thiết lập bí tích thứ tám là bí tích “thuế quan mục vụ” (pastoral customs). Trong một bài giảng ngày 25 tháng Năm 2013 nhân đoạn Tin Mừng Marcô 10 nói về câu chuyện Đức Giêsu khiển trách các tông đồ vì đã đuổi những người đưa trẻ em đến để Ngài chúc lành. Đức Giêsu tức giận vì các môn đệ “muốn ngăn chặn” điều đó. Đức thánh cha nhận xét: “Đức tin của dân Chúa là một đức tin đơn sơ, một đức tin không có nhiều thần học nhưng có một thần học nội tâm không sai lạc, vì có Chúa Thánh Thần ở bên trong. Dân thánh Chúa không sai lạc trong vấn đề niềm tin (Lumen Gentium). Nếu bạn muốn biết Đức Maria là ai thì hãy đi đến với nhà thần học. Ông ấy sẽ nói cho bạn biết Đức Maria thật sự là ai. Nhưng nếu bạn muốn biết yêu Đức Maria như thế nào thì hãy đến với dân Chúa để được dạy dỗ tốt hơn. Dân Chúa luôn luôn đòi hỏi một điều gì đó gần hơn với Đức Giêsu, đôi khi họ có chút cố chấp trong điều này, nhưng đây là sự cố chấp của người tin. Tôi nhớ có một lần có một lần dự lễ bốn mạng tại một nhà thờ ngoài thành phố Salta, có một bà khiêm tốn xin một linh mục chúc lành. Vị linh mục đáp: “Được, thế nhưng bà đã sự chúc lành của thánh lễ rồi và rồi giải thích toàn bộ thần học về sự chúc lành trong Giáo Hội”. Bà ấy nói: “Vâng, thưa cha, cảm ơn cha”. Rồi khi linh mục ấy quay đi, bà đến với một linh mục khác và nói: “Xin cha chúc lành cho con!” Tất cả những lời giải thích không ghi tạc gì trong bà vì bà có một nhu cầu khác: nhu cầu được Thiên Chúa chạm đến. Đó là đức tin mà ta luôn tìm kiếm, đức tin mang đến Chúa Thánh Thần. Chúng ta phải tạo điều kiện cho nó, làm nó mạnh lên và giúp nó tăng trưởng”. Cũng vậy, Đức Phanxicô nhắc đến câu chuyện người mù thành Giêricô bị các môn đệ la mắng vì ông

la lên với Chúa: “Lạy Đức Giêsu, con vua Đavít, xin thương xót tôi!” Họ muốn ông đừng có la. Họ muốn bảo ông rằng: “Ông không được la lên như vậy. Thủ tục không cho phép điều đó!” nhưng ông la to hơn, vì sao? Vì ông tin vào Đức Giêsu! Đức thánh cha nói tiếp: “Luôn luôn có sự cảm dỗ là mình nắm quyền sở hữu Thiên Chúa!” Và rồi ngài kể tiếp câu chuyện khác về một bà mẹ đơn thân đến nhà thờ xin rửa tội cho con. Cô thư ký nói: “Không được vì chị không kết hôn!” Nhưng hãy xem! Cô ấy đã có can đảm mang bào thai và giữ con lại, điều gì xảy ra vậy? Một cánh cửa đóng kín! Và một khi chúng ta có thái độ này, chúng ta không làm điều tốt cho dân Chúa, một đoàn dân mà Đức Giêsu chỉ lập ra bảy bí tích, nhưng với thái độ này là chúng ta đang lập ra bí tích thứ tám: bí tích của thuế quan mục vụ! Giáo Hội là “cánh cửa mở” chứ không phải là một “cửa khẩu thuế quan”! Những câu chuyện của Đức Phanxicô cần được các linh mục làm mục vụ suy tư nhiều hơn trong một Giáo Hội đang đề cao tính hiệp hành.

3. Từ “Tôi” sang “Chúng Ta”

Giáo Hội hiệp hành là một Giáo Hội đi từ Tôi, ngôi thứ nhất số ít, sang Chúng Ta, ngôi thứ nhất số nhiều. Đây là cách sống và hành động (modus vivendi et operandi), từ “độc hành” sang “hiệp hành” mà Giáo Hội chuẩn bị cho các thành viên của mình chia sẻ trách nhiệm, phát triển các ơn đặc sủng và sứ vụ, nói rộng các biên giới tình yêu huynh đệ. Trong Evangelii Gaudium, Đức Phanxicô xác định 4 nguyên tắc chính của tính hiệp hành: 1) “thời gian lớn hơn không gian”; 2) “hiệp nhất thắng vượt xung đột”; 3) “thực tế quan trọng hơn ý tưởng” và 4) “toàn thể lớn hơn một phần”.

Ý nghĩa sâu lắng của tính hiệp hành (synodality) [14] nằm trong giới từ syn: cùng nhau, là hoa trái và là điều kiện cho sự hiện diện của Chúa Thánh Thần, Đấng yêu thích sự hiệp nhất và hài hòa. Đi cùng nhau là một thực tại riêng của đời sống con người mà ta thấy biểu hiện rất rõ không chỉ trong các nhân vật Cựu Ước, nhưng đặc biệt là Đức Giêsu, Đấng đã thi hành sứ vụ của mình bằng cách đi cùng với những người đồng hành của riêng mình và tất cả những ai chờ đợi lời hằng sống từ Ngài. Khi đi cùng với các môn đệ về làng Emmaus, Đức Giêsu tiếp cận họ, lắng nghe những nỗi u buồn và thất vọng của họ. Giáo Hội là dân Chúa đi cùng nhau (syn-odos) và vì thế hiệp hành là chiều kích cấu thành của Giáo Hội. “Giáo Hội hiệp hành là Giáo Hội lắng nghe, ý thức lắng nghe (listening) hơn là nghe (hearing). [15] Lắng nghe nhau để mỗi người học hỏi được một điều gì đó. Các tín hữu, Giám mục đoàn, Giám mục Rôma: mỗi bên phải lắng nghe nhau; và tất cả lắng nghe Chúa Thánh Thần là “Thần Chân Lý” (Ga 14, 17) để biết Ngài “nói gì với các giáo hội” (Kh 2, 7). [16]

Một số người cho rằng một Giáo Hội nhỏ hơn, chỉ với một ít giáo dân trung thành, thì sẽ tốt hơn một Giáo Hội phổ quát chào đón mọi người. Một giám mục nói rằng ý tưởng đó giống như chào đón một con tàu đang chìm. Quan niệm này thường được lập đi lập lại trong số những người Công giáo bảo thủ. Hoặc chúng ta cũng nghe từ những

người ngán ngẫm với những vấn đề mà họ thấy trong Giáo Hội, họ cho rằng bỏ đi những nghi thức và giáo sĩ thì sẽ “rửa sạch” được Giáo Hội. Thế nhưng mọi người đã được rửa tội cần sự khẳng định và hỗ trợ của cộng đoàn đức tin để “lớn lên trong Đức Kitô” – gồm cả những người có sứ vụ được truyền chức cách đặc biệt để phục vụ cho sức khỏe và sự thịnh vượng của cộng đoàn Giáo Hội. Cũng vậy, những người dần thân vào sứ vụ được truyền chức cũng cần một nền văn hóa giáo sĩ mà, khi phục vụ Giáo Hội cách đúng đắn, họ có thể hy sinh mạng sống mình (sáp nhập Đức Kitô với đời sống của họ) để phục vụ. Một Giáo Hội không bao gồm, đang chìm hay một cộng đoàn ít giáo sĩ hơn, không người đứng đầu – không thái cực nào mà Đức Giêsu mong muốn. Một thay thế khác tốt hơn cho những thái cực này đó là tính “hiệp hành” (synodality), một từ yêu thích của Đức thánh cha Phanxicô lấy lại những bước đi có thể đưa Giáo Hội trở về với lối sống và sự điều hành mà Công đồng Vatican II khuyến răn. Trong khi kêu gọi chấm dứt tinh thần giáo sĩ trị và những yếu tố phát sinh ra nó, Đức Phanxicô kêu gọi sự chấp nhận rộng rãi tính hiệp hành như là cách thức hoạt động của Giáo Hội từ trên xuống dưới – từ giáo triều cho đến giáo xứ, giám mục cho đến giáo dân, bao gồm mọi phẩm trật và giáo sĩ trong đó. Gần đây, nhà báo Michael Sean Winters đã giải thích về quan niệm này: [17] “Tính hiệp hành là cái gì đó vượt xa cơ cấu. Nó là lắng nghe nhau. Tính hiệp hành đòi hỏi chúng ta không tìm



9041 Trask Ave., Ste. B • Garden Grove, CA 92844 • Tel. (714) 636-8166

(Ngã tư Magnolia /Trask cạnh tiệm sửa xe 76 và nhà hàng Crawfish Cafe, đối diện tiệm In&Out Burger)

Chuyên trị: Các Bệnh Nội Ngoại thường bằng châm cứu và các bệnh kết hợp phương pháp Đông Tây



Bác sĩ THƯỢNG HẢI, PH. D., C. A., O.M.D.

- Tốt nghiệp Bác Sĩ Chuyên Khoa Đông Y Chăm Cứu Hoa Kỳ.
- Hội viên hội Cổ Vấn Đông Y Chăm Cứu Hoa Kỳ.
- Nguyên Giám Khảo Hội Đông Châm Cứu tiểu bang California.

- Nguyên Y Sư Đông Y Chăm Cứu Trung Tâm Y Tế Phật Giáo.
- Nguyên Cổ Vấn Đông Y các bệnh viện Quảng Đông, Triều Châu, Sùng Chính, Phước Kiến VN.

Thượng Hải Bá Bổ Ngũ Tạng Thần Dược (Số 2 - \$38)

Được bảo chế bằng tinh chất ong chúa phối hợp với các dược phẩm cực quý Đông y như Nhân sâm, Yến, Quế, Hà thủ ô và các dược phẩm thượng hạng: giúp cho cơ thể, bổ ích cho bệnh đau nhức bắp thịt, gân cốt, đau khớp xương, phong thấp, thận suy, già trước tuổi, tóc bạc sớm, ăn không ngon, mất ngủ. Giúp điều hòa rối loạn cơ thể, kinh mạch do hoàn cảnh đời sống và căng thẳng thần kinh. Giúp gia tăng sức khỏe cho các quý vị vì hoàn cảnh công việc làm việc quá sức, giúp mắt gan, bổ phổi, giúp bồi bổ ngũ tạng, ngũ tạng.

Bổ Thận Tinh Hoàn (Số 3 - \$30)

Bổ thận tinh Maletonix lần đầu tiên được bảo chế bằng Bạch Hoa Lộ phối hợp với các dược thảo thượng hạng bằng các phương pháp trích tinh cổ đặc, giúp tăng cường sinh lực cho nam giới, tăng cường sức khỏe cho thanh niên, giúp cơ thể trẻ trung, khỏe mạnh, yêu đời, giúp thận khí suy yếu, dương sự kém, tâm thần bất giao, di mộng tinh yếu sinh lý, xuất tinh sớm, hạ bộ suy nhược, phòng sự yếu kém hay tiểu đêm, tiểu vặt, nước tiểu vẫn đục, giúp thêm tinh ích tủy rắn chắc gân xương, tai mắt thông minh, bổ tinh tráng dương giúp cho khỏe mạnh, uống lâu thần thể nhẹ nhàng.



ĐƯỢC PHONG CỎ ĐẦY ĐỦ CÁC LOẠI THUỐC ĐÔNG Y ĐƯỢC THẢO PHỐI HỢP HẢO HẠNG BẢO CHẾ BẰNG PHƯƠNG PHÁP CỔ ĐẶC GIA TRUYỀN



- | | | |
|---|--|---|
| <p>1. Cổ Não Hoàn Tinh Hoàn \$27
Giúp bổ trí não, giúp gia tăng trí nhớ, hay quên, kém trí nhớ.</p> <p>2. Thượng Hải Bá Bổ Thần Dược.. \$38
Giúp bồi bổ ngũ tạng, bổ ích cho đau nhức, mất ngủ.</p> <p>3. Bổ Thận Tinh Hoàn \$30
Giúp bồi bổ thận tinh, tăng cường sinh lực.</p> <p>4. Bổ Thận Khí Hoàn \$27
Giúp ích cho suy thận, phù người, bí tiểu, cao máu.</p> <p>5. Mỵ Điện Đơn \$29
Giúp các loại nám mặt lâu năm.</p> <p>6. Thuốc Rụng Tóc, Bổ Tóc \$30
Giúp giảm rụng tóc, hồi đầu, giúp mọc tóc nhanh.</p> <p>7. Tiêu Khát Hoàn \$27
Giúp tiêu đường, đường trong máu.</p> <p>8A. Tan Mỡ Giảm Cân Đàn Ông ... \$27
Giúp tan mỡ, xuống cân, tan mỡ bụng, mỡ đùi, mỡ cằm, lọc máu, mát gan, điều hòa khí huyết.</p> <p>8B. Tan Mỡ Giảm Cân Đàn Bà \$27
Giúp tan mỡ, xuống cân, tan mỡ bụng, mỡ đùi, mỡ cằm, lọc máu, mát gan, điều hòa khí huyết.</p> <p>9. Giải Phong Sát Độc Hoàn \$27
Giúp giảm mề đai, dị ứng ngứa, tiêu độc, trừ phong ngứa, dị ứng thực phẩm.</p> <p>10. Tả Độc Thanh Can Hoàn \$31
Giúp bổ ích cho viêm gan virus A.B.C. chai gan, da vàng, bước cổ, xô độc gan.</p> <p>11. Tiêu Trì Khu Phong Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho trí nội ngoại, loại trừ đi tiểu ra máu, mạch lươn táo bón kinh niên, xô độc.</p> <p>12. Cao Huyết Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho cao máu, tím mạch, khó thở, tức ngực, hay mệt.</p> <p>13. Mạch Máu Sạch \$27
Giúp bổ ích cho dư mỡ cholesterol và triglyceride.</p> <p>14. Bổ Tâm Hoàn \$27
Giúp giảm khó thở, hồi hộp, lo âu, khó ngủ, giấc ngủ rối loạn, tim yếu.</p> <p>15. Điều Kinh Hoàn \$27
Giúp giảm kinh nguyệt không đều, ít kinh, hành kinh đau bụng, đau lưng, kinh nguyệt dầy dụa, bế kinh.</p> <p>16. Tiêu Mụn Thanh Can Hoàn ... \$29
Giúp giảm mụn bọc, mụn cám, mụn gan, trừ phong độc ngứa, giúp da dẻ mịn màng.</p> <p>17. Thông Huyết Hoàn \$27
Giúp thông máu huyết, bồi bổ bắp thịt, gân cốt, bổ ích cho đau nhức, sưng khớp xương tê cứng chân, tay, phong thấp.</p> <p>18. Đỉnh Suyển Hoàn \$27
Giúp ho suyển khó khè, khó thở, đàm đặc, khó khan trong người, môi miệng khô.</p> | <p>19. Truy Phong Thấu Cốt Hoàn ... \$27
Giúp bổ ích cho phong thấp, đau nhức khớp, sưng khớp.</p> <p>20. Thuốc Bổ Trẻ Em \$27
Giúp bổ ích cho ốm còi, làm biếng ăn, xanh xao, đỏ môi hôi đầu, tay chân, bồi bổ sức khỏe.</p> <p>21. Chi Khái Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho ho cảm lâu ngày không khỏi, ho khan, ho đàm, tắc tiếng, bổ phổi.</p> <p>22. Bổ Thận Âm Hoàn \$27
Giúp bổ thận âm, hay đi tiểu đêm, bồi bổ thận, đau lưng.</p> <p>23. Bổ Thận Dương Hoàn \$27
Giúp bổ thận dương, tay chân lạnh, thân lạnh.</p> <p>24. Thăng Đề Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho sa tử cung, sa ruột, bệnh Hemia, rong kinh.</p> <p>25. Hậu Sản Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho sau khi sanh nám mặt, yếu người lọc máu điều hòa khí huyết.</p> <p>26. Bạch Đái Hạ Nhãn Mai Hoàn .. \$27
Giúp bổ ích huyết trắng, Leukorrhea, ngứa cửa mình, có mùi hôi, mắt gan giải độc, bệnh yeast, nhiễm trùng đường tiểu.</p> <p>27. Thông Tị Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho nghẹt mũi kinh niên, ngứa mũi, nhầy mũi, sổ mũi liên tục, dị ứng mũi, mắt khòu giác.</p> <p>28. Thiên Đầu Thông Hoàn \$27
Giúp giảm đau nhức đầu một bên hay hai bên lâu năm.</p> <p>29. Trật Đả Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho tê ngã, tai nạn, trật gân xương, tập võ bị đánh máu bầm.</p> <p>30. Hết Kinh Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho đàn bà mãn kinh, nóng mặt khó chịu.</p> <p>31. Thông Đạo Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho đàn ông sưng tuyến tiền liệt prostate, khó đi tiểu, đi tiểu nhiều lần.</p> <p>32. Cai Thuốc Hoàn \$27
Giúp giảm thêm hút thuốc, bỏ phôi.</p> <p>33. Cai Rượu Hoàn \$27
Giúp giảm thêm rượu, mát gan.</p> <p>34. An Vĩ Hoàn \$27
Giúp bổ ích đau bao tử, kém ăn sinh bụng, đầy hơi, ợ chua, rối loạn tiêu hóa.</p> <p>35. Thanh Vĩ Hoàn \$27
Giúp giảm hôi miệng.</p> <p>36. Bổ Thận Kinh Hoàn \$29
Giúp bồi bổ tế bào thần kinh, bắp thịt co giật, vọp bẻ, tay chân tê cứng.</p> | <p>37. Bạch Nhân Sâm Tinh Hoàn \$27
Giúp bồi bổ cơ thể, tăng cường sinh lực.</p> <p>38. Bổ Mạch Máu Hoàn \$27
Giúp bồi ích cho nổi phỏng gần xanh tay và chân, varicore veins, bở mạch máu.</p> <p>39. Cứu Chế Hà Thủ Ô Hoàn \$27
Giúp giảm tóc bạc sớm.</p> <p>40. Dưỡng Da Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho da nhăn, vết nhăn quanh mắt, càm.</p> <p>41. Dưỡng Can Hoàn \$31
Giúp mát gan, giúp sáng mắt, bồi bổ gan, lọc máu, giải độc.</p> <p>42. Chi Hạn Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho đỏ mề hôi tay, chân, ra nhiều mồ hôi.</p> <p>43. Cầm Mạo Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho cầm cầm, số mũi, nhức đầu, bần thần, môi nứt, đau nhức mình mẩy, ho cảm, càm nóng, lạnh.</p> <p>44. Tiêu Sản Hoàn \$29
Giúp bổ ích cho sạn thận, bàng quang, mắt, bồi bổ thận, bàng quang, túi mật.</p> <p>45. Nhuận Trường Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho táo bón, bồi bổ ruột già, nhuận trường.</p> <p>46. Bổ Xương Hoàn \$27
Giúp bổ ích cho loãng xương, rỗng xương.</p> <p>47. Tan Mỡ, Cholesterol \$27
Giúp bổ ích cho cao cholesterol.</p> <p>48. Thuốc Nghệ, Sữa Ong Chúa ... \$27
Giúp bồi bổ ruột, bao tử tăng cường sức đề kháng cơ thể hệ miễn nhiễm, bổ ích trong các bệnh ung thư.</p> <p>49. Ung Thư Hoàn \$30
Giúp lợi ích cho các bệnh ung thư, giúp tăng cường miễn nhiễm.</p> <p>50. Tinh Chất Sữa Ong Chúa \$30
Giúp mịn da, đẹp da.</p> <p>51. Đông Trùng Hạ Thảo \$35
Giúp bồi bổ Phổi, Thận, chống lão hóa, tăng cường sinh lực.</p> <p>52. Đại Bổ Thận Tinh Hoàn \$35
Đại bổ thận, tăng cường sinh lý.</p> <p>53. Super Food Meal Protein \$48
Bột sữa protein dinh dưỡng bằng tinh chất protein sữa dê, protein gạo lức, sữa ong chúa, thảo mộc, giúp bồi bổ cơ thể, giúp thay thế bữa ăn.</p> <p>54. Dưỡng Tâm An Thần \$27
Giúp hỗ trợ, giảm căng thẳng lo âu trầm cảm, đường tâm an thần, điều hòa cơ thể.</p> |
|---|--|---|

* These Statements have not been evaluated by the Food and Drug Administration. The products are not intended to diagnose, treat, cure or prevent any disease.



Maxlife Water Solutions



Dr. TRẦN HÙNG PHONG - MD, JD, MBA
BS Physics & Chemistry - BA Mathematics

Bác Sĩ Trần Hùng Phong

Bác Sĩ **Trần Hùng Phong** xin hân hạnh giới thiệu đến quý vị nguồn nước tốt tạo ra từ máy Alkaline Ionizer ML-A3F của công ty MAXLIFE

- * Nước là nguồn sống là sự tồn tại của con người và trái đất
- * Nguồn sống tốt phải đi đôi với nguồn nước tốt



NƯỚC TỐT PHẢI CÓ:

1. Nước kiềm
2. Nước chống oxy hoá
3. Phân tử nước nhỏ
4. Có khả năng chống độc tố
5. Khoáng chất calcium, magnesium, potassium...



- * Kỹ Thuật Hiện Đại
- * Self-clean
- * 3 Filters
- * Nano Filters
- * 9 Plates

\$2.599.⁰⁰

MAXLIFE ALKALINE WATER IONIZER

- * Since 1980 of Research on Water Science
- * Awarded the Industrial Medal of Invention
- * International Invention 14 Gold Medals
- * World Class Alkaline Water Ionizer

ĐỂ MUA HOẶC LÀM ĐẠI LÝ
V-Health & Beauty

9517 Bolsa Ave. #A, Westminster, CA 92683

714-316-9900 * 714-418-9688**

cách “thắng” (win) một lập luận về điều mà Giáo Hội nên làm cho bằng chúng ta cùng nhau tìm kiếm sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần và cùng nhau tiến về phía trước, luôn luôn cùng nhau ... Tính hiệp hành vượt xa một cách quyết định khác. Nó là đặt sang một bên những cách thức trẻ con để trở thành những môn đệ trưởng thành. Nó đưa ra phía trước cái nhân quan và giáo hội học của Công đồng Vatican II và quan trọng hơn nữa là của các Tin Mừng”.

Đức Phanxicô mừng tượng ra một tính hiệp hành bao gồm những thay đổi cấu trúc lớn trong các tiến trình của Giáo Hội, bắt đầu từ Công đồng Vatican II, đưa giáo dân – nam và nữ - vào trong những vai trò quan trọng. Ngài gặp nhiều chống đối trong nỗ lực này và hẳn nhiên nó sẽ mất nhiều thời gian cho nỗ lực phá đổ bức tường thống trị của giáo phẩm và ảnh hưởng đến văn hóa thống trị của giáo sĩ. Những thay đổi lâu dài cũng đòi hỏi sự hỗ trợ của tất cả những người đã được rửa tội – giáo sĩ và đặc biệt là giáo dân – nếu Giáo Hội muốn duy trì những nỗ lực như thế hơn là trở về với một cấu trúc giáo hội loại bỏ những đóng góp có ý nghĩa của tất cả những người đã được rửa tội. [18]

Chỉ có trong và qua Đức Giêsu, Thiên Chúa Phục Sinh, thì người được rửa tội mới trở thành tư tế cũng như ngôn sứ và vương đế. Nhưng một số người rửa tội được “tư tế hóa” và họ được phong chức là để sống, bắt chước và đồng hóa với Đức Kitô chứ không phải để bị biến dạng vì căn bệnh giáo sĩ

trị. Mọi người là anh em và “Giữa anh em với nhau, anh em hãy có những tâm tình như chính Đức Kitô Giêsu, mỗi người đừng tìm lợi ích cho riêng mình, nhưng hãy tìm lợi ích cho người khác” (Pl 2,5.4).

NHU MỘT LỜI KẾT

Aristotle đã nói chí lý rằng “nhân đức nằm giữa hai thái cực”, trong khi chúng ta không nên đặt người có chức thánh lên bệ thờ, hay chính người có chức thánh tự cho mình khác biệt, thì cũng không nên đẩy họ xuống vực sâu với tinh thần chống giáo sĩ (anti-clericalism). Chúng ta không nên phỉ báng ơn gọi linh mục hay những ai trong đó. Đức Giêsu không chối cãi rằng các tông đồ có thẩm quyền trên người khác; đúng hơn Ngài đã dạy bảo và cho họ thấy rằng có thẩm quyền là để phục vụ. Nó giống như cha mẹ mướn bảo mẫu và đặt người đó có trách nhiệm chăm sóc con cái họ. Cô bảo mẫu không được giao quyền trên con cái họ để cô có thể cho chúng đi ngủ sớm hầu mình có thời giờ thanh thoi xem phim. Từ thời Thánh giáo hoàng Grêgôriô Cả, các giáo hoàng đều lấy danh hiệu servus servorum Dei, “tôi tớ các tôi tớ của Thiên Chúa”. Thánh Phêrô là tông đồ trưởng của Đức Giêsu và là Giáo hoàng đầu tiên, dù ngài bị Đức Giêsu trách mắng nhiều lần về sự thiếu hiểu biết và sau này còn xung khắc với Thánh Phaolô về cách cư xử “cuốn theo chiều gió” của mình với cộng đoàn dân Chúa, nhưng cuối cùng cũng ngộ ra một điều là quyền bính được trao ban của mình không phải để thống trị: “Đừng lấy quyền mà thống trị những người Thiên Chúa đã giao phó cho anh em, nhưng hãy nêu gương sáng cho đoàn chiên” (1 Pr 5,3).

[1] L'Osservatore Romano, Friday, 30 April 2021, số 18, tr. 8.

[2] Thư gửi Dân Lữ Hành của Thiên Chúa tại Chile (31 tháng Năm 2018).

[3] Thư gửi Đức hồng y Marc Ouellet, Chủ tịch Ủy ban Tòa Thánh về châu Mỹ Latinh (19 tháng Ba 2016).

[4] Đức Phanxicô, Diễn văn khai mạc Thượng hội đồng Giám mục về giới trẻ, ngày 3 tháng 10 năm 2018.

[5] Đức Phanxicô gặp gỡ các giám mục Chile trong chuyến tông du Chile, 16 tháng 1 năm 2018.

[6] Antonio Spadaro, SJ, “The Sovereignty of the People of God”: The pontiff meets the Jesuits of Mozambique and Madagascar, La Civiltà Cattolica, En. Ed. Vol. 3, no. 9, art. 10, 2019: 10.32009/22072446.1909.10

[7] Xem Ronald D. Witherup, “Reflections on clericalism in the priesthood”, Priest, Jan. 2020, Vol. 76, Issue 1, tr.25-31.

[8] Stanley Hauerwas, Matthew, London: SCM Press, 2006, tr. 121.

[9] R.T. France, The Gospel of Matthew, Eerdmans, Cambridge, U.K., 2007, tr. 472-3.

[10] Amoris Laetitia, số 297.

[11] Amoris Laetitia, số 308.

[12] Kevin O’Gorman, “Mercy in the Year of Matthew”, trong The Furrow, Vol. 68, No. 2 (February 2017), tr. 112-113.

[13] Michael Paul Gallagher, “The Quality of Mercy”, trong The Furrow, Vol. 66, No. 5 (May 2015), tr. 250.

[14] “Synodality”, “Synod” có gốc là từ Hy Lạp σύνοδος là từ ghép của σὺν (với) + ὁδός (con đường). Nguyên âm υ (chữ hoa viết là Y, chữ thường

(xem tiếp trang 44)

Người Tín Hữu Giáo Dân Nên Thánh

■ LTS.

Ngày 19 tháng 6 năm 1988 tại Rôma Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã tuyên Thánh cho 117 vị Thánh Tử Đạo tại Việt Nam trong thời gian từ 1745 đến 1862. Ngày 5 tháng 3 năm 2000 Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II phong Chân Phước (Á Thánh) cho vị Thánh Tử Đạo thứ 118 tại Việt Nam là Thánh Anrê Phú Yên (1625-1644). Lịch Phụng vụ của Giáo Hội Công Giáo đã ấn định ngày 24 tháng 11 hằng năm là ngày kính các Thánh Tử Đạo Việt Nam, Quan Thầy Giáo Hội Việt Nam.

Giáo huấn của Công Đồng Vaticanô II và Tông Huấn **Người Tín Hữu Giáo Dân** dạy rằng: “Tất cả những Tín hữu của Đức Kitô đều được mời gọi và có bổn phận nên thánh và nên trọn lành theo địa vị của mình”. Trong tinh thần học hỏi, khích lệ và trợ giúp người Tín Hữu Giáo Dân Việt Nam chu toàn bổn phận với lời mời gọi trên, chúng tôi sẽ lần lượt giới thiệu mỗi kỳ một vị Thánh Tử Đạo trong số 59 vị trong hàng Giáo Dân thuộc đủ mọi thành phần trong xã hội. Tài liệu được trích dẫn theo tài liệu của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và Giáo Phận địa phương.

THÁNH TÔMA TRẦN VĂN THIỆN, TỬ ĐẠO NGÀY 21 THÁNG 09

■ Người phụ trách: Trần Văn Cáo



Thánh Tôma TRẦN VĂN THIỆN

Chủng sinh (1820 - 1838)

Ngày tử đạo: 21 tháng 9

Tôi chỉ mong chức quyền trên trời, chứ không màng đến chức quyền thế gian.

Thánh Tôma Trần Văn Thiện sinh năm 1820 tại làng Trung Quán, tỉnh Quảng Bình, trong một gia đình đạo hạnh. Lên chín tuổi, chú Thiện được học chữ Nho, học giáo lý và giúp lễ tại họ đạo Mỹ Hương. Chú Thiện tỏ ra rất thông minh, được gửi học Latinh với cha Chính tại họ Kẻ Sen. Nhờ có tính tình tốt và trí thông minh, năm 18 tuổi (1838), chú Thiện được cha giám đốc Candalh Kim gọi về chủng viện Di Loan, Quảng Trị.

Chú Thiện và người chị cả hồi hải lên đường, nhưng khi đến Di Loan thì gặp quan quân đang vây làng bắt tây dương đạo trưởng nhưng không tìm thấy. Quan hạ lệnh bắt một số giáo hữu, trong số đó có chú Thiện và điệu về công đường Quảng Trị. Quan tỉnh nghe nói chú là chủng sinh của cha Kim nên truyền tra hỏi cận kề để biết cha trốn ở đâu, rồi khuyên chú bỏ đạo nếu không muốn chết.

Thầy chú còn trẻ lại khô ngô, quan bảo nếu chú bỏ đạo thì chẳng những tha mà còn nhận làm con rể và ban cho địa vị. Nhưng chú từ chối: “*Tôi chỉ mong chức quyền trên trời, chứ không màng đến chức quyền thế gian*”.

Trong tù ngục, khi chứng kiến nhiều kẻ chối đạo, chú Thiện tăng cường ăn chay và cầu nguyện cho những kẻ chối đạo để họ sớm ăn năn thống hối. Đặc biệt, trong lao tù, nhờ bị đóng gông và giam chung với cha Jaccard - Phan, chú hân hoan đón nhận những lời dạy bảo và khuyên nhủ của cha nên lao tù trở thành chủng viện cho chú.

Ngày 17-9-1838, vua Minh Mạng châu phê bản án truyền xử giáo chủng sinh Thiện và thừa sai Jaccard - Phan. Án lệnh được thi hành ngày 21-9-1838 tại pháp trường Nhan Biều, bên dòng sông Thạch Hãn, ngoài cỏ thành Quảng Trị.

Chú Thiện dọn mình và xin cha Jaccard - Phan giải tội lần cuối cùng. Hai chứng nhân đức tin âm thầm quỳ xuống cầu nguyện trên hai chiếc chiếu đã dọn sẵn. Binh lính đến tháo gông khỏi cổ, thay vào bằng sợi dây thật dài và thi hành án xử giáo.

Chủng sinh Tôma Trần Văn Thiện đã dâng hiến trọn vẹn tuổi đời thanh xuân cho Thiên Chúa tình yêu. Thi hài của ngài được an táng tại chính đất pháp trường Nhan Biều. Năm 1847, toàn bộ hài cốt được đưa về trang trọng cung kính tại Nhà nguyện của Hội Thừa Sai Paris. Tại nơi xử các ngài, Nhan Biều, vào năm 2012, Giáo phận đã xây một đền thờ tôn kính cha Jaccard Phan



Lịch sử hơn 360 năm truyền giáo của Hội Thừa sai Paris (1658) được ghi dấu với gần 4.500 linh mục đã được gửi đi truyền giáo. Trong số đó, có nhiều vị đã được phúc Tử Đạo và có 23 vị đã được Giáo hội phong Thánh.

và thầy Tôma Thiện.

Chủng sinh Tôma Trần Văn Thiện được suy tôn lên bậc chân phước ngày 27-5-1900 và được tôn phong hiển thánh ngày 19-6-1988.

HỘI THỪA SAI PARIS VÀ LỊCH SỬ HƠN 360 NĂM TRUYỀN GIÁO

Trụ sở chính của Hội ở 128 Rue du Bac, trung tâm Paris, nhưng Hội hoạt động khắp nơi trên thế giới, có mặt tại 13 quốc gia của châu Á và Ấn Độ Dương.

Lịch sử **Hội thừa sai Paris** bắt đầu với nhà truyền giáo Dòng Tên, cha Đắc Lộ (Alexandre de Rhodes). Trong cuộc bách hại tại Việt Nam, ngài đã bị trục xuất. Từ đây, ngài cho rằng, tương lai truyền giáo chỉ có thể được thực hiện qua việc đào tạo giáo sĩ địa phương. Năm 1649, cha Đắc Lộ xin Đức Giáo Hoàng hỗ trợ bằng việc cử các giám mục đi truyền giáo để đồng hành với Giáo hội địa phương trong việc đào tạo các linh mục.

Đề xuất của cha Đắc Lộ đã được Tòa Thánh quan tâm. Năm 1659, Đức Giáo Hoàng công nhận sự ra đời của Hội thừa sai. Năm 1622 Bộ Truyền bá Đức tin được thiết lập, với mục đích thúc đẩy hoạt động truyền giáo. Đức Giáo Hoàng đưa ra các quy định rõ ràng về hoạt động truyền giáo: thành lập giáo sĩ độc lập và đồng hành với người dân địa phương, thích ứng với phong tục và truyền thống địa phương. Chỉ thị viết: “Anh em không được đưa ra bất kỳ lý lẽ nào để thuyết phục các dân tộc này thay đổi các nghi thức, phong tục và truyền thống của họ, trừ khi các điều này trái ngược với tôn giáo và luân lý cách hiển nhiên”.

Trong 15 năm qua, mỗi năm, Hội Thừa sai gửi khoảng 150 tình nguyện viên đến châu Á và Ấn Độ Dương. Trong khoảng thời gian từ 3 tháng đến 2 năm, những người trẻ độ tuổi từ 20 đến 35 thực hành trải nghiệm truyền giáo, phục vụ các Giáo hội địa phương.

Từ khi được thành lập, Hội Thừa sai Paris đã gửi gần 4.500 linh mục đi truyền giáo. Trong số đó,

một số đã được phúc Tử Đạo, và 23 đã được Giáo hội phong Thánh.

Năm 1842, chủng viện của Hội đón nhận di hài cha Pierre Borie, bị giết tại Việt Nam. Và từ lúc đó, Nhà Paris của Hội thừa sai thiết lập phòng các vị Tử Đạo. Tại đây, đã có nhiều người đến kính viếng di hài, các chứng từ truyền giáo của các vị Tử Đạo.

Sau hơn 360 năm lịch sử, Nhà Mẹ của Hội Thừa sai Paris tiếp tục là một nơi nhận thức và gặp gỡ, nơi cử hành các nghi thức sai đi trọng thể

Ngọc Yến

Nguồn: <https://hdgmvietnam.com>

Nhà thờ Đền Thánh Tôma Thiện



Nhà thờ Đền Thánh Tôma Thiện

Đức TGM Huế làm phép khánh thành Đền Thánh Tôma Thiện

Sáng ngày 21.9, Đức Tổng Giám mục giáo phận Huế Stêphanô Nguyễn Như Thể đã long trọng cử hành nghi thức làm phép và khánh thành Đền Thánh Tôma Thiện, tại thôn Nhan Biều, thuộc giáo xứ Trí Buru, hạt Quảng Trị. Với sự tham dự của hơn 20 linh

mục hạt trong giáo phận, cộng đoàn giáo xứ Trí Buru và giáo xứ Thạch Hãn. Đặc biệt có trên 30 anh em Cựu chủng sinh vùng Huế-Quảng Trị cũng tham dự nhân ngày lễ giỗ người Anh Cả Tôma Thiện.

Mở đầu nghi thức, linh mục Antôn

Nguyễn Văn Thăng, thư ký Tòa Tổng Giám mục Huế, đã ôn lại sơ lược tiểu sử hào hùng của hai vị Thánh Tử đạo: Thánh Tôma Thiện, một chủng sinh. Và Thánh Jaccard Phan, một linh mục thừa sai Paris. Các Ngài đã một lòng trung kiên với Đạo Thánh Chúa,

thà chịu chết chứ không bỏ đạo. Các Ngài đã bị xử giáo (Thắt cổ) để làm chứng Đức Tin tại Nhan Biều, được chôn cất tại đây. Sau đó được đưa về Hội Thừa sai Paris. Tuy nhiên, hai ngôi mộ của các ngài vẫn được lưu giữ tại chôn pháp trường này.



Linh mục Dominicô Lê Đình Du, quản xứ Ngô Xá, công cố Ủy Nhiệm Thư của Tòa Tổng Giám mục Huế, giao cho cha G.B.Lê Quang Quý việc xây dựng và quản lý Đền Thánh Tôma Thiện.

Trong bầu khí trang nghiêm và đầy thánh thiêng, Đức Tổng Giám mục giáo phận Huế đã cử hành nghi thức làm phép Đền Thánh. Ngài rảy nước Thánh trên tường cả bên ngoài lẫn bên trong, và các tượng Thánh. Ngài cung kính niệm hương trước ảnh tượng các Thánh. Sau



đó, ngài hôn xương Thánh, các linh mục và cộng đoàn cũng lần lượt hôn xương Thánh.

Linh mục hạt trường hạt Quảng Trị, quản xứ Trí Bưu G.B. Lê Quang Quý nói lời cảm ơn Đức Tổng đã luôn quan tâm đến việc xây dựng ngôi Đền Thánh. Cảm ơn anh em Cựu Chủng sinh Huế trong nước cũng như hải ngoại đã giúp đỡ vật chất để xây dựng ngôi đền này.

Ngôi Đền Thánh được xây dựng trên mảnh đất trước đây là pháp trường, nơi các ngài đã anh dũng chịu chết, và được mai táng. Với một lối kiến trúc độc đáo, tường được xây hai lớp, bên ngoài là gạch mộc để có thể chịu đựng nắng gió và mưa dầm của miền đất khắc nghiệt về khí hậu, với vẻ cổ kính mà thật trang nghiêm làm nơi thờ kính.♦

Nguồn: VietCatholic News

(22 Sep 2010)

*Tích cực
tham dự
chiến dịch
mỗi Độc Giả
giới thiệu
thêm Độc
Giả mới.*

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



CUỘC TÔNG DU LỊCH SỬ

Tuần lễ cuối tháng 7 vừa qua, Canada đã đón tiếp Đức Thánh Cha Francis. Ngài đến Canada không phải để thăm viếng ngoại giao mà để xin lỗi và hòa giải với người Da Đỏ. Chuyện này có cái gốc cách đây 100 năm từ khi chính quyền Canada cưỡng bách trẻ em Da Đỏ vào các trường nội trú, trước sau có tới 139 trường. Chính quyền Canada trao việc giáo dục và quản trị phần lớn các trường này cho giáo hội Công Giáo. Mục đích là cải hóa các em từ bỏ nếp sống Da Đỏ để sống như người Da Trắng, vì người da trắng nghĩ rằng văn hóa người Da Đỏ là man rợ. Đã có tới 150 ngàn em Da Đỏ bị đưa vào các trường này và có tới 4.000 em đã chết ở đây. Việc này đã làm người Da Đỏ phẫn nộ. Và chính quyền Canada đã nhận ra đây là một việc làm sai lầm, đã xúc phạm nặng tới người Da Đỏ, nên năm 2015 Canada đã chính thức xin lỗi người Da Đỏ, nhưng người Da Đỏ vẫn chưa hài lòng, vẫn còn thù hận người Da Trắng. Tháng 5, 2021 người ta phát hiện ra nhiều nấm mồ hoang chôn tập thể ở một số trường nội trú khi xưa. Con tức giận của người Da Đỏ lại bùng lên to hơn trước, nhiều nhà thờ trong khu dân bản địa Da Đỏ ở đã bị đốt phá. Họ đòi Giáo Hội Công Giáo phải chính thức xin lỗi và đền bù. Chuyến công du của Đức Giáo Hoàng Francis cuối tháng 7 vừa qua là có mục đích này. Hiện người Da Đỏ sống rải rác khắp nơi, nhưng có 3 nơi tập trung đông nhất là Edmonton có khoảng triệu người gốc First Nations, Quebec có khoảng 600 ngàn người gốc Metis, và miền cực bắc khoảng 65 ngàn dân Inuit. Tháng 4 vừa qua, một phái đoàn Canada gồm đại biểu giáo sĩ và các sắc dân Da Đỏ đã sang Roma, Đức Thánh Cha đã đón tiếp và đã ngỏ lời xin lỗi. Nhưng lời xin lỗi này bị coi là chưa mạnh đủ nên cuối tháng Bảy vừa qua, ngài sang tận Canada, và tới tận nơi người Da Đỏ ở để xin lỗi và làm hòa. Đây là chuyến công du không phải thăm chính quyền Canada mà để gặp người Da Đỏ, để mặt đối mặt, nói lời xin lỗi và làm hòa, cho nên nơi đầu tiên máy bay của ngài đáp xuống không phải thủ đô Ottawa mà là Edmonton ở miền tây, một nơi đông dân Da Đỏ nhất. Ngài đã được đón tiếp theo nghi lễ Da Đỏ. Các cụ xem tin thời sự chắc đã thấy. Có điều đặc biệt là trong nghi lễ chào đón thứ nhất ở phi trường, ngồi bên Đức Thánh Cha là bà Toàn Quyền Canada thay mặt Nữ Hoàng, bà toàn quyền tên Mary Simon, một lãnh tụ Inuk của Da Đỏ, và thủ tướng Justin Trudeau. Điều đặc biệt nữa là trong lần gặp gỡ dân Da Đỏ đầu tiên, thì trên diễn đài Đức Thánh Cha ngồi giữa và 4 vị tù trưởng Da Đỏ ngồi hai bên, các vị này mặc y phục Da Đỏ, đầu đội mũ lông chim to lớn, và vị đại diện Da Đỏ đã đội một mũ lông chim cho Đức Thánh Cha. Cái mũ lông chim to lớn này giống y như mũ lông chim có ghi trên các mặt trống đồng của VN.

Nghe đến đây thì ông Từ Hòe trong làng An Lạc của chúng tôi đã cười khà khà và nói ngay : Đây là chứng cứ rõ ràng

nhất rằng người Da Đỏ ở Canada chính là nhóm 50 con của Mẹ Âu Cơ ngày xưa đã theo mẹ lên núi. Mẹ Âu Cơ dẫn con lên núi tức là

lên hướng bắc, rồi khi gặp bắc cực thì quẹo sang phía tây, tới bãi biển Bering gặp Alaska, mẹ con đã đi qua Alaska rồi vào miền đất



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

Graphic
Design

Archiving

Consulting

Workshops

Direct
Mailing



MINI MARKET

www.ChoTamBien.com

CHỢ TAM BIÊN

HEO BÒ GÀ DÊ & FAST FOOD

ĐẶC BIỆT: GIÒ, CHẢ, NAM CHUA, LÒNG HEO, BÊ THUI, CHÀ BÔNG (Làm bằng thịt tươi)



Địa Điểm 1:

9550 Bolsa Ave. #115E,
Westminster, CA 92683

Tel: (714) 548-4993

Open 7 days: 7:00 AM - 8:00 PM

Địa Điểm 2:

9906 Westminster Ave. #B,
Garden Grove, CA 92844

Tel: (714) 636-2222

Open 7 days: 7:00 AM - 9:00 PM



Địa điểm 3: 15560 Brookhurst Street, Westminster, CA 92683

Tel: (714) 868-3133 - Open Mon-Sun: 7:00 AM - 9:00 PM

Delivered by GRUBHUB: grubhub.com

hiện nay là Canada, đã dùng chân để lập nghiệp. Mẹ và đoàn con đã tần mót khắp nơi trên giải đất bao la này.

Điều tôi phải nói ngay là trên các bản tin thế giới bây giờ người ta không dùng chữ Da Đỏ mà dùng chữ ‘thổ dân’ hay ‘dân bản địa’, nhưng tôi thích danh xưng Da Đỏ hơn, nghe ấn tượng và đặc sắc. Dân Da Đỏ ở Canada gồm nhiều gốc dân, nhưng được xếp thành 3 loại : First Nations, Metis, và Inuit. Đức Thánh Cha Francis đến 3 nơi có đông 3 sắc dân này là thế.

Chính phủ Canada nhân dịp này công bố sẽ đền 20 tỷ đồng cho cộng đồng Da Đỏ về những thiệt hại trong các dịch vụ trường học nội trú cưỡng bách trên.

Canada là đất của người Da Đỏ ở đầu tiên, dấu vết còn ghi ở khắp nơi, rõ ràng nhất là nhiều địa danh mang tiếng Da Đỏ. Như quốc danh **Canada** bởi tiếng Kanata, tiếng của thổ dân Iroquois, nghĩa là ‘cái nhà ta’ ; như **Toronto** là tiếng thổ dân Mohawk, nghĩa là ‘nơi hẹn hò’ ; như **Quebec** là tiếng thổ dân Alonquin, nghĩa là ‘lối đi chật’ ; như **Ontario** là tiếng thổ dân Huron, nghĩa là ‘cái hồ đẹp’ ; như **Ottawa** là tiếng thổ dân Algonquin, nghĩa là ‘nơi buôn bán trao đổi’ ; như **Niagara** là tiếng Iroquois, nghĩa là ‘nơi thác đổ như sấm sét’... Ngoài địa danh, trong ngôn ngữ thường ngày ở Canada còn có nhiều tiếng Da Đỏ, như **Igloo** : nơi ở trong hang tuyết , như **Parka** : áo ấm bằng da thú caribou, như **Kayak** : thuyền độc mộc làm bằng gỗ cây birch ...

Chuyện thời sự Canada về chuyến viếng thăm của Đức Thánh Cha và người Da Đỏ đã dài, xin tạm ngưng giây lát vì Canada còn nhiều tin nổi bật khác nữa, như : theo tờ báo nổi tiếng quốc tế The Economist bên Anh thì thế giới hiện nay có 10 thành phố có cuộc sống tốt đẹp nhất, và Canada có 3 thành phố trong danh sách này, đó là Calgary được xếp hạng 4, Vancouver hạng 5 và Toronto hạng 8. Còn Hoa Kỳ không có trong danh sách ‘top 10’ này. Các cụ bên Hoa Kỳ đừng buồn nha .

Ngoài ra là tin về bản đồ chính trị thế giới đang được vẽ lại sau khi NATO có thêm Phần Lan và Thụy Điển. Việc này xảy ra vì Nga Hoàng Putin đang lăm le chiếm trọn Ukraine.

Và thế giới còn nhiều tin nữa, như Cựu thủ tướng Nhật bản Shinzo Abe mới bị ám sát ngày 8 tháng 7 vừa qua . Mọi người khắp nơi thương tiếc, như thế giới đã từng thương tiếc TT Ngô Đình Diệm của VNCH, TT John F Kennedy của Hoa kỳ, TT Park Chung Hee của Nam Hàn, như TT Anwar Sadat của Ai cập, như Indira Gandhi của Ấn Độ...

Viết đến thương nhớ, tự nhiên tôi nhớ ngay tới hai danh nhân VN qua đời gần đây, thứ nhất là GS Nguyễn Xuân Vinh, thủ lĩnh tiên khởi của Không Quân VNCH, ông đã nhập đạo Công Giáo khi về hưu, thứ hai là Ông Tô Văn Lai của Thúy Nga Paris By Night, ông vừa ra đi bằng an thanh thản với tuổi già . Ai cũng quý mến và thương nhớ 2 ông.

Riêng làng tôi thì thương nhớ ông Tô Văn Lai nhiều hơn. Nhờ ông mà chúng ta có hơn 130 cuốn băng ca nhạc tuyệt phẩm, hơn hẳn các công ty băng nhạc khác cả hải ngoại lẫn trong nước. Sự thành công tuyệt vời này do ông, và cô con gái Marie Tô và nhà văn Nguyễn Ngọc Ngạn. Ông Lai và ông Ngạn là hai người gốc nhà giáo, nên cái tâm của nhà giáo đã ảnh hưởng lớn tới bản sắc của các cuốn băng văn nghệ nổi danh này, Ông Lai vừa nắm xuồng và ông Ngạn sau cuốn 133 cũng sẽ nghỉ hưu. Băng hữu tôi ai cũng mê nhà văn Nguyễn Ngọc Ngạn, mê cái tài MC duyên dáng của các chương trình văn nghệ, mê các sách ông viết, mê các chuyện ông sáng tác và đọc, mê 60 vở kịch ông soạn cho các băng Paris By Night. Hy vọng ông Ngạn tuy không xuất hiện trên sân khấu nhưng vẫn còn là cố vấn cho Thúy Nga . Ai cũng cầu chúc mọi may mắn cho GS Ngạn và cho vợ chồng cô giám đốc Marie Tô Ngọc Thủy.

Ngoài ra, Chị Ba Biên Hòa và đa số dân làng đều mong sau băng 133, sẽ có thêm băng với chủ đề về Phạm Duy, tuy xưa đã có nhưng nói chưa đủ. Mà nói ít sao được, vì Phạm Duy là một tên tuổi lẫy lừng quá lớn. Tiếc rằng nhạc sĩ thiên tài họ Phạm đã ra đi năm 2013, nên Thúy Nga không thể phỏng vấn thêm được nữa, nhưng tên tuổi của ông vẫn còn sáng chói, chứng nhân vẫn còn rất nhiều và ở khắp nơi. Lòng yêu nước của ông thật vĩ đại, ông bỏ ngoài tai những lời phê bình về thân cộng hay về tình ái, ông đã sống thật với lòng mình, ông đã

về quê hương VN và nằm xuống ở quê hương VN. Trong tang lễ, người ta đã không khóc mà đã hát những bài nhạc của ông. Điều đặc biệt và đáng ghi nhớ nhất là lúc hạ huyệt thì bài ‘Việt Nam Việt Nam’ được hát to, bài này VC vẫn cấm nhưng lúc này tự nhiên nổ bùng lên, mọi người cùng hát lớn tiếng. Tôi nghĩ đây là một điềm lành. Và tôi nghĩ rằng mai này khi chế độ CS tan và VN sẽ đi vào vận mệnh mới, lúc đó quốc ca sẽ là bài Việt Nam Việt Nam chứ không còn ‘tiên mau ra sa trường...thề phan thây uống máu quân thù’, quốc kỳ VN sẽ không còn là cờ máu nữa.

Mỗi lần nhắc tới Phạm Duy là tôi nhớ ngay đến nhạc sĩ Văn Cao bạn thân của ông. Tiếc rằng Văn Cao đã không theo Phạm Duy vào Nam mà ở lại đất Bắc, và đã bị CSVN đầy ải cả một đời. Giá mà miền Nam vừa có Phạm Duy vừa có Văn Cao thì cõi nhạc Miền Nam sẽ còn phong phú và hay hơn biết chừng nào !

Cả làng An Lạc của tôi ai cũng mê nhạc sĩ Phạm Duy, Văn Cao và Trịnh Công Sơn, nhạc và lời của 3 nhạc sĩ này đầy ý nghĩa và hay hết sức. Viết đến đây thì tôi chợt nhớ tới một bài viết về Phạm Duy rất hay của nhà văn Lê Hữu trên mạng năm ngoái. Xin phép nhà văn Lê Hữu cho tôi được lấy ý chính và trích mấy đoạn chính, như sau :

...Một lần được gặp nhạc sĩ Phạm Duy, tôi nói rằng có một bài hát tôi thực sự mong được nhà nước cho phép, đó là bài ‘Việt Nam, Việt Nam’. Ông im lặng. Tôi nói thêm là tôi chờ cái ngày bài hát ấy được hát vang vang trên khắp mọi miền đất nước. Ông im lặng. Tôi hiểu được sự im lặng đó. Bài hát có những lời lẽ khơi dậy lòng nhân ái, tình yêu thương đồng loại, và những giá trị phổ quát của các quyền làm người trong một đất nước tự do dân chủ :

...Việt nam đem vào sông núi Tự Do Công Bình Bác Ái muôn đời. Việt nam không đòi xương máu, Việt Nam kêu gọi thương nhau, Việt Nam đi xây cất yên vui dài lâu. Việt Nam ta nguyện tranh đấu cho đời... Tình yêu đây là khí giới. Tình thương đem về muôn nơi Việt Nam đây tiếng nói đi xây tình người...

Bài ca có nhịp điệu khỏe khoắn, tiết tấu mạnh mẽ, nghe phấn chấn, thúc dục, tựa những bước chân hăm hở bước tới, rất thích hợp để hát hợp ca, đồng ca trong những cuộc họp mặt, những sinh hoạt văn hóa, hay xuống đường tuần hành. Lời bài ca khơi dậy tinh thần yêu nước, mang tính chất một bài quốc ca, thế mà CSVN hiện nay cấm hát vì nó đụng tới những điều nhạy cảm. Thực ra bài này không phải là một bài riêng biệt nhưng chỉ là chung khúc của bài trường ca Mẹ Việt Nam. Chung khúc nói lên những ước mơ và khát vọng của người dân Việt hiện nay, mong cho đất nước yên bình, không còn cách chia, mọi người biết yêu thương nhau. Trước khi chết, Phạm Duy đã viết một thư cho chính quyền xin được phổ biến bài ca ái quốc này nhưng ông không được trả lời.

Tháng 6 năm 2012, Nhạc sư Trần Văn Khê, người bạn cố tri của Phạm Duy cũng viết một bức thư dài 12 trang gửi chính quyền VN xin cho

phép phổ biến 2 trường ca nổi tiếng của Phạm Duy là bài ‘Con Đường Cái Quan’ và bài ‘Mẹ Việt Nam’ kết thúc bằng chung khúc ‘Việt Nam, Việt Nam’. Thư có đoạn như sau :

... ‘ Tôi ước mong chính phủ, Bộ Văn hóa, xem xét trường hợp hai tác phẩm trường ca của Phạm Duy để cho hai tác phẩm rất sâu sắc, nhân văn này được phổ biến đến đại chúng toàn quốc, giúp cho tư tưởng rất đẹp trong lời ca đi sâu vào lòng người dân. Với hai trường ca này, Phạm Duy đã nói về một Việt nam hoàn toàn chung nhất, vẽ nên một bức tranh Việt Nam đầy đủ địa lý tới văn hóa, từ chiều dài lịch sử đến bề sâu tâm hồn, từ tư tưởng triết lý đến quan niệm nhân sinh... để thấy rằng Việt Nam tươi đẹp đến nhường nào, luôn lấp lánh bóng dáng hòa bình, yêu thương, nhân ái, người vì người, sống chết cho nhau.,,’

Cả hai lá thư với lời tha thiết và tâm huyết ấy đều ‘thư đi’ mà không có ‘tin lại’!

Báo chí còn ghi sự kiện đặc biệt này là trong đám tang Phạm Duy ở Saigon, trong phút cuối lúc hạ huyệt, khi mọi người vây quanh đang rải những nắm đất và những bông hoa xuống nắp quan tài, thì một tiếng nói bỗng vang lên ‘Chúng ta hãy cùng nhau hát bài Việt Nam Việt Nam.’ Một tiếng hát cất lên rồi nhiều tiếng cũng cất lên theo , hòa vào nhau, bài hát càng lúc càng vang âm lên. Lời hát hòa nhịp với những bông hoa tiếp tục tung xuống. Ai cũng hát, ai cũng coi bài ca này làm lời tiễn biệt Phạm Duy. Bài hát lần đầu tiên được công khai cất lên

kể từ ngày ông về nước, như một lời tiễn biệt cảm động và chân thật nhất...

Tôi lại mắc lỗi đã miên man ra ngoài lề mất rồi. Nét chính của bài này là chuyện Đức Thánh Cha Francis tới Canada để công khai ngỏ lời xin lỗi và làm hòa với người Da Đỏ. Xin được trở về chủ đề. Người Da Đỏ đã đón Ngài nồng nhiệt, đã đội mũ lông chim truyền thống của họ lên đầu của ngài, đã ôm hôn Ngài. Tôi nghiệp ngài quá, cụ già gần 90 phải ngồi xe lăn mà còn cố đi xa, tới tận nơi để được ôm và bắt tay xin lỗi. Tôi thấy nhiều ông bà Da Đỏ đã khóc vì cảm động. Chúng tôi yêu và mê Đức Thánh Cha này quá. Ngài chính là Chúa Giêsu khi xưa đang vác thập giá.

Đa số dân làng An Lạc chúng tôi đã sống ở Canada gần nửa thế kỷ mà đâu có biết việc dân Da Đỏ

bản địa xưa kia đã bị kỳ thị nặng nề như vậy. Sử sách Canada cũng không ghi chép rõ việc này. GS Tiffany D. Prete nổi tiếng của Đại học Lethbridge bên Anh đề nghị: Hồ sơ Công giáo liên quan đến hệ thống các trường nội trú những năm 1870-1990 phải được công khai hóa và phát hành, và phải được trao tận tay những dân Da Đỏ nạn nhân của việc kỳ thị. Sự kiện Đức Thánh Cha đến Canada lần này sẽ giúp tất cả chúng ta có cái nhìn thấu triệt hơn về thân phận dân Da Đỏ bản địa dưới hệ thống giáo dục nội trú cưỡng bách năm xưa. Ủy ban Sự Thật và Hòa giải Canada đã xin Đức Thánh Cha Francis tới xin lỗi trực tiếp những nạn nhân còn sống sót và cộng đồng của họ. Công luận đều nhìn nhận rằng lời xin lỗi chính thức từ giáo hoàng rất quan trọng. Đức TGM Thomas Collins của

Toronto cho biết chỉ có 17 trong 70 tổng giáo phận trên toàn quốc là có liên hệ tới các trường nội trú cưỡng bách đang nói tới, Ngài nói: Giáo hội Công Giáo phải nhận trách nhiệm về việc không chu toàn nghĩa vụ giáo dục với các em nội trú, đã tách các em và thường là cưỡng bức các em khỏi cha mẹ, gạt bỏ ngôn ngữ, văn hóa và bản sắc Da Đỏ. Giáo Hội Công Giáo phải nhận lỗi, chuộc lỗi và tìm phương cách chữa lành.

Cuối tháng 7 vừa qua, Đức Thánh Cha Francis đã đến tận nơi họ ở để công khai nói lời xin lỗi. Nơi cuối cùng ngài tới là miền Iqaluit ở Bang Nunavut miền giáp Bắc Cực. Việc Ngài xin lỗi hồi tháng Tư tại Roma, và việc cuối tháng 7 này là những hành động lịch sử đẹp mắt vô cùng. ♦

TRÀ LŨ

ƠN GỌI LINH MỤC...

(tiếp theo trang 34)

viết υ) gọi là “ypsilon” trong tiếng Hy Lạp, và được phiên âm là /y/ theo phiên âm quốc tế (International Phonetic Alphabet). Vì thế, σύνοδος được phiên âm thành synodos. Cách phiên âm này được gọi là “transcription”, một cách chuyển các mẫu tự từ một ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác chú trọng đến cách phát âm của ngôn ngữ đích. Một ví dụ khác, φυσικός phiên âm thành physicos, υ thành y, để từ đó biến thành “physique” trong tiếng Pháp hay “physics” trong tiếng Anh. Nếu υ trong các nguyên âm đôi (diphthongs), chẳng hạn ευ, thì phiên âm không đổi: ευχαριστία phiên âm thành eucharistia, và từ đó biến thành “eucharistie” trong tiếng

Pháp và “eucharist” trong tiếng Anh. Cách phiên âm này được nhiều người lựa chọn và được sử dụng rộng rãi. Ngoài ra, từ σύνοδος cũng được phiên thành sunodos, là một cách khác mà ta gọi là chuyển tự (transliteration), không quan tâm đến phát âm của ngôn ngữ đích, ít được sử dụng. Đó là sự khác biệt giữa phiên âm (transcription) và chuyển tự (transliteration). Một ví dụ rõ ràng hơn để ta thấy sự khác biệt và sự thuận tiện hay bất tiện giữa hai cách chuyển đổi này. Chẳng hạn từ Ả Rập كاتبا có nghĩa là “sách”, khi được phiên âm thì sẽ là “kataba”, nhưng chuyển tự thì là “ktb”. Nhìn từ “kataba”, nhiều người nhận ra từ gốc trong tiếng Ả Rập, còn “ktb” thì cũng khó biết nó là từ gì nếu

không nằm trong mạch văn và nếu không có thêm từ gốc đi kèm.

[15] cf. EG 171.

[16] Đức Phanxicô, Diễn văn kỷ niệm 50 năm thành lập Thượng hội đồng Giám mục, 17 tháng 10 năm 2015.

[17] Michael Sean Winters, “Distinctly Catholic” column, National Catholic Reporter, March 13, 2019.

[18] Confronting the Systemic Dysfunction of Clericalism, Association of U.S. Catholic Priests National Assembly, June 2019, tr. 26-7

Tác giả bài viết: Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính
Nguồn: Trang tin Giáo phận Qui Nhơn ♦

Vĩnh biệt Giáo sư Khoa Học Gia ALPHONSO NGUYỄN XUÂN VINH

■ Nguyễn Tiến Cảnh

Chúng tôi là đàn em, là hậu duệ đã hân hạnh được Giáo sư nhận là anh em để nói chuyện cho thân mật, bàn hỏi về nhiều chuyện từ văn học, xã hội, khoa học cho đến tôn giáo v.v....

Nay giáo sư đã ra đi, chúng tôi mất đi không chỉ như một kho tàng quý giá có lẽ khó có thể có lại được một đàn anh như giáo sư. Một mất mát vô cùng lớn lao!

Thương tiếc một người đã ra đi là chuyện bình thường. Sinh ký tử qui, ai cũng một lần phải trải qua. Nhưng sự ra đi của Giáo sư không bình thường như một người bình thường. Là con người đặc biệt, giáo sư ra đi sau khi đã hoàn thành bổn phận làm trai một cách lẫm liệt với non sông đất nước, với thế giới và cả với Thiên Chúa. Mấy ai có thể làm được như vậy nhỉ! Thương tiếc thay!

CUỘC SỐNG TRẦN THẾ

Học vấn & nghề nghiệp

Vừa đậu tú tài giáo sư đã khoác áo chiến binh nhập ngũ bắt đầu đời binh nghiệp khi đất nước khói lửa dâng cao. Được gửi đi huấn luyện phi công tại một trường nổi tiếng ở Pháp Salon de Provence. Dù bận rộn với binh nghiệp nhưng giáo sư không quên học hỏi về khoa học và toán là những môn giáo sư ưa thích và có tài

thiên bẩm. Khi tốt nghiệp sĩ quan phi công phần lực năm 1954, thì đồng thời Nguyễn Xuân Vinh cũng lấy được *cử nhân Toán tại Aix-Marseille University*.

Về Việt Nam năm 1957 được bổ nhiệm làm Trưởng Phòng Nhân Viên Binh chủng không quân VNCH. Năm 1958 làm Chỉ Huy Trưởng khi vừa 28 tuổi. Năm 1962 từ chức xin đi du học Hoa Kỳ.

Tại Hoa Kỳ, năm 1965 Nguyễn Xuân Vinh lấy *tiến sĩ / PhD về Aerospace Engineering tại Univ. of Colorado* do Gs Adolf Busemann bảo trợ. Ông là người đầu tiên được cấp bằng tiến sĩ về khoa học không gian tại Đại học Colorado, đánh dấu việc ông thực hiện thành công nghiên cứu công trình tính quỹ đạo tối ưu cho phi thuyền, do Cơ quan Hàng không và Không gian Mỹ, NASA, tài trợ. Năm 1972 ông lấy bằng *tiến sĩ Toán học tại Đại học Sorbonne, Paris, Pháp*. Năm 1968 ông làm giảng sư, Associate professor về ngành kỹ sư không gian tại Univ. Michigan; đến năm 1972 thì trở thành giáo sư thực thụ professor. Trong thời gian này, giáo sư đã là chủ tịch hơn 20 hội đồng chấm thi tiến sĩ, trong đó có chừng hơn 1,000 kỹ sư không gian chuẩn bị

lấy bằng tiến sĩ là học trò của ông thuộc nhiều quốc gia trên thế giới. Giáo sư được mời làm Giáo sư thỉnh giảng tại nhiều đại học trên thế giới và được bầu là *thành viên Hàn Lâm Viện Hàng Không & Không Gian Pháp và Hàn Lâm Viện Không Gian quốc tế*. Về hưu, ông được danh hiệu *Giáo sư Danh Dự Professor Emeritus về Aerospace Engineering* của Đại Học Michihan.

Tác phẩm

Gs Nguyễn Xuân Vinh là một khoa học gia, giáo sư, đồng thời là một nhà văn

*Về văn chương: Năm 1956 ông viết *Gương Danh Tướng*. Năm 1959, để khuyến khích giới trẻ theo ngành phi công, ông đã viết cuốn tiểu thuyết *Đời Phi Công*, bút hiệu Toàn Phong, sách bán chạy nhất, đã xuất bản 6 lần và được giải thưởng văn chương toàn quốc 1961 của VNCH. Năm 1991, ông viết truyện ký sự *Theo Ánh Tinh Cầu*

*Khi mới mãn khóa phi công ở Pháp về nước, vì ham mê toán học, ông là giáo sư toán Trung Học. Ông viết một số sách giáo khoa về Toán Học cho học sinh thi tú tài II như *Hình Học không gian, Vui Đời Toán Học, Lượng Giác Học Tú tài II Toán; Cơ Học*

Tủ tài II v.v.

*Là khoa học gia và nhà giáo, giáo sư đã xuất bản 3 cuốn sách và hơn 100 bài khảo luận nghiên cứu về *Toán Học, astrodynamics và trajectory optimization*. Ông cũng từng là biên tập viên trong khoảng thời gian dài 20 năm cho *tạp chí lưu trữ của Học viện vũ trụ Quốc tế* (the archival journal for the International Academy of Astronautics)

*Các sách nghiên cứu về khoa học:

- Hypersonic and Planetary Entry Flight Mechanics. 1980. Vinh, N. X.; Busemann, A.; Culp, R. D. University of Michigan Press.

- Optimal Trajectories in Atmospheric Flight 1981. Vinh N. X., Studies in Astronautics 2, Elsevier Scientific Publishing Company, Amsterdam.

- Flight Mechanics of High-Performance Aircraft. 1993. Nguyen X. Vinh. Cambridge Aerospace Series. ISBN 052134123X

Giải thưởng và phần thưởng danh dự

Năm 1994 NXV được Học Viện Hoa Kỳ về *Aeronautics & Astronautics* tặng giải thưởng *Mechanics & Control of Flight Award*. Ông cũng là thành viên của *Hàn Lâm Viện Quốc Tế về Astronautics* và thành viên ngoại quốc của *Hàn Lâm Viện quốc gia Pháp về Air và Space*. Năm 2006 ông đoạt giải thưởng *Dirt Brouwer Award* do *American Astronautical Society* tặng vì đã hoàn thành xuất chúng suốt đời về phạm vi *space flight mechanics and astrodynamics*.

Ưu tư về giới trẻ Việt Nam và học bổng NXV:

Dù bận rộn, giáo sư Vinh không quên nghĩ đến giới trẻ Vietnam. Ông đã đi thuyết trình cho giới trẻ, khuyến khích chúng, thúc đẩy chúng chăm chỉ học hành, hãy dẫn thân/tiến thân giúp đời giúp nước làm rạng danh gia đình, dân tộc Việt Nam, góp phần cho quê hương thứ hai của mình.

Ông đã bảo trợ nhiều học bổng cho những học sinh chăm học và xuất sắc để khuyến khích giới trẻ hiếu học nhưng hoàn cảnh không đầy đủ. Đặc biệt Hội Khuyến Học Truyền Thống ở St Louis đã lấy tên là HKHTT Nguyễn Xuân Vinh và hoạt động tích cực từ năm 1999 đến nay. Ông thường xuyên đến nói chuyện với đồng bào và các em học sinh ở đây và giới thiệu gửi đến những giáo sư, những luật sư, nhà khoa học, những vị danh tiếng để nói chuyện, khuyến khích các em học sinh VN hăng say noi theo những anh hùng dân tộc, những đàn anh có tâm huyết dẫn thân sinh hoạt cộng đồng để mưu cầu lợi ích chung.

CUỘC SỐNG PHẦN HÒN NGƯỜI KITO HỮU

Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh không những là một anh tài bác học về học vấn và nghiên cứu, mà cả về phần tâm linh, cuộc sống nội tâm. Ông là một người có lòng nhân và đạo đức. Ông chưa bao giờ nổi nóng và gay gắt với bất cứ ai dù gặp những điều trái ý và bất công với

mình. Ông đã đạt tới đỉnh danh vọng sự nghiệp ở đời nhưng ông không quên phần tâm linh của ông. Ông đã nghĩ đến điều cần thiết nhất trong đời mà không ai có thể lấy đi được khi mà hai mắt đã nhắm, tim không còn đập và phổi hết thở. Nguyên thủy ông theo đạo thờ ông bà như đa số người dân Việt Nam. Ông biết rất rõ đời là *sắc sắc không không* nhưng ông cũng không ít suy niệm về câu nói trong Tin Mừng Phúc Âm Mathieu Chúa Giesu đã nói: “*Được lời lãi cả thế gian mà mất linh hồn thì nào ích lợi gì?*” (Mt 16:26). Ông suy nghĩ rất nhiều về câu nói đó. Có lần chúng tôi đã hỏi ông “*Có bao giờ ông nghĩ về Thiên Chúa, Thượng đế không?* Ông nói ngay: *Có chứ. Nhất là những lúc lái máy bay phản lực lao vào không gian bao la vô định, những khi nghiên cứu về không gian vô hạn và muôn vàn tinh tú... Phải có một đấng linh thiêng cao cả và bao la hơn cả không gian.*

Rồi khi về già, lúc cuối đời, ông sống cuộc sống nội tâm nhiều hơn, sâu đậm hơn. Ông đã thực sự muốn đi tìm Thiên Chúa. Và ông đã có cơ hội. Ông đã làm một cuộc hành hương đi Roma và Jerusalem, những nơi đã từng có vết chân thực sự của Chúa Giesu bước đi. Những di tích lịch sử sống động và có thực mà ông gặp trên bước đường hành hương tìm Chúa cùng với những thánh nhân ông từng nghe biết và học hỏi, nghiên cứu trong sách báo, bây giờ như sống lại và hiện diện tại chỗ. Tất cả những cảnh vật và lời giải thích của những vị hướng dẫn hành hương giúp ông linh



hứng được và trở thành hiện thực. Ông cảm thấy như Thiên Chúa hiện diện trong ông. Đúng như đã có lần ông nói: đời ông gặp nhiều may mắn mà những người khác -có thể tài giỏi hơn ông- không có. Ông nghĩ là đã có một đấng “thiên liêng” giúp ông. Ông đã tin. Nhưng cái tin lúc đó chỉ bằng bạc trong tâm trí. Chưa thể hiện rõ ràng cho đến khi trên bước đường hành hương, và ngày ông được Thiên Chúa chính thức nhận làm con cái. Ngày ông chịu phép Thanh Tẩy / Rửa Tội là ngày 19-10-2016, đồng thời nhận phép Thêm Sức do ĐGM Đa Minh Mai thanh Lương chủ lễ tại Nhà Thờ Thánh Bonaventure Church ở Huntington Beach, CA. Ông lấy tên thánh quan thầy là Alphonso.

Tại sao ông lấy tên Thánh Alphonso làm quan thầy? Khi đi hành hương Roma đã được Lm Nguyễn văn Khải, DCCT hướng dẫn viếng thăm Tu viện Pagani DCCT Mẹ ở miền Nam nước Ý nơi thánh Alphonso là thánh tổ của dòng sống những năm cuối đời. Ông được hướng dẫn thăm Đền Thờ và Bảo Tàng thánh Alphonso. Thánh Alphonso là một tiến sĩ Giáo Luật và Dân Luật, đồng thời là một nhạc sĩ, giáo sư âm nhạc, một họa sĩ nhiều triển vọng đã từ bỏ tất cả để làm linh mục phục vụ người nghèo. Nghe cha Nguyễn văn Khải kể lại, ông chăm chú nghe kể về cuộc đời thánh nhân và dừng lại cầu nguyện rất lâu trước thi hài thánh Alphonso. Có thể ông đã cầu xin thánh Alphonso một điều gì đó hoặc đã cảm nghiệm được một thay đổi gì về đời sống tâm linh của ông. Khi ông chịu phép Thanh Tẩy gia nhập Đạo Công Giáo, có thể vì vậy mà ông đã lấy tên Thánh là Alphonso.

Từ đó về sau, ông chính thức sống cuộc sống của một Kito hữu với tên Alphonso Nguyễn xuân Vinh. Ông đọc kinh và lần hạt Mân Côi thường xuyên, dự Thánh Lễ, xưng tội, rước Mình Thánh Chúa. Ông đặc biệt kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp. Cuộc sống của ông đúng là một

giáo hữu Công Giáo thuần thành. Một Người Công Giáo Tốt “*Mến Chúa Yêu Người.*” Ông nhận biết và hiểu “*Thiên Chúa là Tình Yêu, ai ở trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa, và Thiên Chúa ở lại trong người ấy.*”(1Ga 4:16)

THIÊN CHÚA GỌI GIÁO SƯ VỀ

Ngày Thứ Bảy 23-7-2022 Gs Alphonso Nguyễn xuân Vinh đã được Chúa gọi về sau khi đã được lãnh nhận tất cả những bí tích cần thiết của giờ phút cuối cuộc đời. Ông ra đi tại nhà ở Costa Mesa bên cạnh những người thân thương, con cháu bạn bè. Ông hưởng thọ 92 tuổi.

Cuộc sống của giáo sư Alphonso Nguyễn Xuân Vinh rạng rỡ cả về đời lẫn đạo. Ông có lập trường của người công chính, không hợp tác với kẻ dữ. Danh vọng đời ông không thiếu. Ôn lành Chúa ban chắc ông cũng toại nguyện như lòng mong ước. Như tâm tư ông vẫn nghĩ “*Ông được may mắn có ơn trên ban mọi điều như ý hơn người*”

Bây giờ Thiên Chúa hẳn đã nói với ông: Ở dương thế con đã sống như lời Cha dạy, bây giờ con hãy vào hưởng vinh quang cùng Cha trên thiên đàng.

Ở trên thiên quốc, xin Giáo sư cũng cầu bầu cùng Thiên Chúa giúp chúng tôi, nhớ đến chúng tôi còn đang ở trần gian đầy oan trái này. Vĩnh biệt Giáo sư Nguyễn xuân Vinh.◆

Fleming Island, Florida

28-7-2022

NTC

CHUNG'S EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khả ỏi, đã thành công trong lãnh vực Nhà Hàng từ năm 1988

NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Mi Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mi có lò Sản Xuất tại Tiệm

OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm
Saturday & Sunday closed.



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG'S Teriyaki

3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees

SAIGON CITY MARKETPLACE

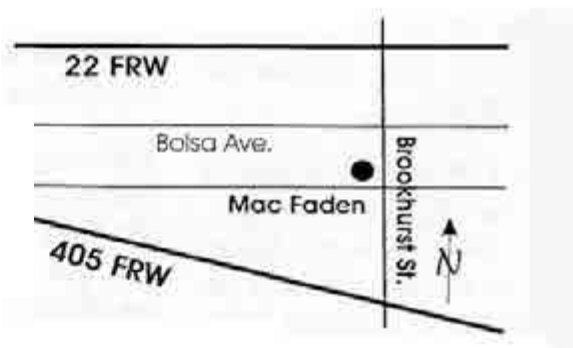
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN

THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI

NHÀ BÁC HỌC ALFONSO NGUYỄN XUÂN VINH (1930-2022): MỘT ĐẠO SĨ ĐI TÌM KIẾM CHÚA.

Tôi gặp giáo sư Nguyễn Xuân Vinh lần đầu vào năm 2016 khi giáo sư đi hành hương châu Âu cùng phu nhân. Trong đoàn hành hương ngoài các giáo dân Việt Nam ở Hoa Kỳ và Đức quốc, còn có cha Tông và tôi (Nguyễn Văn Khải).

Ông Vincent Nguyễn Văn Ri, Trưởng đoàn nhờ tôi làm hướng dẫn viên và xếp tôi ngồi cạnh giáo sư Vinh ở hàng ghế đầu. Ông Ri hy vọng tôi có thể mời giáo sư đón nhận đức tin. Tuy nhiên tôi nào dám sỗ sàng. Suốt tuần đi chung với ông, tôi chỉ giải thích các di tích lịch sử đức tin và nghệ thuật và giảng lời Chúa trong mấy Thánh Lễ chung cho cả đoàn.

Lúc đó cũng như sau này mỗi lần đến thăm giáo sư tại Quận Cam, tôi luôn đặt mình trong tư cách là một người cháu để nghe ông kể về những gì ông đã trải qua cùng những nhận xét của ông thời cuộc xưa nay.

Nghe giáo sư kể tôi mới biết ông quê Hải Phòng, sinh ra ở Yên Bái, học trung học ở Hà Nội, học sĩ quan ở Nam Định, học không quân và học toán học Aix-en-Provence. Trở về Việt Nam năm 1955 ông phục vụ trong ngành Không quân và năm 1958 khi mới 28 tuổi ông đã được phong đại tá và được bổ nhiệm làm Tư

lệnh Không quân đầu tiên của Việt Nam Cộng Hòa.

Nhưng ông sớm giã từ binh nghiệp, vì ham học nên năm 1962 ông đã xin Tổng thống Ngô Đình Diệm đi tu nghiệp bên Hoa Kỳ theo học bổng mà chính phủ Hoa Kỳ cấp cho sĩ quan VNCH. Ông học ở Colorado. Ông mang theo cả gia đình.

Tôi hỏi làm sao ông có thể nuôi cả gia đình khi ấy thì ông nói ngoài tiền học bổng của Hoa Kỳ và lương sĩ quan chính phủ VNCH vẫn gửi cho ông, thì ông còn được mua sắm giá rẻ theo tiêu chuẩn quân đội và vì vậy cả nhà vẫn đủ sống ở Hoa Kỳ.

Năm 1965 ông tốt nghiệp tiến sĩ ở Đại học Colorado trở thành khoa học gia của NASA, thành giáo sư đại học, biên tập viên của Tạp chí Khoa học Không gian, Viện sĩ của Viện Hàn lâm Vũ trụ Pháp và Viện Hàn lâm Vũ trụ Quốc tế.

Ông còn kể về những trường ông đã học và đã dạy, những học trò mà ông đã hướng dẫn nghiên cứu khoa học, về học thuật ở các nước, về giới trí thức Việt Nam ở phương Tây.

Ông nói người Việt mình thông minh, cần cù, nhưng thiếu đam mê và bền chí và vì vậy ông cố gắng gây tạo cho mình một đam mê lành mạnh và bền bỉ theo đuổi đam mê này. Ông kể thời còn trong quân đội, trong khi bạn bè đi ăn nhậu, đi nhảy đầm hoặc đi nghỉ hè ở các nơi thì ông học tranh thủ học toán. Lúc rảnh thì tự học, còn các kỳ nghỉ phép thì ghi danh học tại Đại học Aix-en-Provence.

Trở lại chuyến hành hương năm 2016, tôi thấy ông Nguyễn Văn Ri, một tín hữu rất nhiệt thành, một tông đồ giáo dân hàng đầu ở Đức, cứ liên tục mời mọi người cầu nguyện cho các thành viên khác không phải Công giáo như giáo sư Nguyễn Xuân Vinh, ông bà bác sĩ Huỳnh Kim Thiên-Hoàng Thị Mỹ Lâm. Ông nói chẳng ngại ngần gì, đặc biệt trong mỗi Thánh Lễ.

Phản giáo sư Nguyễn Xuân Vinh, tôi thấy ông sức khỏe yếu, đi lại khó khăn, vì lúc ấy ông đã mắc bệnh ung thư, nhưng ông vẫn tham dự mọi hoạt động của đoàn hành hương, cả các Thánh Lễ và các giờ cầu nguyện. Hai ngày về miền Nam nước Ý, đoàn có đi hành hương nhiều nơi ở Pompei, Napoli, Materdomini và Pagani, nơi một thời là

Nhà Mẹ của Dòng Chúa Cứu Thế, cũng là nơi Thánh Alfonse sống những năm cuối đời.

Cha bề trên Tu viện Pagani cho cha Paolo Saturno, nhạc sĩ đồng thời là giáo sư âm nhạc, hướng dẫn cả đoàn thăm Đền thờ và bảo tàng thánh Alfonso. Từ những hiện vật có đây, ngài đã vẽ lại một cách rất sinh động và hấp dẫn về cuộc đời Thánh Nhân, một tiến sĩ giáo luật và dân luật, một nhạc sĩ tài năng, một họa sĩ nhiều triển vọng đã từ bỏ tất cả để làm linh mục phục vụ người nghèo.

Tôi thấy giáo sư Nguyễn Xuân Vinh lắng nghe rất chăm chú và có vẻ rất xúc động. Ông thình lặn và nán lại rất lâu trước thi hài Thánh Alfonso. Ông có câu nguyện với Thánh Nhân hay không thì tôi không biết, nhưng ông là người sau cùng rời khỏi bàn thờ nơi đặt xác Thánh Nhân. Tôi nghĩ là có lẽ ông đã cảm nhận được điều gì đó tại nơi thánh thiêng này.

Trong tư cách là một linh mục, tôi biết người có quá khứ vinh quang bao nhiêu đi nữa mà không có đức tin thì tuổi già vẫn khó đối diện với bệnh tật và cái chết. Thậm chí có khi còn đau khổ hơn khi thấy thời oanh liệt của mình không còn nữa. Tôi cảm thương ông và thầm thì khẩn xin Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp và Thánh Alfonso cầu bầu cho ông.

Hết tuần hành hương ở Roma, sau khi ông trở về Hoa Kỳ khoảng gần 1 tháng, thì tôi nhận được tin ông xin học giáo lý dự tòng để chuẩn bị. Mấy tháng sau ông báo ngày sẽ cử hành lễ rửa tội và mời tôi sang tham dự. Ông còn xin tôi bản tiểu sử Thánh Alfonso vì muốn nhận ngài làm Thánh Bảo Trợ. Tôi ngạc nhiên, vì dự đoán của tôi không sai. Tôi tin sự chuyển cầu của Thánh Alfonse trong lần ông viếng mộ ngài là yếu tố quyết định để ông đón nhận đức tin Công giáo.

Dịp ông nhận bí tích Rửa tội, tôi cố gắng kịp đến Orange County cho kịp Thánh Lễ. Nhưng vì chuyến bay của tôi bị trễ nên khi tôi đến nơi thì mọi sự đã hoàn tất. Tối hôm sau ông mời chúng tôi ăn mừng với ông nhân dịp ông được trở thành con cái Chúa trong Giáo hội Công giáo. Bữa ăn chỉ có 7 người: ông cùng phu nhân của ông là Elisabeth Xuân Vinh, hai người đỡ đầu của ông là ông bà bác sĩ Nguyễn Ngọc Kỳ, cha Trần Công Nghị, cha Nguyễn Sĩ Hanh và tôi.

Ông rất vui vì được ông bà bác sĩ Nguyễn Ngọc Kỳ nhận đỡ đầu trong đời sống đức tin, bởi lẽ bác sĩ không những là một tín hữu đạo hạnh, mà còn là người Hà Nội, cũng từng là sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa và từng phục vụ trong ngành không quân và hai người dễ đồng cảm và chia sẻ với nhau, trong khi phu nhân của bác sĩ là nhạc sĩ Tín Hương cũng là một người tân tòng.

Phu nhân của giáo sư là bà Elisabeth Xuân Vinh có lẽ còn vui hơn, vì món quà không xin mà được: từ nay cả hai cùng tin vào Chúa và thờ phượng Chúa trong Giáo Hội. Tưởng cũng nên biết rằng tính cho đến thời điểm đó, bà đã sống với ông 7 năm; hàng tuần ông vẫn chở bà đi tham dự Thánh Lễ, nhưng vì tôn trọng tự do của ông, bà tuyệt nhiên không bao giờ ngó ý mời ông trở thành người Công giáo.

Từ khi ông đón nhận đức tin, ông và tôi trở nên thân thiết hơn. Cũng may là thời gian đó, tôi ở Orange County gần như suốt một năm. Tôi có nhiều dịp gặp gỡ, trò chuyện và ăn uống với ông. Có khi cả buổi chỉ có ông và tôi ngồi đàm đạo. Tôi nhận ra đức tin đã làm cho con người ông trở nên khác hẳn. Bất chấp tuổi già, bệnh tật, ông sống vui tươi hơn và có khí thế hơn.

Trước đó tôi thấy ông là người ăn nói nhỏ nhẹ, chừng mực và thâm thúy, nhưng khi đã trở nên thân thiện với ông và nói chuyện với ông nhiều, tôi khám phá ra ông không những là một người cởi mở và mà còn rất có óc hài hước và hài hước một cách rất trí thức. Phong thái của ông lịch lãm như phần lớn các sĩ quan không quân VNCH khác mà tôi gặp, nhưng căn bản ông là một nhà khoa học, một nhà giáo hơn là một nhà binh.

Khi đã đủ thân thiện tôi mới tò mò hỏi ông mấy câu hỏi mà người theo văn hóa phương Tây thường được coi là “tế nhị.”

Tôi hỏi ông tin có Thiên Chúa từ bao giờ. Ông nói ông tin từ hồi ông còn trẻ, nhờ đọc sách văn chương và khoa học, nhất là khi ông học lái bay chiến đấu ở Pháp và Bắc Phi. Ông thấy vũ trụ thật kỳ diệu và con người mình thật bé nhỏ mong manh. Ông đưa ra nhiều thí dụ chứng minh và luôn kết luận bằng câu “Làm sao mà có cái chuyện không có Thiên Chúa được!”

Tôi hỏi ông tại sao trước đây khi đang làm sĩ quan quân đội thời

Tổng thống Ngô Đình Diệm, ông không gia nhập Công giáo như nhiều người thời bấy giờ. Ông bảo Công giáo và văn hóa không xa lạ gì với ông, nhưng việc rửa tội hay không rửa tội hồi ấy cũng chẳng ảnh hưởng gì đến công việc và chức vụ của ông nên ông không có ý theo Công giáo.

Tôi hỏi ông từ lúc nào ông quyết định xin trở thành con cái Chúa. Ông nói: “Từ sau khi đi hành hương châu Âu, đặc biệt sau khi viếng thăm Đền thánh Alfonse. Lúc viếng mộ ngài tự nhiên tôi thấy rất gần gũi và rất xúc động. Cái cảm giác của tôi lúc đó không thể tả được!

“Lúc trở về nhà tôi hỏi tôi thấy chuyến đi thế nào, tôi nói nếu mà đi du lịch thì không đáng, vì một tuần ở Ý rất vất vả, nhưng nếu mà đi tìm đức tin thì rất giá trị, giá trị không thể tượng tượng được!” Lúc cha hướng dẫn đoàn hành hương ở các đền thờ, tôi thường nhìn lên tượng Chúa chịu đóng đinh, tôi cứ thắc mắc làm sao Ngài lại chết trên thập giá đau đớn và nhục nhã như thế!”

“Sau đó nhà tôi mới hỏi tôi bây giờ có ý định trở thành con cái Chúa không. Tôi nói bây giờ thì có vì tôi đã hiểu và đã cảm nhận được Chúa. Thế là nhà tôi liên lạc với ông bà bác sĩ Nguyễn Ngọc Kỳ, ông bà bác sĩ Trần Văn Cáo, nhà báo Trần Phong Vũ và các bạn hữu khác để giúp tôi học giáo lý và được rửa tội như cha biết.”

Tôi thấy nhờ đón nhận đức tin, ông hiểu rõ hơn toàn bộ cuộc đời ông và nhận ra nhận ra tình yêu và sự quan phòng của Chúa trên những nẻo đường ông đã đi qua. Ông tin giữa những nhiễu nhương



Giáo sư Alfonso Nguyễn Xuân Vinh và tôi tại tư gia của ông bà nhân dịp làm phép căn trong tư gia của ông tại Costa Mesa nhà mới tại Costa Mesa vào năm 2019.

của thời cuộc Chúa đã sắp đặt cho ông một cuộc sống tốt đẹp nhất và cống hiến được nhiều nhất.

Ông chia sẻ: “Đầu thập niên 1950 anh nào cũng nghĩ người có học như tôi mà vào lính là đại dột, nhưng nhờ vậy mà sau này tôi mới có thể xin chuyển sang học trong ngành Không quân và được phục vụ tổ quốc trong tư cách là Tư lệnh Không quân đầu tiên của VNCH.”

“Lúc tôi rời bỏ chức Tư lệnh Không quân, ai cũng nói đó là đại, nhưng nhờ vậy mà tôi mới có thể đi học bên Hoa Kỳ và mới còn sống, vì nếu hồi ấy tôi còn làm Tư lệnh Không quân thì chắc chắn với tính cách của tôi, năm 1963 tôi đã bị mất mạng bởi các tướng đảo chính rồi.”

Trong nhà ông có rất nhiều sách vở, tranh ảnh và đồ đoàn liên quan đến sự nghiệp của ông. Năm 2019 khi ông bà dọn sang căn nhà mới, ông phải bỏ bớt đi rất nhiều. Ông tặng tôi một số sách vở trong đó có cả một số tác phẩm văn chương của ông xuất bản từ thời Việt Nam Cộng Hòa.

Mấy tháng trước, cha Bê trên Tổng quyền của chúng tôi có kêu gọi mọi người cộng tác với các cha DCCT bên Ukraine giúp các nạn nhân chiến tranh ở đây. Qua Nguyệt san Diễn đàn Giáo dân và Phong trào Giáo dân Hải ngoại, ông bà đã gửi đến các cha DCCT bên Ukraine 1500 USD. Tôi nghĩ có lẽ đó cũng là của lễ cuối cùng ông tạ ơn Thánh Alfonso- người đã dẫn ông đến với Chúa.

Những tuần ông nằm bệnh viện trong hơn 1 tháng vừa qua, tôi được biết nhiều bạn bè, chiến hữu, học trò và con cháu đã thăm hỏi ông và



Hình ông và tôi trước bàn thờ Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp trong tư gia của ông tại Costa Mesa

cầu nguyện cho ông. Ngay khi vừa vào viện cha Mai Khải Hoàn đã đến xúc dầu cho ông. Khi bệnh viện trả về gia đình, nhà văn Quyên Di, ông bà bác sĩ Trần Văn Cảo còn đến bên giường bệnh hát thánh ca và cùng lần hạt Mân Côi cầu nguyện cho ông. Một nhà truyền giáo ghé qua nhà ông đã nói với ông “Bàn tay của Chúa rất gần với ông, Ngài sẽ đưa ông đi ngài sẽ ban thưởng cho ông những gì ông đã làm cho đất nước và nhân loại.”

Ngày 22 tháng 7 Đức ông Phạm Quốc Tuấn đã đến ban các bí tích sau cùng cho ông và hôm sau thứ bảy 23 tháng 7 ông đã thanh thản giã biệt cõi đời này trong tình yêu của Chúa và của mọi người thân quen. Thế là hoàn tất cuộc đời của một con người luôn cố gắng sống lương thiện, chuyên cần phụng sự tổ quốc và thế giới trong tư cách là quân nhân, là nhà giáo và nhà khoa học.

Tôi là người mới biết ông từ 6 năm nay, nhưng trong tư cách là một linh mục, tôi thấy ông như một đạo sĩ âm thầm và bền bỉ tìm kiếm chân lý và sự thiện trong hành trình phục vụ và nghiên cứu của mình, và cuối cùng ông đã gặp được Chúa và nhận ra tình yêu của ngài dành cho ông. Tôi nghĩ đó là thành công và là phần thưởng lớn nhất của cuộc đời ông.

Aix-en-Provence, France

25 tháng 7 năm 2022

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Khải DCCT

PS. Giáo sư Alfonse Nguyễn Xuân Vinh kết hôn với bà Cung Thị Toàn và hai ông bà sinh được bốn người con là Alfonse Vinh, Phương Nguyen Vinh, Phoenix Vinh Wright và John Vinh. Năm 2008 bà

Cung Thị Toàn qua đời và năm 2009 ông kết hôn lần hai với bà Nguyễn Thị Nghinh Xuân, một nhà báo và một xướng ngôn viên Radio và Truyền hình đến từ Australia. Phải nói là ông may mắn gặp được bà vì suốt trong 13 năm cuối đời, bà đã đồng hành và chia sẻ với ông, chăm sóc và giúp đỡ ông. Tôi nghe nói một người con ở xa cũng về ở bên cạnh ông và chăm sóc ông trong những tuần cuối cùng khiến ông rất hạnh phúc. ♦



Hình Thánh Alfonso quan thầy của ông trong tư gia của ông tại Costa Mesa



Bản khắc 10 điều răn Đức Chúa Trời trong tư gia của ông tại Costa Mesa

“CẦN GIẾT THÊM TRẺ SƠ SINH GỐC TÂY BAN NHA”*

■ Trần Phong Vũ

Khi người Mỹ gốc da đen và các sắc dân nói tiếng Tây Ban Nha thật sự bùng tình thì quả là đại phúc cho Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Mở đầu bài viết cách nay khoảng 2 năm dưới tiêu đề “Khi người Mỹ da đen bùng tình”, tôi đã đưa ra nhận định sau đây:

“Những người ủng hộ các cuộc nổi dậy của phong trào BLM – kể cả tập thể người Mỹ da đen- ít ai hiểu rằng ngay từ đầu thế kỷ trước, đã có những nhóm quá khích, kỳ thị màu da, Những nhóm này đã nảy sinh ác ý diệt chủng tận căn, nhắm vào các sắc dân thiểu số, cách riêng người da đen, người gốc Mễ Tây Cơ và nói chung những sắc dân nói tiếng Tây Ban Nha! Nó được ngụy trang dưới nhiều chiêu bài khác nhau, như “phòng bệnh”, “điều hòa sinh sản”, “tránh mang thai dị tật” “bảo vệ nữ quyền” v.v... và v.v...”

Trong khi ấy, thực chất của vấn đề chỉ giản dị là những kẻ ác, chỉ vì mối sợ nạn nhân mãi, muốn dập tắt sự sống của con người ngay từ khi còn là một bào thai nằm trong bụng mẹ. Điều những người da đen và các sắc dân thiểu số khác không hề biết: chính họ đã trở thành đối tượng hàng đầu cho một chính sách diệt chủng âm thầm, từ từ được che giấu tinh vi dưới những viện độc được bọc



H. Margret Sanger
-nguồn Internet

đường!”

Tiêu biểu cho những ác nhân bầm sinh này là người phụ nữ mang tên Margret Sanger, sáng lập viên tổ hợp Planned Parenthood (tên đầy đủ là **Planned Parenthood Federation of America, Inc**). Nó ra đời từ năm 1942 với hàng chục ngàn cơ sở có mặt trên khắp lãnh thổ Hoa Kỳ.

Tổ hợp này thường được hỗ trợ tích cực trong những giai đoạn nước Mỹ đặt dưới sự cầm quyền của đảng Dân Chủ, nhất là trong 16 năm dưới thời các ông Clinton và Obama là Tổng Thống. Riêng với ông Clinton, đây cũng là thời điểm ông gặp phản ứng quyết liệt của Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ triều đại Thánh Giáo Hoàng

Gioan Phaolô Đệ Nhị*.

Dã Tâm Điên Cuồng Của Chính Quyền Dân Chủ

Trong số phát hành hôm Thứ Hai 08-8-22 Bản Tin Phó Sinh LifeNews.com đã chạy tít như sau: “PTT Kamala Harris: *Chúng Ta Cần Giết Thêm Trẻ Sơ Sinh Gốc Tây Ban Nha khi phá thai – Kamala Harris: We Need To Kill More Hispanic Babies In Abortions*”.

Phản ứng điên cuồng này của người đứng Phó cho ngài Tổng Thống Joe Biden thuộc đảng Dân Chủ đã được đưa ra vào lúc cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ chỉ còn ba tháng nữa. Cũng đừng quên rằng mới đây Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ với đa số gần như tuyệt đối đã lật ngược phán quyết Roe kiện Wade,

Tòa đã ra quyết định về việc thực hiện quyền hiến định đã được công nhận từ người dân Hoa Kỳ, từ chính những người phụ nữ của Mỹ. Trong Dobbs kiện Jackson Women’s Health, Tòa án Tối cao đã phán quyết rằng **phá thai không phải là quyền hiến định và các tiểu bang có thể bảo vệ quyền được sống của thai nhi**. Trước phán quyết, hàng trăm nữ học giả và chuyên gia đã nói ngắn gọn với tòa án tối cao rằng họ không cần phải phá thai để thành công. (Trong khi đưa tin này, Bản



H. Phó Tổng Thống Kamala Harris - Nguồn, trên internet

Tin Phò Sinh thông báo cho độc giả hay là LifeNews có trên Truth Social).

Bản tin cho biết, Harris đã cố gắng cải thiện hình ảnh của mình với người dân Mỹ **bằng cách miêu tả mình như một người đấu tranh quyết liệt cho việc phá thai**. Trong những tháng gần đây, bà ta thường xuyên gặp gỡ các nhà hoạt động phá thai và các nhà lập pháp ủng hộ phá thai cũng như đi khắp các tiểu bang trên toàn quốc để quảng bá cho các ứng cử viên ủng hộ phá thai.

Cuộc gặp hôm thứ Sáu của bà đã thúc đẩy việc phá thai trong số những người Mỹ gốc Tây Ban Nha / Latinh, một nhóm nhân khẩu học có xu hướng ủng hộ cuộc sống mạnh mẽ và đang dần chuyển sang cánh hữu trong hệ thống chính trị Hoa Kỳ.

Axios báo cáo rằng phó tổng thống Kamala Harris đã gặp bảy nhà lập pháp Latino ủng hộ phá thai từ Arizona, Illinois, Kansas, Nevada, New York, Texas và Utah để thảo luận về việc tiến hành phá thai.

Được biết Harris và Tổng thống Joe Biden muốn đưa nước Mỹ quay trở lại thời Roe kiện Wade buộc các bang hợp pháp hóa việc phá thai vì bất kỳ lý do nào và cho phép các bang hợp pháp hóa việc phá thai theo yêu cầu trước khi sinh. Họ đã thúc giục Quốc hội thông qua đạo luật buộc người nộp thuế phải trả tiền cho việc phá thai trên toàn quốc, cho phép phá thai do lựa chọn giới tính và loại bỏ sự đồng ý của cha mẹ và các luật về sự đồng ý đã được thông báo.

Dân Biểu Angela Romero, bang D-Salt Lake City nói với Axios sau cuộc họp rằng: “Mặc dù chúng tôi có Cơ quan lập pháp do Đảng Cộng hòa kiểm soát - không có nghĩa là chúng tôi không nên nói về các vấn đề ảnh hưởng đến Utah, như tiếp cận với dịch vụ chăm sóc sức khỏe.”

Romero được bầu làm chủ tịch của Nhóm các nhà lập pháp bang người

Tây Ban Nha toàn quốc và có khả năng cô ta sẽ thúc đẩy những người gốc Tây Ban Nha chấp nhận chương trình nghị sự ủng hộ phá thai của Đảng Dân chủ thông qua vị trí mới của mình.

Cô miêu tả vấn đề phá thai như một vấn đề giúp đỡ phụ nữ trong cuộc phỏng vấn với Axios, nhưng ở Utah, cô có kế hoạch giới thiệu một dự luật để giúp những người phá thai. Romero cho biết dự luật của cô sẽ loại bỏ các hình phạt hình sự đối với những người hành nghề y tế thực hiện phá thai. Điều đó có nghĩa là những người phá thai sẽ không phải đối mặt với hậu quả pháp lý khi giết thai nhi trong các ca phá thai khi một dự luật như thế được thông qua

Tương cũng cần nhắc lại là luật bang Utah cấm phá thai trong hầu hết các trường hợp. Tuy nhiên, một thẩm phán đã chặn luật trong khi các nhóm ủng hộ phá thai biểu tình phản đối trước tòa.

Tờ Los Angeles Times tường thuật thêm về những nỗ lực của chính quyền Biden ở cấp tiểu bang:

Theo Los Angeles Times, các cố vấn của Harris cho biết, bà ta đang dồn mọi nỗ lực thúc đẩy các hành động hành chính để bảo vệ quyền đối với việc dùng thuốc phá thai và các thủ tục giữa các tiểu bang. Harris cũng quan tâm tới nỗ lực giúp bầu thêm một số nhà lập pháp hoặc giữ các thống đốc đảng Dân chủ tại vị. Vì như thế có thể cản trở các hạn chế về vấn đề phá thai.

Dư luận cử tri Mỹ phản ứng ra sao?

Trong khi ấy, các cuộc thăm dò

Nhà Quàn **AN LAC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thù Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thù Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ DAT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thù Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Ms. Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: 10AM - 7PM
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

THƠ GIÓ CHUỖNG CUÔNG PHONG

PUTIN ĐÒI ĐẤT MỸ

*Cứ tưởng Putin người thời đại
Văn minh, có học, biết phải trái
Đâu dè lạc hậu như con trâu
Chỉ biết húc sừng và nhai lại*

*Trâu dọa đòi lại Alaska
Đã bán cho Mỹ lấy Đôla
Hắn dám đập đầu nằm ăn vạ
Đe Mỹ bằng hỏa tiễn tầm xa*

*Putin tưởng Mỹ sợ teo vòi
Mỹ cười và chỏ đống đồ chơi
Cho chú Ukraine chơi thử hộ
Mới thử, Nga hoàng đã tả tơi*

*Đi vào lịch sử là qua rồi
Nếu không, dân Việt tiếp tục đòi
Phiá nam Dương Tử từ tay Chệt
Chiêm Thành, Chân Lạp cũng lồi thoi*

*Đòi loạn xà ngầu gây chiến tranh
Làm cho thế giới mất yên lành
Putin, Tập, Ủn thêm ăn đất
Và uống máu người chẳng thấy tanh*

MU VN

*Xin đừng nghĩ tựa bài nói bậy
Chữ rành rành vừa mẩy vừa to
Trên màn sân khấu khổng lồ
Cuộc thi hoa hậu tìm đồ để khoe
Lại hoa hậu hoa hòe lấm vạ
Hoa lần này: “Hoàn Vũ Việt Nam”
Vừa nghe, cười sái quai hàm
Còn thêm tiếng Mỹ dịch ngang hết hồn
M là Miss, U là Vũ trụ (*)
Viết tắt cần chấm rõ, tách hai
Dính liền tưởng tiếng Việt lai
Chữ MU to tướng không ai đọc làm
Thêm VN góp phần chứng nhận
Thì đúng là bộ phận quê mình
Ban tổ chức thật tài tình
Nhập nhằng hai nghĩa rung rinh lượm tí
Nhiều khán giả tưởng thi MU thật
Bỏ tiền xem mới bật giữa người
Tiếng Anh, tiếng Việt lừa chơi
Vừa khoe bệnh dốt vừa phoi trò hề
MU VN sao khó ghê?*

(*) Miss Universe Vietnam, viết tắt phải là
M.U VN



liên tục gần đây cho thấy rằng người Mỹ ủng hộ việc phải có sự đồng ý của cha mẹ đối với trẻ vị thành niên, Họ phản đối việc dùng tiền của người đóng thuế tài trợ cho việc phá thai. Họ cũng ủng hộ các biện pháp bảo vệ hợp pháp cho thai nhi, đặc biệt là sau tam cá nguyệt đầu tiên.

Thay vì cố gắng tìm ra điểm chung bằng cách ủng hộ các giới hạn phá thai mà hầu hết người Mỹ đồng ý, chẳng hạn như lệnh cấm dùng tiền của người đóng thuế để tài trợ cho việc phá thai, Harris và chính quyền Biden đã gây chia rẽ và thúc đẩy các chính sách ủng hộ phá thai cực đoan đến nỗi nhiều cử tri đảng Dân chủ phải lên tiếng phản đối.

Một cuộc thăm dò ý kiến của Marist năm 2022 cho thấy chỉ có 36% người Mỹ tin rằng việc phá thai là hợp pháp mà không có bất kỳ hạn chế nào. Ngoài ra, 73 phần trăm công khai lên tiếng phản đối việc sử dụng tiền thuế của người dân để tài trợ cho việc phá thai.

Một cuộc thăm dò quốc gia mới của OnMessage và Susan B. Anthony Pro-Life America cũng cho thấy 70% cử tri phản đối việc phá thai không có hạn chế. Trong khi ấy, 63% phản đối luật sẽ lật ngược gần như tất cả các lệnh cấm phá thai của tiểu bang, thậm chí cả giới hạn đối với việc phá thai sau thời hạn.

Harris thúc đẩy phá thai vào hệ thống Đại Học

Vấn tin của LifeNews trên Truth Social cho hay, trong một loạt các cuộc tiếp xúc gần đây để làm sống lại cao trào phá thai đã bị chững lại vì sự kiện Rose kiện

Wade bị lật ngược, Harris vừa mở hàng loạt cuộc gặp gỡ các nhà giáo dục trong hệ thống Đại Học Mỹ.

Sáng hôm Thứ Hai, 08-8, bà PTT da đen này đã có cuộc gặp gỡ các Hiệu Trưởng các trường Đại Học khắp nước Mỹ tại Nhà Trắng để thúc đẩy việc giết hại thai nhi trong khuôn viên Đại Học.

Theo tin của Inside Higher Ed, cũng hôm Thứ Hai, 08-8, Kamala Harris đã có cuộc gặp gỡ riêng tám Hiệu Trưởng để thảo luận về cách thúc đẩy phá thai trong khuôn viên trường. Theo quan điểm của Harris, việc này rất cần thiết khi Roe kiện Wade đã biến mất Theo cách nhìn thiên kiến và méo mó của họ, nữ sinh cần được phá thai để được khỏe mạnh và thành công (!?). Phải chăng vì lỗi suy diễn vơ vào thiếu cơ sở này mà hàng trăm nữ học giả và chuyên gia đã nói ngắn gọn với tòa án tối cao rằng họ không cần phải phá thai để thành công như đã đề cập trong một đoạn trước .

Hiển nhiên, Harris cùng một số khuôn mặt lãnh đạo giáo dục Mỹ này đang dẫn đầu vào một thời điểm bất thường vì nhiều lý do. Harris tuyên bố trước cuộc họp như sau:

“Chúng ta đang xây dựng tương lai của quốc gia chúng ta để đáp ứng những thách thức của thời điểm này. Nhưng chúng ta cũng đang làm điều đó trong bối cảnh Tòa án tối cao Hoa Kỳ ra quyết định về việc thực hiện quyền hiến định đã được công nhận từ người dân Hoa Kỳ, từ những người phụ nữ của Mỹ.”

Ted Mitchell, chủ tịch Hội đồng Giáo dục Hoa Kỳ, người cũng tham dự cuộc họp, nói với Inside Higher Ed rằng họ đã thảo luận về cách các trường cao đẳng có thể quảng bá “thông tin chính xác” về phá thai trong khuôn viên trường. Theo Mitchell,

... Để sinh viên, giảng viên và nhân viên biết những dịch vụ nào được cung cấp theo luật, những dịch vụ nào không và để có thể nhanh chóng nhận được thông tin tốt, đặc biệt là khi chúng tôi bắt đầu năm học .Không có đề cập đến việc cung cấp thông tin hoặc mở rộng hỗ trợ cho những học sinh chọn làm phụ huynh. Trọng tâm chỉ là quảng bá phá thai - một chương trình nghị sự thiên vị và không chỉ đơn giản là “thông tin.

Nhóm cũng thảo luận về việc một số trường y khoa có thể phải ngưng các chương trình đào tạo về phá thai và cư dân sinh viên y khoa có thể không được phá thai ở một số bang nhất định, báo cáo tiếp tục. Howard Gillman, hiệu trưởng Đại học California tại Irvine, cho biết họ cũng đưa ra những lo ngại về các luật lệ vì sự sống của tiểu bang cấm “trợ giúp và tiếp tay” cho việc phá thai.

Ted Mitchell cho biết thêm.

“Chúng tôi rất lo lắng về các biện pháp bảo vệ pháp lý hiện có đối với bệnh nhân ngoại bang của chúng tôi và đặc biệt là đối với những sinh viên ngoại bang sử dụng các cơ sở y tế sinh viên của chúng tôi...” .

Những người khác tham dự bao gồm Glenda Glover, chủ tịch Đại học

Bang Tennessee; Audrey Bilger, chủ tịch của Reed College; Roberta Cordano, chủ tịch Đại học Gallaudet; Wayne Frederick, chủ tịch Đại học Howard; Philip Hanlon, chủ tịch của Dartmouth College; và Félix Matos Rodriguez, hiệu trưởng Đại học Thành phố New York, theo báo cáo.

Nghĩ gì và làm gì để bảo vệ sự sống của thai nhi?

Trước đã tâm chống lại phán quyết của Tòa Án Tối Cao với chủ trương lấy đi sự sống trẻ sơ sinh gốc Tây Ban Nha phát xuất từ miệng lưỡi của nhân vật thứ hai tại Nhà Trắng, là công dân Mỹ chúng ta phải làm gì? Đây là câu hỏi không thể không đặt ra cho mọi người đang sinh sống trên đất nước này, dù là dân bản xứ hay các sắc dân da màu, gốc thiểu số, như người da đen, Mỹ Tây Cơ hay gốc Việt Nam chúng ta.

Tuyệt đại đa số người Việt Nam có một nét chung là gần như ai cũng có một tôn giáo. Nếu không thuộc Đạo Ông Bà hay Phật Giáo thì cũng là Công Giáo, Tin Lành, Cao Đài hay Phật Giáo Hòa Hảo. Vì thế mọi hành vi xúc phạm tới sự sống con người, nhất là đối với những thai nhi vô phương tự vệ, có thể nói chắc mà không sợ sai lầm là không một ai chấp nhận.

Vì thế bằng cách nào chúng ta có thể chấp nhận được lời kêu gọi sắc mùi máu của bà Kamala Harris “*chúng ta cần giết thêm trẻ sơ sinh gốc Tây Ban Nha*” (!!!)

Chỉ còn hơn hai tháng nữa là đến ngày bầu cử giữa nhiệm kỳ.

Là công dân của đất nước tự do Hoa Kỳ, chúng ta có một thứ vũ khí vô giá. Đó là lá phiếu.

Nó sẽ trở thành lá bùa hộ mạng cho tất cả những thai nhi vô tội nếu tất cả cử tri Việt Nam, triệu người như một, quyết tâm dồn lá phiếu của mình cho các ứng viên phò sinh trong cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ được ấn định và ngày 08-11 tới đây trên toàn nước Mỹ..

Miền nam California, Thứ Tư ngày 17-8-2022.

TPVũ

*Tiêu đề này được chuyển ngữ từ nguyên văn Anh ngữ trong bản tin Phò Sinh LifeNew.com hôm Thứ Hai 08-8-22 ghi lại nguyên văn lời tuyên bố của Phó Tổng Thống Kamala Harris

**** Trích trong chương XII “Gioan Phaolô II & Nỗ Lực Bảo Vệ Sự Sống Con Người “ trang 216 tác phẩm biên khảo “Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Vị Nhân Thời Đại “ của TPVũ do tử Sách Tiếng Quê Hương ấn hành năm 2005 và tái bản lần thứ nhất năm 2006:**

“*Ngay từ khi vừa được chọn làm người kế vị thánh Phêrô trông coi Hội Thánh, Giáo Chủ Gioan Phaolô II đã nhiệt thành cổ võ cho điều mà trong những bài giảng thuyết cũng như những tông thư, thông điệp ngài mệnh danh là nền “Văn Minh Sự Sống” Mục tiêu trước mắt là để chống trả lại nền “Văn Minh Sự Chết” phát sinh từ lối sống*

buông thả, sa đọa, hưởng thụ, thiên trọng về vật chất trong xã hội ngày nay. Trong các chuyến du hành mục vụ khắp nơi, nhất là trong những Ngày Giới Trẻ Thế Giới, Giáo Chủ Gioan Phaolô II không ngớt đề cao giá trị sự sống của con người, từ khi còn là một bào thai trong lòng mẹ cho đến lúc chết. Bằng những lời lẽ cứng rắn, ngài lên án những hành vi phá thai, trợ tử cũng như phong trào đồng tính luyến ái. Với tâm tình yêu thương của người cha giàu lòng nhân ái, ngài cũng khuyến khích những người trẻ tập sống một cuộc sống anh hùng, cao thượng, xa tránh những cám dỗ của nền văn hóa đồi trụy, chết chóc đang càng ngày càng tràn lan trong xã hội.

Cao điểm của những cuộc vận động phò sự sống của cổ Giáo Hoàng Gioan Phaolô II là những nỗ lực không mệt mỏi của ngài nhằm ngăn chặn những áp đặt của chính quyền Clinton trên nghị trình hội nghị về dân số ở thủ đô Ai Cập. Theo trình thuật của George Weigel, tác giả Witness To Hope, The Biography of Pope John Paul II (Chứng Nhân Hy Vọng, Tiểu Sử Giáo Hoàng Gioan Phaolô II)_ thì ngay sau ngày lễ nhận chức hôm 20-01-1993, tân tổng thống Hoa Kỳ Bill Clinton đã ký sắc lệnh cho phép tài trợ những khoản tiền lớn cho những dịch vụ phá thai. Bốn ngày sau, tờ L'Osservatore Romano, tiếng nói chính thức của Vatican đã đăng một bài xã luận quan trọng. Nội dung bài xã luận cực lực lên án hành vi của chính quyền Clinton là đã mở đường cho chiến dịch sát nhân, bạo động chống lại những hài nhi vô tội.”◆

Viết Từ Nước Đức



■ Phạm Hồng -Lam

Ngày 21.07.2022, hai tiếng đồng hồ sau buổi họp báo ban trưa thường lệ của Vatican, bỗng xuất hiện trên công thông tin của Toà Thánh bản Tuyên Bỏ nặc danh về Con Đường Công Nghị (CDCN) tại Đức với nội dung như sau:

Tuyên Bỏ Của Toà Thánh

Để duy trì sự tự do của dân Chúa và việc thực thi chức vụ giám mục, điều sau đây cần phải được làm rõ: „Con Đường Công Nghị“ ở Đức không có quyền buộc các giám mục và các tín hữu chấp nhận những hình thức lãnh đạo mới và những chiều hướng giáo huấn và đạo đức mới.

Có lẽ không được phép đưa vào trong các giáo phận những cơ cấu hoặc học thuyết chính thức mới trước khi có một thỏa thuận được thống nhất ở cấp Giáo Hội hoàn vũ; nếu không, điều này sẽ làm tổn thương sự hiệp thông và là một mối đe dọa cho sự hiệp nhất của Giáo Hội. Trong í nghĩa đó, lá thư của đức Thánh Cha gửi dân Chúa lễ hành tại Đức đã nhắc nhở: “Giáo Hội hoàn vũ sống trong và từ các giáo hội địa

Ông Nói Gà, Bà Nói Vịt

phương, cũng như các giáo hội địa phương sống và phát triển trong và từ Giáo Hội hoàn vũ; nếu tách khỏi Giáo Hội hoàn vũ, các giáo hội địa phương sẽ suy yếu, thoái hoá và chết. Do đó cần nên giữ sự hiệp thông sống động và hiệu quả với toàn thể thân mình Giáo Hội. “ Vì thế, mong rằng những đề nghị từ Con Đường Công Nghị của giáo hội địa phương Đức nên được đưa vào tiến trình công nghị chung mà Giáo Hội hoàn vũ hiện đang đang thực hiện, để góp phần tạo phong phú cho nhau và làm chứng cho sự hiệp nhất, qua đó thân thể Giáo Hội nói lên sự trung thành của mình đối với Chúa Kitô.//.

Truyền thông tại Đức phản ứng rầm rộ về bản Tuyên Bỏ. Có những tờ báo lớn đăng tin nơi trang nhất. Hai đài truyền hình chính của Đức (ARD, ZDF) cũng lên tin. Cảnh bảo thủ tỏ ra vui mừng. Cảnh muốn đổi mới bực mình. Giữa một vại hủ hê („một cú đá dò lái“!) và nhiều phát biểu nặng lời („cái đánh rắm của Vatican“!, *Süddeutsche Zeitung*), quan điểm của linh mục Stefan Kiechle, SJ sau đây được coi là dung hoà.

Linh mục Stefan Kiechle, SJ, trước đây là bề trên Tỉnh Dòng Đức, từ 2018 là chủ bút tờ báo „*Stimme der Zeit*“ (Tiếng Thời Đại) của dòng Tên tại Đức. Ông nhận định về bản Tuyên Bỏ: Bản văn không có tên người gửi, chẳng

ghi tên người nhận, chẳng có chữ kí. Nó chỉ nói lên những gì người ta đã biết từ lâu và những gì đã được công nhận về mặt pháp lí. Giọng văn có phần gay gắt, cảm đoán. Xét về hình thức, bản văn dưới mức trung bình (thiếu tầm), nội dung không có giá trị. Vậy mà không hiểu tại sao người ta lại ồn ào về nó như thế. Xem ra tác giả bản văn đã thành công với hậu í của mình. Thật ra chỉ có hại cho Giáo Hội (Xem kia, chúng chửi nhau...!), và nhất là có hại cho giáo tông Phan-sinh, vì kì cùng ra ngài là kẻ phải chịu trách nhiệm cho tất cả những rối loạn đó. Vì vậy, tốt nhất đừng nên quan tâm tới nó!

Nhưng hai vị đồng chủ tịch „CDCN“, giám mục Georg Bätzing, chủ tịch HĐGM Đức, và bà Stetter-Karp, chủ tịch Ủy Ban Trung Ương Những Người Công Giáo Tại Đức (ZdK), (ZdK là một thứ liên đoàn giáo dân công giáo tại Đức) thì không thể không quan tâm tới bản Tuyên Bỏ được, vì nó trực tiếp liên hệ tới trách nhiệm của họ. Và cả hai đã ra một Tuyên Bỏ không niêm với nội dung như sau:

Tuyên Bỏ Của Hai Chủ Tịch Của Con Đường Công Nghị Tại Đức

„Chúng tôi hoan nghênh việc Tòa Thánh một lần nữa nhấn mạnh những gì chúng tôi đã cam kết trong bản Nội Quy và bản Nội Lệ Làm Việc của chúng tôi trước khi

bắt đầu Con Đường Công Nghị (CĐCN) vào năm 2019:

‘Các nghị quyết của CĐCN tự chúng không có hiệu lực pháp lí. Chúng không ảnh hưởng gì lên quyền hạn của Hội Đồng Giám Mục và của các giám mục giáo phận trong việc ban hành các quy chuẩn pháp lí trong khuôn khổ thẩm quyền và trong việc thực thi vai trò giảng dạy của họ (Điều 11, câu 5, Nội Quy).

‘Các nghị quyết có liên quan tới thẩm quyền riêng của Giáo Hội hoàn vũ sẽ được trao cho Toà Thánh như là một í kiến đã được biểu quyết của CĐCN.’ (Điều 11 và 12, câu 2)

Chúng tôi sẽ không bao giờ mệt mỏi trong việc nhấn mạnh rằng, chẳng có một „con đường riêng của Đức“ nào cả nơi Giáo Hội ở Đức. Nhưng chúng tôi thấy có nhiệm vụ phải nói ra rõ ràng những gì mình thấy cần phải cải tổ. Ngay giờ đây chúng tôi đã cảm nhận, là những vấn nạn do chúng tôi nêu lên cũng là những vấn nạn của khắp nơi trên thế giới.

Chúng tôi cũng muốn nhắc lại, CĐCN là hệ quả từ cuộc nghiên cứu về *‘Lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên bởi các linh mục, phó tế và nam tu sĩ công giáo trong khu vực của Hội đồng Giám Mục Đức’* (nghiên cứu MHG), và chúng tôi biết ơn việc các giám mục và Ủy Ban Trung Ương Những Người Công Giáo Đức (ZdK) đã cùng nhau bước đi trên con đường này, cũng như biết ơn sự hỗ trợ và hợp tác tích cực của đoàn dân Chúa lũ hành tại đây.

Năm 2021 đức Thánh Cha Phan-sinh đã mở ra một tiến trình công nghị toàn cầu. Dự định của chúng tôi dĩ nhiên là sẽ đóng góp những kinh nghiệm và kết quả CĐCN của mình vào tiến trình công nghị chung đó - và Tuyên Bố của Toà Thánh này cũng khuyến khích chúng tôi làm điều này. Chúng tôi đã luôn nhấn mạnh rằng, chúng tôi muốn tích cực đóng góp vào tiến trình công nghị chung qua việc làm của mình. Bởi vì chúng tôi tin chắc, điều này sẽ tạo ‚phong phú cho cả đôi bên‘ (Tuyên Bố của Tòa thánh).

Trong bản Nội Quy và Nội Lệ Làm Việc của CĐCN chúng tôi có đề cập tới sự cần thiết của việc trao đổi với Toà Thánh và chúng tôi muốn có sự trao đổi đó. Sứ Thần Tòa Thánh tại Đức được mời làm quan sát viên thường trực tại CĐCN. Kể từ khi bắt đầu CĐCN, chủ tịch đoàn chúng tôi đã nỗ lực tìm cách liên lạc trực tiếp với các nhà chức trách ở Roma. Chúng tôi tin rằng, đây sẽ là nơi để làm rõ những khúc mắc. Rất tiếc, chủ tịch đoàn CĐCN cho tới nay vẫn chưa được Roma mời tới tiếp xúc. Chúng tôi lấy làm tiếc và khó chịu, vì cho tới nay vẫn không có được sự trao đổi trực tiếp (*). Theo sự hiểu biết của chúng tôi, cách thức làm việc của một Giáo Hội công nghị hoàn toàn không phải như thế! Cái cách thông đạt (mà Roma hiện) đang làm cũng tạo ngõ ngàng cho chúng tôi. Quả là một lối truyền thông chẳng tốt đẹp gì trong nội bộ Giáo Hội, khi phổ biến những tuyên bố chẳng ghi tên kẻ trách nhiệm nào cả.

Mối quan tâm của Toà Thánh trong bản Tuyên Bố này sẽ là đề tài thảo luận trong cuộc họp CĐCN tới đây. Với tư cách là những chủ

tịch của CĐCN chúng tôi một lần nữa nhấn mạnh, là chúng tôi mong muốn có được các cuộc trao đổi với càng nhiều cơ quan trong giáo triều Roma và càng sớm càng tốt.”

() Bộ Giáo Sĩ không chịu tiếp đón và thảo luận với các đại diện của CĐCN, vì trong phái đoàn này có giáo dân! Họ chỉ muốn nói chuyện với các giám mục mà thôi. Mà gặp riêng các giám mục bất cứ nước nào thì lúc nào mà Bộ không gặp được!*

Ngày 8 tới 10 tháng Chín này, CĐCN sẽ họp khoáng đại lần chót, sau ba năm làm việc. Nghị trình lần này khá nặng. Một lô các đề nghị và yêu cầu về những vấn đề thuộc nội bộ giáo hội địa phương lẫn những đề tài có liên quan tới huấn giáo của Giáo Hội hoàn vũ sẽ được đại hội đồng chung quyết. Về những gì liên quan tới giáo huấn chung có mấy điểm quan trọng: Yêu cầu đức Thánh Cha cho xét lại và mở rộng luật độc thân linh mục, trong đó có việc chấp thuận cho những viri probati (những người đàn ông đã có gia đình và xứng đáng) được lãnh chức linh mục. Yêu cầu này giáo hội Đức đã đưa ra qua một công nghị cách đây hơn nửa thế kỉ rồi! Yêu cầu đức Thánh Cha xét cho phụ nữ lãnh nhận chức phó tế; cho xét lại giáo huấn về đồng tính, đưa ra lối ứng xử thích hợp trước sự đa dạng về phái tính. Một số vấn đề khác, thuộc nội bộ giáo hội Đức, đã được biểu quyết trong hai lần khoáng đại trước rồi, chẳng hạn như quyết nghị yêu cầu cho giáo dân có tiếng nói trong việc tìm ứng viên và chọn giám mục dựa trên tinh thần các thoả ước giữa Vatican



Giám mục Georg Bätzing, chủ tịch HĐGM Đức, và bà Irme Stetter-Karp, chủ tịch ZdK, cho biết, họ „khó chịu“ trước lối thông tin của Tòa Thánh.

và các chính quyền Đức. (Muốn rõ thêm, yêu cầu đọc lại các bài viết của cùng tác giả trên các số ĐGD trước đây. Tất cả hồ sơ và nội dung luận bàn hay biểu quyết đều được CĐCN phổ biến rộng rãi bằng tiếng Đức và tiếng Anh. Tiếng Anh, xem <https://www.synodalerweg.de/english/documents>.)

Trên đây là những sự kiện đã và đang diễn ra. Sau đây là quan điểm của người viết:

Trong lá thư gửi cho „Dân Chúa lữ hành tại Đức“ năm 2019, khi dân này quyết định mở CĐCN, giáo tông Phan-sinh nhận định, „*một trong những cảm dỗ đầu tiên và lớn nhất trong lãnh vực Giáo Hội*“ là việc nghĩ rằng, „*các lời giải cho những vấn nạn hiện nay và tương lai chỉ có thể tìm được qua việc đổi mới các cơ cấu, các tổ chức và sự quản trị*“.

Một trong những chỉ trích mạnh mẽ nhất đối với CĐCB của Đức cũng tập trung vào điểm này: chỉ quan tâm tới những hình thức bên ngoài, chứ không giải quyết vấn nạn cốt lõi, đó là vấn đề đức tin,

đó là chuyện con người ngày nay không còn tin vào Thiên Chúa.

Vì không còn tin nên giáo sĩ, tu sĩ mới lạm dụng tình dục trẻ em tới mức độ như thế. Vì không còn tin nên người ta dễ dàng lạm dụng Thiên Chúa để biện hộ cho việc phân biệt phái tính, dân tộc, cho tội ác, cho việc chiến tranh, diệt chủng. Vì không còn tin nên người ta, nhất là các thế hệ trẻ, chẳng còn quan tâm tới các giáo huấn đức tin và đạo đức của Giáo Hội.

Có hai cách đặt vấn đề về căn bệnh không tin. Nó đến từ đâu? Đến từ chính Thiên Chúa: Thiên Chúa đã hết thiêng, sự hiện hữu của Người bị nghi ngờ hoặc không còn cần thiết nữa? Hay đến từ Giáo Hội: khi người chứng thiếu khả tín, thiếu tư cách, thì kẻ được làm chứng cũng chẳng đáng cậy.

Làm sao tái khám phá sự linh thiêng của Thiên Chúa; làm sao chứng minh cho con người ngày nay sự cần thiết của Người? Câu hỏi này hiện nay giáo hội Đức và cả Giáo Hội hoàn vũ chưa có giải đáp. Qua hiến pháp mới, Toà Thánh nâng Bộ Loan Báo Tin Mừng lên hàng quan trọng nhất cùng với nhiệm vụ phải tìm cho ra lời giải vì sao con người ngày nay không còn tin vào Thiên Chúa. Nghĩa là hãy còn lâu mới có câu trả lời thỏa đáng cho vấn nạn này, để từ đó dựng lại niềm tin cho Thiên Chúa. Không biết kết quả của Tiến Trình Công Nghị chung của Giáo Hội vào cuối năm 2023 liệu có giúp trả lời được phần nào cho câu hỏi hóc búa kia không.

Như vậy trước mắt chỉ có lối tiếp cận thứ hai: tái tạo lại tư cách của người làm chứng, nghĩa là tạo lại sự khả tín của Giáo Hội, để từ đó góp phần tái tạo sự đáng cậy cho Thiên Chúa.

Và giáo hội Đức, qua Con Đường Công Nghị, đã chọn đi theo con đường thứ hai này.◆

Phạm Hồng-Lam

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN SINH HOẠT ĐẶC BIỆT

Đến năm nay, 2022, Diễn Đàn Giáo Dân đã bước sang năm thứ 23. Lễ kỷ niệm 20 năm đã được dự trù vào tháng 5 năm 2020, nhưng bệnh dịch Covid-19 không cho phép thực hiện. Trong suốt thời gian bệnh dịch ở cao điểm, Diễn Đàn Giáo Dân vẫn có mặt để phục vụ độc giả dù vài lần phải ghép hai tháng báo thành một. Điều buồn là anh chị em ban biên tập và ban quản trị khó có thể gặp nhau, nhất là những người ở xa. Đến nay, đời sống đã trở lại gần bình thường nên sinh hoạt của tờ báo cũng phải trở lại bình thường. Điều bình thường trước tiên là anh chị em có trách nhiệm xa gần với tờ báo phải gặp lại nhau để cùng nhau đi tiếp con đường trước mặt.



Họp mặt sau 3 năm

Do đó, ngày Thứ Bảy 20-8-2022, cuộc hội ngộ đã được tổ chức tại Westminster, California, nơi Diễn Đàn Giáo Dân đặt trụ sở. Việc trước tiên là tạ ơn Chúa đã ban sự bình an cho tất cả anh chị em, đồng thời kiểm điểm về việc thay đổi nhân sự, tiếp theo là bữa tiệc tái ngộ.

Vào lúc 10 giờ 30 sáng, thánh

lễ tạ ơn đã được cử hành tại nhà nguyện Trung Tâm Công Giáo. Vị chủ tế là Đức Ông Nguyễn Đức Minh. Ngài đã đồng hành với Diễn Đàn Giáo Dân từ nhiều năm. Nay Ngài đã 95 tuổi thọ nhưng vẫn còn minh mẫn, khỏe mạnh, đi đứng bình thường, không cần gậy, không cần ai đỡ. Trong bài giảng, Đức Ông khuyên bảo phải

giữ đức bác ái, yêu người, giúp đỡ những người nghèo khó, cầu nguyện và giúp đỡ Giáo Hội quê hương đang gặp nhiều khó khăn, như âm mưu chia rẽ các chủ chăn, chia rẽ giữa giám mục với hàng linh mục (chắc Ngài muốn ám chỉ vụ Đức Cha Long tước quyền linh mục và treo chén Cha Nam).



Chương Trình Truyền Hình Tin Vui & Hy Vọng

Tin Vui & Hy Vọng là một chương trình truyền hình với nhiều nét đặc sắc và hữu ích. Chương trình nhằm mục đích loan báo Tin Mừng bằng ngôn ngữ của đại chúng ngay giữa những vấn đề của cuộc sống mỗi ngày. Tin Vui & Hy Vọng được gửi đến toàn thể quý vị khán thính giả thuộc mọi lứa tuổi và mọi niềm tin tôn giáo.

Chương trình gồm các tiết mục: hội luận về những tin tức hữu ích thực tế cho cuộc sống hàng ngày, hội luận về những chủ đề thiết thân như gia đình, tình yêu và hạnh phúc... và chia sẻ Tin Mừng. Chương trình có sự góp mặt của nhiều bạn trẻ, đem lại nét vui tươi và sống động.

Tin Vui & Hy Vọng được phát hình tại Miền Nam California trên Đài Saigon TV (KJLA 57.5) mỗi chiều Chủ Nhật lúc 4:00 pm giờ California (Pacific time).

Toàn quốc Hoa Kỳ, Canada và Mexico xin coi trên Galaxy. Trên toàn thế giới có thể coi trực tiếp trên mạng saigontivi.com (chọn live 24/7) vào lúc 4:00 pm mỗi Chúa Nhật giờ California. Xin theo dõi TVHV bất cứ lúc nào tại SAIGON TV 57.5 TIN VUI HY VONG.



VĂN PHÒNG LUẬT SƯ - LAW OFFICES

DAVID M. WARD

Attorney At Law

NHIỀU KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Chuyên về tai nạn xe cộ, sở làm và thương tổn cá nhân...



DAVID DUNG PHAM

Administrator

Tai Nạn: xe cộ, sở làm, nhà hàng, siêu thị, bất cẩn y tế...

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp.

Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

9842 Bolsa Ave. Ste. #203, Westminster, CA 92683

Bus tel: (714) 638-8161

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. E, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708

(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Sản Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÀY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



Đức Ông Nguyễn Đức Minh cử hành thánh lễ



Bữa cơm hội ngộ



Chủ nhiệm Nguyễn Văn Liêm trao quà kỷ niệm cho nguyên chủ bút Mặc Giao

Trước khi kết thúc thánh lễ, ông Nguyễn Văn Liêm, Chủ Nhiệm ĐĐGD, đã cảm ơn Đức Ông chủ tế, chào mừng anh chị em được hội ngộ sau 3 năm và nói về ý nghĩa cuộc tái ngộ. Ông nhắc lại mục tiêu của ĐĐGD là góp phần mở mang Nước Chúa, góp phần xây dựng xã hội và Giáo Hội, đặc biệt Giáo Hội và quê hương Việt Nam. Nhân dịp này, ông cũng nói tới việc thay đổi một số nhân sự trách nhiệm đã được thực hiện, như ông Nguyễn Văn Liêm đã thay thế BS Trần Văn Cảo trong vai trò chủ nhiệm, ông Nguyễn Khôi thay thế ông Mặc Giao trong nhiệm vụ chủ bút. Mọi sự đã diễn ra tốt đẹp, hài hòa. Những người thay thế trẻ hơn người cũ khoảng 10 tuổi. Như vậy có thể nói ĐĐGD đã được trẻ trung hóa và mong sẽ có nhiều người trẻ hơn tiếp tay để gìn giữ và hướng lái tờ báo đi vào con đường phục vụ hợp thời đại.

Ông Mặc Giao từ Canada đến cũng bày tỏ sự vui mừng được gặp lại anh chị em, nhất là thấy anh chị em được “toàn vẹn” sau nhiều đợt tấn công của “Cô Vi”. Ông cho biết ông rời trách nhiệm chủ bút sau 10 năm giữ chức vụ này, vì muốn có thời giờ thực hiện một số việc riêng trước khi quá già, đồng thời truyền đuốc cho những bạn trẻ hơn. Ông cho biết ông không rời bỏ ĐĐGD, chỉ xin được cất bớt một trách nhiệm. Ông chào mừng tân chủ bút Nguyễn Khôi và chúc tân chủ bút thành công, vui vẻ lãnh trách nhiệm mới.

Tân chủ bút Nguyễn Khôi được mời phát biểu. Ông cho biết ông đã nhìn thấy những khó khăn và vất vả khi nhận nhiệm vụ mới, nhưng cũng cố gắng tiếp tay những người đi trước để phục vụ Giáo Hội và xã hội. Ông mong mọi người cộng tác với ông để ông có thể hoàn thành trách nhiệm.

Sau thánh lễ, mọi người đến nhà hàng Ngọc Sương để dùng bữa cơm trưa thân mật. Lâu ngày anh chị em mới được tái hợp để hàn huyên và chén chú chén anh. Nhân dịp này, ông chủ nhiệm Nguyễn Văn Liêm cũng nhân danh ĐĐGD tặng quà kỷ niệm cho BS Trần Văn Cảo, nguyên chủ nhiệm và ông Mặc Giao, nguyên chủ bút.

Tạ ơn Chúa. Và xin chia sẻ niềm vui với các độc giả thân mến của Diễn Đàn Giáo Dân. ♦

Phóng Viên ĐĐGD

VĂN LÀ NGƯỜI

■ Phạm Minh-Tâm

Trước hết, xin được thưa, tựa của bài viết này không có hàm-ý giống như ông Buffon nói “Le style c’est l’homme même – Văn tức là người”. Chữ “Người” ở đây được viết hoa rất nghiêm-chính là để gọi Thiên Chúa hằng-hữu. Vậy ý chính là chỉ muốn chia sẻ chút cảm-nghĩ về chữ nghĩa, về văn-vẻ, về ngôn-từ và ngữ-nghĩa người ta dùng để chứng-tỏ mức-độ xác-tín nơi Đức Ki-tô, Đấng đã hứa ở cùng chúng ta mọi ngày, đồng-hành với chúng ta trên mọi ngã đường trần-thế và cùng ta đến đích-điểm thành-toàn là Thánh-giá ngất cao trên Núi Sọ.

Về chữ nghĩa

Chẳng là, ít lâu nay, trong Dân Chúa Việt-Nam từ trong nước ra hải-ngoại, cứ bàn ra tán vào mãi về hai chữ “hiệp hành” mới được các giám-mục Việt-Nam sử-dụng. Bàn tán vì lẽ chính là Đạo Chúa có mặt ở Việt-Nam đã mấy thế-kỷ nay rồi, lời lẽ và ý nghĩa tốt đẹp nào trong chữ nghĩa Việt-Nam cũng đã được dùng hết để diễn cả ý lẫn nghĩa từ Kinh Thánh, từ các huấn-giáo của Hội-thánh về thái-độ tin và sống-đạo bằng việc làm. Bao nhiêu lời hay ý đẹp đều đã được tận-dụng và tín-hữu cũng cứ đủng-đĩnh nhập tâm, thì dùng một cái, các “chúa chiên” lại sáng tạo chữ mới, đặt lại vấn-

đề đúng sai, khiến người ta vừa ngạc-nhiên, vừa tò-mò. Tuyệt-đại giáo-dân xưa nay vốn đơn-giản trong nề-nếp chắc-nịch, tin cha còn hơn tin kinh tin kính, hoang-mang “bàn-loạn” rằng chẳng nhẽ bao thế-kỷ nay, giáo-dân Việt-Nam đã được giảng giải bằng chữ nghĩa Việt-Nam còn lủng-củng vậy sao. Hoặc như bài viết của tác-giả I-nha-xi-ô Hồ Thông, sau khi dẫn người đọc lan-man qua các chặng đường “xuyên suốt từ Cựu Ước sang Tân Ước”, và đang nói về chữ “hiệp hành” là tiếng Việt, lại không lần về từ-nguyên của nó là gốc Việt Hán, mà đi dẫn-chứng từ gốc Ý-đại-lợi *synodalità*, gốc Hy-lạp *synodus* và Latin *synodus*, rồi kết-luận ... *Sau khi đã tìm hiểu những chứng liệu Kinh Thánh về “sự hiện diện của Thiên Chúa ở giữa dân Ngài” và “sự hiện diện của Thiên Chúa trong cuộc hành trình về Đất Hứa”, chúng ta có thể khẳng định rằng khái niệm: “Đồng Hành” mà chúng ta quen dùng cho đến nay chưa đủ để diễn tả mối quan hệ giữa Thiên Chúa và dân Ngài...*

Theo thiên nghĩ, bài viết với các “lý sự” thần-học kinh-viện như thế này nếu để trả cho các giáo-sĩ bậc thầy chuyên-trách về lịch-sử cứu-độ, về Kinh Thánh chẳng hạn thì chắc là thuộc bài rồi. Song

le, vấn đề chính là các người đề xuất chữ mới là chỉ muốn Dân Chúa Việt-Nam hiểu ra lý-lẽ việc thay từ cách xưa nói *đồng hành* chưa đúng lắm nên nay đổi lại *hiệp hành* cho đúng hơn thôi. Tuy nhiên, đặt lại vấn-đề đúng sai như cách nói của câu văn trên đã chưa đủ sức thuyết-phục lại còn làm cho người đọc thêm cách suy nghĩ ngoắt-ngoéo. Đó là Giáo-hội Công-giáo Việt-Nam đã trải mấy trăm năm hình-thành, tồn-tại và phát-triển, mà té ra nhận-thức về hướng đến của ơn cứu-độ chỉ lơ-mơ như vậy, để đến bây giờ mới vỡ lẽ là chưa đạt đúng mức-độ cần có. Mà có vậy mới chứng thực là Chúa vẫn giữ lời, vẫn ở với con dân Việt-Nam của Người từ khi những giọt máu của những vị thừa-sai tử-đạo đầu tiên thấm vào miền đất này, dù những người chần dốt họ bây giờ mới cạn dòng suy-tư... Lại cũng có người đã chia-sẻ, cùng đi, cùng bước như cách nói “đồng hành” dễ hiểu hơn, đổi sang hiệp hành chưa chắc người thường đã hiểu, muốn tra tự-điển cho rõ nghĩa thì không đâu có, vì là chữ mới của các người lãnh-đạo tâm-linh sáng-tạo mà lại không luận theo chữ nghĩa Việt-Nam nên khó phân tích sao cho rộng đường dư-luận, cho ổn cả đôi đường.

Chữ nghĩa “hiệp hành”

Rất khó định-nghĩa về hai chữ ghép chung này khi không có trong tự-điển. Đành rằng chế chữ rồi ghép nghĩa theo ý muốn dùng cũng được thôi, nhưng khi dùng trong ý nghĩa giáo-lý của một tôn-giáo thì tưởng cũng nên có nền tảng ngữ-học, như khi các ngài đem chiết-tự ra từ các gốc Hy-lạp, La-tinh...chẳng hạn

Tưởng cũng cần lưu-ý một chút là tuyệt-đại đa-số từ ngữ trong văn-chương học-thuật, tư-tưởng Việt-Nam đều có là gốc Hán-tự chứ không phải chữ Tàu. Xin thưa tóm gọn như sau:

Nước Tàu cũng là một dạng hợp-chủng-quốc với rất nhiều sắc-tộc, trong đó có năm chủng-tộc chính là Hán, Hồi, Mông, Tạng, Mãn. Bộ-tộc Hán văn-minh hơn hết vì có chữ viết (văn-tự), chiếm thế mạnh và chinh-phục các bộ-tộc khác để làm chủ lục-địa Trung-hoa qua rất nhiều triều-đại. Hán-tự được hệ-thống hoá và phát-triển mạnh từ thời nhà Hán. Trung-hoa, Nhật-bản, Cao-ly và Việt-Nam là bốn nước “Văn-tự đồng-văn” vì cùng dùng chung chữ Hán, cùng phải học cách viết như nhau, cho nên gọi chữ Tàu là sai. Cũng còn gọi là chữ Nho vì Nho-giáo dùng chữ viết này để viết sách và truyền-bá Khổng-học. Việt-Nam mình để mất cái gốc này nên mới hay bàn loạn về chữ nghĩa. Hàng trăm nước Tây-phương cũng có văn-tự theo mẫu-tự Latin mà đâu có bị nô-lệ đế-quốc La-mã. Riêng Việt-Nam, thời xa-xưa dù vẫn theo tự-dạng gốc của chữ Hán nhưng lại phát-âm riêng và sau này phiên-tả bằng Quốc-ngữ để thành chữ Việt Hán và dùng các nét chữ Hán để tạo

cách viết riêng gọi là chữ “Nôm”, song chưa được nhiều để đủ dùng. Chuyện chữ nghĩa “hiệp hành” lán-cán là ở đây. Nếu “hiệp hành” là tiếng Việt Hán, thì bên chữ Hán, có rất nhiều trường-hợp đồng-âm dị-nghĩa vì mỗi chữ còn tùy vào tự dạng khi viết với phần kết-hợp một trong 214 chữ gọi là “bộ” để tạo nghĩa khác nhau cho mỗi chữ. Cho nên, không phải chỉ một chữ HIỆP hay chữ HÀNH viết theo mẫu tự La-tinh mà dẫn ra nghĩa được, mà phải là “hiệp” và “hành” viết với bộ nào mới đúng nghĩa muốn diễn-tả.

Xin dẫn dăm ba nguồn chữ nghĩa của Việt-ngữ

1. Hán Việt tự-điển của Đào Duy Anh

Có chữ “hiệp” tuy cùng âm “hiệp” nhưng tùy theo cách viết mà mang nghĩa khác nhau và ghép với chữ khác thành chữ kép song không có chữ ghép đứng trước chữ “hành” để thành “hiệp hành” mà chỉ ở phía sau như chữ “hành hiệp”. Thành vậy, không biết khi các đấng dùng chữ hiệp-hành thì chữ “hiệp” này viết như thế nào, nghĩa ra sao. Còn chữ “hành” cũng vậy, “hành” là “làm” như hành-động, hành-vi hay hành là đi như đồng-hành; hay tính cả vừa làm vừa đi?

1. Hán Việt Tự-điển của Thiều Chửu

Có 11 chữ “hiệp” viết với các bộ khác nhau như bộ khuyến, nhân, thập, khẩu, thủ, mộc, thủy, phụ và chỉ có một chữ được chú thích là còn âm khác là “hợp” cũng ghép với bộ “khẩu” mang nghĩa là cùng hay kết hợp lại...kiểu đồng tâm hợp lực. Chữ “hành” cũng viết với các bộ mộc, ngọc, thảo...thành các nghĩa khác nhau

2. Tự-điển chữ Nôm trích-dẫn do Viện Việt Học ấn hành năm 2009 tại

Hoa-kỳ. Vì chữ “nôm” là hình-thức dùng tự-dạng chữ Hán rồi thêm bớt một số nét khác vào để đọc thành âm và nghĩa Việt-Nam, cho nên chưa đủ chữ để dùng như Quốc-ngữ sau này. Vì vậy, một nhóm soạn-giả gồm các ông Nguyễn Hữu Vinh, Đặng Thế Kiệt, Nguyễn Doãn Vượng, Lê Văn Đặng, Nguyễn Văn Sâm, Nguyễn Ngọc Bích, Trần Uyên Thi đã soạn cuốn này, mục-đích để xác-nhận những chữ nôm nào đã được chính-thức sử-dụng. Cụ thể về nghĩa chữ “hiệp” đã dẫn-chứng trong cách nói “*cho hay lịch số, trời hiệp theo người*” hoặc *thương thay vợ chồng ngẫu đợi tiết, hết một năm mới hiệp một lần...*

3. Đại-nam Quốc-âm Quốc-âm tự-vị của Huỳnh Tịnh Của chỉ giải nghĩa

“hiệp” là nhập làm một, là chung cùng. Còn “hành” là đi

4. Tự-điển chữ Nôm của Nguyễn Quang Xỹ và Vũ Văn Kính đã nêu cách

dùng chữ “hiệp” trong cách ghép chung thành các chữ hiệp-lực, hiệp-đồng, hiệp-hội mà không có “hiệp hành”...Còn chữ “hành” là dùng trong chữ ghép hành-trình, du-hành, củ hành...

5. Việt-Nam Tự-diễn của Lê Văn Đức và Lê Ngọc Trụ nêu ra 66 chữ “hiệp” hay “hợp” đều mang nghĩa là ráp lại, chung cùng với nhau... Còn chữ “hành” lại còn thêm nghĩa xấu là đây ải, làm khổ... như hành hạ, hành tội, hành thân hoại thể...

Chung-chung chữ nghĩa Việt-Nam xét theo cả hai nguồn gốc Hán và Nôm thì là như thế. Cho nên nghĩa và lý của hai chữ “hiệp hành” xem ra vẫn chưa được trong sáng một bề; vẫn lẩn-cẩn khi áp-dụng vào thực-tế, phải chăng vì không có nguyên ngữ rõ-ràng. Nếu lấy việc làm để giải-thích chữ nghĩa thì giải bóng đá hiệp hành của Tổng-giáo-phận Hà-nội là sao và trên trang mạng của Giáo-phận Kon-tum còn nói đến hiệp hành trong tương-quan với tôn-giáo bạn và chính-quyền. Lại nếu theo một giáo-sĩ kết-luận thì đồng-hành chỉ là chung bước chung đường, còn hiệp hành mới là nên một lòng một dạ với nhau. Chung bước chung đường là đồng-hành thì còn có ngữ nghĩa hợp lý, còn một lòng một dạ với nhau thì xem ra quá cưỡng từ đoạt lý vì hai chữ lòng và dạ có dây mơ rễ má gì với chữ hiệp và hành đâu. Vậy mà vẫn cứ “ép duyên” văn-tự và nhân-nha tán-tự như một người bạn xứ Huế gọi đây là “phách tấu”.

Sở dĩ người viết mất công mở các tự-diễn ra chỉ là để chia sẻ với những ai vẫn đang “bức xúc” về cung-cách “giáo-sĩ trị” của các “đấng làm thầy”, vì trong một đất nước người dân nào cũng tự-hào là có văn-hiến, văn-tự và văn-hoá mà tự tác chữ nghĩa rồi cứ giống như Phi-la-tô với câu nói còn hơn Lénin chỉ tay... *Ce que j'ai écrit, je l'ai écrit... Ta đã viết gì thì cứ để như vậy...*

Nhưng thôi, muốn hiệp-hành thì cứ “hiệp hành” đi, bởi vì kinh-nghiệm mấy chục năm qua, Dân Chúa Việt-Nam đã quay vòng vì các chữ dùng rồi, thêm một chữ nữa nghe cũng vui. Thì bất quá cũng giống như *đổi thoai, không đổi đầu; đồng cảm không đồng thuận...* chẳng hạn.

Nhớ lại, vụ Thánh-giá ở Đồng Chiêm ngày 06-1-2010 vang ra khắp thế-giới như một biến-cổ quan-trọng vì xúc-phạm đến một biểu-tượng của khối Ki-tô giáo hoàn-vũ, song lại được một giám-mục trả lời trên trang mạng của Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam (WHD) rằng đó chỉ là vụ việc ở địa-phương. Và các đấng các bậc, cụ-thể là giám-mục, linh-mục, giáo-sĩ, tu sĩ đứng-dung đứng nhìn... trong đó có các dòng Mến Thánh-giá... Thế thì hiệp-hành ở đâu?

Có một sự thật không thể tránh né hay chối cãi được là càng ngày càng thêm đông số những tín-hữu nhận ra rằng phần lớn cá-nhân các mục tử của mình thực sự có quá nhiều “vấn-đề”. Mà toàn là các vấn-đề “nổi cộm” phản đức tin, phản sứ-vụ, khởi đi từ não-trạng giáo-sĩ trị. Cứ mặc nhiên ung-dung tự-tại trên ngai tòa và hiệp-hành theo cơ-chế “xin-cho”, rồi làm ngơ trước cảnh đói khổ của dân nghèo và làm thinh trước những bất-công của anh em mình đang gánh chịu.

Nhớ lại vào Mùa Chay năm 2000, Đức Thánh Cha Gio-an

Phao-lô Đệ Nhị đã chính-thức thay mặt cho tất cả khối tín-hữu Công-giáo - chữ tín-hữu ở đây phải hiểu là bao gồm hết cả Giáo-hội Công-giáo, không loại trừ giáo-sĩ, linh-mục và tu-sĩ trên khắp hoàn-cầu - sám-hối trước Thiên Chúa và xin lỗi về một số điều thiếu sót trong quá-khứ đối với anh em trong cộng-đồng nhân-loại và đặc-biệt là những người anh em Do-thái trong cuộc Thê-chiến Thứ Hai khi Giáo-hội đã không lên tiếng trước hành-động sát-hại diệt-chủng của Đức-quốc-xã. Rồi mới vào ngày 24-7-2022 vừa qua, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã thực-hiện chuyến Tông-du đến Canada để nói lời xin lỗi với thổ-dân ở đây về sự việc cách đây một thế-kỷ, các tổ-chức Công-giáo đã điều-hành phần lớn hệ-thống trường học do chính-phủ tài-trợ với mục-đích muốn xoá bỏ bản-sắc của thổ-dân bằng bạo-lực. Đó là tác-động từ tâm-linh một người đã chọn cùng Đức Ki-tô đồng-hành trên con đường cứu-độ mà không cần lý-luận hay chọn chữ chọn lời.

Kết lại, trước khi nói tiếp, nói nhiều để bảo-vệ được lý-lẽ về ý-nghĩa của những chữ đồng-hành, hiệp-hành hay gì-gì khác, thiết-tưởng mọi thành-phần Dân Chúa trong Giáo-hội Việt-Nam, nhất là các đấng bậc đang giữ sứ-mạng chẵn dất, các giáo-sĩ, tu-sĩ nên tự xét mình xem đã từng, đang hay có thể cùng khảng-khái trả lời ngay câu Chúa hỏiTa đói rong những người anh em hèn mọn nhất, các người đã cho ta ăn chưa? ♦



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ Trần Việt Cường

LTS.- Mục "Tin Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiêno Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách. Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

LUẬT YÊU THƯƠNG VÀ SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI

Luca 10:25-29

Và này có người thông luật kia đứng lên hỏi Đức Giêsu để thử Người rằng: "Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được sự sống đời đời làm gia nghiệp?"

Người đáp: "Trong Luật đã viết gì? Ông đọc thế nào?"

Ông ấy thưa: "Người hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn người và yêu người thân cận như chính mình".

Đức Giêsu bảo ông ta: "Ông trả lời đúng lắm. Cứ làm như vậy và ông sẽ được sống".

Nhưng ông ấy muốn chứng tỏ là mình có lý do khi đặt câu hỏi, nên mới thưa cùng Đức Giêsu rằng: "Nhưng ai là người thân cận của tôi?"

Người thông luật hỏi Chúa Giêsu phải làm gì để được sự sống đời đời.

Đây có lẽ cũng là câu hỏi ngàn đời của nhân loại và cũng là câu hỏi trong tâm hồn của mỗi người chúng ta. Con người luôn đặt câu hỏi về màu nhiệm của đời người, về bí ẩn của sự chết và của một thực tại bên kia bờ sinh tử. Và mong ước một cuộc sống không phai tàn là mong ước rất thâm sâu trong tâm hồn con người.

Nhưng Chúa Giêsu theo tường thuật của Luca đã không trực tiếp trả lời câu hỏi làm gì để được sống đời đời, mà lại hỏi ngược

lại người thông luật là ông đã đọc thấy gì trong Lê Luật. Người thông luật đã trả lời đúng khi đưa ra hai luật điều Mến Chúa và Yêu Người.

Cũng trong câu chuyện về cuộc đối thoại giữa người thông luật và Chúa Giêsu, nhưng theo một tường thuật khác (theo Thánh Mác-Cô Mc 12:28-31) thì câu hỏi mà người thông luật đặt ra cho Chúa Giêsu là: điều răn nào trọng nhất. Và lần này chính Chúa Giêsu đã trả lời: *Người hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn người*

và yêu người thân cận như chính mình".

Như vậy là có sự liên hệ giữa điều răn trọng nhất và sự sống đời đời, vì hai vấn nạn này đều hướng về một câu trả lời duy nhất: Mến Chúa và Yêu Người. Chính Chúa Giêsu xác nhận điều này Ngài nói với nhà thông luật là cứ giữ giới luật yêu thương là sẽ được sống đời đời.

Thế nhưng sự sống đời đời là gì? Có phải chỉ là thuật trường sinh bất tử như trong huyền thoại. Điều mà các vua chúa đời xưa đã hoài công tìm kiếm? Nếu chỉ là sống không bao giờ chết thì có

thật sự đáng mong ước hay không. Vì đã có nhiều người vì không chịu nổi ngay cả cuộc sống ngắn hạn trên dương thế, mà phải tìm cách tự kết liễu đời mình!

Giới luật yêu thương hay điều răn trọng nhất không những chỉ là điều kiện để được sự sống đời đời mà còn diễn tả chính bản chất của sự sống đời đời. Ta có thể suy niệm sự sống đời đời chính là: *Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn*. Sự sống đời đời là sự thể hiện viên mãn tràn đầy cuộc sống kết hợp trọn vẹn với Thiên Chúa. Tình yêu trong sự sống đời đời là tình yêu tròn đầy và trọn vẹn. Và sự sống trong tình yêu kết hợp trọn vẹn với Thiên Chúa là sự sống trong vô cùng diễm phúc. Hoàn toàn diễm phúc đến muôn đời vì được tham dự vào sự sống trong Ba Ngôi Thiên Chúa. Thiên Chúa không phải là một Thiên chúa đơn độc nhưng là Ba Ngôi trong một bản thể duy nhất. *Bản chất của Thiên Chúa là một tương quan tình yêu.*

Thật ra “*Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết sức lực, và hết trí khôn*” là một đích điểm mà con người không bao thể thể hiện được trọn vẹn ở đời này mà chỉ có thể hiện hữu trong cuộc sống muôn đời. Bao lâu ta còn sống trong thân xác thì phải coi đó là một lý tưởng mời gọi ta mỗi ngày tiến gần tình yêu hơn. Và tình yêu chính là cùng đích và ý nghĩa của đời người.

Sự sống đời đời hoàn toàn tùy thuộc vào sự thi hành đức mến, và cả niềm tin Kitô Giáo cũng đặt nền trên tình yêu. Đặt nền trên tình yêu cũng đồng nghĩa là đặt nền trên chính Thiên Chúa, vì Ngài tự bản tính đã là Tình Yêu.

Đặc nét của tình yêu là không bao giờ tàn cõi nhưng mỗi ngày là một sự triển khai không ngừng nghỉ những chân trời mới lạ. Mỗi ngày sống là một cơ hội để khám phá những màu sắc, khía cạnh và ánh sáng mới của tình yêu, luôn trẻ trung và tươi mát. Chính vì vậy mà không thể nói niềm tin Kitô Giáo chỉ thích hợp nhất đối với những người đã trưởng thành hay đang ở lứa tuổi cao niên. Vì Thiên Chúa là chính Mùa Xuân Muôn Thuở nên niềm tin vào Ngài luôn mời gọi một tâm hồn trẻ trung, không khô cứng, nhưng luôn mềm mại dưới sự thúc đẩy của Thánh Thần, là hơi thở của tình yêu.

Ý niệm về tình yêu trong Kitô Giáo, ngay từ thời Cựu Ước đã luôn bao gồm hai khía cạnh là mến Chúa và yêu người như đã được ghi trong Đệ Nhị Luật và Lêvi. Trong Cựu Ước hai luật *Mến Chúa* và *Yêu Người* được viết trong hai bộ sách khác nhau, dường như chẳng quan gì tới nhau. Khi Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể, Ngài đã nối kết hai luật *Mến Chúa* và *Yêu Người* thành hai phương diện của một Luật Yêu Thương. Trong tường thuật của Tin Mừng Mátthêu (Mt 23:35-40), khi một chuyên viên lề luật, đại diện nhóm Pharisiêu đến hỏi Chúa Giêsu là điều răn nào trọng nhất. Sau khi đã trả lời *điều răn trọng nhất là yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn*, Chúa nói thêm là *điều răn thứ hai cũng giống như điều răn thứ nhất* là phải yêu người như yêu chính mình.

Luật điều Ái Nhân cũng giống như luật điều Mến Chúa! Mạc Khải tuyệt vời này quả thật không ai dám nghĩ tới. Nhưng chúa Giêsu đã xác nhận điều này một cách hết sức rõ ràng trong dụ ngôn Ngày Chung Thảm. Trong ngày đó Đức Vua ngự trên ngai nói với những người lành: *Sự gì các con làm cho một anh em bé mọn nhất của Ta là các con làm cho chính Ta!*

Luật Lêvi nói phải yêu người thân cận như chính mình. Nhưng người thân cận của tôi là ai?

Người thông luật đã hỏi câu hỏi quan trọng này: “*Nhưng ai là người thân cận của tôi?*” Và để trả lời cho câu hỏi này Chúa Giêsu đã để lại cho ta một dụ ngôn đẹp tuyệt vời về người Samarita nhân hậu.

Từ ngày Thiên Chúa thành người, con người đã được mang chiều kích linh thiêng, và luật yêu thương đã được mở rộng bao trùm toàn thể nhân loại. Từ nay luật yêu thương không chỉ còn dành riêng cho những người thân thuộc, những bạn bè ta quen biết. Không còn chỉ giới hạn cho những người cùng chủng tộc, tôn giáo hay chính kiến.

Từ nay ta được mời gọi nhìn tất cả những ai ta gặp trên đường đời với một nhãn quan mới của tình yêu. Để ta có thể nhận ra rằng: Đây là người thân cận của tôi, đây là người Thiên Chúa muốn tôi phải yêu thương nâng đỡ.

Vì điều gì tôi làm cho một người anh em bé nhỏ nhất là tôi đang làm cho chính Chúa.♦

Trần Việt Cường

TRUNG TÂM Y KHOA GIA ĐÌNH VÀ TỔNG QUÁT

Bác Sĩ NGUYỄN CHI VỸ, M.D.



10161 Bolsa Ave., Ste. 202C, Westminster, CA 92683

Tel: (714) 775-2222 & (714) 775-2582

- Cựu nội trú các bệnh viện, tốt nghiệp Đại Học y Khoa Sài Gòn.
- Tốt Nghiệp Đại Học Y Khoa Maastricht Limburg - The Notherlands, Hoà Lan.
- Post-Doctoral Residency Follow Đại Học Y Khoa Columbia, New York, USA.
- Hành nghề tại Việt Nam từ 1974, Tại California, USA từ 1990.

Chuyên Trị

BỆNH NỘI, NGOẠI KHOA NGƯỜI LỚN VÀ TRẺ EM

ĐẶC BIỆT:

- Đặc biệt tiểu đường, cao máu và các bệnh đau nhức
- Các loại bệnh ngoài da
- Chích ngừa cho trẻ em và người lớn
- Các bệnh về tóc, móng tay và chân. Bệnh phụ nữ
- Chứng hôi miệng. Xáo trộn về bộ máy tiêu hoá
- Quá mập hay quá ốm trở nên gọn gàng theo ý muốn
- Chích ngừa du lịch Á Châu

GIẢI PHẪU THẨM MỸ:

- Tiểu giải phẫu Mụn Ruồi, Mụn Cóc
- Sửa vết sẹo trở nên nhỏ. Cắt da qui đầu
- Xỏ và sửa lỗ đeo bông tai quá lớn hay bị rách
- Hợp tác chương trình Bông Sữa WIC
- Thử máu trước khi kết hôn
- Trị bất lực. Yếu sinh lý

**NHẬN
MEDICAL và
BẢO HIỂM**

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai - Thứ Sáu:

9:30 am - 5:30 am

Thứ Bảy:

9:30 am - 4:30 am

Chủ Nhật, Thứ Năm

Nghỉ

NHẬN LÀM BÁC SĨ GIA ĐÌNH

CHĂM SÓC SỨC KHỎE GIA ĐÌNH - TẬN TÂM CHỮA TRỊ



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



A Dong Supermarket với 5 cái nhất:

- 👍 **Giá hạ nhất,**
- 👍 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👍 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👍 **Sạch sẽ vệ sinh nhất,**
- 👍 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

BIẾT BAO GIỜ GẶP LẠI*



*Chưa cuối Hạ, mà sao trời trở lạnh,
Con gió buồn se sắt cõi lòng ta.
Gợi yêu thương, khi bóng ngả chiều tà.
Trong kỷ niệm, bao ngày xưa thân ái.*

*Người xưa cũ, biết bao giờ gặp lại?
Nhớ nụ cười rạng rỡ lúc đoàn viên.
Nhớ niềm vui trong ánh mắt bạn hiền.
Thương nhớ đó, giờ đây đành xa vắng.*

*Ta đứng đó, một mình trong tĩnh lặng
Trong lạnh lùng, mong lửa ấm yêu thương
Trong cô đơn, mới biết rõ đêm trường
Khi xa cách, tình yêu ngồi lửa nhớ.*

*Ta đứng ngắm, sao trời như vỡ lở
Hồn bay cao, xa tận cõi ngân hà
Bay lạc vào đêm vắng rộng bao la
Cho ta thấy tình yêu ôi cao quý.*

*Đêm trong vắt như giòng sông thanh thủy
Ánh sao trời lấp lánh tự muôn xa
Gợi hồn ta vượt thoát cõi ta bà
Để chiêm ngắm tình yêu trong vô lượng.*

*Dẫu đã biết đường đời là muôn hướng
Và cuộc đời, là huyền mộng sầu thương
Sao ta còn vẫn mãi bụi trần vương
Chưa giác ngộ tình yêu là miên viễn.*

*Xa vắng quá, dù chưa lần tiễn biệt
Giữa đêm trường, ngóng đợi một ngày mai
Đành gương vui trong xa cách miệt mài
Trong thương nhớ, biết bao giờ gặp lại? ♦*

TRẦN VIỆT CƯỜNG

*TƯỜNG NHỚ MÙA HÈ 2020, GIỮA
NHỮNG CHIA CÁCH DO CON ĐẠI DỊCH

Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh Và Trường Trung Học Võ Tánh Nha Trang.

Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh vừa mới qua đời vào lúc 2 giờ 39 phút chiều ngày 23 tháng 7 năm 2022 tại tư gia, thành phố Costa Mesa - California, hưởng thọ 92 tuổi. Người ta biết danh và hết lòng ngưỡng mộ, không chỉ vì ông là một nhà toán học tài ba, một khoa học gia không gian lỗi lạc, đã đóng góp nhiều công trình quý giá cho nhân loại, mà còn vì ông là một nhà văn dưới bút hiệu Toàn Phong với tác phẩm nổi tiếng *Đời Phi Công*, ra đời năm 1960, một năm sau nhận được giải thưởng văn chương toàn quốc, và được giới thiệu trên *Le Journal d' Extrême-Orient* của Pháp, khi ông đang là vị Tư Lệnh Không Quân trẻ tuổi nhất của QLVNCH (28 tuổi)

Một con người vĩ đại như vậy, với cá nhân và ngôi bút quá nhỏ bé của mình, tôi thực sự không thể (và cũng không dám) viết điều gì về ông, ngay cả với danh nghĩa là một đứa học trò nhỏ nhất. Bởi vì trên thực tế, tôi chưa và không bao giờ xứng đáng để được làm học trò của ông, mặc dù ông đã từng dạy ở ngôi trường trung học mà tôi có thời theo học, (nhưng khi tôi chuyển vào học từ lớp đệ Tam thì ông đã rời khỏi nơi này cả mấy năm trước đó) Điều duy nhất mà tôi có thể viết, đó là niềm hãnh diện, sự cảm kích và lòng biết

ơn về tình quý mến mà ông đã đặc biệt dành cho. Mặc dù ông khiêm nhường bảo đó là tình đồng ngũ và thầy trò.

Lần đầu tiên, cách nay hơn 15 năm, một hôm tôi rất bất ngờ và ngạc nhiên khi nhận được điện thư của ông gửi thăm, nói vài cảm nghĩ sau khi đọc một vài câu chuyện của tôi viết về đời quân ngũ, những năm tháng tù đầy và đặc biệt là những kỷ niệm về Nha Trang, cùng ngôi trường Võ Tánh mà tôi từng theo học trước kia. Ông cho biết những bài viết ấy đã gây cho ông nhiều cảm xúc, về một cuộc chiến mà ông không có mặt để cùng gánh vác sẻ chia trong những thời điểm tàn khốc và bất hạnh nhất, và một thành phố biển đẹp đẽ thơ mộng đã làm cho ông cảm thấy được an ủi, thú vị trong hơn một năm ông bị “đi đầy”, khi còn mang cấp bậc trung úy, và cũng ở đó ông rất vui với công việc dạy Toán cho học sinh lớp Đệ Nhị của một trường trung học, đã để lại trong ông nhiều kỷ niệm đáng nhớ.

Tôi xin phép được gọi ông bằng Thầy kể từ khi ấy.

Sau khi di chuyển từ San Jose (Bắc Cali) xuống Huntington Beach (Nam Cali), nhân dịp sinh nhật thứ 80 của Thầy, chị Phiến Đan, phu nhân của Thầy gọi tôi

đến chung vui, chúc mừng và hàn huyên cùng Thầy. Tôi thật sự cảm kích về sự gần gũi, lòng yêu thương, quý mến mà Thầy đã dành cho. Từ đó tôi thường lui tới viếng thăm và chuyện vãn với Thầy.

Có lần, chị Phiến Đan cho biết là nhà thường bị ăn trộm, và xảy ra vài điều không may khác. Chị tin vào Phong Thủy nên hỏi tôi có biết người nào giỏi về môn này không. Tôi nghĩ ngay đến nhà phong thủy nổi tiếng Quảng Đức Nguyễn Văn B., người bạn cùng lớp đa tài thời trung học ở Nha Trang, nhưng tôi ái ngại khi nghĩ Thầy là một nhà khoa học, nên bảo chị Phiến Đan dò hỏi ý kiến của Thầy. Không hiểu tin về Phong Thủy, chiều vợ, hay vì thương một thằng học trò Võ Tánh Nha Trang, mà Thầy theo lời chỉ dẫn của anh bạn tôi, tự tay phụ vợ sơn lại màu khác trên mấy bức tường nhà. Tôi hỏi, Thầy chỉ cười. Thấy Thầy cười là tôi vui rồi!

Một lần, đọc ở đâu đó thấy Thầy có ít phiền toái khi sinh hoạt trong Tập Thể Cựu Chiến Sĩ, tôi tha thiết khuyên Thầy nên nghỉ ngơi vì tuổi đã già và công hiến đã nhiều. Tôi cũng đề nghị chị Phiến Đan tìm cách nói thêm với Thầy, nhưng Thầy trầm ngâm rồi bảo:

-*Tướng Lê Minh Đảo* rủ tôi cùng vận động anh em, bây giờ *Tướng Đảo* đã rút ra, trong lúc đang khó khăn tôi bỏ anh em lại sao đành!

Ngày 20.3.2022, trong một buổi lễ rất trang trọng do Hội Giáo Chức VNCH, Hội Buổi & Chu Văn An, và Câu Lạc Bộ Hùng Sĩ Việt tại Nam Cali phối hợp tổ chức để vinh danh Giáo Sư Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh, tôi có dịp được nghe các vị giáo sư, một số cựu sĩ quan cao cấp Không quân, cùng một số bạn hữu của Thầy đã nói về những thành tích, về những vinh dự lớn lao mà ông đã nhận được tại Hoa Kỳ, và một số quốc gia khác, đặc biệt trên một bảng tuyên dương tại Viện Khoa Học Không Gian Liên Xô, tên của Thầy được đặt lên hàng đầu, trên cùng, trước những khoa học gia Không Gian Thế Giới khác..., đã làm tôi thêm hãnh diện khi nghĩ là đã từng có một người Việt nam như thế!

Vài hôm sau đó, tối ngày 24.3.2022, qua Giáo sư Trần Huy Bích, tôi nhận được lời mời của Thầy và chị Phiến Đan đến nhà dùng cơm tối. Tôi rất bất ngờ và cảm động khi thấy Thầy đã già yếu, sức khỏe không được tốt mấy mà vẫn còn nghĩ đến mình. Thầy đã dọn về ngôi nhà mới một tầng ở thành phố Costa Mesa từ mấy năm nay, vì ngôi nhà cũ, phòng ngủ nằm trên lầu nên không mấy thuận tiện cho Thầy. Ngôi nhà mới khá đẹp, rộng rãi nằm trong một khu yên tĩnh, với bàn tay khéo léo của chị Phiến Đan, nên các phòng ốc được trang trí rất trang nhã

hài hòa, khu vườn trồng nhiều loại hoa thơm mộng, hợp với sở thích của Thầy. Khách của buổi cơm gia đình hôm ấy, ngoài Giáo sư Bích và tôi, còn có vợ chồng Bác sĩ Nguyễn Ngọc Kỳ, học trò cũ Chu Văn An cũng là bác sĩ riêng của Thầy, cùng vợ chồng Nhạc sĩ Lê Văn Khoa. Hôm ấy Thầy rất vui. Chúng tôi nói chuyện thoải mái, về đủ mọi vấn đề. Thầy còn bảo chúng tôi cứ hỏi bất cứ điều gì muốn hỏi, Thầy sẽ trả lời. Chị Phiến Đan trở thành “ký giả”, ngồi ghi chép lại các câu hỏi của chúng tôi để nhắc cho Thầy. Biết bao nhiêu câu hỏi cho đủ về cuộc đời quá thành đạt và phong phú của Thầy. Có người hỏi về gia đình, thời tuổi thơ, đời phi công. Có người hỏi lúc làm Tư Lệnh Không Quân xảy ra vụ hai phi công Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử dội bom Dinh Độc Lập đúng lúc Thầy đang công tác ở Đài Loan, có bị TT Diệm khiển trách hay không. Thầy cũng giải thích trường hợp Thầy xin giải ngũ để sang Mỹ du học và được TT Diệm đồng tình, khuyến khích. Có người hỏi trong ba thiên chức: nhà văn, nhà giáo và nhà khoa học, vai trò nào để lại cho Thầy nhiều kỷ niệm đáng nhớ, hoặc Thầy ưa thích nhất. Thầy cười, bảo ở mỗi lãnh vực đều có những thích thú riêng, nên Thầy thích làm toán cộng thay vì trừ hay phải chia ra.



Bỗng tôi khựng lại khi có một vị nêu câu hỏi:

- Thầy đã trải qua nhiều công việc và sống ở nhiều nơi, vậy thời gian và nơi nào Thầy cảm thấy thích thú và đáng ghi nhớ nhất?

Thầy trả lời không do dự:

- Thời tôi ở Nha Trang và dạy ở trường Trung học Võ Tánh!

Vốn là một người Nha Trang và cũng là một cựu học sinh Võ Tánh, câu trả lời khá bất ngờ của Thầy dường như đã chạm vào trái tim tôi. Tôi lễ phép hỏi Thầy:

(xem tiếp trang 88)

Hành Trình Đức Tin

Đường vào đạo Chúa có vạn nẻo, muôn cách, muôn cảnh...

■ LTS.

Diễn Đàn Giáo Dân đã được GS. Nguyễn Đức Tuyên, tác giả sách HÀNH TRÌNH ĐỨC TIN cho trích đăng các bài trình thuật hành trình tìm vào Đạo Chúa của nhiều nhân vật thuộc nhiều thành trong xã hội. Đây là một cố gắng của Diễn Đàn nhằm giới thiệu một số những tấm gương sống trong muôn vàn các trường hợp tìm kiếm, tin và tiếp nhận Chúa Cứu Thế Giêsu làm gia nghiệp. Họ là đường giúp họ sớm đạt tới đích điểm, tiếp nhận ơn Tái Sinh.

Giáo sư Nguyễn Sa Trần Bích Lan, trong số báo Xuân Nhâm Dần này, sẽ mở đầu cho loạt bài Hành Trình Đức Tin, (Đường Vào Đạo Chúa.)

những chứng nhân Tin Mừng cho những ai đang trên hành trình tìm vào Đạo Chúa.

Diễn Đàn ước mong Quý Độc giả, nếu có ai muốn tìm hiểu hoặc chuẩn bị gia nhập Giáo Hội Công Giáo, xin chia sẻ với họ những bài viết này để những chứng nhân Đức Tin sẽ là người tiên phong, dẫn lối đưa

Người phụ trách: Văn Lâm

THIÊN CHÚA ĐÃ ĐẾN VỚI TÔI NHƯ THẾ NÀO ?

■ Tạ Phong Tần

Năm tôi học lớp 9, tình cờ có lần tôi mượn được một quyển sách dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt ở thư viện tỉnh Bạc Liêu và đọc nó với tất cả sự tò mò của tuổi trẻ.

Sách dày khoảng 300 trang, bìa mỏng màu xanh biển, ruột giấy rom vàng khè, chữ đen mờ mờ (giống như tất cả những sách in thời đó), tên sách là gì thì tôi đã quên bằng từ lâu, nhưng nội dung thì tôi nhớ, “ấn tượng” là đằng khác. Trong đó, tác giả (xin cứ cho là vậy, bởi lẽ sách dịch, nên nội dung tiếng Việt là của chính tác giả viết ra hay của người dịch thì còn phải xem lại) mô tả cuộc đời Chúa Yêsu bằng cách trích

dẫn từng đoạn, từng đoạn Thánh Kinh (sau này tôi mới biết đó là Tin Mừng) rồi diễn giải theo kiểu Yêsu là một kẻ lừa biếng, khôn vặt, lấu cá, hèn nhát, có chút khả năng về tâm lý quần chúng, dùng lời nói lừa bịp quần chúng để kiếm cơm, kiếm tiền. Tất nhiên, lúc đó tôi không biết gì về một người tên là Yêsu “tự xưng con Thiên Chúa” và một đứ nhỏ như tôi càng không đủ trình độ lý luận lẫn kiên thức để nhận biết sách viết đúng hay sai. Và tôi đã tin vào những điều trong sách này.

Cuối năm lớp 9, chương trình môn Văn, học sinh được học tác phẩm Bão Biển của Chu Văn. Tác phẩm lại dựng lên hình ảnh

các linh mục, tu sĩ là những người có tâm hồn dị dạng, lạnh lùng và thâm độc, còn giáo dân là những người nhà quê ít học rất dễ sai khiến “bảo sao nghe vậy”, mở miệng ra là cứ kêu lên câu “Giê-su-ma.”

Những người Công giáo ở quê tôi sống biệt lập, các sinh hoạt tôn giáo tách khỏi đời sống dân cư. Người không Công giáo khinh thường người Công giáo là không khoa học, mê tín, quái đản; còn người Công giáo khinh khỉnh với người không Công giáo là một lũ vô thần, không có linh hồn đáng tôn.

Có câu chuyện được kể truyền miệng như vậy: Đứa trẻ Công



giáo nói: “Chúa ở khắp mọi nơi”. Đứa không Công giáo hỏi vặn lại: “Chúa ở khắp mọi nơi. Vậy Chúa của mày có ở dưới gầm giường không?”. Vậy là nhẩy xổ vào đánh nhau chí chóe. Lũ trẻ con cứ vậy mà hằm hè nhau suốt.

“Vật chất là nguồn gốc của ý thức”, đứa trẻ nào đi học cũng được nhà trường nhồi nhét như thế cả. Suốt một thời gian dài, tôi đã cho rằng khoa học mới là thứ đáng tôn thờ.

Khoảng năm 1998-1999, đơn vị tôi nhận điều tra vụ án “Truyền đạo trái phép” do nhóm các đệ tử của bà Thanh Hải Vô Thượng Sư thực hiện. Lúc này, tôi đang công tác tại Cơ quan An Ninh Điều Tra Công an tỉnh Bạc Liêu. Có khoảng 7 người bị bắt giam, và chúng tôi có nhiệm vụ phải hỏi cung, ghi lời khai, lập hồ sơ đề nghị truy tố những người ấy ra Tòa. Trong thâm tâm tôi vẫn nghĩ rằng họ là những kẻ kém văn hóa, cuồng tín và bị người khác dụ dỗ trục lợi. Nhưng khi tiếp xúc, làm việc với họ, tôi bỗng nhận ra một điều: Trong khi các cán bộ điều tra bực tức, nóng nảy, gọi họ là “những kẻ cuồng tín ngoan cố” thì các bị can lại bình thản, an nhiên, vui vẻ vì có thể... hy sinh thân mình làm sáng danh đạo của họ.

Thời đó, “án tại hồ sơ” được coi là chuyện bình thường. Về mặt quản lý nhà nước, có thể coi như chúng tôi là người có quyền quyết định số phận của họ, chúng tôi đứng trên họ, án tù của họ bị tuyên dài hay ngắn phụ thuộc vào hồ sơ điều tra của chúng tôi. Tuy nhiên, họ không khúm núm, van xin chúng tôi như những kẻ phạm tội trộm cắp, cướp giật hay buôn bán phụ nữ... mà tôi đã từng làm việc. Tôi bỗng nhận ra một điều, tôi là kẻ chiến bại chứ không phải các bị can đang ngồi trước mặt tôi. Tôi cảm thấy mình thất bại thê thảm vì tôi không thể đem cái kiến thức khoa học lẫn pháp luật (mà

tôi vốn tự hào hơn hẳn nhiều đồng sự) thuyết phục họ chấp nhận rằng họ mê tín vớ vẩn. Tôi thua họ vì họ thản nhiên, tự hào, vui vẻ chấp nhận “cái công” chúng tôi trông vào cổ họ. Bởi đâu mà họ có được sức mạnh đó? Phải chăng là niềm tin mãnh liệt vào cái tôn giáo của họ?

Thời gian trôi đi, tôi chuyển ngành làm công tác quản lý du lịch thì chuyện vụ án Thanh Hải Vô Thượng Sư kia tôi cũng quên lãng. Nhưng cũng chính thời gian làm quản lý du lịch, phải tự học những tài liệu khoa học về di tích lịch sử, các cơ sở thờ tự đền chùa, miếu mạo, nhà thờ, văn hóa tín ngưỡng... để làm hướng dẫn viên chuyên dẫn các đoàn khách báo chí, cán bộ nơi khác đến tham quan thì tôi lại có dịp quay về tìm hiểu sâu hơn về thế giới tâm linh của con người.

Không biết từ bao giờ, các cơ quan nhà nước tỉnh tôi có tâm lý ngại ngại cánh báo chí, và các đoàn cán bộ ở trên xuống, nói chuyện với báo chí sợ họ “bắt giò” đưa lên báo. Sếp bực nhất cơ quan tôi (xin nói rõ ông này là một người tốt) nói rằng tôi có trình độ pháp luật lẫn chính trị, đi với cánh báo chí đỡ “nói hớ” nên không phải lo “cơ quan ta” bị “vạch áo trên báo”. Âu cũng là một chữ “duyên !”

Mấy năm sau, sự kiện giáo dân Hà Nội cầu nguyện suốt 9 tháng trời ở khu đất Tòa Khâm sứ làm cho những ai thờ ơ nhất cũng phải đặt câu hỏi: Những người cầu nguyện đó là ai? Cầu nguyện như thế nào? Cầu nguyện thì được cái gì và thiệt hại cái gì? Tại sao họ lại làm như vậy?...

Tự mình đặt câu hỏi, và tìm hiểu, tôi mới biết những giáo dân ấy không phải là các mục nhà quê mê tín, dễ bảo như được mô tả trong “Bão Biển”, có rất nhiều người tham gia là thành phần trung lưu, trí thức. Họ im lặng và đọc kinh, hát thánh ca ở khu đất mà trước đây chính là “nhà của Chúa”. Tham gia cầu nguyện, họ bị mất thời gian, mất việc làm, mất thu nhập, đau ốm khi thời tiết bất lợi, và bị đánh đập dã man... chớ không hề được... lãnh lương. Cả một đám đông chấp nhận thiệt hại vật chất chỉ để bảo vệ điều mà họ cho là đúng, là bảo vệ công lý, bảo vệ tài sản hợp pháp của Giáo Hội. Chỉ có niềm tin, tình yêu thương trong sáng không vụ lợi mới đủ sức giữ chân từng ấy con người kiên nhẫn đem thân thể phàm tục của mình thi gan cùng mưa nắng.

Một người bạn của tôi ở nước ngoài nói: “Trong chữ



nghĩa thánh hiền “đạo” tức là “đường”, bất kể là Thiên Chúa giáo hay Phật giáo, Hồi giáo. Con người ai cũng phải đi theo một con đường nào đó, người không có đạo cũng như không đi theo đường, tất đâm quàng vào bụi rậm”. Chân lý thực đơn giản, vậy mà phải mất đến mấy chục năm mới có người nói cho tôi nghe.

May mắn thay, sau đó Văn Phòng Luật Sư (VPLS) nơi tôi làm việc nhận bào chữa cho 8 giáo dân Thái Hà bị nhà cầm quyền Hà Nội truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Hủy hoại tài sản”. Cáo trạng buộc rằng các bị cáo đã “hành lễ trái phép”. Các bị cáo phản bác rằng họ chỉ “cầu nguyện” chứ không “hành lễ”. Lọc tìm trong toàn bộ các văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành tôi không tìm thấy văn bản nào có khái niệm “cầu nguyện” và “hành lễ,” hình như chính những người thảo ra văn bản pháp luật cũng không phân biệt được hai khái niệm này. Tất nhiên, muốn bác bỏ cáo buộc của Cáo trạng, tôi phải tìm hiểu sự khác nhau giữa “cầu nguyện” và “hành lễ”, ai có quyền “cầu nguyện” và ai có quyền “hành lễ.”

Trong đời, tôi đã vài lần đến nhà thờ với tư cách bàng quan, dạo chơi theo đuôi người khác, khi cần thiết tôi lại không nhớ ra địa chỉ của nhà thờ ấy ở chỗ nào. Để làm sáng tỏ vấn đề, nơi tôi nghĩ đến trước nhất là nhà thờ Kỳ Đồng, vì có lần tôi thấy thông tin trên mạng nhà thờ này tổ chức hiệp thông cầu nguyện với giáo xứ Thái Hà. Một buổi sáng, lên mạng tìm địa chỉ xong, tôi dắt xe máy ra, từ Gò Vấp chạy đi một cách mờ ớ, không biết đường Kỳ Đồng nằm ở hướng nào, cứ thế đi đại tới thôi. Thấy người ta đi thì tôi đi, thấy người ta đứng thì tôi đứng, thấy người ta quẹo thì tôi quẹo, trong bụng nghĩ: “Chạy lộn thì chạy lại, lo gì, ngồi xe chớ có phải đi bộ đâu mà sợ mệt”. Không ngờ chạy bon bon một hồi, tôi bỗng thấy lù lù trước mặt mình cái bảng tên đường Kỳ Đồng và tấm bảng to tướng Giáo Xứ Mẹ Hằng Cứu Giúp đập ngay vào mặt mình. Mừng quá, tôi bèn lủi ngay vào.

Sau vài lần tiếp xúc với các linh mục và được giảng giải tận tình, tôi thâm tiếc tại sao đến bây giờ tôi mới được biết những người này. Các linh mục, tu sĩ không có khả năng ban cho ai quyền lực, danh vọng, địa vị, tiền bạc... nhưng có thể rộng rãi ban phát cho những con người bất hạnh đang bị xã hội vô tình chà đạp những thứ mà có quyền lực, danh vọng, địa vị, tiền bạc cũng không thể mua được: Đó là tình thương và sự tôn trọng phẩm giá con người. Trong lúc cao hứng, tôi đã trình bày với quý Cha tôi muốn học giáo lý để theo Chúa Yêsu.

Ngày đầu tiên đi học giáo lý, sắp đến giờ học thì bỗng đổ trận mưa tối trời tối đất, làm tôi hết muốn đi học. Bệnh làm biếng nổi lên, nhưng đã lỡ nói là đi học rồi, mình là người lớn (chẳng những lớn mà còn hơi già nữa) nói không giữ lời thì kỳ lắm, ai còn coi mình ra gì, phải có “lý do chính đáng” để trốn học chớ. Tôi ra đứng ngoài sân ngược nhìn lên bầu trời u ám đang đổ nước xuống xối xả, chống nạnh hai quai nói to với lên: “Mưa gì mà vô duyên, bộ hông biết bữa nay bản tại hạ đi học giáo lý sao? Đúng 4 giờ kém 10 mà không nắng thì nghỉ học”, rồi vô nhà ngồi xem ti-vi tiếp. Không ngờ, đúng 4 giờ kém 10 thì trời quang mây tạnh, nắng chói chang. “Ý trời! Hồi nãy nói chơi vậy, bộ “ở trên” nghe được hay sao di? Sợ quá!” Bèn lếch thếch dắt xe ra đi học.

Có học rồi, tôi mới biết Tân Ước. Hóa ra ngoài phần Tin Mừng còn có phần Công Vụ Tông Đồ và những cuốn khác, mà theo ý tôi thì các phần sau quan trọng chẳng

Nam Thanh Services

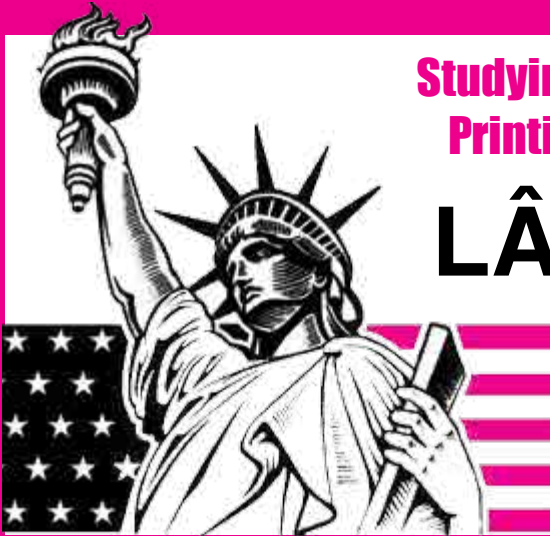


**Studying Oversea - Travel - Advertisement
Printing - Transportation - Employment**

LÂN M. NGUYỄN

(Larry M. Newman)

Chief of Executive Officer



Tel: (916) 426-3345 * (310) 634-7534**

Email: nlarry379@gmail.com * ln479605@gmail.com**

kém gì phần trước, thậm chí nhờ phần sau mà đánh bại được cái kiểu suy diễn bậy bạ, vợ vẫn như kiểu quyền sách dịch tôi đọc hồi nhỏ. Một người có hơn 20 năm bị nhồi nhét vào đầu tư tưởng “chủ nghĩa duy vật biện chứng” tôn sùng vật chất, quen với lập luận “Yêsu là kẻ lừa đảo” đâu dễ gì một sớm một chiều gột rửa được cái tư tưởng ấy. Ngay cả Chúa Yêsu mà có xuất hiện trước mặt, có thể tôi cũng giống như ông Tôma, coi Người như một kiểu David Copperfield (“ông vua” ảo thuật) mà thôi. Thánh Phaolô, chứ không phải ai khác, là người làm thay đổi và rúng động tâm hồn những kẻ cứng lòng không tin Chúa. Tôi “tâm phục khẩu phục” tin rằng Chúa Yêsu thật sáng suốt khi Người chọn ông Saolô (tức Phaolô) làm người truyền giáo

cho mình.

Trong nhà sách Đức Mẹ (nhà thờ Kỳ Đồng), tôi thấy có bức tượng Thánh Phaolô cao chừng 1 mét. Tôi rất thích bức tượng này. Tượng khắc họa hình ảnh một người đàn ông nước ngoài đứng tuổi, dáng người ốm, gò má hơi cao, tóc đen quăn thả dài xuống vai, nét mặt khắc khổ, mình mặc y phục kiểu cổ La Mã thường thấy trong phim. Điểm nổi bật ở bức tượng này (và khác hoàn toàn với tất cả những bức tượng Thánh khác) là tay trái Thánh Phaolô cầm một thanh gươm tuốt trần, mũi gươm chúc xuống chân; tay phải nâng cao ngang ngực quyển Kinh Thánh đang mở ra. Tượng các Thánh tay cầm quyển Kinh Thánh là bình thường, chỉ duy nhất mỗi một mình tượng thánh Phaolô là có kèm gươm thôi. Thanh gươm trong tay ông Pharisêu trẻ Saolô đã một thời, mỗi khi vung lên là con chiên của Chúa phải đầu rơi máu chảy, giờ đây nó đã chúc mũi xuống đất khi ông Saolô trở thành ông Phaolô dâng hiến cả đời cho mục đích vinh danh Thiên Chúa. Nhưng ông Phaolô vẫn giữ thanh gươm bên mình tượng trưng cho tinh thần mạnh mẽ, quyết liệt đấu tranh và hy sinh cho sự nghiệp rao giảng Tin Mừng.

Cảm ơn hồng ân Chúa Yêsu, bằng những phép lạ gần như tình cờ, và thông qua hình ảnh Thánh Phaolô, đã đến và dẫn dắt tôi đến bên Người. ♦



HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯƠNG BỬU DIỆP

Hội vô vị lợi số #3990043 TB. California, Hoa Kỳ
Văn Thư chứng nhận của Bộ Phong Thánh Roma ngày 24-4-2018

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: 714-852-3605

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯƠNG BỬU DIỆP. Hội đã được chính quyền tiểu bang California cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi số #3990043 và được Bộ Phong Thánh Roma ngày 24-4-2018.

- **Giờ mở cửa:** 6 ngày một tuần từ 10:00AM - 6:00PM, đóng cửa ngày Chúa Nhật.
- **Giờ Khẩn hàng tuần:** tối thứ Hai từ 5pm-6pm

Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Tôi xin yểm trợ cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

_____ \$50.00 \$100.00 \$200.00 \$500.00 \$1,000 _____

Chi phiếu xin đề: "Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp"
và gởi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tội Tố Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin yểm trợ cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

_____ \$50.00 \$100.00 \$200.00 \$500.00 \$1,000 _____

Chi phiếu xin đề: "Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp"
và gởi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843



■ Trần Nguyên Thao

Doanh Nghiệp Việt Nam than: KHÓ KHĂN “CẬN KÈ”, TÍN DỤNG “XA MUÔN DẠM”

trong nắng sớm”.

Hôm 11 tháng 8 Bộ Trưởng Kế Hoạch và Đầu Tư, Nguyễn Chí Dũng xác nhận, doanh nghiệp Việt Nam trên thực tế, còn yếu về phẩm chất và thiếu về số lượng có quy mô vừa và lớn. Trong năm 2021, cả nước có 54.960 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tăng 90,8% so với bình quân giai đoạn 2016-2020. Trong 7 tháng của năm 2022 đã có 94.575 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm 2021.

Nhìn vào phẩm chất, ông Dũng nói thẳng, doanh nghiệp Việt Nam còn theo đuổi mục tiêu kinh doanh chụp giật, thiếu tầm nhìn chiến lược dài hạn, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ đối với nhà nước, cộng đồng, xã hội còn hạn chế, nhất là về nghĩa vụ thuế, bảo vệ môi trường, chống gian lận thương mại. . . [1]

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) xác nhận, tỷ lệ tín dụng cho DN năm 2022 được giới hạn ở mức 14%. Tính đến ngày 30/6/2022, tín dụng toàn nền kinh tế đạt trên 11,42 triệu tỷ đồng, bằng 9,35%; đến cuối tháng 7 tín dụng chỉ nhích lên mức 9,42%. Như thế, trong tháng 7/2022 lượng tiền cho vay đã rất thấp. Tỷ lệ tín dụng cho 5 tháng còn lại trong năm chỉ có 4,58% tương đương 500 ngàn tỷ đồng. Nhiều ngân hàng đã hết “quota” tín dụng cho năm 2022.

Sự thể này được NHNN loan báo như lời cảnh giác cho giới Ngân Hàng và doanh nghiệp từ đây sẽ phải “ăn dè”, cố gắng xoay xở trong “quota” - còn gọi là “room” tín dụng ít ỏi; được ví như “miếng bánh” cuối cùng còn lại để “cầm hơi”.

Trong thực tế, không còn ngân hàng trung ương nào trên mặt đất này

*** Bẫy tháng qua Chương Trình Phục Hồi Kinh Tế hậu CoVid chỉ giải ngân được 34%**

*** Gần 95 ngàn Doanh Nghiệp phá sản trong 7 tháng đầu năm 2022.**

*** Không được vay tín dụng ưu đãi, 541.753 doanh nghiệp nhỏ kêu cứu.**

*** An toàn Ngân hàng báo động: Dữ liệu của 100.000 trương mục bị rao bán trên mạng.**

Doanh Nghiệp Vừa và Nhỏ (DNVVN) chiếm đa số và đóng góp rất lớn cho nền Kinh tế Việt Nam đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn thì “gần kề”, mà vốn vay ưu đãi lại “muôn trùng xa cách”. Bởi tỷ lệ tín dụng năm 2022 được Ngân Hàng Nhà Nước (NHNN) giới hạn ở mức 14%, thì chỉ còn lại có 4,58% cho 5 tháng còn lại. Cơ hội dành cho các Doanh Nghiệp đang chờ vượt “cửa ải” quan tham để “sờ tay” vào được gói tín dụng ưu đãi cũng mong manh như “hạt sương mai tan





vẫn áp dụng cơ chế “room tín dụng”, nặng tính “xin - cho” như Trung cộng và Việt cộng. [2] Vì vậy, giới chuyên ngành đề nghị NHNN ngưng việc giám sát Khối NHTM bằng “room” tín dụng như hiện nay, thay bằng áp dụng Hệ Số Tỷ Lệ An Toàn Vốn Capital adequacy ratio, viết tắt là **CAR**, giúp giám sát cả tài sản và vốn của NHTM. Phương pháp này mang tính bao trùm hơn và cũng theo thông lệ quốc tế. [3]

Theo bản lượng giá cuối năm 2021, thì Việt Nam có 541.753 DNNVV chiếm 96,7 % tổng số doanh nghiệp cả nước đang hoạt động trong nền kinh tế, với tổng số vốn đăng ký khoảng 130 tỷ Mỹ kim, chiếm khoảng 1/3 tổng số vốn đăng ký của các DN. Hàng năm, các DNNVV đóng góp khoảng 40% cho GDP, nộp ngân sách nhà nước 30%, đóng góp giá trị sản lượng công nghiệp 33%, giá trị hàng hóa xuất khẩu 30% và thu hút gần 60% lao động.

Đa phần trong số DNNVV không đủ điều kiện để hưởng tín dụng hỗ trợ lãi suất 2% trong Chương trình Phục Hồi Kinh Tế Xã Hội 347 ngàn tỷ đồng đã thông qua từ cuối tháng Giêng Năm 2022. [4]

Phía NHTM cũng có những khó khăn riêng. Nếu cấp tín dụng ưu đãi cho DNNVV, không có tài sản bảo đảm... thì rủi ro bị đẩy sang phía NHTM, nợ đang xấu sẽ xấu thêm. Tính đến cuối năm 2021, tỷ lệ nợ xấu, bao gồm cả nợ tiềm ẩn trong hệ thống NHTM đã lên tới 6,3%.

Theo quy định hiện hành DN phải đáp ứng đủ điều kiện khi vay vốn, không phải cứ khó khăn là được hỗ trợ. Nhiều doanh nghiệp cho rằng đây chính là điểm hạn chế của gói hỗ trợ. Khi các ngân hàng vẫn giữ chuẩn mực cho vay như hiện nay thì DNNVV không có tài sản bảo đảm sẽ không thể tiếp cận được tín dụng.

Mong mỗi từng ngày để được Chính Phủ tiếp sức sau đại dịch CoVid, nay chứng kiến thực trạng quá phũ phàng vì lúc trước CoVid, phần lớn DNNVV đóng thuế và giúp tăng trưởng đến 40% GDP. Khi lâm cơn hoạn nạn thì nhìn rõ cách thức phân bổ tín dụng ưu đãi do Chính Phủ đang làm như kiểu “ném phao” cho “người bơi khỏe”.

Chỉ có hai loại Doanh Nghiệp nằm trong danh mục dưới đây mới được hỗ trợ 2% lãi suất để thực hiện các dự án thuộc các ngành nghề được quy định:

(i) Hàng không, vận tải kho bãi, du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống, giáo dục và đào tạo, nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, công nghiệp chế biến, chế tạo, xuất bản phần mềm, lập trình máy vi tính và hoạt động liên quan, hoạt động dịch vụ thông tin; trong đó có hoạt động xây dựng phục vụ trực tiếp cho các ngành kinh tế nói trên nhưng không bao gồm hoạt động xây dựng cho mục đích kinh doanh bất động sản.

(ii) Các dự án xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, cải tạo chung cư cũ thuộc danh mục dự án được Bộ Xây Dựng quy định.

Cùng với giới chuyên ngành, DNNVV đề nghị NHNN chấp nhận cho các địa phương thành lập trở lại Quỹ Bảo Lành Tín Dụng (BLTD) cho DNNVV. Tổ chức này sẽ đứng ra bảo lãnh các doanh nghiệp thiếu điều kiện vay vốn nhưng cần tiền để phục hồi và phát triển. Ngân khoản của tổ chức này được hình thành từ ngân sách nhà nước của từng địa phương, với sự phối hợp của hiệp hội ngân hàng, hiệp hội doanh nghiệp.

Quỹ BLTD sẽ thẩm định phương án kinh doanh, khả năng phục hồi, đầu ra của doanh nghiệp, từ đó hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất. Định giá trang thiết bị của chính DN để dùng như tài sản thế chấp trong hồ sơ tín dụng.

Đề nghị này nếu được chấp nhận thì NHNN phải tăng “room tín dụng” và đưa ra tiêu chuẩn mới để giới NHTM theo đó mà xét từng trường hợp DNNVV xin vay vốn. Nhưng sự thật đã phơi bày trong lời minh xác công khai



của Thống Đốc Nguyễn thị Hồng hôm 11 tháng 8: “NHNN tiếp tục theo dõi diễn biến lạm phát để đạt những mục tiêu đề ra, sẽ rà soát, điều chỉnh nốt phần tăng trưởng tín dụng còn lại của 14%, tức là chỉ còn 4,58%”.

Ba tháng trước, trong phiên họp hôm 11 tháng 5 năm 2022 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, trong tư cách Chủ Tịch cơ chế đảng cử này, ông Vương đình Huệ minh xác: “*Theo tinh thần nghị quyết Quốc hội, đến năm 2023, nếu không giải ngân được sẽ trình Quốc hội chấm dứt chứ không có chuyên sau đó chuyển nguồn. Nó không đúng tính chất là gói kích thích kinh tế*”. [5]

Trong trường hợp DNNVV không tiếp cận được nguồn vốn qua tín dụng nơi NHTM thì buộc họ phải xoay sang mượn vốn nơi các công ty tài chính công nghệ Fintechs hay Ngân Hàng Số Digital Challenger Banks. Có lúc quá khó khăn nhiều công ty buôn bán vật liệu xây cất từng phải liêu vạy tín dụng đen để thanh toán các khoản cấp bách. (<https://vanhoimoi.org/?p=14782>). Thực tế này mà diễn ra ồ ạt, thì khối NHTM mất hàng trăm ngàn

khách hàng từ các DNNVV.

Theo số liệu của NHNN, số công ty Fintech tham gia cung ứng dịch vụ tài chính trên thị trường Việt Nam liên tục tăng: năm 2016 chỉ có 40; năm 2020 lên tới 150, đến tháng 8 năm nay, số lượng này lên đến 200 công ty. Fintechs hoạt động trên nhiều lĩnh vực tài chính như thanh toán, chuyển tiền, cho vay, tài chính cá nhân... Giá trị đầu tư có thời điểm lên đến hàng hàng trăm triệu Mỹ kim. Fintechs mang đến cho DNNVV nhiều cơ hội tín dụng và dịch vụ mới, nhưng với lãi suất cao hơn gói tín dụng ưu đãi của Nhà Nước.

Khối NHTM hẳn có suy yếu vì thiếu an toàn, do hôm 10 tháng 8, Truyền hình Quốc Hội Việt Nam dẫn nội dung báo cáo của Bộ Công an cho hay, “2/3 dân số Việt Nam, trên 68 triệu người đang bị chia sẻ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng với nhiều hình thức, mức độ khác nhau”. Trong đó còn có dữ liệu thông tin cá nhân từ 100,000 trương mục ngân hàng tại Việt Nam bao gồm họ tên, ngày sinh, số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, mã số thẻ ngân hàng, số dư tài khoản... đang bị rao bán với giá chỉ có 500 Mỹ kim. [6]

Đúng là “thể chế” đang trở thành rào cản lớn nhất cho nhiều lãnh vực phát triển Kinh Tế, nhưng số lượng trên 6000 công chức xin nghỉ việc gần đây cũng góp phần làm tri trệ thủ tục giải ngân: trong 7 tháng năm 2022 đã qua đi, mà tỷ lệ giải ngân thuộc Chương Trình Phục Hồi Kinh Tế hậu CoVid chỉ đạt hơn 34% kế hoạch trong năm. Vào lúc Việt Nam bị 4 loại dịch bệnh bùng phát (*) đe dọa sức khỏe người dân làm xói mòn nguồn nhân lực phục vụ sản xuất, thì trước đó lại có 10 ngàn Bác Sĩ và nhân viên điều trị đồng loạt xin nghỉ việc. . .

Nhiều thứ gộp lại đưa đến những thách thức mới khiến Chương Trình Phục Hồi Kinh Tế hậu CoVid 347 ngàn tỷ rất có thể trở thành “thứ kêu bản tật”. ♦

Trần nguyên Thao
(17 Aug)

Tham Khảo:

[1] http://vietnamfdi.vn/bay-thang-dau-nam-2022-94-575-doanh-nghiep-rut-lui-khoi-thi-truong-3_96720.html

[2] <https://baodautu.vn/ngan-hang-nha-nuoc-ra-thong-diep-ve-room-tin-dung-quyet-binh-on-ty-gia-d169739.html>

[3] <https://www.investopedia.com/terms/c/capitaladequacyratio.asp>

[4] Chương trình Phục Hồi Kinh Tế Xã Hội 347 ngàn tỷ đồng

[5] <https://plo.vn/thi-truong-trai-phieu-doanh-nghiep-qua-nong-vi-sao-post679602.html>

[6] <https://quochoitv.vn/du-lieu-ca-nhan-cua-68-trieu-nguoi-dang-troi-noi-tren-mang>

(*) Việt nam hiện bị 4 loại dịch bệnh: Đậu mùa khỉ, sốt xuất huyết, tay chân miệng và CoVid đang quay lại.

VỢ TÙ



Qua câu chuyện thấy họ quá thật thà, chân chất mà giờ lâm vào tình cảnh vô cùng khốn khó... Dắt nước của những hòn VONG PIU sao cứ ám vào dân tộc này mãi vậy há Trời! T.S Mac Văn Trang

The Catcher in the Rye xuất bản năm 1951, khi tôi chưa kịp mở mắt chào đời. Tuy hai phần ba thế kỷ đã qua, và tôi cũng sắp sửa từ giã cõi trần (tới nơi rồi) nhưng vẫn chưa bao giờ tìm đọc nguyên văn tác phẩm này của J.D Salinger cả.

*Lý do, giản dị, chỉ vì tôi đã đọc *Bắt Trẻ Đồng Xanh* (Thanh Hiền xb 1967) của Phùng Khánh tự lâu rồi. Dịch giả hẳn là phải thông thạo Anh ngữ lắm nên bản tiếng Việt vô cùng gãy gọn, trong sáng (và cũng rất tài hoa) khiến*

tôi sợ rằng đọc nguyên tác chưa chắc đã thích bằng. Nó hay đến độ mà nhà văn Võ Phiến cũng có một tạp luận cùng tên (“Bắt Trẻ Đồng Xanh”) vì ông đã mượn tựa từ bản dịch của ni sư Thích Nữ Trí Hải.

Bài viết này xuất hiện lần đầu trên tạp chí Bách Khoa – phát hành từ Sài Gòn, vào tháng 10 năm 1968 – và đến nay vẫn còn được đọc giả quan tâm, dù hơn nửa thế kỷ đã qua. Một trong những vấn đề được tác giả đề cập đến là số phận bi đát của những người phụ

nữ miền Nam, có chồng (và mất chồng) chỉ trong vài hôm – hoặc vài tuần – sau Hiệp Định Genève: “Cuộc chiến này xuất hiện ngay từ những cuộc liên hoan chia tay giữa kẻ ở người đi trong thời hạn 300 ngày tập kết, những cuộc liên hoan có hát có múa, có bánh trái tiệc tùng... Nó xuất hiện ngay từ những đám cưới vội vã sau ngày đình chiến, những đám cưới lăm lăm khi tổ chức tập thể, do trường cơ quan, trường đơn vị chủ tọa. Nạn nhân đầu tiên của cuộc chiến này không phải là những kẻ ngã gục

vào 1958, 1959, mà là những cô gái tức khắc biến thành góa bụa từ 1954.”

Sáu năm sau Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam được thành lập, vào hôm 20 tháng 12 năm 1960, tại huyện Châu Thành – tỉnh Tây Ninh. Tuy được “dụng” lên ở miền Nam nhưng phần lớn cán binh (và tử sĩ) lại là người miền Bắc, theo ghi nhận của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện :

Trại lính, trại tù, người đi không ngớt

Người về thừa thớt dăm ba

Trẻ con đói, xanh như tàu lá

Cày bừa phụ nữ đảm đang

Chôn thôn trang vắng bóng trai làng

Giấy báo tử rơi đầy mái rạ! (“Đất Này Chẳng Có Niềm Vui” – 1965)

Mười năm sau năm nữa (năm 1975) thì chiến tranh chấm dứt. Tuy hòa bình đến nhưng trại lính, trại tù, người (vẫn) đi không ngớt. Bọn trẻ thì đi thi hành nghĩa vụ quốc tế (giải phóng nước bạn Cambodia), còn lớp già (thuộc phe thua trận) thì đi ... học tập cải tạo.

Dù được bên thắng cuộc hứa hẹn là thời gian “thụ huấn” chỉ vài tuần thôi nhưng thực tế thì người về thừa thớt dăm ba, và không ít kẻ đã ra đi vĩnh viễn, để lại vô số những vành khăn tang trên đầu cô phụ (vào giữa thời bình) mà chả hề có một tờ thư hay mảnh giấy báo tử nào ráo trại.

Nếu còn sống sót, kẻ thất trận cuối cùng cũng đã rời trại tù vào những

năm đầu của thập niên 1990, sau gần 20 năm bị giam cầm. Hơn một phần tư thế kỷ đã qua. Từ nhân chính trị ở Việt Nam hiện nay đều thuộc vào lớp người mới, với tên gọi mới: tù nhân lương tâm – TNLT.

Hôm 22 tháng 6 năm 2021, VOA cho biết :

“Theo báo cáo mới được đưa ra của VNHR, ít nhất 46 người đã bị bắt giữ và truy tố tính đến ngày 31/5 vì vi phạm Bộ luật Hình sự 2015 sau khi ‘bày tỏ quan điểm chính trị của họ thông qua mạng xã hội’, một cáo buộc mà các nhà chức trách gọi là ‘chống phá nhà nước’. Nhóm nhân quyền ở California cho biết rằng những người khác bị bắt trong năm qua bao gồm các nhà hoạt động chính trị, nhà báo độc lập và những người khiếu kiện về quyền đất đai.”

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, bình bút Nguyễn Văn Lung (Tạp Chí Luật Khoa) cập nhật thêm vài ba dữ kiện :

“Trong nửa đầu năm 2022, đã có 16 người bị bắt liên quan đến những vấn đề như quyền tự do ngôn luận, quyền tự do báo chí hay quyền tự do hoạt động hội nhóm... Con số bị bắt đó tương đương với các năm trước, khi mà cả năm 2021 và 2020 đều có 39 người bị bắt vì những vấn đề nhân quyền. Hiện tượng này có thể gọi là ‘đàn áp một cách ổn định’. Những con số đáng buồn cho thấy không có tiến triển gì trong việc cải thiện tình hình nhân quyền trong nước.”

Tuy tuyệt nhiên “không có tiến triển gì trong việc cải thiện tình hình nhân quyền trong nước” nhưng đã có sự thay đổi lớn lao



Từ trái: 1/ Nguyễn Thanh Mai, ái nữ của TNLT Nguyễn Thị Tâm. 2/ Trịnh Nhung, vợ Bùi Văn Thuận. 3/ Bông Tuyết, vợ Đỗ Nam Trung. 4/ Bé Cùn, con Đặng Hà người chụp hình. 4/ Đỗ Thu và hai cháu Trịnh Nguyễn Bảo & Trịnh Bá Đoàn, vợ con Trịnh Bá Phương. 5/ Bé Bùi Trịnh Mai Ly, con B.V.Thuận. Ảnh chụp hôm SN Ánh Tuyết (18 tháng 6 năm 2022) trước khi nhân viên an ninh đến “giãn tán” vì “tụ tập đông người.”



Trái: *Cần Thị Thêu ra tù chiều 10 Tháng Hai năm 2018. Ảnh: FB Trịnh Bá Phương.*
 Phải: *Nguyễn Hữu Vinh, người sáng lập blog Anh Ba Sàm, tại nhà riêng sau khi được trả tự do hôm 5/5/2019. Ảnh: FB Vu Hai Tran*

(và khá bất ngờ) nơi thái độ của không ít nạn nhân. Phụ nữ Việt Nam hiện nay không còn chịu nín lặng trong cảnh góa bụa, ngay sau ngày cưới, như lúc đình chiến 1954. Họ cũng không cắn răng và nuốt nước mắt, trước cảnh gia đình tan nát (chỉ vì chả may thuộc bên thua cuộc) như sau Đại Thắng Mùa Xuân 1975 nữa.

Những người vợ tù bây giờ đã cùng chồng tích cực nhận lãnh vai trò “tác nhân,” thay vì chỉ nhẫn nhục “cam chịu lịch sử” như lớp người đi trước, dù họ vẫn bị đe dọa và sách nhiễu thường xuyên :

- Công an Thanh Hóa dọa bắt luôn vợ Bùi Văn Thuận
- Vợ TNLT Trương Minh Đức bị câu lưu, tước hộ chiếu
- Ông Trịnh Bá Phương bị ép cung: “Không nhận tội vợ sẽ bị bắt”
- Vợ nhà báo Lê Trọng Hùng bị từ chối thăm gặp chồng
- Công an Hà Nội gây khó dễ việc tiếp tế cho nhà hoạt động Trương Văn Dũng đang bị tạm giam
- Gia đình tù nhân lương tâm Nguyễn Văn Túc bị nhiều công an bao vây
- Gia đình tù nhân lương tâm khiêu nại việc đối xử thô bạo, nhục mạ bởi quân giáo
- Thân nhân đi thăm tù bị đánh đập

Chính sách thô bạo và ti tiện cố hữu của nhà đương cuộc Hà Nội, xem ra, không có chút tác dụng nào đáng kể. Phản ứng và cách hành xử của những người vợ tù hiện nay, thể hệ sinh trưởng trong lòng cách mạng, đã hoàn toàn khác trước.

Xin ghi lại dăm ba trường hợp, theo thứ tự abc, để rộng đường dư luận :

Bùi Huệ, phu nhân của TNLT Dũng Vova: “Đến nay Vova được sự ủng hộ và quý mến của không ít các bà con, anh em cùng lý tưởng.

Nó giống như vị ngọt của cà phê đã trải qua cái đắng.”

Đỗ Lê Na, phu nhân của TNLT Lê Trọng Hùng: “Tôi cũng muốn cho người dân ở trong nước, đặc biệt là những gia đình đấu tranh, một số gia đình thì cũng còn e ngại trong việc người thân của mình bị bắt bớ, có những gia đình không dám thẳng thắn lên tiếng, thì tôi muốn qua cái câu chuyện của gia đình mình để cho mọi người biết rằng là cái quyền lên tiếng để chống lại áp bức bất công - đó là quyền của mỗi người, và nếu chúng ta làm đúng thì chúng ta sẽ không có gì phải sợ hãi họ cả.”

Trịnh Nhung, phu nhân của TNLT Bùi Văn Thuận: “Cháu/em là vợ của anh Thuận, luôn tự hào về anh, ủng hộ và tin tưởng rằng anh không làm gì sai cả, nên sẽ luôn đồng hành cùng anh trên con đường khó khăn phía trước.”

Đỗ Thu, phu nhân của TNLT Trịnh Bá Phương: “Tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần. Tôi nghĩ họ sẽ không để yên cho tôi đâu.”

Nguyễn Thị Ánh Tuyết, hôn thê

của TNLT Đỗ Nam Trung: “Sau này Trung về chắc chắn chúng tôi sẽ thực hiện nốt những việc còn dang dở, mà chúng tôi đã có những dự tính cho tương lai của hai đứa. Và tôi cũng sẽ kể cho Trung nghe rất nhiều về những tháng ngày đã xa cách này, tôi đã nhớ Trung biết bao nhiêu...”

Lê Bích Vượng, phu nhân của TNLT Nguyễn Lâm Thắng: “Bốn tuần. Ba mươi ngày. Một tháng. Nghe nói tóc anh bạc nhiều. Nghe nói anh gầy đi. Nghe nói anh già đi đến vài tuổi. Uh. Không sao.

Mọi người luôn bên anh - Như anh đã có mặt ở những vùng đất khó khăn, những khi bão lũ, thiên tai, nhân họa ... tàn phá.”

Không chỉ thân nhân mà bằng hữu, hàng xóm, láng giềng cũng thế. Thái độ của họ đối với những TNLT của chế độ hiện hành hoàn toàn đã khác. Hình ảnh, biểu ngữ, cùng những bó hoa rực rỡ và bia bọt tràn lan khi mọi người chào đón Phạm Thanh Nghiên, Cần Thị Thêu, Ba Sàm Nguyễn Hữu Vinh (như những vị anh thư hay anh hùng của thời đại) đã khiến

cho cư sỹ Phạm Nguyên Trường cảm thán: “Trong nước CS mà đón tù chính trị về vui vẻ như thế này thì thời gian tồn tại của chế độ có thể kéo dài bao lâu?”

Ồ hay, cái ông này hay nhỉ? Sao đã tu tại gia (và đã muốn gác bỏ chuyện thế sự ngoài tai) mà vẫn còn “bao la” thế? “Thời gian tồn tại của chế độ còn có thể kéo dài bao lâu” nữa là chuyện của “các đồng chí lãnh đạo ở trên,” chứ việc gì mình phải bận tâm!♦

Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh...

(tiếp theo trang 76)

-Có phải lúc ấy Thầy còn trẻ, đang yêu đời và gặp nhân vật Phụng để viết nên tác phẩm Đời Phi Công sau đó?

Thầy cười, bảo:

-Mới từ Pháp về nước, trong khi Không Quân đang rất cần những phi công, thì tôi lại bị “đẩy”ra Nha Trang làm huấn luyện viên bay kèm cho mấy anh sỹ quan mới tập bay. Có lẽ ông Tư Lệnh lúc ấy nghĩ tôi là người do Tướng Nguyễn Văn Hinh giới thiệu đi học phi công, nên có ác cảm. Không ngờ ra Nha Trang, thấy biển trời mênh mông, thơ mộng và con người hiền hòa nên tôi lại thích thú. Nhưng rồi cũng chỉ được hơn một năm, khi TT Ngô Đình Diệm chấp chánh thì tôi nhận lệnh về lại Bộ Tư Lệnh Không Quân.

Sau đó, trong lúc chỉ còn có hai thầy trò, Thầy đã tâm tình thêm:

-Chỉ dạy Toán hơn một năm ở mấy lớp đệ nhị Trường Võ Tánh, nhưng tôi rất quý mến các thầy cô giáo và đặc biệt các em học sinh. Tất cả đều lễ độ, hiền hòa và hiếu học. Tôi đoán trong số họ sẽ có nhiều người thành công trong nhiều lãnh vực và đóng góp cho sự phát triển của đất nước, kể cả cho nền văn học. Điều đó bây giờ đã là sự thật. Sau này tôi đã có dịp quen biết hay gặp lại một số học sinh Võ Tánh thành đạt trong nhiều

lãnh vực như thế, tôi mừng lắm, chỉ tiếc là VNCH của chúng ta không còn tồn tại nữa!

Và đó cũng là lần cuối cùng tôi được gặp và hàn huyên với Thầy.

Viết những dòng này để tưởng nhớ và thay cho lời vĩnh biệt Thầy, khi Tang Lễ của Thầy vào ngày 28 và 29.7.2022 tại Nam Cali, tôi không thể có mặt để cùng các huynh đệ Võ Tánh tiễn biệt Thầy về miền miền viễn.

Xin cúi đầu bái biệt Thầy!♦

Bắc Âu, 25.7.2022

Phạm Tín An Ninh

Cười Ti Cho Vui

THƯƠNG THỨC MÓN ĂN

- Một cặp tình nhân đi qua một tiệm ăn. Nàng nói
- Mùi thức ăn thơm quá
 - Em có thích không?
 - Có
 - Vậy chúng ta đi ngang qua đó một lần nữa nhé

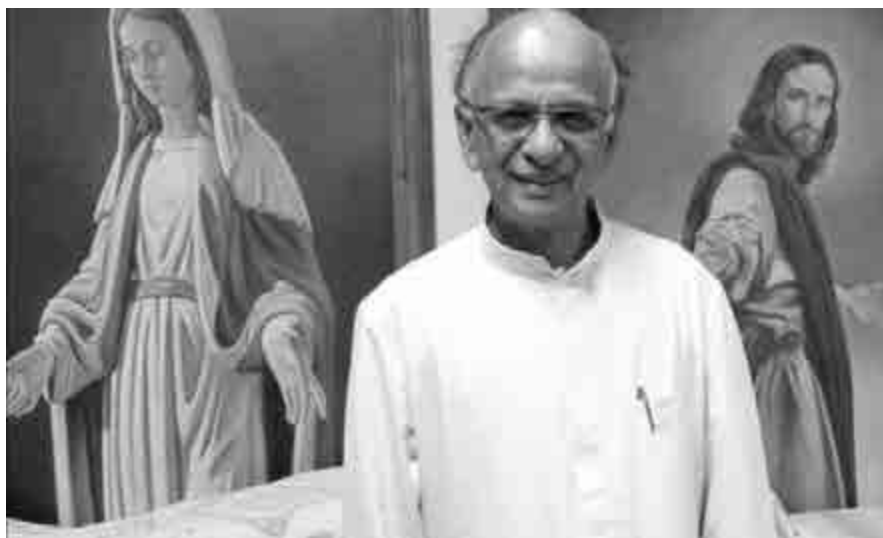
SỨ ĐIỆP CỦA ĐỨC THÁNH CHA Ở CANADA CŨNG DÀNH CHO CHÂU Á

Đức cha Thomas Menampampil, nguyên Tổng Giám Mục Guwahati, thuộc bang Assam, đông Ấn Độ, nơi Kitô giáo có một lịch sử lâu đời gặp gỡ với các bộ lạc địa phương nhận định: “Sứ điệp của Đức Thánh Cha ở Canada trong chuyến tông du thống hối vừa qua cũng là lời mời gọi dành cho châu Á”.

Đức cha Thomas nói Đức Thánh Cha Phanxicô đang cho chúng ta một mẫu gương và khiến chúng ta phải suy nghĩ. Bởi vì mặc dù dưới những hình thức khác nhau từ quá khứ thực dân, ngày nay “những kiểu huỷ diệt xã hội và sự vô cảm mới” đang xuất hiện trong xã hội của chúng ta, ảnh hưởng đến các nhóm thiểu số và các nhóm dễ bị tổn thương.

Đức cha thật sự xúc động khi chứng kiến Đức Thánh Cha mặc dù sức khỏe giới hạn nhưng đã ưu tiên thực hiện “cuộc hành hương thống hối” ở Canada. Ngài đến đó để xin các cộng đồng bản địa tha thứ cho thái độ cứng rắn của nhiều Kitô hữu đối họ trong thời thực dân. Chắc chắn rằng, sự tàn nhẫn đối với các cộng đồng bản địa châu Mỹ lúc bấy giờ vẫn là một trong những chương đau đớn và nhục nhã nhất trong lịch sử nhân loại. Đức Thánh Cha đã xin tha thứ với “sự xấu hổ và đau đớn sâu sắc” thay mặt cho tất cả chúng ta, những người đã tỏ ra vô cảm trước những đau khổ của những cá nhân và cộng đồng yếu đuối hơn trong nhiều bối cảnh khác nhau cho đến ngày nay. Ngài đang cho chúng ta một mẫu gương khiến chúng ta phải suy nghĩ.

Về vấn đề này tại Ấn Độ, Đức cha nói: “Chúng tôi phải cảm



phục các cộng đồng đã học cách tự phê bình. Chúng ta hãy kêu lên ‘Không bao giờ như thế nữa’, nhưng trong những tình huống gần chúng tôi, chúng tôi nhận thấy sự hà khắc đối với người Dalit, những người thiểu số và những người yếu đuối nhất. Những hình thức nghèo cùng cực mới nảy sinh, những kiểu huỷ diệt xã hội mới với những hình thức tàn nhẫn và vô cảm hơn. Những điều này không còn xảy ra dưới danh nghĩa các cuộc chinh phục thuộc địa hoặc lợi ích của đế quốc, nhưng là để đạt được kết quả kinh tế hoặc để trở thành người chiến thắng trong các cuộc chiến thương mại. Đôi khi, chúng ta phải cúi đầu bày tỏ ‘sự xấu hổ và đau đớn sâu sắc’”.

Về phần Giáo hội ở Ấn Độ, Đức

cha cho biết Giáo hội ở vùng đông bắc Ấn đã dành rất nhiều thời gian để phục vụ các cộng đồng bản địa, giúp họ thoát khỏi sự cô lập và cung cấp cho họ một nền giáo dục cho phép họ tìm thấy một vị trí mới trên thế giới nhưng không làm suy yếu bản sắc của họ. Tuy nhiên, thật không may, ngày nay “văn hóa chủ nghĩa cơ hội” đang áp đặt lên họ từ các nhóm thống trị trong một bầu khí không lành mạnh, nhằm làm suy yếu ý thức cộng đồng, liên đới và trách nhiệm xã hội truyền thống của họ. Đó sẽ là một thách đố lớn đối với Giáo hội trong việc thuyết phục các nhà lãnh đạo chống lại mối nguy hiểm này.♦

Ngọc Yến - Vatican News

HẢI ĐẢO TỰ DO

■ Phạm Hồng-Lam

Mọi người đều nói về Đài-loan – Tốt hơn, nên hỏi chính những người Đài-loan về chuyện của họ. Bài của nhà văn người Đức Stephan Thome, 1972, hiện sinh sống tại Đài-loan. Ông là tác giả cuốn tiểu thuyết vừa xuất bản về Đài-loan „Pflaumenregen“ (Mưa Mận). *Die Zeit*, số 33, ngày 11.08.22. Phạm Hồng-Lam dịch.

„Bà ấy tới, Anh ạ!“, vợ tôi vui mừng reo trên màn ảnh máy tính của cô tại căn hộ riêng của chúng tôi ở Đài-bắc. Chúng tôi đã trao đổi với nhau qua truyền hình trong tuần vừa qua; cô vừa reo vừa theo dõi trực tiếp truyền hình cảnh dân Đài đón tiếp bà Nancy Pelosi. Tôi lúc đó đang ở Oberhessen thăm bố mẹ tại Đức và cũng đang nghiền ngẫm các bài viết về sự kiện này trên các trang thông tin toàn cầu. Chưa bao giờ tôi thấy thiên hạ quan tâm tới quê hương thứ hai của tôi nhiều đến như thế. Nhưng đa số các bài viết tỏ giọng lo ngại. Nhiều nhà bình luận trách bà Pelosi đã nong nổi tạo ra một xung đột vũ trang giữa Trung Quốc và Mỹ. Cũng như thường lệ, chẳng thấy ai đề cập tới quan điểm của chính người Đài-loan. Nếu có, thì xem ra họ đều ngỡ ngàng trước thái độ vui mừng đón tiếp của đa số người dân ở đây. Phải chăng dân ở đây không nhận ra sự nguy hiểm đang đến với họ?

Suy nghĩ như thế, là người ta đã hiểu rất ít về đất nước này. Các chuyên viên coi những biến cố trong tuần vừa qua là cuộc khủng



hoảng thứ tư ở eo biển Đài-loan. Hai cuộc khủng hoảng đầu là những hậu cảnh của cuộc nội chiến kể từ năm 1949, cuộc khủng hoảng thứ ba xảy ra đầu năm 1996, và nó có nhiều tương đồng thú vị so với biến cố hiện nay. Nó là hệ quả của cuộc bầu cử tổng thống tự do đầu tiên trong lịch sử xứ Đài. Thời đó Trung Quốc cũng có những cuộc diễn tập quân sự và cũng đã bắn hoả tiễn vào gần bờ biển Đài-loan, trước khi Bill Clinton cho điều hai tàu sân bay tới, để chấm dứt cuộc leo thang.

Chế độ Peking giậm dõ trước tiến trình dân chủ hoá ở Đài-loan vì ba lý do: Nó tạo ra tiền lệ mẫu mực về dân chủ trên đất Trung Quốc và nó đi ngược lại điều vốn được họ quả quyết: chế độ dân chủ không thích hợp với đất nước họ. Đài-loan càng hướng về dân chủ tự do, nó càng nhận được sự hỗ trợ của Mỹ và các quốc gia tây phương. Nhưng nhất là vì lãnh đạo cộng sản Trung Quốc nghĩ rằng, càng tự do dân chủ, dân Đài càng chẳng thiết tha gì tới việc tái thống nhất với Trung Quốc. Thật ra, sau một trăm năm bị lệ thuộc ngoại bang, người dân xứ Đài hơn bao giờ hết mong muốn được nắm trong tay chính vận mệnh của đất nước mình.

Chính vì thế mà trong trong thời gian qua họ đã làm bao nhiêu điều thật ngạc nhiên: Chỉ bốn năm sau cuộc bầu cử lịch sử 1996, phía đối lập, vốn bị đàn áp từ nhiều chục năm, lên cầm quyền và đã đổi mới chương trình giáo dục trường lớp cùng với những cải tổ khác. Cho tới lúc đó các trẻ em Đài-loan chỉ học lịch sử Trung Quốc, nay các em được học biết về chính đất nước cư ngụ của mình. Nhờ đó toàn bộ đất nước thay đổi. Quốc gia này hiện được lãnh đạo bởi một người đàn bà độc thân vốn xuất thân từ một gia đình nghèo hèn; bộ trưởng Bộ Điện Tử (Digitalministerium) là một phụ nữ chuyên giới nguyên là một tay điện tặc (Hackerin); từ ba năm nay có luật cho phép hôn nhân đồng tính. Ngay cả các nước Liên Âu (EU) cũng đã dần hiểu ra mức độ định hình của nền dân chủ trên hòn đảo Thái Bình Dương này. Tất cả những điều đó làm cho chế độ Peking điêu tiết. Càng ngày họ càng tỏ ra hung hãn không che đậy hơn, để làm sao chấm dứt tiến trình thành công của xã hội dân sự nước này.

Hãy trở lại với cuộc thăm viếng của bà Nancy Pelosi, một chuyên viên thăm được một bình bút của tờ *New York Times* cho là „*nông nổi, nguy hiểm và vô trách nhiệm*“. Ở tây phương hiện nay rõ ràng có nhiều người cho rằng, thế giới đã có quá nhiều xung đột và khủng hoảng, và chúng ta không cần có thêm những thứ đó nữa. Thái độ bất nhân nhượng của Peking đối với Đài-loan làm chúng ta bực mình, nhưng ta xem đó là điều vốn đã có và ta chỉ có hai chọn lựa: Hoặc là cố duy trì sự hoà bình trong khu vực – dĩ nhiên hoà bình này phải đi đôi với quyền lợi của Đài-loan – bằng cách không khiêu khích Peking, hoặc là chúng ta tạo nguy hiểm cho nền hoà bình này bằng những hành động làm Peking mất lòng. Cuộc viếng thăm của Nancy Pelosi thuộc vào loại thứ hai. Vì thế không lạ gì tờ báo tuyên truyền của Trung Quốc *China Daily* mấy ngày sau đó đã thích thú nhắc lại bài bình luận của *New York Times*.

Quan điểm của Đài-loan thì khác: Hiện tại quả thật chẳng thiếu những cuộc khủng hoảng, nhưng cuộc khủng hoảng ở eo biển Đài-loan là chuyện chẳng mới. Phản ứng của Peking đối với chuyến viếng thăm là chuyện có thể có, nhưng không nhất thiết phải xảy ra, đây chỉ là một quyết định cố ý của chế độ. Sự giận dữ ồn ào và những đe dọa lớn tiếng là phương tiện được cố ý dùng, để ngăn cản sự yểm trợ của các nước khác đối với Đài-loan. **Đầu hàng trước những động thái đó không có nghĩa là duy trì hoà bình, mà là để cho Trung Quốc tự tung tự tác. Chống lại những động thái đó có nghĩa là đóng góp vào sự sống còn của nền tự do đang bị đe dọa của Đài-loan (các đoạn tô đậm là do người dịch).** Chuyến viếng thăm của bà Pelosi thuộc vào loại thứ hai – vì thế mới có đám đông vui mừng hoan hô trước khách sạn bà ở trong chiều tối hôm đó.

Những gì diễn ra trong ngày hôm sau cho thấy vị khách đã mang tới trao tặng vị chủ nhà - ngoại việc lôi kéo sự chú ý của thế giới - một

món quà cao quý: sự kính trọng. Trong bài diễn văn trước Quốc Hội cũng như qua việc ứng xử với tổng thống Thái Anh Văn bà Pelosi đã cho người ta thấy được sự kính trọng của bà trước điều mà ta có thể gọi là khả năng sống còn (Lebensleistung) của dân tộc Đài-loan. Khả năng này không mới chỉ khởi đầu từ biến cố sang trang 1996. Nó vốn dính liền với lịch sử đấu tranh lâu dài của dân tộc này chống lại các thế lực bên ngoài, và chỉ qua đó người dân đảo quốc này mới dần dần trở thành một dân tộc.

1895 quê hương của họ bị Nhật chiếm đóng. Nhật tuyên bố biển đảo này thành một thuộc địa kiểu mẫu. Ban đầu những người dân địa phương sống trong tình trạng phân biệt chủng tộc hoang sơ và được sử dụng như một khối lao động rẻ tiền. Khi Nhật xâm chiếm Trung Quốc vào những năm 1930' và đánh cảng Trân Châu (Pearl Harbor), họ bắt dân này phải trung thành với thực dân, nghĩa là họ bắt đầu cải tạo cư dân này trở thành thần dân của Nhật Hoàng ở Tokyo. Hơn hai trăm ngàn thanh niên Đài-loan bị xung vào quân đội Nhật. Sau khi Nhật đầu hàng vào năm 1945, dân Đài-loan hi vọng được độc lập, nhưng chưa đạt được, thì đã bị tàn quân Quốc Dân Đảng (QDD) từ lục địa kéo ra vào năm 1949 và biến hòn đảo này thành một nhà nước chuyên quyền công an trị. QDD dùng vũ lực cải tạo cư dân địa phương thành người Hán và đàn áp tất cả những ai nhắc tới độc lập hay tới bản sắc dân tộc. *Đài độc* (Taidu) là chữ QDD dùng để xếp

loại người Đài-loan. *Đài* là đài-loan; *độc* là độc lập: những người Đài-loan muốn đòi độc lập. Chữ *Độc* cũng có nghĩa là nọc độc. Người nào không muốn trở thành người Hán, đều bị QĐĐ xếp vào loại cận bã nọc độc. Người cộng sản Trung Quốc ngày nay cũng dùng hai từ này, để biện minh cho mưu đồ chiếm cứ Đài-loan.

Ba chế độ với ba quan niệm rất khác nhau, nhưng họ cùng chung nhau về sự xác tín này: không có một dân tộc được gọi là dân tộc Đài-loan, song chỉ có một tập thể người mà họ có thể sử dụng theo mục đích của họ. Người Nhật muốn chứng tỏ cho thấy chính sách thực dân của họ hơn hẳn chính sách thực dân của tây phương. QĐĐ cố gắng chứng tỏ rằng, lỗi cai trị của họ tốt hơn chế độ trong lục địa. Và đảng cộng sản Trung Quốc hiện nay cần Đài-loan để thực hiện giấc mơ dân Tàu tái sinh trong vinh quang. Họ chẳng cần quan tâm tới chuyện dân Đài-loan muốn gì. Hai trong ba dự án nặng tính dân tộc chủ nghĩa kia đã chết. Giờ chỉ còn dự án thứ ba đang như lưỡi gươm Damocles treo lơ lửng trên đầu đảo quốc.

Đã từ lâu Peking hô chiêu bài lừa đảo: „*Một quốc gia, hai thể chế*“, hứa hẹn cho Đài-loan được tiếp tục tự chủ với một mức độ lớn, sau khi trở về sáp nhập với Trung Quốc. Trẻ nhất là sau các biến cố ở Hồng Kông chiêu bài này đã bị lột mặt nạ, và lúc này cộng sản Trung Quốc đã thành thực hơn. „*Sau khi tái thống nhất sẽ diễn ra cuộc cải tạo*“, đại sứ Peking ở

Paris vừa tuyên bố như thế trên truyền hình Pháp. Ai nắm vững tự điển của chủ nghĩa toàn trị, người đó hiểu ngay thông điệp: Người dân Đài-loan cũng sẽ có chung số phận như người Uy-ngô-nhĩ ở Tân Cương, nghĩa là sẽ bị bỏ tù hàng loạt, các cấu trúc xã hội của họ sẽ bị đập phá và họ sẽ phải chịu cải tạo tư tưởng từ lúc trẻ. Những gì đối với chúng ta – tôi muốn nói đối với người phương tây và người Đài-loan – là kinh khủng, thì đó là chuyện đương nhiên đối với lãnh đạo cộng sản Trung Quốc: Ai không thích ứng, sẽ bị loại.

Lúc này tôi đã trở lại Đài-loan. Cuộc tập trận, mà Peking đã khởi sự như một phản ứng trước cuộc thăm viếng của bà Pelosi, vẫn đang tiếp diễn. Chẳng người nào ở đây, khi được tôi tiếp xúc, tỏ ra kinh ngạc hay sợ hãi. Trong các buổi thảo luận diễn đàn trên truyền hình người ta càng lúc càng bàn nhiều tới những cuộc bỏ phiếu vùng miền vào mùa thu tới. Người dân ở đây ít sợ những cử chỉ đe dọa của Peking hơn là sợ cái nỗ lực làm ung thối xã hội, mà chế độ Peking đang thực hiện trong âm thầm, một sự âm thầm vốn được tây phương coi là tình trạng hoà bình, là bởi những cuộc tấn công mạng và những chiến dịch tung tin giả nơi xứ sở chúng tôi chẳng tạo nên tiếng ồn, và như vậy chẳng tạo ra tin tức nóng hổi nào cả. **Nguy cơ lớn nhất cho người dân Đài không phải là những cơn thịnh nộ ào ào của Peking, mà là khi thế giới còn lại nghĩ rằng, nguy hiểm của dân này đã qua. Nhưng không phải thế.**

Câu hỏi thường hay đến với tôi nhất trong những ngày qua là: Người ta sống làm sao trước sự bất ổn không nơi về tương lai? Quả thật khó trả lời. Có hai điều vẫn diễn ra song hành – người ta vẫn sống cuộc sống của mình, và sự bất an vẫn có mặt ở đó.

Khi vợ chồng tôi bàn chuyện có nên mua nhà hay không, thay vì tiếp tục ở trong căn hộ thuê chật hẹp này, thì đề tài chính vẫn là chuyện giá cả nhà. Tháng hoặc mới đặt ra vấn đề, là liệu có đáng đầu tư hay không, nếu nhỡ ra ít năm nữa mình bị buộc phải rời nơi đây. Đó là sự bình thường của đất nước và con người Đài-loan. Người dân xứ này hi vọng sự bình thường này tiếp tục diễn tiến, chứ không xảy ra chuyện gì xấu hơn. Người dân ở đây hiểu rất rõ í nghĩa của chữ cải tạo. Thế kỉ 20 vẫn chưa lùi xa họ bao nhiêu.

Tây phương về phía mình sẽ phải tự quyết định: Họ muốn coi số phận của 23 triệu người này là một số lượng không đáng kể (quantité négligeable) hay ngược lại? Sự chọn lựa xem ra chẳng mấy khó khăn, nhưng đó sẽ là một chọn lựa với tất cả hệ quả của nó. **Ai muốn duy trì tự do cho Đài-loan, người đó cần sự kiên quyết và không để cho những đe dọa có tính toán của Bắc-kinh làm mình chùn bước.** Nancy Pelosi đã làm gương về điểm này. Hay nói như vậy: Bà ấy đã làm theo gương của người dân Đài-loan.♦

ĐỨC THÁNH CHA LO BUỒN VÌ 200,000 người Công Giáo Đức bỏ đạo trong một năm

Vatican News, cơ quan thông tin chính thức của Tòa Thánh, cho biết Đức Thánh Cha Phanxicô hết sức âu lo trước tình trạng đông đảo các tín hữu Công Giáo Đức bỏ đạo.

Theo báo cáo của các Giáo Hội Công Giáo và Tin lành Đức, tổn thất cho cả hai cộng đồng lên tới hơn 430,000 tín hữu trong năm 2018.

Theo các dữ liệu được Hội Đồng Giám Mục Công Giáo Đức công bố 216,078 tín hữu Công Giáo đã bỏ đạo trong năm 2018. Trong khi đó, Giáo Hội Tin Lành Đức cho biết 220,000 tín hữu Tin Lành đã rời bỏ hàng ngũ của họ.

Tổng cộng, khoảng 23 triệu công dân Đức vẫn là thành viên của Giáo Hội Công Giáo và 21 triệu người là thành viên của Giáo Hội Tin lành. Hai nhóm chiếm 53.2% trên tổng số 83 triệu dân Đức.

Một nghiên cứu được công bố bởi Đại học Freiburg vào tháng 5 đã kết luận rằng nếu tình hình vẫn tiếp tục như hiện nay, số các tín hữu của hai Giáo Hội tại Đức sẽ giảm chỉ còn một nửa vào năm 2060.

Khó khăn hiện nay tại Đức là trước nguy cơ trầm trọng này, các Giám Mục vẫn không tìm ra được hướng đi.

Hôm 14 tháng Ba vừa, Đức Hồng Y Reinhard Marx, Tổng Giám Mục của Munich và Freising, và là chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Đức đã tuyên bố rằng Giáo Hội Công Giáo ở Đức đang bắt đầu một “tiến trình công nghị với hiệu lực ràng buộc” để giải quyết những gì



ngài nói là ba vấn đề chính là luật độc thân linh mục, giáo lý về đạo đức tình dục và chủ nghĩa giáo sĩ trị.

Nói chuyện với các nhà báo trên chuyến bay trở về từ Ngày Giới trẻ Thế giới, Đức Thánh Cha nói ngài sẽ không cho phép luật độc thân linh mục trở thành một tùy chọn trong Giáo Hội Latinh.

“Quyết định của tôi là: độc thân linh mục không thể là một tùy chọn,” Đức Giáo Hoàng nói. “Tôi sẽ không thay đổi điều này. Tôi không có cảm giác là tôi có thể đứng trước mặt Chúa với một quyết định như thế”.

Đức Giáo Hoàng đã xác quyết như thế nên tuyên bố của Đức Hồng Y Reinhard Marx bắt đầu một “tiến trình công nghị với hiệu lực ràng buộc” để xét lại luật độc thân linh mục khiến nhiều người hoang mang tự hỏi: Trong Giáo Hội Công Giáo hiện nay, Đức Phanxicô là Giáo Hoàng hay Đức Reinhard Marx mới thực sự là Giáo Hoàng?

Trong bài “An Open Letter to Cardinal Reinhard Marx”, nghĩa là “Lá thư ngỏ gửi Hồng Y Marx”, đăng trên tờ First Things hôm 27 tháng Ba, 2019 tiến sĩ George Weigel nhận định rằng đạo Công Giáo đang chết dần mòn tại Đức vì các Giám Mục nước này muốn Tin Lành hóa đạo Công Giáo, trong khi các con số thống kê cho thấy làn sóng bỏ đạo của các tín hữu Tin Lành còn ồ ạt và trầm trọng hơn cả Công Giáo. ♦

Nguồn: Vietcatholic

LINH ĐẠO GIÁO DÂN HAY

Nẻo đường nên thánh cho mọi gia đình Kitô giáo

Dẫn nhập

Khởi đi từ những mệnh lệnh của Tin mừng: “Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì muối nó cho mặn lại?... Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không thể nào che dấu được” (Mt 5,13-14), thiết tưởng những Lời này phù hợp với người giáo dân hơn cả; họ là những con người sống giữa lòng trần thế, là muối, là ánh sáng cho đời, là “những nắm men” đang làm cho thế giới dậy men Tin Mừng (x. Mt 13,13). Dưới ánh sáng Công đồng Vatican II, một Công đồng đầu tiên trong lịch sử Giáo hội, lưu tâm và đề cao vai trò của người giáo dân giữa lòng trần thế, chúng ta phác thảo một nền linh đạo giáo dân.

Trước tiên, chúng ta xác định người giáo dân là ai; kế đến, tìm hiểu vị trí của người giáo dân trong Giáo hội; và cuối cùng xác định linh đạo giáo dân qua vai trò và sứ mạng của người giáo dân giữa lòng trần thế; đồng thời cũng vạch ra những thách đố và một vài gợi hướng đề suy tư.

Chúng ta tìm hiểu linh đạo người giáo dân một cách tổng quát bắt đầu từ câu hỏi căn bản:

I. Người giáo dân là ai?

1. Khởi đi từ một cách nhìn tiêu cực

Xưa nay, người giáo dân không được nhìn nhận và đánh giá một cách đúng mức; họ thường được định nghĩa cách tiêu cực: giáo dân là những tín hữu không làm linh

mục, không khẩn dòng. Hồng y Gasquet, trong quyển “The Layman in the Pre-Reformation Parish” - “Giáo Hội trong thời kỳ tiền cải cách giáo xứ”, đã kể mẩu truyện dí dỏm:

Một Kitô hữu tân tòng hỏi linh mục: “Vai trò của giáo dân trong Giáo Hội như thế nào?”

Linh mục trả lời: “Giáo dân có hai vai trò, thứ nhất: quỳ trước bàn thờ; thứ hai: ngồi quay mặt về toà giảng”.

Sau đó, Đức Hồng y còn hài hước nói thêm: người ta còn quên vai trò quan trọng nữa của người giáo dân là đưa tay vào túi móc tiền ra bỏ vào rổ!

Quả thực, suốt nhiều thế kỷ, người giáo dân như “một người ở trọ” ngay trong chính nhà của mình! Trong bối cảnh một xã hội “nặng óc gia trưởng”, một Giáo Hội thượng tôn hàng giáo sĩ, thì vai trò người giáo dân thật là mờ nhạt. Trong đời sống đức tin, giáo dân đóng vai trò thụ động, mang tâm trạng được ban phát; ân sủng, sứ mạng... như một thứ đặc quyền của hàng giáo sĩ. Vô tình, đức tin bị tách ra khỏi đời sống xã hội; chỉ có Tin Mừng ở nhà thờ, nơi toà giảng; chứ không thể có Tin Mừng nơi công sở, nơi phố chợ hay sạp cá được! Và ngay cả việc nên thánh cũng là đặc quyền của hàng giáo sĩ, giới tu hành; giáo dân hoàn toàn lo việc đời và thuộc về thế gian, muốn nên thánh thì phải rập khuôn theo nếp sống của những bậc tu hành. Một não trạng như thế khá phổ biến nơi phần đông những tín hữu đơn thành, chân chất.

Thiết tưởng, chúng ta cần vượt qua những quan niệm thiên cận như thế, người giáo dân phải được trả lại vị trí đúng đắn của mình, vì họ có một nền linh đạo, hay một đường hướng nên thánh đặc thù, chứ không phải là một thứ bản sao của hàng giáo sĩ.

Chúng ta tìm hiểu cách nhìn tích cực này về người giáo dân dưới ánh sáng của Công đồng Vatican II.

2. Cách nhìn tích cực về người giáo dân dưới ánh sáng Công đồng Vatican II

Công đồng Vatican II (Hiến chế về Hội Thánh, số 31), định nghĩa người giáo dân cách tích cực: giáo dân là tín hữu sống giữa đời, đặc trưng của giáo dân là trần thế.

Tuy nhiên, không ít tác giả phản ứng lại định nghĩa này, vì không chỉ có giáo dân mới sống giữa đời, mà ngay cả giáo sĩ, tu sĩ cũng sống giữa đời (thế giới của họ đâu phải là sa mạc hay cung trăng đầu!). Hơn nữa, phải hiểu thế nào là “giáo dân”, trẻ mới rửa tội đã là giáo dân, hay phải là người tín hữu trưởng thành?...

Theo cha Hans Urs Von Balthasar, thì không có linh đạo nào đặc trưng của giáo dân cả, họ chỉ là những tín hữu và gắng nên thánh trong những

điều kiện sinh sống cụ thể hằng ngày.

Như vậy, người giáo dân là ai? Họ có sứ mạng gì không? Để trả lời câu hỏi “người giáo dân là ai?”, Công đồng Vatican II đã loại bỏ giải pháp dễ dãi của một định nghĩa tiêu cực, mà nhìn nhận vai trò người giáo dân một cách tích cực hơn. Công đồng bày tỏ ý hướng nền tảng của mình qua việc khẳng định rằng người giáo dân hoàn toàn thuộc về Giáo Hội, cũng như thuộc về mầu nhiệm của Giáo Hội; và nét đặc trưng trong ơn gọi của họ có mục đích riêng là “tìm kiếm nước Thiên Chúa bằng cách quản trị các sự việc trần thế và xếp đặt chúng theo thánh ý Thiên Chúa một cách đặc biệt”.

Hiến chế Ánh sáng Muôn dân quảng diễn tư tưởng trên như sau:

“Danh hiệu giáo dân ở đây được hiểu là tất cả giáo hữu không thuộc hàng giáo sĩ và bậc tu trì được Giáo Hội công nhận: nghĩa là những Kitô hữu đã được tháp nhập vào thân thể Chúa Kitô nhờ phép Thanh tẩy, đã trở nên Dân Chúa và tham dự vào chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Đức Kitô theo cách thức của họ; họ là những người đang thực hiện sứ mạng của toàn dân Kitô giáo trong Giáo hội và trên trần gian theo phận vụ riêng của mình”.

Đức Piô XII, trong diễn từ đọc trước các tân Hồng y (20-2-1946), đã khẳng định:

“Các tín hữu, hay chính xác hơn, người giáo dân, có mặt ở hàng ngũ tiên phong trong đời sống Giáo Hội; nhờ họ, Giáo Hội trở thành nguyên lý sống động cho xã hội nhân loại. Chính vì thế, họ là những người trước hết phải có một ý thức luôn luôn sáng suốt rằng không những mình thuộc về Giáo Hội, mà còn là chính Giáo hội, tức là cộng đoàn tín hữu trên trần gian, dưới sự lãnh đạo của một vị thủ lãnh chung, là Đức giáo hoàng, và các vị Giám mục hiệp thông với ngài. Người giáo dân là Giáo Hội”.

Khẳng định trên của Đức Thánh Cha đã gây ý thức và có ảnh hưởng lớn trong Giáo Hội. Về sau, Thượng Hội đồng Giám mục 1987, và Tông huấn “Kitô hữu Giáo dân” của Đức Gioan Phaolô II cũng đã nhắc lại ý tưởng đó.

Từ một góc nhìn mới mẻ về người giáo dân như thế, chúng ta tìm hiểu về vị trí của họ trong Giáo hội.

II. Vị trí của người giáo dân trong Giáo Hội

Trước khi tìm hiểu về vị trí của người giáo dân, thiết tưởng chúng ta cần xác định lại quan điểm thế nào là Giáo hội; bởi vì có không ít những quan điểm phiến diện, lệch lạc về Giáo hội. Công đồng cho chúng ta lối nhìn căn bản:

1. Giáo Hội là Dân Thiên Chúa

“Dân Thiên Chúa” là một ý niệm giữ vị trí then chốt trong toàn thể tư tưởng của Hiến chế Ánh sáng Muôn dân. Ý niệm này được xây dựng trên nền tảng lịch sử và Kinh thánh: từ một dân tộc được Chúa chọn làm dân riêng, đến một Giáo Hội lữ hành tiến về quê trời như Dân riêng tiến về đất hứa. Giáo Hội chính là một Dân mới có tính phổ quát và hoàn hảo hơn, đó cũng chính là Dân Chúa chọn để làm nên một “dân tư tế, dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa” (1 Pr 2,9).

Hạn từ “Dân Thiên Chúa” gợi lên cho chúng ta cách nhìn xuyên suốt,

liên tục trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa. Giáo hội là Israel mới, là dân cánh chung ; và mọi người luôn được mời gọi gia nhập dân này qua Bí tích Thanh Tẩy, và được mang một danh xưng đặc biệt: người Kitô hữu.

“Dân Thiên Chúa” cũng là một hạn từ có khả năng diễn tả sống động hình ảnh cụ thể của Giáo hội, hình ảnh một đoàn dân quy tụ.[8] Cách nhìn này cho thấy sự bình đẳng của mọi người tín hữu, đánh đổ một lối nhìn về Giáo hội theo lối hình chóp; hoặc lối nhìn chỉ thấy Giáo Hội là hàng giáo phẩm.

Ngoài hình ảnh sống động Giáo Hội là dân Thiên Chúa, Giáo Hội còn được diễn tả là Nhiệm thể Chúa Kitô[9]; trong nhiệm thể này, các chi thể đều bình đẳng và được tôn trọng như nhau. Thiết tưởng từ nền tảng hai ý niệm quan trọng này về Giáo Hội, chúng ta tìm hiểu vị trí của người giáo dân trong Giáo Hội.

2. Vị trí căn bản của người giáo dân trong Giáo Hội

Sau Công đồng Vatican II, một Thượng hội đồng giám mục đã nhóm họp vào tháng 10 năm 1987 để bàn về ơn gọi và sứ mạng của giáo dân trong Giáo hội và thế giới ; thành quả được đúc kết trong Tông huấn Christifideles laici, do Đức Gioan Phaolô II ban hành ngày 31-12-1988. Trong văn kiện, chân dung người tín hữu giáo dân được diễn tả qua vị trí của họ trong Giáo hội nhìn từ ba chiều kích: mầu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ.

- Chiều kích mầu nhiệm: Người giáo dân được hưởng trọn vẹn phẩm giá của Kitô hữu, nghĩa là con cái của Thiên Chúa, thân thể của Đức Kitô, đền thờ của Chúa Thánh Thần (số 11-13). Họ được thông dự vào ba chức vụ tư tế,

ngôn sứ và vương giả của Đức Kitô (số 14)[11], vì là đền thờ của Chúa Thánh Thần, nên người giáo dân được mời gọi nên thánh bằng cách phát triển những hoa trái của Thánh Linh (số 16).

- Chiều kích hiệp thông: người giáo dân được lãnh những đặc sủng khác nhau, tất cả những đặc sủng này đều nhằm mưu ích cho cộng đoàn, xây dựng, duy trì những mối dây liên kết với những phần tử khác trong các cấp độ cộng đoàn khác nhau (giáo họ, giáo xứ, giáo phận, Giáo Hội hoàn vũ).

- Chiều kích sứ vụ: người giáo dân tham gia vào sứ mệnh của Giáo Hội trong thế giới, đặc biệt nơi những môi trường mà Tin Mừng chưa thấm nhập: những môi trường ngoài Kitô giáo; những môi trường phản kháng, chống đối Kitô giáo...

Liên kết ba chiều kích trên, ta thấy người giáo dân có một vị trí đặc biệt trong Giáo Hội, người giáo dân là chính Giáo hội[15], là Dân Thiên Chúa, là thân thể mẫu nhiệm Chúa Kitô, họ bình đẳng với mọi thành phần khác về vị trí và giá trị như bất cứ thành phần nào trong Thân Thể Huyền Nhiệm.

Từ vị thế căn bản này, chúng ta làm sáng tỏ linh đạo giáo dân.

III. Linh đạo giáo dân

Nếu người giáo dân có vị thế căn bản trong Giáo Hội, thì cũng có một linh đạo dành riêng cho họ. Linh đạo này được đặt nền trên Bí tích Thanh Tẩy.

1. Nền tảng căn bản: Bí tích Thánh Tẩy

Khi lãnh nhận bí tích Thanh tẩy, người Kitô hữu được chia sẻ ba chức vụ tư tế, ngôn sứ, vương giả của Đức Kitô. Tuy nhiên, người giáo dân, do tính cách trần thế, đã hành xử ba chức vụ này khác với

hàng giáo sĩ. Chúng tìm hiểu nét đặc thù của từng vai trò đó.

a. Vai trò tư tế

Chúa Kitô là vị thượng tế duy nhất, duy mình Người mới có thể dâng lên Chúa Cha hiến lễ đích thực có giá trị vĩnh viễn cứu độ con người. Tuy nhiên, Đức Giêsu cũng trao quyền tế lễ cho các thừa tác viên của Người khi thiết lập tác vụ linh mục. Để thi hành chức vụ này cách trọn vẹn, Đức Giêsu mời gọi một dân là Giáo Hội, dân được thánh hoá để trở thành dân thánh, dân tư tế (x. 1 Pr 2,9).

Người giáo dân được chia sẻ chức vụ tư tế Chúa ban cho Giáo Hội, gọi là chức vụ tư tế cộng đồng[17]. Nhờ chức vụ tư tế này, người giáo dân có thể thực sự thánh hoá đời sống mình, thánh hoá mọi sinh hoạt trần thế, mọi chức vụ, và ngay cả những khó khăn thử thách trong cuộc sống. Tất cả được kết hợp với hiến tế duy nhất của Đức Kitô, dâng lên Chúa Cha, để nên lời ca khen chúc tụng cũng như mang lại ơn cứu độ cho chính mình và cho nhân loại.

“Mọi hoạt động, kinh nguyện và công cuộc tông đồ, đời sống hôn nhân và gia đình, công việc làm hằng ngày, việc nghỉ ngơi thể xác và tinh thần, nếu họ chu toàn trong Thánh Thần và cả đến những thử thách của cuộc sống, nếu họ kiên trì đón nhận, thì tất cả đều trở nên của lễ thiêng liêng đẹp lòng Thiên Chúa nhờ Chúa Giêsu Kitô”.

b. Vai trò ngôn sứ

Ngôn sứ hay tiên tri là những người được Chúa tuyển chọn, thay mặt Chúa để nói Lời và ý muốn của Người cho nhân loại. Đức Giêsu là vị ngôn sứ vĩ đại, Người đến và nói “những điều đã nghe biết nơi Chúa Cha”. Đức Giêsu là điểm thành toàn của tất cả các ngôn sứ; nói cách khác, tất cả các ngôn sứ đều là chuẩn bị và loan báo Đức Giêsu sẽ đến.

Người giáo dân tham gia vào chức vụ ngôn sứ của Đức Giêsu bằng cách góp phần vào sứ vụ loan báo ý định cứu độ của Thiên Chúa cho nhân loại: họ bày tỏ đức tin và đức ái cho những người chung quanh, trong lĩnh vực nghề nghiệp, và nhất là trong đời sống gia đình.

“Được thánh hoá do Bí tích Hôn Nhân, hai vợ chồng cùng làm chứng cho nhau và con cái về lòng tin và tình yêu của Chúa, để cho gia đình Kitô giáo vừa là nơi huấn luyện tuyệt diệu cho công cuộc tông đồ, vừa bày tỏ sức mạnh của Tin Mừng giữa lòng thế giới”.

Thiết tưởng vai trò ngôn sứ của người giáo dân trong thời đại hôm nay, còn là đọc ra ý định của Thiên Chúa qua dấu chỉ và các biến cố của thời đại, một thời đại đầy biến động, đổi thay chóng mặt. Thiên Chúa vẫn ngỏ lời với con người, nhưng điều quan trọng là con người có nhận ra và đáp trả hay không. Không phải chỉ thời nay, nhưng thời nào vai trò ngôn sứ cũng vẫn cấp bách và cần thiết.

c. Vai trò vương giả

Đức Giêsu vâng phục Chúa Cha cho đến chết, và Người đã phục sinh vinh hiển. Khi mọi sự hoàn tất, khi Người tiêu diệt hết mọi quản thân, quyền thần và dũng thần, Người trao lại vương quyền cho Thiên Chúa là Cha, để Thiên Chúa nên tất cả trong mọi sự và cho mọi người (x. 1 Cr 15,20-28).

Khi lãnh nhận chức vụ vương giả của Đức Kitô, người giáo dân được hưởng một sự tự do đích thực, tự do hào hùng của con cái Chúa, không

còn làm nô lệ cho ác thần, và được ban sức mạnh để chiến thắng ách thống trị của tội lỗi nơi mình. Chức vụ vương giả này cũng thúc đẩy người giáo dân có trách nhiệm phải hăng say hoạt động để đưa tất cả mọi anh em của mình về với Thiên Chúa.

Để thi hành vai trò này, Công đồng nhắc nhở người giáo dân cần phải nhận biết bản tính sâu xa của các thụ tạo, cứu cánh của chúng phải hướng về Thiên Chúa, chờ đợi ngày Thiên Chúa cứu độ trọn vẹn; cho nên người giáo dân giữa môi trường trần thế, cần phải nỗ lực làm cho trần gian thấm nhuần ơn cứu độ của Đức Kitô và đạt tới cùng đích của nó một cách hữu hiệu hơn trong công lý, hoà bình và bác ái.

2. Sứ mạng thánh hoá trần thế

Có thể nói sứ mạng đặc trưng của người giáo dân là thánh hoá trần thế. Sứ mạng này khởi đi từ một lời mời gọi căn bản của Đức Giêsu: “Anh em hãy nên hoàn thiện, như cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện”.

a. Lời mời gọi nên thánh của mọi Kitô hữu

Nên thánh không phải là đặc quyền của riêng thành phần nào, tất cả mọi người đều được mời gọi trở nên hoàn thiện, và phải trở nên hoàn thiện. Các phương tiện nên thánh của người giáo dân cũng là những phương chung cho tất cả mọi tín hữu: đời sống nhân đức, được nuôi dưỡng bởi Lời Chúa và các bí tích, việc cầu nguyện, hy sinh, bác ái... và những sinh hoạt hằng ngày; nhờ thế, toàn thể cuộc đời trở nên hiến tế tinh thần đẹp lòng Chúa và góp phần thánh hoá nhân loại.

Người giáo dân nên thánh trong những điều kiện cụ thể của cuộc sống: nơi gia đình, nơi phố chợ, nơi công sở... Nhờ sống đạo giữa lòng nhân loại như vậy, họ góp phần “Tin Mừng hoá” thế giới; một thế giới còn quá nhiều chọn lựa nghịch với giá trị của Tin Mừng. Nét đặc trưng của người giáo dân là nên thánh giữa đời, giữa những xô bồ náo nhiệt chứ không phải nơi sa mạc hoang vu hay tu viện bốn bề yên tĩnh.

Chúng ta đào sâu hơn khía cạnh trần thế trong sứ mạng của người giáo dân.

b. Tính cách trần thế trong sứ sứ mạng của người giáo dân

Đức Piô XII, trong bài phát biểu tại đại hội thế giới năm 1957, đã đưa ra những nhận định khá rõ nét về tính cách đặc thù trong sứ mạng của người giáo dân:

“Mối tương quan giữa Giáo Hội và thế giới đòi phải có sự can thiệp của các tông đồ giáo dân. Việc “thánh hiến trần gian”, trong cốt yếu, chính là công việc của người giáo dân, là những người hoà nhập một cách chặt chẽ vào đời sống kinh tế xã hội”.

Nhìn lại lịch sử nhân loại, sau đệ nhị thế chiến, trước một xã hội đổ vỡ tan nát nhưng cũng đang manh nha nhiều yếu tố mới mẻ, Đức Gioan XXIII đề cập đến vai trò người giáo dân như là lời đáp trả tiếng kêu khẩn thiết của thế giới:

“Giáo Hội hôm nay phải đương đầu với một trách nhiệm lớn lao: đem sắc thái nhân bản và Kitô giáo vào trong nền văn minh hiện đại, sắc thái mà nền văn minh này đòi hỏi và dường như khẩn khoản nài xin, nhằm lợi ích phát triển và sự hiện hữu của nền văn minh ấy. Giáo hội chu toàn cách trách nhiệm ấy, đặc biệt nhờ các giáo dân, là những người phải cảm thấy mình dấn thân vào việc thực hiện những hoạt động nghề nghiệp

như là việc chu toàn một nghĩa vụ, như là một dịch vụ mà do họ thực hiện trong sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa, trong Đức Kitô, để làm vinh danh Người”.

Như vậy, với vị thế đặc biệt của mình, người giáo dân có thể thi hành những sứ mạng mà hàng giáo sĩ không thể nào chu toàn nổi. Họ thực đang là men Tin Mừng, là muối ướp trần gian. Người giáo dân đang nỗ lực xây dựng Nước Trời ngang qua những nẻo đường trần thế, họ là lời nhắc nhở một thời cánh chung đã khởi đầu và đang tiến về sự viên mãn. Lời của Đức Gioan Phaolô II, trong bài giảng bế mạc Thượng Hội đồng Giám mục 1987, càng cho ta xác tín hơn sứ mạng đặc thù của người giáo dân, sứ mạng mang tính cách trần thế:

“Người tín hữu giáo dân được đặt vào tận biên thuỳ của lịch sử: gia đình, văn hoá, xã hội, thế giới lao động, kinh tế, chính trị, khoa học, kỹ thuật, truyền thông đại chúng, những vấn đề lớn của sự sống, của liên đới, hoà bình, đạo đức nghiệp vụ, nhân quyền, giáo dục, tự do tôn giáo”.

Thiết tưởng đến lúc này, chúng ta có thể hình dung ra được sứ mạng cao cả của người giáo dân, họ đóng vai trò tích cực và đặc thù, để hoàn thành sứ mạng chung của cả Giáo Hội, sứ mạng loan báo Tin Mừng và làm cho muôn người trở thành môn đệ của Đức Kitô.

3. Những thách đố

Ở trên, chúng ta đã phác thảo linh đạo của người giáo dân dựa trên nền tảng căn bản là Bí tích Thánh Tẩy; thực ra, Bí tích Thánh Tẩy là nền tảng chung cho mọi Kitô hữu, chẳng kỳ họ là giáo dân hay giáo sĩ. Thiết tưởng ngay trong cách phân chia này, dù có nhìn tích cực đến đâu, người giáo dân vẫn bị xếp hạng. Phải nói rằng Công

đồng Vatican II đã có bước đột phá rất lớn trong việc xác định lại vai trò của người giáo dân trong Giáo hội, đưa ra những suy tư định hướng cho một nền linh đạo giáo dân; tuy nhiên, đây mới chỉ là lý thuyết, hay những biểu ngữ sáo rỗng; về phương diện thực hành, Công đồng không đưa ra những chỉ dẫn cụ thể để người giáo dân có thể tham gia một cách tích cực vào những tác vụ của Giáo Hội;[24] cho nên sứ mạng chung của cả Giáo Hội vẫn thường bị coi như là công việc riêng của hàng giáo sĩ, đặc biệt là trong công tác quản trị. Linh đạo của người giáo dân vẫn bị giảm thiểu.

Một chút nhìn lại lịch sử, trong thiên niên kỷ thứ nhất, giáo dân và giáo sĩ phát triển song hành; bước sang thiên niên kỷ thứ hai, hình ảnh người giáo dân mờ nhạt, hàng giáo sĩ thượng tôn. Nếu dự đoán một chút về tương lai, phải chăng thiên niên kỷ thứ ba này phải là thiên niên kỷ của người giáo dân? Phải chăng cần một lối nhìn thần học mới về người giáo dân, tránh những địa vị, chức tước quá nhiều? Ở một số vùng sâu xa hẻo lánh, người giáo dân được chia sẻ một số tác vụ mà từ trước đến nay chỉ dành riêng cho hàng giáo sĩ, ví dụ như: quản trị cộng đoàn, trao Mình Thánh Chúa, thăm viếng và trao Cửa Ăn Đàng cho kẻ liệt...; tuy nhiên, những tác vụ này chỉ được thực thi một cách ngoại thường, như một biện pháp chữa cháy, chứ không phải là tác vụ chính thức người giáo dân được trao phó.

Cũng có những trường hợp người giáo dân lạm dụng chức quyền, chi phối cả những hoạt động của Giáo Hội. Điều này đã từng xảy ra trong lịch sử Giáo Hội: Vào thế kỷ thứ mười, người giáo dân có quyền bầu Giám mục; và rồi nhiều giáo dân có vai vế, xen mình cả

vào việc bầu Giáo hoàng. Do vậy, từ thế kỷ thứ mười một, Giáo hội dần dần bị cơ cấu hóa và dẫn đến tình trạng giáo sĩ trị, quyền bính của hàng giáo sĩ ngày càng được củng cố và đẩy lui vị trí của người giáo dân. Tình trạng thái quá bất cập này còn được Công đồng Trentô củng cố vững mạnh hơn nữa. Suốt cả 10 thế kỷ, người giáo dân một cách vô tình chỉ được coi là một Kitô hữu hạng hai; cho tới Vatican II, lối nhìn này mới được đặt lại. Tuy nhiên để có thể thay đổi não trạng, cả về phía giáo sĩ lẫn giáo dân, cần phải có một “cuộc cách mạng” và phải cần thời gian nữa.

Kết luận

Thánh Âutinh nói: “Làm giám mục cho anh em tôi rất sợ; làm tín hữu đối với anh em, tôi rất an tâm. Giám mục là một chức vụ, tín hữu là một ân phúc. Giám mục là một danh hiệu nguy hiểm, tín hữu là danh hiệu đem lại ơn cứu độ”.

Quả thực, ơn gọi căn bản và cao quý nhất của mỗi người, đó là ơn gọi được làm Kitô hữu. Qua Bí tích Thanh Tẩy, người tín hữu được tháp nhập vào thân thể máu nhiệm của Đức Kitô, được quy tụ thành dân Thiên Chúa, được chia sẻ 3 chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Đức Kitô. Dù là giáo dân hay giáo sĩ, tất cả đều bình đẳng và được trân trọng như những bộ phận khác nhau trong cùng một thân thể. Mỗi bộ phận có chức năng riêng, nhưng tất cả đều nhằm phục vụ cho lợi ích chung. Có lẽ trong thiên niên kỷ thứ ba này, cần phải triển khai ơn gọi là Kitô hữu, như ơn gọi nền tảng của mọi thành phần dân Chúa, và đặc biệt phải giúp người giáo dân nhận ra phẩm giá và vai trò đặc biệt của mình là một Kitô hữu sống ơn gọi giáo dân, cũng như những Kitô hữu khác sống ơn gọi tu sĩ, linh mục.

Chính từ ý thức này, người giáo dân dần thân vào trần thế như một chức năng riêng biệt. Ứng với từng hoàn cảnh cụ thể, tùy theo nghề nghiệp, tuổi tác, tình trạng bản thân, môi trường văn hoá, kinh tế, chính trị... người giáo dân phải thích ứng và đem vào đó những giá trị Tin Mừng. Do vậy, tuy có thể phác thảo một nền linh đạo chung cho người giáo dân, nhưng không loại trừ những nét linh đạo mang tính đặc thù hơn nữa: linh đạo dành cho thiếu nhi, giới trẻ, giới trưởng thành, những người cao tuổi, những người bệnh tật, hay linh đạo dành cho những người nghiện hút, nhiễm AIDS... Hành trình vẫn diễu vợi, mời gọi nhiều người dần thân khám phá; mệnh lệnh lên đường loan báo Tin Mừng và lời mời gọi nên hoàn thiện của Đức Giêsu vẫn đang thúc thúc mỗi người chúng ta. ♦

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thánh Công đồng chung Vatican II.
2. Lm. Phanxicô Xaviê Nguyễn Hữu Tấn, Linh đạo Giáo dân, Đại Chủng viện Thánh Giuse, 1990-1991.
3. Lm. Phan Tấn Thành, Đời sống Tâm linh, tập III, Rôma 2003, chương 12.
4. Lm. Nguyễn Trọng Viễn, Linh đạo Giáo dân và Linh đạo Giáo dân Đaminh, tài liệu tham khảo khóa học tập về giáo dân Đaminh.
5. Lm. Thiện Cẩm, Giáo Hội, Công đồng Dân Thiên Chúa, 1994.
6. Fr. F. Antonisamy, An introduction to Christian spirituality, St. Pauls, 2000.

Quốc Văn OP

Nguồn: TGP. Saigon

TỔNG THỐNG MỸ JOE BIDEN KÝ LỆNH HỖ TRỢ PHÁ THAI

Tổng thống Mỹ Joe Biden hôm thứ Tư (3/8) đã ký lệnh hành pháp mà ông tuyên bố rằng nó sẽ cho phép phụ nữ được tiếp cận dịch vụ phá thai nhiều hơn.

Ông Biden viết trên Twitter: “Lệnh Hành pháp hôm nay được soạn thảo dựa theo Lệnh Hành pháp đầu tiên mà tôi đã ký hồi tháng trước nhằm bảo vệ quyền tiếp cận... dịch vụ phá thai. Tôi đã nói với quý vị tôi sẽ không lùi bước. Điều đó chưa thay đổi”.

Ông Biden ký lệnh đầu tiên về thúc đẩy phá thai trong tháng Bảy, thời điểm lần đầu ông họp với tổ công tác liên ngành về tiếp cận chăm sóc sinh sản vốn được lập ra trong cùng tháng này. Lệnh đầu tiên đó yêu cầu bộ y tế liên bang phải mở rộng tiếp cận thuốc phá thai và đảm bảo rằng phụ nữ được bảo vệ quyền di chuyển tới các tiểu bang cho phép phá thai để thực hiện dịch vụ này.

Lệnh hỗ trợ phá thai thứ hai mà ông Biden vừa ký yêu cầu bộ y tế liên bang phải xem xét cho phép các quỹ Medicaid được sử dụng vào việc giúp tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động di chuyển xuyên tiểu bang nhằm mục đích phá thai.

Lệnh mới cũng yêu cầu bộ y tế liên bang phải đảm bảo các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tuân thủ các luật về không phân biệt đối xử khi chào mời các dịch vụ phá thai. Đồng thời, lệnh mới cũng yêu cầu bộ y tế liên bang phải thu thập dữ liệu để đo lường ảnh hưởng của quy định mới này đối với sức khỏe bà mẹ.

Sắc lệnh của TT. Joe Biden chỉ đạo Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Mỹ (HHS) “xem xét hành động để nâng cao khả năng tiếp cận” các dịch vụ phá thai, bao gồm cả thông qua chương trình giúp trả chi phí y tế Medicaid cho những phụ nữ ra khỏi tiểu bang để phá thai, theo Nhà Trắng cho biết.

Sắc lệnh cũng yêu cầu Bộ trưởng Y tế Xavier Becerra xem xét “tất cả các hành động thích hợp” để đảm bảo rằng các nhà cung cấp dịch vụ y tế tuân theo luật liên bang, để mọi người có thể “nhận được sự chăm sóc cần thiết về mặt y tế mà không bị chậm trễ” trong vấn đề phá thai. Những hành động này có thể bao gồm cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế, những người có thể bối rối hoặc không chắc chắn về nghĩa vụ của họ sau quyết định của Tối cao Pháp viện trong vụ Dobbs (khi Tòa đảo ngược phán quyết vụ án Roe kiện Wade, mở đường cho các bang của Mỹ cấm phá thai); triệu tập các nhà cung cấp để truyền đạt thông tin về nghĩa vụ của họ và các hậu quả tiềm ẩn của việc không tuân thủ; và ban hành hướng dẫn bổ sung hoặc thực hiện hành động thích hợp khác để đáp lại bất kỳ khiếu nại hoặc báo cáo nào về việc không tuân thủ luật không phân biệt đối xử của chính phủ liên bang”, tuyên bố của Nhà Trắng cho biết.

Sắc lệnh hôm thứ Tư được đưa ra chỉ một ngày sau khi Bộ Tư pháp (DOJ) đệ đơn kiện nhằm vào một luật của bang Idaho cấm hầu hết các trường hợp phá thai. Bộ

trưởng Tư pháp Merrick Garland cho biết trong một cuộc họp báo rằng, luật này của Idaho vi phạm Đạo luật Lao động và Điều trị Y tế Khẩn cấp của liên bang, mà theo ông, cho phép các nhà cung cấp dịch vụ y tế cung cấp sự điều trị để ổn định sức khỏe trong trường hợp cấp cứu.

Ông Garland nói: “Nếu một bệnh nhân vào phòng cấp cứu với một tình trạng khẩn cấp gây nguy hiểm tính mạng hoặc sức khỏe bệnh nhân, các bệnh viện phải cung cấp sự điều trị cần thiết để ổn định bệnh nhân đó. “Điều này bao gồm phá thai, và đó là sự điều trị cần thiết”.

Vụ kiện có vẻ là vụ đầu tiên trong số nhiều vụ nhằm vào các bang có luật hạn chế phá thai.

“Đó là những gì chúng tôi đang làm và đó là những gì chúng tôi sẽ tiếp tục làm”, Bộ trưởng Tư pháp cho biết thêm hôm 2/8. “Chúng tôi sẽ sử dụng mọi công cụ có trong tay để đảm bảo rằng, phụ nữ mang thai được điều trị y tế khẩn cấp mà họ có quyền được hưởng theo luật liên bang”.

Trong một phán quyết đa số quyết định lật ngược phán quyết vụ Roe kiện Wade, Thẩm phán Tối cao Pháp viện Samuel Alito lập luận rằng Hiến pháp không đề cập đến quyền phá thai. Ông cũng cho rằng, nên để cho các bang tự quyết định việc phá thai có được hợp pháp hóa hay không. ♦

Cao Dương.
Nguồn: Epoch Times.

Phạm Đoan Trang được trao giải TỰ DO BÁO CHÍ 2022

■ BBC News



Chụp lại hình ảnh, Nhà báo tự do Phạm Đoan Trang từng làm việc hơn 10 năm trong các cơ quan báo chí chính thống của nhà nước VN

Ủy ban Bảo vệ Nhà báo (CPJ) vừa công bố trao tặng Giải thưởng Tự do Báo chí Quốc tế năm 2022 cho nhà báo, nhà hoạt động Phạm Đoan Trang.

Bà Phạm Đoan Trang được trao giải thưởng này cùng với ba nhà báo khác từ Cuba, Iraq, và Ukraine.

Lễ trao giải sẽ diễn ra ngày 17/11 tới tại New York.

Nhà báo Phạm Đoan Trang từng được trao giải Tự do Báo chí năm 2019 của tổ chức Phóng viên Không Biên giới, hạng mục Ảnh Hưởng.

Vào tháng 12/2021, bà Trang bị kết án 9 năm tù về tội “Tuyên truyền chống phá Nhà nước”. Bà bị giam 434 ngày trước khi bị kết án.

Trên website, CPJ viết hôm 14/7:

“CPJ vinh dự trao tặng Giải thưởng Tự do Báo chí Quốc tế năm 2022 cho nhà báo Việt Nam Phạm Đoan Trang.

“Nhà báo Việt Nam Phạm Đoan Trang đang thụ án chín năm tù theo Điều 117 của bộ luật hình sự, một điều khoản cấm đăng hoặc đưa tin chống phá nhà nước trong môi trường truyền thông bị nhà nước kiểm duyệt và thống trị

cao. Bà đã bị giam giữ trong hơn một năm trước khi bị kết án vào tháng 12/2021 trong một phiên tòa kéo dài một ngày.

“Trang nằm trong số ít nhất 23 nhà báo Việt Nam bị bắt giữ vì các công việc của họ, vào thời điểm CPJ thực hiện điều tra về tình hình bỏ tù các nhà báo năm 2021.

“Bà Trang, một cựu phóng viên cho báo chí nhà nước, người bị sa thải vì làm rò rỉ đoạn ghi âm cuộc thẩm vấn của cảnh sát trong khi bà bị giam giữ cho một nhà báo độc lập, đưa tin về các vấn đề nhân quyền cho tạp chí Luật Khoa do bà sáng lập và cho trang web tiếng Anh độc lập The Vietnamese. Bà cũng viết cho blog Danlambao của người Việt lưu vong.

“Lực lượng an ninh đã đánh đập bà trong một cuộc biểu tình vào năm 2015, khiến bà bị thương tật vĩnh viễn và đi khập khiễng.

“Trước khi bị bắt vào tháng 10/2020, Trang viết trên trang Facebook cá nhân rằng bà đã phải đối mặt với sự quấy rối dai dẳng của cảnh sát vì hoạt động báo chí và xuất bản của mình, đồng thời đăng một lá thư kêu gọi cải cách dân chủ có tiêu đề “Nếu tôi bị bỏ tù”, được lan truyền rộng rãi trên mạng và được trích dẫn trong một số bản tin.

“Bà Trang đã được đề cập đến trong một thông báo chung do năm báo cáo viên đặc biệt của Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp



Chụp lại hình ảnh, Phái đoàn Việt Nam vận động cho bà Phạm Đoan Trang tại Geneva gồm bà Trần Quỳnh Vi, bà Bùi Thị Thiện Căn và ông Will Nguyễn

Quốc đưa ra phản hồi về sự quấy rối mà bà và các nhà báo độc lập khác phải đối mặt tại Việt Nam.

“Vào năm 2018, bà Trang đã phải lẩn trốn sau khi bị cảnh sát thẩm vấn về báo cáo của mình. Bà cũng có thời gian sống lưu vong ở nước ngoài sau khi bị chính quyền quấy rối.

“Bằng cách vinh danh bà với giải thưởng Tự do Báo chí năm nay, CPJ đang làm sáng tỏ môi trường tự do báo chí đang xuống cấp ở Việt Nam, một trong năm quốc gia có nhà báo bị quản lý tồi tệ nhất trên toàn thế giới.”

Phạm Đoan Trang và các giải thưởng quốc tế

Phạm Đoan Trang là nhà báo, blogger bất đồng chính kiến nổi tiếng. Bà viết nhiều sách gây tiếng vang như Chính trị bình dân, Cẩm nang



Chụp lại hình ảnh, Nhà báo bất đồng chính kiến Phạm Đoan Trang (giữa) trong một lần gặp gỡ các chính khách quốc tế

nuôi tù, Phản kháng phi bạo lực.

Bà Trang là người đồng sáng lập blog Luật Khoa Tạp Chí, nơi cung cấp thông tin về các vấn đề pháp lý để giúp người dân Việt Nam bảo vệ quyền của mình.

2/6/2022: Tại Geneva, Thụy Sĩ, giải thưởng nhân quyền Martin Ennals đã được trao cho nhà báo, nhà hoạt động Phạm Đoan Trang. Bà Bùi Thị Thiện Căn, 81 tuổi, mẹ của nhà báo Phạm Đoan Trang, có mặt tại Geneva để nhận giải thưởng này thay con.

10/02/2022: Canada và Anh trao giải Tự do Truyền thông (Media Freedom 2022) cho bà Trang khi bà đang ngồi tù

18/5/2021: Phạm Đoan Trang được công nhận là thành viên danh dự của PEN, tại Đức. Pen là một trong hơn 150 hiệp hội nhà văn trên toàn thế giới được hợp nhất trong PEN Quốc tế. Hiệp hội này ban đầu được thành lập ở Anh vào năm 1921 nhằm ủng hộ tự do ngôn luận và được coi là tiếng nói của các nhà văn bị đàn áp.

13/9/2019: Giải thưởng Tự do Báo chí của Tổ chức Phóng viên Không biên giới

5/3/2018: Giải nhân quyền Homo Homini của tổ chức People in Need diễn ra tại Prague, Cộng hòa Czech. Bà Nguyễn Thanh Mai, người đang làm việc cho một hãng hàng không ở Cộng hòa Czech đã được bà Đoan Trang ủy quyền đi nhận giải thay, do bà Trang khi đó trong tình trạng “ẩn náu tại Việt Nam” sau lần bị câu lưu.◆

Vụ bắt giữ Đức Hồng Y Quân: Một bước ngoặt trong mối quan hệ giữa Giáo Hội Công Giáo và Trung Quốc

■ J.B. Đặng Minh An dịch 14/May/2022

Vụ bắt giữ Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân tiếp tục gây ra các phản ứng từ nhiều phía. I. Media của Ý có bài nhận định nhan đề “L’arresto del cardinale Zen è una sfida per il Vaticano”, nghĩa là “Vụ bắt giữ Đức Hồng Y Quân là một thách đố đối với Vatican”. Bản dịch sang tiếng Anh có thể xem tại đây. Dưới đây là bản dịch toàn văn sang Việt Ngữ.

Vụ bắt giữ vị Hồng Y ủng hộ dân chủ đặt ra nhiều câu hỏi về chiến lược cải thiện quan hệ với Trung Quốc của Giáo Hội Công Giáo.

Bị bắt và sau đó được tại ngoại vào ngày 11 tháng 5 năm 2022, Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân, giám mục hiệu tòa của Hương Cảng, xuất hiện hơn bao giờ hết như là hiện thân của sự phản kháng của Hương Cảng trước sự bóp nghẹt ngày càng chặt chẽ của Bắc Kinh. Bản cáo trạng nhắm vào ngài bởi cơ quan tư pháp địa phương về tội “thông đồng với một thế lực nước ngoài” đang gây ra “mối quan ngại lớn” từ phía Vatican, nơi đã gặp nhiều khó khăn trong mối quan hệ hợp tác với Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trong những năm gần đây.

Đức Hồng Y Quân bị buộc tội cùng với bốn thành viên khác trong hội đồng quản trị của “Quỹ cứu trợ nhân đạo 612”, một hiệp hội ban đầu nhằm tài trợ cho những người biểu tình ủng hộ dân chủ ở Hương Cảng. “Các cá nhân bị nghi ngờ có âm mưu và cấu kết với nước ngoài hoặc lực lượng nước ngoài để gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia - một hành động có tính chất nghiêm trọng”, Văn phòng Ủy viên, cơ quan đại diện Bộ Ngoại giao Bắc Kinh tại Hương Cảng, cho biết trong một tuyên bố.

Phản hồi chính thức của Giáo hội

Tuyên bố của Tòa Thánh, được đưa ra vài giờ sau khi thông báo về việc bắt giữ Hồng Y Quân, cho biết Tòa Thánh đang theo dõi vụ việc “rất chặt chẽ” nhưng không bình luận gì thêm. Giáo phận Hương Cảng, do Giám mục Dòng Tên 62 tuổi Stêphanô Châu Thủ Nhân (Chow Sau-yan, 周守仁), đứng đầu kể từ tháng 12 năm 2020, đã mất hơn 20 giờ để đưa ra một tuyên bố chính thức, là một dấu hiệu cho thấy tính chất tế nhị của vụ việc. Giáo phận cho biết họ “vô cùng lo ngại” và nhấn

manh tâm quan trọng của việc quản lý “sự việc” theo cách “tôn trọng luật pháp” và duy trì tự do tôn giáo “theo Luật Cơ bản”.

Khung pháp lý của Đặc khu hành chính Hương Cảng so với “Đại lục”, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, là trung tâm của cuộc đấu tranh quyền lực căng thẳng giữa những người ủng hộ cho dân chủ và ngoại lệ Hương Cảng, bao gồm cả Đức Hồng Y Quân, và những người mà kể từ năm 2014 đã chủ trương gắn bó dần dần với đại lục.

Một bước quan trọng trong cuộc đối đầu này là việc nhà cầm quyền Hương Cảng thông qua luật an ninh quốc gia vào ngày 30 tháng 6 năm 2020. Đạo luật này, do Bắc Kinh áp đặt, đã mở ra cánh cửa cho một cuộc đàn áp các phong trào ủng hộ dân chủ, một xu hướng từ đó đến nay. Vụ bắt giữ Đức Hồng Y Quân chỉ là vụ bắt giữ mới nhất trong một danh sách dài các vụ bỏ tù, trong đó nổi tiếng nhất là vụ bắt giữ Ông Jimmy Lai, chủ của tờ báo chống Bắc Kinh Apple Daily (bị chính quyền đóng cửa vào năm 2021) và là người hỗ trợ tài chính lớn cho giáo phận Hương Cảng và

Đức Hồng Y Quân.

Trong trường hợp bắt giữ này, cũng như nhiều lần trong những năm gần đây, một số nhà hoạt động Hương Cảng đã chỉ ra sự rụt rè rõ ràng của Giáo Hội Công Giáo khi đối phó với Bắc Kinh về vấn đề Hương Cảng. Cần lưu ý một sự thật oái oăm là người đứng đầu chính quyền Hương Cảng hiện nay, Lâm Trịnh Nguyệt Nga (Carrie Lam Cheng Yuet-ngor, 林鄭月娥) và người kế nhiệm bà ta là ông Lý Gia Siêu (John Lee, 李家超), người được bầu vào ngày 8 tháng 5 mà không có ứng viên đối thủ, đều là người Công Giáo.

Phê bình Tòa Thánh

Tòa Thánh đã bị chỉ trích vì chính sách “Ostpolitik” kể từ khi bắt đầu triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô. Chính sách này được thể hiện cụ thể bởi Hồng Y Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, một tín đồ của Hồng Y Casaroli. Sự hợp tác này của Vatican với Trung Quốc Cộng sản - hoạt động trên cơ sở tương tự như những gì đã được thông qua trong những năm gần đây với Việt Nam – bị Đức Hồng Y Quân cho là làm suy yếu sự ủng hộ của Tòa Thánh đối với các đối thủ của Bắc Kinh, đặc biệt là Đài Loan và Hương Cảng, và cả đối với những người thuộc “Giáo hội thâm lặng”, một Giáo Hội tử đạo và có tính lịch sử của Giáo Hội Công Giáo chống lại Giáo hội yêu nước, do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Việc ký kết vào năm 2018 các thỏa thuận mục vụ - với các điều khoản vẫn còn bí mật cho đến ngày nay - giữa đại đế Tập Cận Bình và Tòa Thánh về việc bổ nhiệm các giám mục đã kích động sự giận dữ của vị giám mục cấp cao Hương Cảng, người từng lên án sự hợp tác này là “phản bội” và “thỏa hiệp.” Ngài liên tục công kích Đức Hồng Y Parolin trên báo chí, thậm chí cáo buộc Hồng Y Parolin là “nói dối không chớp mắt”. Tuy nhiên, Đức Hồng Y Quân đã cố gắng không thành công trong việc trình bày lý lẽ của mình với Đức Giáo Hoàng.

Hương Cảng và Tòa Thánh

Hương Cảng đóng một vai trò quan trọng đối với Tòa Thánh, nơi đã thiết lập “cơ sở” ngoại giao của mình ở đó để thảo luận kín đáo với Bắc Kinh. Điều đáng chú ý là thông qua chiếc ãng-ten kín đáo này, tin tặc Trung Quốc đã thành công trong việc thực hiện một cuộc tấn công mạng vào hệ thống nội bộ của Vatican trong mùa hè năm 2020, một sự thật đã được một nhà ngoại giao Vatican xác nhận với IMEDIA.

Việc bắt giữ Đức Hồng Y Quân đặt ra một vấn đề lớn đối với Tòa Thánh. Tòa Thánh có nghĩa vụ phải bảo vệ quyền lợi của vị giáo phẩm cấp cao, một thành viên của Hồng Y Đoàn. Hơn nữa, Đức Hồng Y Quân có nhiều người ủng hộ ở Hoa Kỳ, nơi vấn đề tự do tôn giáo là một trong những trục lịch sử giữa các đảng viên Dân chủ và Cộng hòa nhằm phản đối sự trỗi dậy của đối thủ Trung Quốc. Mỗi quan hệ của ngài với Hoa Kỳ đã được những người ủng hộ chế độ cộng sản chỉ ra như một bằng chứng cho cáo buộc “cầu kết với thế lực nước ngoài”.

Đồng thời, Tòa Thánh lại không muốn mất đi một số tiền bộ đã đạt được trong bốn năm qua - đã cho phép bổ nhiệm 13 giám mục, chỉ sáu trong số 13 vị này được bổ nhiệm sau khi thỏa thuận giữa Vatican và Trung Quốc được ký kết. Điều này càng quan trọng hơn vì thỏa thuận phải được hai bên gia hạn vào tháng 10 tới, và Tòa Thánh đã thông báo rằng các ngài muốn ký một thỏa thuận “dứt khoát”.

Không giống như tình hình ở Ukraine?

Được IMEDIA liên hệ, hai nhà ngoại giao của Tòa Thánh đã so sánh tình hình ở Trung Quốc với tình hình mà Tòa Thánh ở Ukraine phải đối mặt, khi Tòa Thánh bị mắc kẹt giữa những người Công Giáo Ukraine và mong muốn tăng cường quan hệ với Chính thống giáo Nga. Đức Hồng Y Quân dường như cũng có mối liên hệ này: Trong những tuần gần đây, ngài đã đăng nhiều bài báo về tin tức Ukraine, trong đó đặt câu hỏi về chính sách không lên án Nga của Tòa Thánh.

Phản ứng về vụ bắt giữ Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân, nhà nghiên cứu người Ý Francesco Cisci cho rằng đó là một sai lầm lớn của Bắc Kinh: “Có lẽ không phải là điều khôn ngoan nhất khi bắt một người đàn ông 90 tuổi, người, bất kể tình trạng của người ấy thế nào đi chăng nữa, cũng không thể quá nguy hiểm và thực sự chỉ trở nên nguy hiểm sau vụ bắt giữ này.” Theo quan điểm của ông, chính phủ Trung Quốc đang liều lĩnh làm căng thẳng thêm tình hình ở Hương Cảng sau vụ bắt giữ, nhằm đặt Tòa Thánh -

thực thể duy nhất có thể kiên trì đối thoại trong mọi hoàn cảnh - vào một vị trí nhượng bộ khi nối lại các cuộc đàm phán.

Một dấu hiệu, xảy ra vài giờ sau vụ bắt giữ, có thể hỗ trợ phân tích này: chính quyền Hương Cảng khẳng khái rằng việc bắt giữ Hồng Y Quân “hoàn toàn không

liên quan đến nghề nghiệp hoặc nguồn gốc tôn giáo của những người bị bắt.”

Khi rời đồn cảnh sát Sài Loan (Chai Wan, 柴灣) của Hương Cảng vào cuối ngày 11 tháng 4, Đức Hồng Y Quân không nói một lời nào trước đám đông nhà báo. Giờ đây, những lời của ngài, tại Công

Nghị Tán Phong Hồng Y năm 2006, thúc giục đồ “máu đào để phát triển đức tin Kitô” có thể có tác động thực sự trong những tuần tới, vượt xa cả Vịnh Hương Cảng.

Nguồn: Aleteia

Đức Hồng y Trần Nhật Quân phê bình dự luật của Trung Quốc về Hong Kong

G. Trần Đức Anh, O.P.

Dự luật này đang được quốc hội Trung Quốc cứu xét, từ ngày 22/5/2020 vừa qua. Hiệp hội các luật sư ở Hong Kong nói rằng chính phủ Bắc Kinh chỉ có quyền kiểm soát chính sách ngoại giao và bảo vệ Hong Kong, nhưng quyền ban hành luật về an ninh ở Hong Kong thuộc thẩm quyền quốc hội địa phương.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho báo Công giáo Pháp, La Croix, truyền đi ngày 22/5 vừa qua, Đức Hồng y Trần Nhật Quân nói: “Trung Quốc tiếp tục là một cái ách rất nặng. Đảng cộng sản muốn kiểm soát tất cả mọi sự, không phải chỉ các cơ cấu, nhưng cả tâm trí của người dân nữa. Ngày nay, các phương pháp có phần thay đổi, nhưng xét cho cùng thực tại vẫn như cũ”.

Những người chống đối dự luật “An ninh quốc gia” đặc biệt e ngại điều khoản cho phép công an Trung Quốc thực hiện các cuộc điều tra tại Hong Kong. Thậm chí người ta cũng nói đến các tòa án



Đức Hồng y Giuse Trần Nhật Quân | Photo: AFP

27/05/2020

Đức Hồng y Giuse Trần Nhật Quân, nguyên Giám mục giáo phận Hong Kong, mạnh mẽ phê bình dự luật của Trung Quốc về “An ninh quốc gia”, cho phép nhà nước Bắc Kinh trực tiếp xử lý những cuộc biểu tình phò dân chủ tại Hong Kong.

đặc biệt sẽ được thiết lập tại Hong Kong và do các quan tòa Trung Quốc xét xử những tội gọi là “khuyh đảo, nổi loạn hoặc ly khai”. Luật này sẽ được Quốc hội Bắc Kinh bỏ phiếu trong những ngày tới đây và có nguy cơ tạo nên làn sóng bạo lực mới tại Hong Kong.

Tuyên bố với báo La Croix, Đức Hồng y Trần Nhật Quân nói: “Quyết định như thế sẽ thực là một điều kinh khủng đối với Hong Kong. Tôi đã nghe tất cả những phản ứng đến từ các giới chức chính trị địa phương và nước ngoài và tôi nghĩ rằng biện pháp chính trị của Bắc

Kinh sẽ cực kỳ xấu xa đối với mọi người, đối với các quyền tự do của người Hong Kong, thanh danh của đảng cộng sản Trung Quốc và nền hóa bình thế giới. Đạo luật áp đặt cho Hong Kong như thế thật là điều ngu xuẩn”.

Từ ngày 31/3 năm ngoái (2019), tại Hong Kong đã có nhiều cuộc biểu tình chống chính phủ và bành trướng với thời gian. Ban đầu, những người biểu tình chống dự luật của chính phủ nhằm tạo điều kiện dễ dàng cho việc giao nạp cho Hoa Lục những người bị cáo phạm tội.

Đức Hồng y Trần Nhật Quân lo sợ Hong Kong sẽ mất quyền tự trị, dù quyền này đã được Bắc Kinh hứa tôn trọng trong tuyên ngôn chung với Anh quốc hồi năm 1984.

(La Croix 22-5-2020)

Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân gửi thư mục vụ từ biệt Giáo phận Hồng Kông

**John Bosco Nguyễn Hoàng
Thương 11/04/2009**

Hồng Kông (AsiaNews) – Đức Hồng y Giuse Trần Nhật Quân đã đưa ra lời chào tạm biệt Giáo phận của ngài trong lá thư mục vụ nhân dịp Phục Sinh, bức thư mà ngài mô tả đúng hơn là một “bức thư gia đình”, trong đó ngài hồi tưởng 12 năm trên cương vị lễ lạy Giáo phận Hồng Kông và nói về sự tận hiến của ngài đối với Giáo Hội Trung Quốc bị bách hại.

Bức thư bắt đầu bằng một mô tả vắn tắt các hoạt động của một ủy ban do Tòa Thánh thiết lập, trong đó ngài một thành viên, liên quan đến Giáo Hội tại Trung Quốc, mà tiêu điểm là “thập giá nặng nề anh chị em chúng ta đang phải gánh vác trong suốt 50 năm qua ở lục địa”. Ngài viết trong thư: “Giáo Hội tại Trung Quốc, Giáo Hội mà chúng ta thuộc về, đã không có tự do cho hơn 50 năm qua và đã bị bách hại. Tin tức cho chúng ta hay rằng Đức Cha Giã Chí

Quốc (Jia Zhiguo) của Giáo phận Zhengding, Thạch Gia Trang đã bị bắt”.

Khi về hưu, Đức Giám Mục cho hay rằng ngài sẽ có thể dành nhiều thời gian của mình cho Giáo Hội Trung Quốc vốn “cần sự quan tâm và chăm sóc của chúng ta. Khi Đức Thánh Cha đặt tôi làm Hồng y cũng ngụ ý rằng ngài muốn tôi giúp ngài trong lĩnh vực này”; “Thiên Chúa đang dẫn dắt chúng ta trong đường hướng tuyệt vời, bàn tay ngài nắm lấy tay chúng ta, đôi tay vốn chịu đựng đau đớn, giờ không còn gây đau đớn, nhưng chói ngời trong vinh quang bất diệt”.

Sau khi cảm ơn các linh mục, nữ tu, nam nữ tu sĩ, chủng sinh và tất cả các tín hữu, ngài viết thêm: “Thiên Chúa không phải ở đâu xa và cũng không phải ở trên cao. Ngài hiện diện trong tâm chí chúng ta. Ngài bên cạnh chúng ta. Ngài hiện diện trong tim chúng ta. Với Ngài, chúng ta có sức mạnh để vác thập giá của

chúng ta trong bệnh tật, nghèo khổ, cô đơn hay trong bách hại. Với Ngài, chúng ta có thể giúp đỡ anh chị em chúng ta ở lục địa trên con đường thập giá đến cùng”.

Đức Hồng Y nói thêm về sự sống và sự chết: “Anh chị em thân mến; Đừng sợ. Chúng ta tin rằng trong Đấng Cứu Độ, đáng đã Phục Sinh, tận cùng không phải là sự chết, mà là sự sống, sự sống đích thực, sự sống tràn đầy, sự sống vĩnh cửu. Bình an ở cùng anh chị em!”.

Ngài cũng nhắn nhủ với anh chị em Tân Tòng: “Đối với tất cả anh chị em tân tòng, những người lãnh nhận Bí tích Thanh Tẩy được cử hành trong đêm Vọng Phục Sinh, chào mừng anh chị em đến với đại gia đình chúng ta. Trong suốt quá trình thẩm tra [về người tân tòng], tôi đã có cơ hội để mừng tượng trước niềm vui của anh chị em. Hãy luôn luôn giữ niềm vui của Bí tích Thanh Tẩy. Anh chị em đã gia nhập một cộng đoàn của con người, một cộng đoàn

các tội nhân. Hãy cam chịu với nhau. Nhưng cộng đoàn này là Thân Thể Mầu Nhiệm của Chúa Kitô. Ân huệ của Thiên Chúa luôn ở giữa chúng ta. Ngài yêu thương anh chị em”.

Ngài cũng đưa ra lời cầu nguyện: “Cầu xin Mẹ Maria Rất Thánh gìn giữ anh chị em để anh chị em kiên tâm vững trí đến cùng”.

Thông báo chính thức của việc về hưu của Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân sẽ được công bố sau Phục Sinh. Người kế vị ngài là Đức Cha John Tong Hon.

Tòa Thánh bày tỏ quan ngại khi Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân bị bắt ở Hồng Kông

Đức Hồng Y Giuse Trần Nhật Quân đã bị lực lượng cảnh sát giám sát an ninh quốc gia giam giữ tại Hồng Kông hôm thứ Tư, và bị buộc tội “thông đồng với các thế lực nước ngoài” liên quan đến vai trò quản lý của Quỹ Cứu trợ Nhân đạo 612. Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa Thánh cho biết Tòa thánh đang theo sát diễn biến của tình hình.

Vatican News

Đức Hồng y Giuse Trần Nhật Quân, 90 tuổi, Giám mục của Giáo phận Hồng Kông từ năm 2002 đến năm 2009, được cho là đã được tại ngoại, theo các báo cáo lan truyền trên mạng xã hội bởi các nhà báo địa phương, với các bức ảnh của Đức Hồng Y bên ngoài đồn cảnh sát Wan Chai.

Khi rời đồn cảnh sát vào khoảng 11 giờ đêm theo giờ Hồng Kông, Đức Hồng Y được cho là đã lập tức lên xe ô tô mà không đưa ra bất kỳ lời bình luận nào.

Bắt giữ và buộc tội

Đức Hồng y đã bị bắt giữ vào tối thứ Tư bởi bộ phận cảnh sát giám sát an ninh quốc gia Trung Quốc.

Đức Hồng Y bị buộc tội “thông đồng với các thế lực nước ngoài” liên quan đến vai trò quản lý của Quỹ Cứu trợ Nhân đạo 612, một quỹ hỗ trợ những người biểu tình ủng hộ dân chủ, chi trả các chi phí pháp lý và y tế mà họ phải đối mặt.

Giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, ông Matteo Bruni, cho biết khi trả lời câu hỏi của các nhà báo vào chiều thứ Năm, rằng: “Tòa Thánh đã biết được tin tức về vụ bắt giữ Đức Hồng Y và đang theo dõi diễn biến của tình hình với sự chú ý cao độ.”

Ba vụ bắt giữ khác

Đức Hồng y Giuse Trần Nhật Quân là một trong những người được ủy thác của tổ chức, vốn được thành lập vào năm 2019 và giải thể vào tháng 10 năm ngoái.

Ngoài Đức Hồng y, nhà chức trách cũng bắt giữ những người vận động khác của quỹ, bao gồm luật sư nổi tiếng Margaret Ng, một cựu nghị sĩ đối lập; nhà học thuật Hui Po-keung; và ca sĩ-nhạc sĩ Denise Ho. Việc bắt giữ họ đã được xác nhận bởi các nguồn luật pháp Hồng Kông.

Các cáo buộc

Truyền thông địa phương đưa tin về vụ bắt giữ và nói rằng cuộc điều tra của cơ quan thực thi pháp luật tập trung vào cáo buộc “thông đồng” của Quỹ 612 với “các thế lực nước ngoài”, vi phạm luật an ninh quốc gia do Bắc Kinh áp đặt vào tháng 6 năm 2020.

Cáo buộc chống lại những người bị bắt thuộc một trong bốn tội danh theo Đạo luật An ninh Quốc gia của thành phố, được thiết kế để dập tắt các cuộc biểu tình ủng hộ dân chủ ở Hồng Kông. Luật mới này đã bị quốc tế lên án. Các tội danh khác được liệt kê trong luật này còn gồm - lật đổ, ly khai và khủng bố - có thể bị án tù chung thân.

Trong những tháng gần đây, một số hãng truyền thông chính thống ở Hồng Kông đã cáo buộc Đức Hồng Y kích động sinh viên vào năm 2019 nổi dậy chống lại một loạt các biện pháp của chính phủ. Trong quá khứ, Đức Hồng Y cũng đã chỉ trích Đảng Cộng sản Trung Quốc với cáo buộc đàn áp các cộng đồng tôn giáo.♦

ĐTC PHANXICÔ TRẢ LỜI PHÒNG VẤN trên chuyến bay từ Canada về Roma

Tối thứ Sáu 29/7/2022, ĐTC Phanxicô đã từ già miền Iqaluit của Canada để trở về Roma sau chuyến viếng thăm kéo dài 6 ngày tại Canada. Như thường lệ, trên chuyến bay, Đức Thánh Cha đã trả lời một số câu hỏi của các ký giả tháp tùng trên chuyến bay.

Sau đây là một số câu hỏi được đặt ra và các câu trả lời của ĐTC Phanxicô.

**** Câu hỏi của Brittany HOBSON (THE CANADIAN PRESS)**

Thưa Đức Thánh Cha, ngài thường nói rằng cần phải nói một cách rõ ràng, trung thực và mạnh dạn. Ngài biết rằng Ủy ban Sự thật và Hòa giải của Canada đã mô tả hệ thống trường học nội trú là ‘tội ác diệt chủng văn hóa’, và sau đó nó được sửa đổi thành tội ác diệt chủng. Những người nghe thấy lời xin lỗi của ngài trong tuần trước đã bày tỏ sự thất vọng của họ vì từ diệt chủng không được sử dụng. Ngài có sử dụng thuật ngữ đó để nói rằng các thành viên của Giáo hội đã tham gia vào tội ác diệt chủng không?

– Đúng thật là tôi không sử dụng từ này bởi vì nó không xuất hiện trong đầu tôi, nhưng tôi đã mô tả cuộc diệt chủng và cầu xin sự tha thứ, thứ lỗi cho hoạt động mang tính chất diệt chủng này. Ví dụ, tôi cũng lên án điều này: mang các trẻ em đi khỏi gia đình, thay đổi văn hóa, thay đổi não trạng, thay đổi truyền thống, thay đổi một chủng tộc, hãy nói theo cách đó, cả một nền văn hóa. Vâng, diệt chủng là một từ chuyên môn. Tôi không sử dụng nó vì nó không xuất hiện trong đầu tôi, nhưng tôi đã mô tả nó... Nó đúng, vâng, đó



là diệt chủng. Tất cả quý vị có thể an tâm về điều này. Quý vị có thể thuật lại rằng tôi đã nói rằng đó là diệt chủng.

**** Maria Valentina ALAZRAKI CRASTICH (TELEVISIA)**

Thưa Đức Giáo hoàng Phanxicô, chúng con giả định rằng chuyến đi Canada này cũng là một bài kiểm tra, một bài kiểm tra về sức khỏe của ngài, cho điều mà ngài đã gọi sáng nay là “những giới hạn về thể lý.” Vì vậy, chúng con muốn biết – sau tuần này, ngài có thể cho chúng con biết gì về những chuyến đi trong tương lai của ngài, ngài có muốn tiếp tục đi như thế này không, có chuyến đi nào mà ngài không thể thực hiện vì những giới hạn này hoặc ngài có nghĩ rằng phẫu thuật đầu gối

có thể giải quyết tình trạng nhiều hơn và cho phép ngài đi tông du như trước đây không?

– Tôi không biết nữa, tôi không nghĩ mình có thể tiếp tục với tốc độ của những chuyến đi như trước. Tôi nghĩ rằng ở độ tuổi của tôi và với giới hạn này, tôi phải bớt cho mình một chút để có thể phục vụ Giáo hội. Nhưng, mặt khác, tôi cũng có thể nghĩ đến khả năng từ nhiệm. Với tất cả sự chân thành, đây không phải là một thảm họa, có thể thay đổi Giáo hoàng, có thể thay đổi, không có vấn đề gì! Nhưng tôi nghĩ mình phải hạn chế bản thân một chút với những gắng sức này. Phẫu thuật đầu gối đối với tôi không phải là một lựa chọn trong trường hợp của tôi. Các chuyên gia chăm sóc sức khỏe cho biết là có, nhưng có toàn bộ vấn

đề là gây mê. Mười tháng trước, tôi đã trải qua hơn sáu giờ gây mê, và vẫn còn ảnh hưởng. Đùng ùa, ùng giỡn với việc gây mê. Và đó là lý do tại sao tôi nghĩ rằng nó không hoàn toàn phù hợp. Tôi sẽ tiếp tục thực hiện các chuyến đi và gần gũi với mọi người, bởi vì tôi nghĩ rằng gần gũi là cách để phục vụ. Ngoài ra, tôi không có bất cứ điều gì khác để nói. Hãy hy vọng. Ở Mexico, không có chuyên thăm nào được dự đoán trước, phải không?

**** Không, không ... Con biết điều đó, vậy còn Kazakhstan thì sao? Và nếu ngài đến Kazakhstan, ngài không đến Ucraina luôn sao?**

– Tôi đã nói rằng tôi muốn đến Ucraina. Bây giờ chúng ta hãy xem những gì tôi thấy khi tôi về nhà. Hiện tại, tôi muốn đến Kazakhstan. Đó là một cuộc hành trình nhẹ nhàng. Sẽ không có nhiều di chuyển. Có đại hội của các tôn giáo. Nhưng hiện tại, mọi thứ vẫn như vậy. Tôi cũng cần đến Nam Sudan, cũng như Congo, vì đó là chuyến đi với Đức Tổng Giám mục Canterbury và Giám mục của Giáo hội Scotland, vì ba chúng tôi đã tham gia ngày tĩnh tâm cách đây hai năm ... Đi Congo, nhưng đó sẽ phải là năm sau, bởi vì mùa mưa. Chúng ta sẽ phải xem ... Tôi có tất cả thiện ý, nhưng hãy xem chân của tôi nói gì.

**** Severina Elisabeth Bartonitschek (CIC)**

Hôm qua, ngài cũng đã nói về tình huynh đệ của Giáo hội, một cộng đồng biết cách lắng nghe và tham gia đối thoại, thăng tiến chất lượng tốt của các mối quan hệ. Nhưng cách đây vài ngày, Tòa Thánh đã đưa ra một tuyên bố về Con đường Công nghị của Đức, một văn bản không có chữ ký. Thưa Đức Thánh Cha, ngài

có nghĩ rằng cách giao tiếp này góp phần hay là một trở ngại cho cuộc đối thoại?

– Trước hết, tuyên bố đó được đưa ra bởi Phủ Quốc vụ khanh Tòa Thánh ... nó là một sai lầm khi không nói điều đó ... Tôi nghĩ nó nói [đó là] tuyên bố của Phủ Quốc vụ khanh Tòa Thánh nhưng tôi không chắc. Đó là một sai lầm khi không ký tên Phủ Quốc vụ khanh, nhưng là một lỗi hành chính, không phải do ý xấu. Và liên quan đến Con đường Công nghị, tôi đã viết một lá thư. Chính tôi đã làm điều đó: một tháng cầu nguyện, suy tư, tham khảo ý kiến. Và tôi đã nói tất cả những gì tôi phải nói về Con đường Công nghị. Tôi sẽ không nói nhiều hơn thế, bức thư mà tôi đã viết cách đây hai năm là Giáo huấn của Giáo Hoàng về Con đường Công nghị. Tôi đã bỏ qua Curia, vì tôi không tiến hành tham vấn [ở Curia], không có gì cả. Tôi đã thực hiện nó như một cuộc hành trình của chính mình, với tư cách là một mục tử [nhân danh] một Giáo hội đang tìm kiếm con đường, như một người anh em, một người cha và một tín đồ. Và đó là thông điệp của tôi. Tôi biết rằng nó không dễ dàng, nhưng mọi thứ đều nằm trong lá thư đó. Cảm ơn chị.

**** Claire Giangrave (RELIGION NEWS SERVICE)**

Thưa Đức Thánh Cha, nhiều người Công giáo, nhưng cũng có nhiều nhà thần học, cho rằng cần có sự phát triển trong học thuyết của Giáo hội về việc ngừa thai. Có vẻ như ngay cả người tiền nhiệm của ngài, Đức Gioan Phaolô I, cũng nghĩ rằng có lẽ cần phải xem xét lại một lệnh cấm hoàn toàn. Ngài nghĩ gì về điều này, theo nghĩa: Ngài có cởi mở để đánh giá lại về vấn đề này không? Hoặc có tồn tại khả năng cho một cặp vợ chồng xem xét các biện pháp tránh thai không?

– Đây là một điều rất hợp thời. Nhưng quý vị nên biết rằng tín lý, luân lý, luôn luôn trên con đường phát triển, nhưng luôn luôn phát triển cùng một hướng. Để sử dụng điều gì đó rõ ràng, tôi nghĩ rằng tôi đã nói điều đó nhiều lần khác ở đây: đối với sự phát triển thần học của một vấn đề luân lý hoặc tín lý, có một quy tắc rất rõ ràng và sáng tỏ. Đó là điều thánh Vinh-sơn của Lerins đã làm trong thế kỷ X. Ngài nói rằng học thuyết chân chính, để tiến lên, phát triển, không được yên lặng, nó phát triển *ut annis consolidetur, dilatetur tempore, sublimetur aetate*. Có nghĩa là, nó được củng cố theo thời gian, nó mở rộng và củng cố, và luôn trở nên vững chắc hơn, nhưng luôn luôn tiến triển. Đó là lý do tại sao nhiệm vụ của thần học gia là nghiên cứu, suy tư thần học, bạn không thể làm thần học với chữ “không” trước mặt. Rồi chính Huấn quyền nói không, bạn đã đi quá xa rồi, hãy quay lại, nhưng sự phát triển thần học phải cởi mở, đó là điều mà các nhà thần học hướng tới. Và Huấn Quyền phải giúp hiểu rõ các giới hạn.

Về vấn đề ngừa thai, tôi biết có một công bố về vấn đề này và các vấn đề hôn nhân khác: Đây là những Quyết định của một đại hội, và trong một đại hội, có những giả thuyết, sau đó họ thảo luận với nhau và đưa ra đề xuất. Chúng ta phải hiểu rõ ràng: những người tham gia đại hội này đã làm đúng bổn phận của họ, bởi vì họ đã tìm cách phát triển trong giáo lý, nhưng theo nghĩa Giáo hội, chứ không phải ra khỏi nó, như tôi đã nói với quy tắc đó của Thánh Vinh-sơn của Lerins. Sau đó, Huấn quyền sẽ nói, nó tốt hoặc không tốt. Nhiều điều theo quy tắc này. Ví dụ, hãy nghĩ về vũ khí nguyên tử: gần đây tôi chính thức tuyên bố rằng việc

sử dụng và sở hữu vũ khí nguyên tử là trái đạo đức. Hãy suy nghĩ về án tử hình: ngày nay, tôi có thể nói rằng chúng ta đã gần đến sự vô luân ở đó, bởi vì lương tâm đạo đức chưa được phát triển tốt. Nói rõ hơn: nó không có vấn đề khi tín lý hoặc luân lý phát triển, nhưng theo hướng đó, với ba quy tắc của Thánh Vinh-sơn Lerins.

Tôi nghĩ điều này rất rõ ràng: một Giáo hội không phát triển tư duy của mình theo nghĩa giáo hội, là một Giáo hội đang đi lùi. Đây là vấn đề ngày nay, và của nhiều người tự cho mình là truyền thống. Không, không, họ không phải là truyền thống, họ là những người hướng về quá khứ, đi lùi, không có cội nguồn – nó luôn được thực hiện theo cách đó, đó là cách nó đã được thực hiện vào thế kỷ trước. Và nhìn lại phía sau là một tội lỗi vì nó không tiến bộ với Giáo hội. Truyền thống, thay vào đó, ai đó đã nói (tôi nghĩ tôi đã nói điều đó trong một trong những bài phát biểu), truyền thống là đức tin sống của những người đã chết. Ngược lại, đối với những người đang ngoái lại phía sau, những người tự gọi mình là người theo chủ nghĩa truyền thống, đó là đức tin chết của người sống. Truyền thống thực sự là gốc rễ, là nguồn cảm hứng để tiến lên trong Giáo hội, và điều này luôn luôn theo chiều dọc. Và nhìn về phía sau là đi lùi, nó luôn luôn đóng cửa. Cần hiểu rõ vai trò của truyền thống, điều luôn cởi mở, như gốc rễ của cây, và cây lớn lên... Một nhạc sĩ đã dùng một câu rất hay. Gustav Mahler đã từng nói rằng truyền thống theo nghĩa này, là sự đảm bảo cho tương lai, nó không phải là một tác phẩm bảo tàng. Nếu bạn quan niệm truyền thống là khép kín, đó không phải là truyền thống Kitô giáo ... luôn luôn là nhựa của gốc rễ đưa bạn tiến lên phía trước, tiến lên phía trước. Vì vậy, vì lý do đó, liên quan đến những gì bạn đang nói, suy nghĩ và đưa đức tin và luân lý tiến bước, miễn là nó đi theo hướng của gốc rễ, của nhựa cây, thì được. Với ba quy tắc này của Thánh Vinh-sơn Lerins mà tôi đã đề cập.

**** Eva Fernandez (Cadena Cope)**

Thưa Đức Thánh Cha, vào cuối tháng 8, có một Công nghị. Mới đây, nhiều người hỏi ngài rằng ngài đã nghĩ đến việc từ chức chưa. Đừng lo lắng, chúng con sẽ không hỏi ngài điều đó lần này. Nhưng chúng con rất tò mò, ngài đã bao giờ nghĩ xem ngài muốn người kế nhiệm của mình có những đặc điểm gì chưa?

– Đây là công việc của Chúa Thánh Thần, chị biết không? Tôi sẽ không bao giờ dám nghĩ [về điều đó] ... Chúa Thánh Thần biết cách làm điều này tốt hơn tôi, tốt hơn tất cả chúng ta. Bởi vì Người truyền cảm hứng cho các quyết định của Đức Giáo Hoàng, Người luôn truyền cảm hứng. Bởi vì Người đang sống trong Giáo hội. Giáo hội không thể được hình thành nếu không có Chúa Thánh Thần, Người là Đấng tạo ra sự khác biệt, Người cũng tạo ra tiếng ồn ào – hãy nghĩ đến buổi sáng của Lễ Ngũ tuần – và sau đó, Người tạo ra sự hòa hợp. Điều quan trọng là phải nói về “sự hòa hợp”, chứ không phải là “sự thống nhất.” Thống nhất, được, nhưng hài hòa, không phải là một thứ cố



định. Chúa Thánh Linh ban cho bạn một sự hòa hợp tiến bộ, tiến bước. Tôi thích những gì Thánh Basiliô nói về Chúa Thánh Thần: Người là sự hòa hợp. Vì vậy, chúng ta hãy để công việc này cho Chúa Thánh Thần.

Về việc từ chức của tôi, tôi muốn nói rằng tôi biết ơn về bài báo hay mà một người trong số quý vị đã viết [bao gồm] tất cả các dấu hiệu có thể dẫn đến từ chức, và tất cả những dấu hiệu đang xuất hiện. Đây là công việc được thực hiện tốt bởi một nhà báo, người cuối cùng đưa ra ý kiến, nhưng [người đồng thời] đi tìm kiếm tất cả các tín hiệu, không chỉ các tuyên bố, với ngôn ngữ tinh tế mà [tuy nhiên] cũng đưa ra các dấu hiệu. Biết cách đọc các dấu hiệu hoặc ít nhất là cố gắng giải thích một dấu hiệu này từ dấu hiệu khác, đó là một công việc được thực hiện tốt và tôi cảm ơn quý vị vì điều đó.

Nguồn: Đài Vatican News



SỰ TÁC HẠI CỦA KHÓI THUỐC LÁ

1. Tại Hoa Kỳ hằng năm có hơn 400,000 ca tử vong do các chứng bệnh liên quan tới thuốc lá khói thuốc lá là nguyên nhân chính gây ra 1 số căn bệnh, ung thư và thông thường nhất là ung thư phổi. Ngoài ra khói thuốc lá còn gây ra ung thư môm, cuống họng, thực quản, dạ dày, thận, bàng quang và tử cung.
2. Khói thuốc lá cũng là 1 trong các nguyên nhân chủ yếu gây ra các chứng bệnh tim mạch như đột quy, nhồi máu cơ tim, nghẽn động mạch ngoại biên,... Khói thuốc lá cũng gây ra các chứng bệnh hệ hô hấp như nghẹt ống phổi kinh niên và hen suyễn. Ngoài ra khói thuốc lá còn gây ra loét dạ dày. Cuối cùng các phụ nữ mang thai sử dụng thuốc lá có nguy cơ cao bị sảy thai và sanh con thiếu ký.
3. Khói thuốc lá là 1 tổng hợp khoảng 4,800 hoá chất khác nhau. Trong đó Nicotine là chính yếu và 1 số hoá chất độc khác. Khói thuốc lá còn độc hơn khói xe đến 50,000 lần. Nicotine có khả năng kích thích não tạo ra cảm giác khoái lạc. Nicotine có khả năng tác động ngay tới bộ não trong vòng 20 giây sau khi hút và kích thích bộ não từ 2 tới 4 tiếng. Khi bộ não bị Nicotine kích thích nhiều lần ngày này qua ngày khác bộ não trở thành lệ thuộc vào Nicotine. Khi não thiếu Nicotine khoảng 5-6 tiếng sau điều thuốc lá cuối thì cơ thể bắt đầu có những triệu chứng khó chịu như bồn chồn, đau đầu, mất ngủ, lo lắng,...
4. Lúc ban đầu cảm giác khoái lạc do Nicotine tạo ra là 1 động lực chính để hút thuốc lá. Nhưng sau khi đã lệ thuộc và trở nên nghiện thì động lực chính là tránh những triệu chứng khó chịu khi não thiếu Nicotine.
5. Để ngăn ngừa các tai hại của khói thuốc lá là tránh không nên hút và ngừng ngay nếu đang sử dụng thuốc lá. Để giúp cai thuốc lá y khoa có 1 quy hoạch như sau: đầu tiên người hút sẽ sử dụng cao dán Nicotine và kẹo nhai Nicotine thay thế cho Nicotine từ thuốc lá. Sự phối hợp Nicotine dán và kẹo nhai sẽ cung cấp Nicotine theo nhu cầu người hút. Độ lượng Nicotine sử dụng sẽ được giảm dần từ từ rồi dứt hẳn. Tuy nhiên có một số người hút quá nghiện thì phương pháp dán và kẹo nhai sẽ không được khả quan. Trong trường hợp này bác sĩ sẽ kê thuốc viên Varenicline. Thuốc Varenicline có một số phản ứng phụ là buồn nôn, mất ngủ, bồn chồn và trầm cảm và 1 số ít trường hợp là tâm trạng tự tử. Do đó tránh sử dụng thuốc Varenicline cho người đang mắc bệnh tâm thần, người dưới 21 tuổi, vị cao niên và phụ nữ mang thai.
6. Ngoài ra thuốc Bupropion thường được sử dụng cho người hút thuốc lá tuổi từ 18 trở lên mà không thể dùng thuốc Varenicline hoặc dùng mà không có kết quả khả quan. ♦

NGUYÊN LIỆU:

- 3 pounds tôm bạc không đầu cỡ 41/50. Nếu muốn tôm lớn hơn mua cỡ 31/40.
- 2Tbsp muối.
- 2 c. dấm trắng.
- 1 2/3 c. nước mắm ngon.
- 1 2/3 c. đường.
- 1 lon bia.
- 1 củ riềng tươi gọt vỏ bào mỏng.
- 1 củ tỏi lột vỏ, cắt hơi mỏng
- Nửa trái đu đủ xanh
- 2 củ cà rốt
- 10 trái ớt đỏ.
- 2 Tbsp thính (gạo rang vàng, xay nhỏ, mịn)



CÁCH LÀM

Tôm xả nước lạnh, cắt chân và đuôi tôm bỏ đi, cho 2 Tbsp muối vào trộn đều, xả lại nước lạnh cho thật sạch. Cho 2 c. dấm trắng vào đảo đều bỏ tủ lạnh 1 giờ.

Lấy đường, nước mắm nấu cho sôi, để nguội.

Lấy tôm ra đổ vào rổ cho chảy hết dấm đi. Lấy keo bằng thủy tinh cho tôm vào. Cho bia vào nước mắm đã nguội, quậy đều đổ vào keo tôm, cho riềng, tỏi vào, lấy đũa đảo tôm cho đều. Đậy nắp cho chặt.

Để keo tôm ở chỗ có ánh nắng ấm để tôm có màu đỏ đẹp. Khoảng 2 ngày lấy đũa sạch đảo tôm trên dưới cho đều .

Sau 10 ngày, gọt vỏ đu đủ, cà rốt thái chỉ, phơi hơi khô. Rửa lại cho thật sạch, lau khô rồi cho vào keo tôm, thêm ớt đỏ, thính. Để thêm 5 ngày nữa là ăn được. Cho vào tủ lạnh ăn dần.

Món này ăn kèm với thịt luộc, gừng bào mỏng, hành tây thái mỏng và nhiều loại rau thơm.

Khi các Bà nội trợ có sẵn keo mắm tôm chua ở trong nhà cũng rất tiện khi có khách đến bất chợt hay ông xã muốn đổi món mâm nhi một chút với ly rượu, chai bia.

Cuốn với bánh tráng hoặc dùng với cơm trắng cũng ngon nữa.♦

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Hội Yểm Trợ Ân Tuyên Cha Trương Bửu Diệp.....Bìa 2	Luật Sư Trần Đình Định25
Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....Bìa 3	Manna Pharmacy.....89
Golden Heart Medical.....Bìa 4	Mile Square Dentistry 65
A Đông Super Market 73	Nam Thanh Services.....80
Bác Sĩ Nguyễn Chi Vỹ.....72	Nhà Quàn An Lạc.....56
Bác Sĩ Nguyễn Mạnh Hùng.....56	Occ Printing40
Bác Sĩ Thượng Hải.....32	Paracel Seafood57
Chợ Tam Biên41	Saigon City Market Place 49
Chung's Express Restaurant..... 48	VP Luật Sư David M. Ward64
Chung's Teriyaki.....48	RoKu VietWorld & RoKu VietProcast
Crystal Vision, Phòng Nhãn Khoa 65	IVTV 57.1633
Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp.....81	

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: Cố Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều Hành

Đại Diện Vùng **Độc Giả Ân Nhân:** \$60 \$100 \$200 \$.....USD

Độc Giả Thường: Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD **ĐỊA CHỈ MỚI: P.O. BOX 10250, Westminster, CA 92685**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.